MÃU ĐEN VÀNG ĐỎ

HOÀNG HẢI THỦY



ĐIỆP VIÊN 007

máu đen vàng đỏ

Nguyên bản của **IAN FLEMING**
HOÀNG HẢI THỦY Phóng tác

Từ sau năm 1945 — từ năm Đại chiến thế giới thứ II chấm dứt — Âu-Châu, Mỹ-Châu đã có nhiều phong trào tiểu thuyết gián điệp và trinh thám.

Tiểu-thuyết trinh-thám như những truyện của Conan Doyle một vụ ám sát bí mật xảy ra ở một địa-phương nào đó, nhà chức-trách Cảnh-sát địa-phương bó tay, một nhà trinh-thám tư được mời tới, hoặc tình cờ có mặt ở đấy, giúp thân nhân người bị ám-sát tìm ra thủ phạm. Sau nhiều hiểu lầm, nhiều rắc rối đến người đọc truyện cũng phải nản trí, nhà trinh-thám tư sau cùng — tìm ra thủ phạm một cách vinh-quang, làm tất cả mọi người đều phải thán phục. Loại tiểu-thuyết trinh thám cổ điển này, sau năm 1945 vẫn còn, vẫn bán chạy, nhưng tương đối không « đi đến đâu » nếu so sánh với một loại tiểu-thuyết nhiều cảm xúc mạnh khác.

Đó là loại tiểu thuyết gián điệp. Nhân vật chính : chàng Điệp viên hào hùng, vào sinh ra tử, thường-hoạt-động ở nước ngoài, tầm hoạt-động đi rất xa chớ không chỉ ru-rú một chỗ để rồi suy-luận, để bới lông tìm vết như những nhân-vật trinh-thám tư cổ điển.

Tiểu-thuyết gián điệp có những trận đấm đá, bắn giết lớn, có màu sắc Aventure, phiêu-lưu, nhất là có màu sắc quốc-tế. Nhân vật Điệp-Viên trở thành : Anh hùng của cả thế-giới tự-do. Do đó, tiểu thuyết gián-điệp nổi tiếng phải là nổi tiếng khắp thế-giới, phải được độc-giả nhiều nước hoan-nghênh.

IAN FLEMING, một văn-sĩ viết tiểu-thuyết gián điệp là một trong số hai, ba tác giả tiểu-thuyết được độc-giả khắp Âu-Mỹ ái mộ, tìm đọc. Ông là người Anh. Trong trận Đại-chiến thứ II, được mời vào làm trong cơ-quan tình-báo của Hải-quân Hoàng-Gia Anh-quốc. Công việc này cho ông có dịp được xem nhiều hồ-sơ tối mật, được biết rõ nhiều công-tác gián-điệp và quen riêng vài người làm cái nghề nguy-hiểm bí mật, nghề điệp-viên... Hết chiến-tranh IAN FLEMING đem những chuyện tai nghe, mắt thấy của ông ra viết thành tiểu-thuyết gián điệp.

Nhân-vật của tác-giả IAN FLEMING là James Bond điệp-viên 007. Con số 007 của tình-báo Anh-quốc cho phép Bond có quyền giết người vì công vụ. Bond xử-dụng khẩu súng Beretta, đi giày đế lót bằng thép, thành thạo môn Judo, chưa vợ và có biệt tài chinh phục trái tim cùng thân-thể người đẹp. Đặc biệt là tầm hoạt-động của Điệp viên James Bond đi rất xa. Chàng « vào sinh, ra tử » ở Mỹ quốc, Thụy-sĩ, Thổ nhĩ kỳ, Jamaïque sang cả Nhật. James Bond không còn là một nhân-vật tiểu-thuyết của văn-chương Anh quốc nữa, IAN FLEMING đã làm cho nhân-vật tiểu-thuyết của ông trở thành một nhân-vật quốc-tế.

IAN FLEMING chỉ viết toàn truyện trinh-thám, và truyện nào cũng có James Bond. Ông có tất cả 11 truyện trước khi ông chết sau một cơn bệnh đau tim vào cuối năm 1964 — Tất cả tiểu-thuyết

của ông đều đã được mua bản quyền để làm thành phim. Cuốn phim thứ nhất có James Bond là phim JAMES BOND V-S DOCTOR NO. Diễn viên điện ảnh Sean Connery được chọn đúng vai James Bond.

Từ hôm phim Doctor No với 2 tài tử Sean Connery và Ursala Andres được đem chiếu, truyện của IAN FLEMING càng bán chạy hơn. Rồi trên thị trường thương mãi Âu Mỹ, người ta thấy xuất hiện những món đồ vật mang tên James Bond như : cà vạt, khăn tay, khuy măng xết, giầy dớ. Bất cứ món gì mang tên James Bond cũng bán chạy. Chỉ còn thiếu có xe hơi mang tên James Bond.

Tiểu thuyết của IAN FLEMING được chọn phỏng tác cống hiến bạn đọc là truyện LIVE AND LET DIE.

James Bond trong MÁU ĐEN, VÀNG ĐỎ có tên Việt là Hoàng Giang. Địa phương trong truyện được đổi là tại Hương Cảng, Ma Cao.

Mời bạn bước vào thế-giới của Điệp viên 007 và những người thiếu-phụ đẹp nhất đời...

1. tấm thảm đỏ

Cuộc sống của Điệp-viên không phải chỉ có toàn là gian nguy và tranh đấu. Cuộc sống một điệp viên cũng có những lúc tươi đẹp. Tỷ dụ như khi chàng Điệp viên được thượng cấp yêu cầu đóng vai một nhân vật rất giàu tiền trong một Thủ-đô ăn chơi. Chàng Điệp viên còn có nhiều dịp trốn vào cuộc sống xa hoa để cố quên những kỷ-niệm nguy hiểm và quên hình bóng của chết chóc. Cuộc sống của Điệp viên Hoàng-Giang đang chuyền vào một giai-đoạn tương-tự. Chàng được mời đến làm tên khách trong địa phận một cơ-quan mật vụ.

Kể từ giây phút chiếc phi cơ C.P.A.: CATHAY PACIFIC AIR WAYS lăn bánh trên phi đạo phi trường Hồng Kông, Hoàng-Giang đã được thu tiếp với sự chiu ý đặc biệt dành riêng cho những vị thượng khách vương giả.

Khi chàng rời phi trường cùng với những hành khách khác, Hoàng-Giang đã sẵn sàng chịu đựng một cuộc hành-hạ thân xác đến nơi đến chốn do những cơ quan kiểm nã Quan thuế, di cư Y-tế và Công-an của Chánh-phủ Hoàng-Gia Anh-Cát-Lợi tổ-chức ở những phi trường, phi cảng quốc-tế.

Chàng biết trước là ít nhứt, chàng cũng phải đứng sắp hàng một tiếng đồng hồ trong những căn phòng nóng bức đầy hơi người, những căn phòng có những bầu không khí cũ kỹ gợi cho ta nhớ đến những ngày tháng buồn phiền, chật chội đã qua, làm cho người ta nghĩ đến nỗi sợ hãi, thầm kín, những dấu diếm, những thủ phạm để che đậy tội lỗi. Bất cứ một biên giới quốc-gia nào trên thế giới nầy cũng có cái không khí tội lỗi, sợ hãi, che dấu và rình mò ấy.

Người ta sợ những cánh cửa đóng im lìm trên khung kính mờ có viết những chữ Private rất hiền lành mà cũng rất đe dọa, sợ những khung kính che dấu những người có nhiệm vụ kiểm soát tìm tòi ngồi trong nhìn ra với những đôi mắt chuyên-viên chăm-chú, sợ những tập hồ sơ, sợ những chiếc máy ghi viễn tự cả ngày, suốt đêm chạy không ngừng phổ biến từ khắp nơi đến khắp nơi những nhật lệnh, những lệnh tầm nã của các cơ quan công an tình báo lớn nhất thế giới tự do F.B.I Scotland Yard, C.I.A Interpol v v ..

Đi ngang khu sân xi măng rộng lồng lộng gió biển của phi trường, từ chỗ phi cơ đậu vào phòng kiểm soát, Hoàng Giang thấy hiện ra trước mắt dòng chữ ghi tên chàng trên cuộn giấy trong máy viễn tự : Giang HOÀNG GIANG — THÔNG HÀNH NGOẠI GIAO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA 0094567.

...Vài phút yên lặng, rồi những giòng chữ trả lời theo nhau xuất hiện đây là quốc-gia bạn. Những câu trả lời của các cơ-quan công-an tình báo sẽ có nhiều ..O.K. – O.K. – O.K.

Đến lượt chàng, viên sĩ quan cảnh-sát sẽ trao trả chàng tập thông hành với một nụ cười « đồng nghiệp thông cảm »:

– Chúc ông bạn được vạn sự như ý...

Lời chúc nhạt nhẽo ấy sẽ làm cho Hoàng-Giang thêm bực mình chàng nhún vai cầm tập sổ thông-hành đi sang đứng nối đuôi đoàn người xếp hàng trước khu kiểm soát y tế. Người Anh nhất là người Anh ở Hồng-Kông – nổi tiếng nhất thế-giới về sự kiểm soát y tế quá kỹ.

Trong trường hợp Hoàng-Giang tới Hồng-Kông, đất của nước bạn trong khối tự do, chàng không sợ bị cản trở, chàng chỉ không muốn gặp phiền-phức hoặc phải chờ đợi. Chàng không muốn lý-lịch Điệp viên của chàng nằm trong hồ sơ lưu-trữ của bất cứ một Quốc-gia nào, dù là Quốc-gia bạn.

Điều kiện vô danh và bí mật là điều kiện cần yếu nhất của người làm gián điệp. Bí mật là võ khí quí báu nhất của một Điệp viên. Mỗi chi tiết về căn cước thật của Hoàng-Giang, ghi trong một hồ sơ, làm giảm bớt giá trị của chàng và có thể, trong nhiều trường hợp, trở thành một đe dọa cho cuộc sống của chàng. Ở đây trong khu vực sát liền với Trung-Cộng này, trong một thành phố nhan nhản gián điệp Trung-Cộng và tất cả dân chúng đều là người Tàu, thiên hạ biết quá nhiều về chàng, Hoàng-Giang cảm thấy chàng không được thoải mái lắm –

đất nầy là đất bạn Đồng-minh. Nhưng... có ai biết trước được có việc gì xẩy ra cho một điệp-viên, dù là ở trên đất bạn ??.

— Ông Hoàng-Giang ?

Một người đàn ông bận thường-phục, vẻ mặt có thiện-cảm nhưng không có gì đặc biệt, từ trong bóng râm của tòa nhà y-tế, bước ra chào chàng.

— Tôi là Vũ-Xuân, hân-hạnh được tiếp bạn.

Hai người bắt tay nhau.

Vũ-Xuân :

— Anh đi phi cơ yên tịnh chứ ? Hôm nay trời đẹp ?.

Vũ-Xuân quay lại nói với viên cảnh-sát gác trên lối ra cửa phi cảng :

— Trung-sĩ để ông khách của tôi ra thong thả.

Vũ-Xuân đi trước, anh đưa Hoàng-Giang vào một lối đi riêng. Vài giây đồng hồ sau, chàng điệp-viên Việt-Nam đã bước ra khu để xe hơi chan hòa ánh nắng vàng trước phi cảng Kaitak.

Một chiếc xe hơi Buick sơn đen chờ sẵn họ ở đó, động cơ xe chuyền nhẹ. Hai người lên xe. Hai chiếc va-ly nhỏ của Hoàng-Giang đã để sẵn trên ghế xe cạnh tài xế.

— O. K. Cho về...

Hoàng-Giang ngã lưng trên nệm xe với một hơi thở nhẹ khoan-khoái :

— Đến phi trường nào cũng được tiếp đón như thế này thì ai cũng thích du-lịch... Tôi ngán nhứt là lúc qua kiểm soát Quan Thuế... Tôi không ngờ lại được tiếp đón long trọng như thế nầy...

Vũ-Xuân mỉm cười, anh đưa ra một gói thuốc lá Lucky mới mở :

— Chúng tôi chờ đợi anh ở đây đã lâu. Chúng tôi muốn những ngày anh sống ở đây phải thật là vui vẻ. Anh muốn gì, bất cứ gì, xin anh cứ cho tôi biết. Riêng tôi, tôi không được biết anh tới Hồng-Kông với nhiệm-vụ gì. Tôi chỉ biết rằng thượng-cấp của tôi muốn thu tiếp anh như một thượng khách. Tôi được lệnh đón anh ở phi-trường và hướng dẫn anh về khách sạn, chúng ta chia tay. Anh cho tôi mượn sổ thông hành...

Hoàng-Giang làm theo lời — Vũ-Xuân mở chiếc hợp da đặt trên ghế, lấy ra một hộp dấu — Anh mở cuốn sổ thông hành của Hoàng-Giang đến trang mới nhất, áp dấu rồi trao trả Hoàng-Giang.

Sau đó, Vũ-Xuân lấy ra một phong bì giấy dầy, đưa cho Hoàng-Giang :

— Thưa anh trong này là một ngàn đô-la.

Vũ-Xuân dơ tay lên ngăn lại khi Hoàng-Giang vừa định nói :

— Đây là tiền của bọn cộng-sản. Chúng tôi vừa tịch thu được một số tiền lời, nhưng vì sự tịch-thâu không thể công-bố được, nên số tiền đó không thể nộp được vào ngân khố. Do đó, chúng tôi đem nó chi vào những công-tác phá hoại làm lại bọn Cộng-sản. Chúng tôi yêu cầu anh cộng-tác trong công-tác này và mong anh ch dùng số tiền này theo ý anh — Mong anh không từ chối..!

Vũ-Xuân nói tiếp trong khi Hoàng-Giang do dự cầm phong thư :

— Tôi xin nói thêm rằng trước khi được giao anh xử-dụng đã được báo trước với Thượng cấp của anh.

Hoàng-Giang nhìn Vũ-Xuân bằng một đôi mắt rất sắc, rồi mỉm cười. Chàng bỏ phong bì vào túi :

Càng tốt — chàng nói — cám ơn các bạn. Tôi hứa sẽ dùng số tiền nầy vào những việc làm tai hại cho bọn Cộng-sản nhiều nhất mà tôi có thể làm được. Có một số tiền vốn để mở đầu công-tác cũng hay, càng thú nữa nhất là số tiền nầy lại do kẻ thù của mình cung cấp.

Cuộc đối thoại giữa Điệp-viên số 007 và nhân-viên công-an Hồng-Kông đến đó tạm ngừng. Hoàng-Giang nghiêng mặt nhìn đường phố Cảng Thơm chạy dài hai bên xe.

Hồng-Kông xứng đáng được gọi là Hải cảng lớn nhất Đông-Nam Á-Châu. Chàng đã đến đây nhiều lần. Lần cuối nhất chàng tới đây cách đây chưa đầy mười hai tháng nhưng lần nào trong những giây phút đầu tiên đến đây chàng cũng cảm thấy một cảm giác lạ : Cảm giác của một kẻ du ca đến một miền hoàn-toàn xa lạ. Sự nghịch mắt nhất mà chàng Điệp viên thấy ở đây là cảnh xe cộ đi bên trái, theo luật lưu thông Anh Cát Lợi. Việc xe cộ lưu-thông bên trái nầy chứng tỏ một cách rõ rệt nhất rằng Hồng-Kông là một nhượng địa của Đế-quốc Anh.

Xe đến bờ biển Cửu-Long, cảnh sát viên gác trên lối xuống tàu quá giang nhận ra số chiếc công xa, mở đường cho chiếc xe chở Hoàng Giang xuống trước. Khu Hồng-Kông bên kia sông như tiến gần đến với Hoàng-Giang, rồi những đường phố dài xe hơi đi từng dãy dài, tiếng còi xe, mùi ét xăng, những dãy nhà chọc trời...

Hoàng-Giang quay lại nói với Vũ-Xuân :

— Tôi lấy làm buồn mà phải nói với anh rằng Đô thị nầy là một mục tiêu quá đẹp cho bọn Trung-cộng. Vào một

buổi sớm nào đó, binh sĩ của chúng có thể lội qua eo biển nầy...

Vũ Xuân gật đầu :

— Tôi cũng nghĩ như anh. Chuyện đó làm cho tôi mất ngủ nhiều đêm. Chỉ nghĩ đến cũng đủ mất ngủ...

Xe đi vào Đại-lộ Kinh's Road.

Hồng-Kông, với những ngọn núi Victoria Peak, Peak Tram, với những tòa binh đinh nhiều tầng nằm trên sườn núi, có một cảnh sắc đặc biệt khác hẳn với bất cứ một đô thị nào ở Đông-Nam Á-Châu. Xe dừng trước cửa khách sạn lịch sự vào bậc nhất Hồng-kông : Gloucester Hotel.

Một người đàn ông trung niên, bận toàn đồ trắng, từ trong khách sạn bước đến gần xe. Hoàng Giang nhận thấy người Hồng-Kông ăn bận rất sang, toàn hàng trắng. Người ở đây khác hẳn với người Phi-luật Tân ở Thủ-đô Manille — Người Manille bận toàn sơ-mi mầu sắc loè loẹt, chim cò, ca rô Tới Manille, nếu muốn hòa mình với địa phương, khách lạ phải bận sơ-mi ca rô mầu. Tới Hồng-kông, muốn khỏi nổi bật, khách lạ phải mang hàng trắng, Hoàng-Giang nhớ lại một chuyện xầy ra với chính chàng trong lần thứ nhất chàng đến Hồng-Kông : tưởng rằng người ở đây cũng ăn bận như người Manille vừa tới khách sạn, chàng lấy áo sơ-mi ca rô ra bận đề đi dạo phố. Ra đến phố, thấy thiên hạ bận toàn sơ-mi trắng và mình nổi bật lên với bộ áo ca rô màu sắc, chàng ngượng quá bèn quay ngay về khách sạn thay áo trắng.

Vũ-Xuân giới thiệu Hoàng-Giang với người đàn ông trung niên :

— Ông Hoàng-Giang... Đại úy Lữ-Minh — Giọng nói của Vũ Xuân có vẻ nể — Thưa Đại úy, tôi có thể để ông Hoàng-Giang lại đây với Đại-Úy ..

— Cám ơn — Đại-úy Minh gật đầu — Để tôi lo cho ông Hoàng Giang. Phòng 200 — tầng 5. Tôi sẽ lên phòng với ông Hoàng-Giang.

Hoàng-Giang quay lại để bắt tay từ biệt Vũ-Xuân.

Trong giây phút Vũ-Xuân quay lưng lại căn dặn anh bồi phòng về mấy chiếc va-ly của chàng. Mắt Hoàng Giang nhìn xuống dãy phố dài. Chàng nheo mắt lại. Một chiếc xe Cadillac màu đen lượn như một con cá kình lớn giữa bầy xe cá con. Đường phố Hồng-Kông có nhiều xe hơi đẹp nhất của thế giới.

Chiếc Cadillac này tuy lớn, đồ sộ, nhưng không có gì lạ. Sự kiện làm cho Hoàng-Giang để ý đến chiếc xe này khi đi gần tới cửa khách sạn, xe chạy chậm lại và người lái xe như có vẻ ngần ngừ, do dự. Linh tính của Hoàng-Giang bảo cho chàng biết có một cái gì đe dọa chàng ở trong chiếc xe màu đen đó.

Qua khung kính sau, chàng thấy một bộ mặt lớn, vuông màu da vàng men mét như có pha lẫn màu đen. Trên phần trên của khuôn mặt lớn ấy là một chiếc kính đen cũng lớn. Khuôn mặt nghiêm nghiêm chuyển đi khi chiếc xe đi ngang. Cặp mắt kính hướng về phía Hoàng-Giang.

Chàng điệp viên biết rằng người ngồi trong xe nhìn chàng.

Hoàng-Giang vỗ nhẹ lên vai Vũ-Xuân để chỉ cho anh nhìn chiếc Cadillac khả nghi Nhưng cùng lúc ấy. Lữ Minh lại nói với chàng bằng một giọng mời mọc, niềm nở :

— Mời bạn thang máy có sẵn...

Trên đoạn đường ngắn từ cửa khách sạn vào đến phòng thang máy và khi chiếc phòng gỗ chuyển động, Hoàng-Giang suy nghĩ về khuôn mặt lớn màu chì sám trộn lẫn với màu đất sét chàng vừa trông thấy trong chiếc xe Cadillac đen—Người đàn ông to lớn có bộ mặt lớn là ai ? Là ông Bự chăng ? Có thể lắm — Nếu ngay trong lúc chàng vừa đặt chân xuống Cảng Thơm. Ông Bự phải đã đích thân theo dõi chàng, thì đó là cả một sự vinh hạnh đeo chàng.

Thang máy ngừng lại. Đại-úy Lữ-Minh nói bằng một giọng không lấy gì làm hào hứng mấy :

— Có người chờ ông ở đây...

Họ đi trong hành lang vắng của tầng lầu cao. Hoàng-Giang đột nhiên cảm thấy chàng đang ở rất xa mặt đất cái cảm giác ấy cho chàng thấy khó chịu.

Chàng theo viên Đại-Úy của công-an Hồng-kông vào một căn phòng khách rộng, bày biện sang như khách sạn Caravelle sang và mới nhất của Thủ-đô Saigon, phòng có máy điều hoà không khí vừa mát vừa dễ chịu.

Có một người thanh niên đứng bên chiếc bàn góc phòng. Một tiếng nói quen thuộc vang đến tai Hoàng-Giang.

Cần phải có hoa và đàn bà đẹp chào đón nhân vật Hoàng Giang đến Hương-cảng. Hoa có đây rồi, đàn bà đẹp thì « lát nữa ».

Người thanh-niên vừa nói câu đó dong dỏng cao. Nói xong anh quay lại tươi cười tiến lại, tay dơ ra.

Hoàng-Giang đứng sững kinh ngạc :

— Mai Huy... Đến đây làm gì vậy ?.

Đôi bạn siết tay nhau thật chặt. Đôi mắt hai người cùng sáng long lanh, đôi môi cùng cười.

— Không những bạn chỉ có mặt ở Hồng-Kông mà thôi bạn có mặt cả trong phòng ngủ của tôi nữa. Rất mừng được gặp Mai-Huy, tưởng anh vẫn ở Tokyo ?.

Thiên hạ không cử anh đến vì vụ « vàng đen » này đấy chứ ?.

Đôi mắt Mai Huy nhìn Hoàng-Giang tràn đầy cảm mến :

— Rất tiếc là... họ phái tôi đến để giúp anh. Khi nghe nói cao thủ Hoàng Giang đến, mình mừng quá đi. Biết ngay là vụ này thế là thanh-toán xong, mình chỉ việc đến Hồng-Kông du hí và... lấy điểm. Bao nhiêu việc khó đã có cao thủ lo hết...

Mai Huy cười và nháy mắt với Đại-úy Lữ-Minh. Ông này đứng nhìn hai người chào hỏi nhau và lấy làm lạ vì thái độ nồng nhiệt rất kém « nhà nghề » của họ.
này đứng nhìn hai người chào hỏi nhau và lấy làm lạ vì thái độ nồng nhiệt rất kém « nhà nghề » của họ.

Mai Huy nắm nhẹ cánh tay Hoàng-Giang hai người đi vào phòng.

— Hai sở cộng tác với nhau trong vụ này — Mai Huy nói tiếp — Mình chịu trách nhiệm ở đây, Hoàng Giang chịu trách nhiệm về những gì xảy ra ở Việt Nam và Lào. Chúng mình lo chung công-tác này. Rượu đây, Martine nhé... khai vị xong, chúng mình ăn ngay. Tôi đã gọi các món ăn rồi.

Chừng mười lăm phút sau trong lúc đôi bạn vẫn còn nói chuyện, mấy anh bồi đẩy một cái bàn có bánh xe vào phòng. Họ bày bàn ăn — Một bữa cơm Tàu thịnh soạn.

Ngồi vào bàn ăn trong căn phòng mát rượi với làn ánh sáng thật dịu mắt. Hoàng-Giang nhớ lại một buổi sáng mưa dầm, bão rớt ở sài gòn cách đây gần mười ngày.

2. thảo luận với ông «H»

Thủ Đô Sài gòn nằm trong bão rớt đã ba, bốn ngày. Những cơn bão liên tiếp theo nhau đến Việt-Nam Nhiều tin tức bi thảm từ Miền Trung bay về : Quảng Nam, Quảng Ngãi bão lụt thê thảm, nhiều làng quê ngập trọn dưới nước, cả ngàn đồng bào chết đuối, xác người bị nước cuốn trôi lềnh-bềnh quanh thị xã Đà-Nẵng.

Nửa đêm, ông Chánh Sự-vụ sở công-tác, cánh tay mặt của ông « H » gọi dây nói đến nhà riêng của Hoàng-Giang :

— Ông H muốn gặp anh sáng sớm mai 9 giờ.

Hoàng Giang hỏi lại :

— Anh có biết về chuyện gì không ?.

Rất tiếc không nói được. Chỉ có thể cho anh biết là đây là một vụ mà ông H. đã chú ý đến từ nhiều tháng nay. Hôm qua ông mới quyết-định hành-động Có điều đáng kể là ông chọn anh.

Nói xong, ông Chánh sự-vụ sở công-tác đặt ống nói xuống ngay — thái-độ ấy cho Hoàng-Giang biết rằng công-tác mà chàng sắp được giao phó không những chỉ là tối mật mà thôi, nó lại còn là công-tác ở ngoài những công vụ mà cơ quan tình-báo của chàng được chính thức đảm nhiệm.

Buổi sáng hôm ấy, dưới một bầu trời Saigon bão rớt nặng như chì và sám đen như màu chì lỏng, điệp viên 007 lái chiếc xe MG kiểu Sport mui vải của chàng đang chầm chậm đi trong những con đường Saigon, ngập nước — Vừa lái xe, chàng vừa tưởng tượng đến cuộc nói chuyện lát nữa đây với ông H., ông Giám-đốc cơ quan tình-báo có chàng làm nhân-viên. Với chàng, ông H là một người đàn ông tuyệt diệu về tất cả mọi mặt. Ở nước Việt-Nam này, trong số 10 triệu người đàn ông Việt-Nam, chàng chỉ thán phục có ba người Một người trong số đó là ông H.

Nhân-viên sở tình báo ít được gặp ông H. ngoài những lần được trao công-tác và lần gặp mặt sau mỗi công-tác, cần phải nói thêm rằng chỉ những công-tác đặc biệt nguy hiểm và quan trọng mới được ông H. đích thân trao cho các điệp viên. Điệp viên Hoàng Giang được ô. H. tiếp xẩy ra cách đây đã hai tháng, lần đó, ông H. tỏ ra hài lòng và vui vẻ.

— Chú về nghỉ đi... Ông H nói với Hoàng-Giang. Ông vẫn quen gọi những Điệp viên trẻ tuổi như Hoàng-Giang bằng chú — Đi Vũng Tàu hay Nha Trang mà nghỉ

dưỡng sức — chú cần ăn nhiều, ngủ nhiều, khi chú khỏe hẳn, tôi cho chú sang Nhật, chú sẽ vào một viện thẩm mỹ lớn nhất Đông-kinh... — Ông H mỉm cười — nơi những mệnh phụ phu-nhân, nơi những bà tỷ phú ở khắp thế-giới đến sửa ngực, sửa mặt — bác sĩ chuyên viên Nhật sẽ ghép da lên bàn tay của chú. Yên chí — tay chú sẽ không có sẹo đâu mà sợ.

Sau đó, Hoàng Giang sống nửa tháng hoàn toàn vui vẻ ở đông kinh. Các chuyên viên thẩm mỹ Nhật Bản nổi tiếng nhất thế giới đã làm mất vết sẹo lớn trên mu bàn tay mặt của chàng một cách dễ dàng, êm ái như một phép lạ.

Vết sẹo lớn trên mu bàn tay phải của chàng là dấu vết thù hằn kinh dị của bọn Cộng sản để lại. Chúng hành hạ đến lúc tối đa trước khi chúng hạ sát chàng và hai bạn biệt kích khác. Bọn hành hạ chàng là một bọn gián điệp Cộng sản, do những tên Trung Cộng mặt sắt cầm đầu.

Chúng dùng sắt nung đỏ để thích vào tay Hoàng Giang trước khi thích vào mặt chàng hai chữ V. G = Việt gian. Chúng mới ấn được một chữ V vào mu bàn tay trái chàng thì một đội biệt kích bạn được trực thăng đưa tới vừa kịp, đặt plastic làm nổ tung nắp hầm bí mật, nơi bọn Trung-cộng giam giữ và đang hành hạ các biệt-kích quân trong số có Hoàng-Giang, bọn Trung-cộng tàn nhẫn đến vô nhân đạo, khi thắng thế tỏ ra rất hèn nhát và khiếp nhược khi bị tấn công bất ngờ.

Cuộc xung đột ngắn và ghê rợn diễn ra trong hầm tối. Một sự việc hiếm có đã xảy ra : Toàn bộ gián điệp

Cộng-sản 18 tên – trên mặt đất và dưới hầm — bị bắt và đâm bằng dao găm chết không còn một — bốn chiến sĩ Việt-Nam tự do giải thoát.

Sở tình-báo được đặt trong một tòa nhà nằm trong một ngõ cụt — Tòa nhà nầy là một villa được sửa lại nằm giữa một khu nhà toàn villa có vườn rộng. Người qua lại bên ngoài không thể biết được rằng tòa nhà có dáng dấp hiền lành, không có người gác cổng nầy lại là trụ sở một cơ quan quan trọng nhất cho nền an-ninh của Quốc-gia.

Bên trong cánh cổng sắt có nhân-viên bận thường phục đứng gác. Chàng giao xe cho viên Trung-sĩ rồi đi lên lầu.

Bên trong tòa nhà, những văn-phòng, những kho lưu trữ, kho vũ khí, những phòng thí-nghiệm được xếp đặt rất khoa-học. Tất cả đều được điều hòa không khí. Một thang máy đưa Hoàng-Giang lên tầng thứ ba.

Văn-phòng của ông H. ở tận cuối hành lang dài, trên cửa văn-phòng có gắn một bóng đèn nhỏ, khi ngọn đèn đỏ đó bật sáng, không một nhân-viên nào được phép bước qua vạch đỏ kẻ trên lối đi, trừ những người được ông H. cho gọi. Trên nguyên tắc người nào không tuân-lệnh « đèn đỏ » có thể bị vệ sĩ của ông H. nổ súng bắn tại chỗ.

Hoàng-Giang vào phòng ông Chánh Sở Công-Tác. Ông nầy vặn chốt máy « interphone ».

— Thưa ông, anh 007 đã có mặt.

Tiếng ông H. phát ra từ máy :

— Mời vào.

Cô Hồng Ngân, cô nữ thư ký khả ái, tròn trặn, đầy đặn nhất nước Việt-nam — cô nữ thư ký riêng của ông

H. — nở một nụ cười khích lệ chào Hoàng-Giang khi chàng bước qua cửa phòng — hai cánh cửa — ngay lúc đó, khi hai cánh cửa mở ra đóng lại bằng máy điện chưa kịp khép lại. cô Hồng Ngân đã nhấn nút điện bật sáng ngọn đèn đỏ bên ngoài. Cô Hồng nữ thư ký khả ái nầy không muốn ai làm rộn cuộc nói chuyện giữa ông H, với điệp viên 007.

Căn phòng rộng có khung cửa sổ thật cao, thật rộng gắn kín và có màn voan mỏng che để lọc ánh nắng, có một làn ánh sáng xanh xanh thật dịu và mát.

Ông H. ngồi sau chiếc bàn lớn — ông hỏi ngay về bàn tay của Hoàng-Giang.

— Chào 007 — bàn tay sao ? coi nào ?... họ làm giỏi đấy chứ lấy da ở đâu ghép vô đây ?

— Thưa... họ cắt một miếng da trên bắp tay tôi.

— Thảo nào... chỗ nầy có vẻ nhiều lông hơn, mất trật tự hơn, nhưng không sao... Ít lâu nữa nó đều lại ngay. Ngồi đây...

Hoàng-Giang ngồi xuống chiếc ghế duy nhất kê trước chiếc bàn làm việc lớn của ông H.

Đôi mắt sắc của ông Giám-đốc sở tình-báo nhìn Hoàng-Giang, dò xét, tìm hiểu và cân nhắc.

Đôi mắt ấy như nhìn đánh giá chàng :

— Sao ?. Thời-gian vừa qua... chú nghỉ khoẻ chứ ? Có gì cần nói không ?.

Hoàng-Giang lắc đầu :

— Thưa ông. Tôi chỉ chưa có dịp được gặp ông để cám ơn...

Ông H. mở ngăn kéo bàn giấy. Đột ngột, ông cầm một túi vải, dốc lên bàn.

Một vật sáng lóe từ trong túi vải rớt xuống bàn, phát lên một tiếng động nhẹ :

— Chú đã trông thấy vật nầy chưa ?

Ông đẩy nhẹ vật đó về phía Hoàng-Giang. Những ánh vàng sáng lóe phản chiếu ánh sáng và long-lanh dừng lại trên mặt kính bàn.

Đó là một đồng tiền vàng sáng chói.

Hoàng-Giang nhắc lên xem. Chàng lật đi lật lại khố vàng khá nặng đó trong lòng bàn tay.

— Thưa tôi chưa thấy bao giờ... chỗ nầy dễ nặng tới một lượng ..

— Trọng lượng của nó là một lượng — Ông H. gật đầu. Nhưng với người sưu tầm đồ cổ, thời giá của nó bằng năm lượng vàng. Đây là một đồng tiền vàng làm theo kiểu tiền vàng thời Từ hy Thái Hậu bên Trung Hoa.

Trước vẻ ngạc nhiên của chàng Điệp viên trẻ tuổi, ông H. chậm rãi giải thích :

— Người Á Đông không dùng tiền vàng, không có tiền vàng kể cả những triều đình phong kiến cổ xưa nhất của Trung Hoa cũng không có tiền vàng. Người Á.Đông ngày xưa tiêu bằng bạc nén. Nhưng một vài triều vua chúa Trung Hoa cũng đem vàng ra làm một ít tiền vàng. Số tiền đó ngay từ ngày xưa cũng rất hiếm, rất quí. Đến nay, giá trị của nó lại càng cao. Đồng này là một đồng tiền được đúc dưới đời Từ Hy Thái Hậu.

Trong trận liên quan tám nước hiệp quân đánh vào thành Bắc kinh, những kho tàng của Từ Hy thái hậu bị cướp phá phân tán đi. Một số lớn vàng bạc,

châu báu, bảo vật nhà vua giao cho cận thần đem chôn dấu. Một cách-mạng dân-chủ Trung-Hoa làm cho những kho tàng bảo vật được chôn dấu dưới đất không được đào lên cho xuất hiện dưới ánh nắng mặt trời nữa...

Ông H. ngừng nói để chú ý vào việc nhồi thuốc vào lòng cối chiếc pipe Dunhill.

— Đến ngày quân Nhật xâm chiếm Trung-hoa — Ông nói tiếp — lại thêm một số bảo vật, qui kim của Trung-hoa dân quốc bị thất lạc. Từ nhiều năm nay không có đâu còn những đồng tiền vàng hiếm có đời Từ-Hi Thái hậu nữa. Người ta đã tưởng tượng chúng hoàn-toàn hết hẳn

Nhưng từ hơn một năm nay, người ta thấy nó xuất hiện khá nhiều. Tất cả những đồng tiền này, khi lọt vào tay những người phụ trách việc giữ gìn tiền của khố Quốc-gia tự-do, đều được tìm thấy hoặc ở Saigon, hoặc ở Hồng-Kông.

Cuộc điều-tra của chúng ta, và của các cơ quan tình-báo, công-an các nước bạn tự-do cho chúng ta được quyền nghi ngờ rằng những đồng tiền loại này phát xuất từ Trung-cộng, từ Trung-hoa lục địa — người ta nghi rằng có một kho tàng chôn dấu những đồng tiền vàng nầy mới được bọn Trung-cộng tìm ra.

Chúng dùng tiền vàng này cùng với thuốc phiện — chúng khuyến-khích việc trồng cây á phiện lấy chất ma túy bán vào thế-giới tự do và nhiều năm nay chúng coi việc trồng và bán thuốc phiện là một công-tác kinh-tế trọng yếu — tụm vào những nước thuộc khối tự-do để bán, đổi lấy đô-la và lúa gạo.

Sở dĩ chúng ta nghĩ rằng bọn Trung-cộng mới tìm thấy được đồng tiền vàng nầy cách đây không bao lâu là

vì chỉ mới từ một năm nay, nhưng đồng vàng nầy mới xuất hiện, trong khi bọn Trung-cộng chiếm lục địa Trung hoa gần hai mươi năm.

Nhiều giả thuyết của các chuyên-viên cho rất có thể, có những kho vàng nho nhỏ nằm rải rác trong những hòn đảo nhỏ quanh Hồng-Kông và trong vịnh Bắc việt đó là những kho tàng của những sĩ-quan Nhật bản chôn dấu khi họ bại trận.

Ngay ở Việt-Nam ta cũng có một vài kho vàng của Nhật chôn lạc nhưng chúng ta chưa tìm ra đó thôi, Như kho vàng trong phi trường Tân-Sơn-Nhất, kho vàng trên núi Đa-Nhim, núi Trường Sơn. Riêng tôi. . — Ông H. ngừng lại để cho câu nói tăng phần quan trọng— ...Riêng tôi, tôi nghĩ rằng giả thuyết có những kho vàng mới được tìm thấy là đúng.

Cuộc điều tra được bí mật khởi sự. Tất cả đều dẫn về một mối : Hồng-Kông. Một người đứng ở đầu mối nầy. Người đó là người tàu lai. Tông-tích của hắn chưa được tìm ra chính xác.

Ông H. gằn giọng :

— Giới côn đồ trộm cướp ở Hồng-Kông gọi hắn là ông Bự.

Có thể coi hắn là nhân-vật ngoài vòng pháp luật có uy thế và quyền lực mạnh rất nguy hiểm nhất không những ở Hồng-Kông mà còn ở khắp Đông-Nam Á-Châu. Hắn đứng đầu một đảng côn đồ sát nhân, tổ-chức giống như đảng Hắc-Long của Nhật hồi trước trận Đại thế chiến thứ hai : Đảng Hắc Xà. Dấu hiệu của đảng là một con rắn đen, lưỡi rắn là một con dao nhọn. Bọn Hắc xà

hoạt-động cả ở Saigon — Chợ lớn cũng như ở Đông-Kinh, Manille, Bangkok Vạn tượng và Tân-gia-Ba...

Từ nhiều tháng này, chúng ta đã chú ý nhiều đến bọn Hắc xà này. Chúng có hoạt-động ở Việt-Nam, nhưng chúng khôn khéo chưa ra mặt phạm một tội ác nào cả, toàn là chuyên buôn hàng lậu : thuốc phiện, vàng. Chúng khéo léo tổ-chức theo khoa-học, mỗi tiểu-tổ của chúng có ba tên chịu quyền chỉ-huy của một tên tổ-trưởng. Ba tên đảng viên chỉ biết có nhau thôi Bị bắt dù có muốn khai ai, chúng cũng không biết ai nữa mà khai. Vì vậy, tiêu diệt chúng rất khó và mất nhiều thì giờ...

Hoàng-Giang khẽ hỏi :

Thưa ông .. Tôi chưa được biết chúng ta làm những gì ở Hồng-Kông.

Ông H. đưa ra trước mặt chàng một tập hồ-sơ bìa nâu – màu nâu là màu tối mật trong cơ quan này — ông cầm chiếc pipe gõ nhẹ lên mặt bìa.

— Chú đọc trong này tất cả những chi tiết cần thiết Căn cứ C. của ta phụ trách điều tra đầu mối vụ vàng lậu xuất phát tại Hồng-Kông có để ý đến một chiếc tàu — Tàu Phượng Hoàng Chiếc tàu này là một du thuyền nhưng có khả năng chuyên chở khá nặng.

Tàu Phượng Hoàng của tên chúa đảng Hắc xà — tên được giới côn đồ gọi là ông bự — thường đi lại trên con đường từ Hồng-Kông qua Hải-nam đến đảo Tây-sa nước mình. Đồng chí của ta đã ở căn cứ C. nghĩ rằng chiếc tàu Phượng-Hoàng đó vận tải vàng và thuốc phiện từ Trung.

cộng sang Việt-nam Cộng-Hòa và Thái-Lan. Tôi chỉ cần nói thêm một điều : tên Bự đó là một sát nhân. Vụ nầy, theo tôi, là một công-tác nguy hiểm. Chú cần đề phòng, chú nên đọc kỹ tập hồ sơ nầy.

3. danh Thiếp

Cuộc nói chuyện với Mai Huy và Lữ-Minh ngay trên đất Hồng-Kông không cho Hoàng-Giang biết được thêm mấy về vụ « vàng đen, vàng đỏ » hơn những điều chàng đã đọc trong tập hồ sơ bìa nâu ! Hoàng-Giang nghĩ như vậy khi chàng thức giấc, vươn mình một cách lười biếng và khoái lạc trên chiếc giường lớn trong căn phòng lịch sự của khách sạn Gloucester buổi sáng hôm sau ngày chàng đến Hồng-Kông.

Mai Huy nói cho Hoàng-Giang biết nhiều chi tiết về ông Bự nhưng không có chi tiết nào cho chàng biết thêm về công-tác này.

Ông Bự là một người đàn ông bốn mươi lăm tuổi, sinh ra đời ở Bắc Hải-đảo, một Hải đảo giữa Nhật-Bản và Nga, và cả Trung cộng — tên thật của Bự Bành Hoa Vinh-Thành.

Và cái tên đó quá dài, lại chưa chắc là tên thật của người có cái tên đó, thêm nữa, vì khổ người mập Bự phi thường từ hồi còn trẻ, nhân-vật côn đồ nguy hiểm đo đã được gọi là Bự. Gã Bự. Về sau này, khi đã trở thành một nhân vật quan trọng. Gã Bự được đổi tên là Ông Bự.

Bự không có án tích gì hết trong các hồ sơ của các cơ quan FBI. Interpol. Đời tư của Bự được bao phủ bằng tấm màn bí mật dầy đặc. Người ta cũng không được biết rõ về những đam mê của Bự. Nghĩa là người ta không thấy Bự nghiện thuốc phiện, nghiện bạch phiến như nhiều nhân vật có quyền lực hoặc tiền bạc ở Á-Châu

Người ta chỉ biết rõ về chuyện Bự thích gần đàn bà đẹp — Lúc nào bên cạnh y cũng có ít nhất là một người đàn bà đẹp. Bự không có vợ — những người đẹp này được y dùng làm nhân tình và y thay đổi nhân tình luôn luôn không mấy giai nhân được cái hân hạnh sống gần Bự trọn vẹn 12 tháng.

Bự không nghiện rượu, y hút thuốc lá vừa phải. Nhược điểm của y là căn bệnh đau tim. Con người to lớn đó bị đau tim khá nặng. Chứng bệnh ấy làm nước da Tầu lai của y có cái màu sắc sám tro đặc biệt không giống màu da của bất cứ một sắc dân nào trên thế giới.

Từ ngày mới lớn. Bự đã gia nhập giới côn đồ ở Hồng Kông rồi sang Ma cao, kiếm sống với nghề đâm thuê chém mướn ở các sòng bạc. Người ta đồn có một thời Bự sang Hoa kỳ và sống một thời ở Chinatown, sau cuộc thế chiến thứ hai, y trở về Hồng Kông và từ đó trở nên ông Bự, y là chủ nhân nhiều hộp đêm ở Hồng Kông, ở Đông Kinh, và chủ nhân nhiều nhà điếm có đủ loại gái da trắng.

da vàng, da đen, các cơ quan tình báo của khối quốc gia tự do nghi Bự làm gián điệp cho Nga sô, nhưng không có tài liệu chắc chắn. Bự khôn khéo tránh thoát được tất cả những cạm bẫy do thiên hạ đăng ra.

Một thủ đoạn liều lĩnh nhất, nguy hiểm nhất mà cũng « cao tay » nhất của Bự là thủ đoạn y dùng sự mê tính hoặc bọn cuồng tín và đe dọa người khác.

Đảng Hắc Xà của y được sơn phết màu sắc của một giáo phái và cái giáo phái ấy do y làm giáo chủ. Bọn cuồng tín trong Đảng Hắc Xà tin và tuyên truyền ra đầy Bự là hiện thân của một vị Thần, y có tài nhìn thấy được những gì xảy ra sau lưng, biết được những việc xảy ra ở những nơi khác.

Khi đã nói đến mê tín và cuồng tín tức là đã gạt bỏ những điều kiện hợp lý và lẽ phải trái ra ngoài. Những chuyện vô lý nhất, huyền hoặc nhất cũng sẵn có người mê tín là thật. Số người mê tín này, ở giữa thế kỷ 20, không phải là ít ỏi.

Cộng sản là kẻ thù của Điệp viên Hoàng Giang, bọn chuyên viên ám sát trong giới Gián điệp Cộng sản đối với Hoàng Giang là một tên tử thù của riêng chàng. Tuy nhiên, sau những trận « thử lửa » khủng khiếp vừa qua, Hoàng Giang không còn khinh thường kẻ thù như trước nữa, chàng biết bọn Cộng sản có một thứ vũ khí lợi hại mà chàng và những người bạn cùng chiến đấu để bảo vệ tự do như chàng, không có. Đó là thói quen coi thường mạng sống của người khác, khinh thường con người, bọn Cộng sản khi thấy ai có hại hoặc tình nghi ai có hại cho chúng, là phổng tay giết ngay. Giết oan cũng chẳng sao.

Điệp viên Hoàng Giang mang số 007 có quyền giết người vì công tác — chỉ những Điệp viên mang hai con số 00 trên con số riêng của mình mới có quyền giết người, nhưng chàng rất thận trọng việc dùng tới cái đặc quyền ghê gớm đó. Chàng chỉ giết bọn Cộng sản khi nào bị chúng tấn công trước, hoặc khi có người bạn nào của chàng bị chúng sát hại, khi chàng đã biết chắc kẻ sắp bị chàng giết là kẻ thù và kẻ đó đã nhúng tay vào máu

Nhưng mỗi lần cầm khẩu Beretta kết liễu một mạng Cộng sản, Hoàng.Giang cũng không có một chút ngại ngùng. Sau những trận bắn giết thanh toán cuối cùng, Hoàng.Giang chưa bao giờ thấy hối hận hoặc chùn tay. Chàng chỉ có cái cảm giác nhẹ nhàng của kẻ vừa thoát chết, cảm giác nhẹ nhàng và yêu đời.



Hoàng.Giang gạt bỏ những ý nghĩ đen tối ra khỏi tâm trí. Chàng nhanh nhẹn bước xuống giường, đi ra mở cửa sổ.

Ánh nắng sớm mai cùng với gió biển mát rượi lùa vào phòng. Chàng thấy gió biển vẫn mát và dễ chịu hơn cái mát giả tạo do máy điều hòa không khí làm nên.

Trước mắt chàng, Hồng.Kông huy hoàng, rực rỡ chan hòa nắng vàng. Một ngày đẹp đang chờ đón chàng — chàng đứng đó vươn vai làm vài động tác hô hấp rồi vào phòng tắm.

Chàng quen tánh mỗi buổi sáng. Vừa trở dậy, việc đầu tiên trong ngày của chàng là đi tắm.

Tắm xong, Hoàng-Giang cảm thấy tâm trí và thân thể thoải mái nhẹ nhàng một cách khác thường. Chàng nhấc ống điện thoại và nói bằng tiếng Anh.

— Cho mang thức ăn điểm tâm lên phòng. Cho nước cam tươi, trứng gà, bánh mì, cà-phê thật đậm...

Một lát sau, Hoàng Giang đã ngồi trước chiếc bàn con kê ngoài bao lớn — chàng vừa ăn sáng vừa nhìn xuống những đường phố Hồng-Kông nhộn nhịp xe cộ bên dưới. Theo sự nhận xét và so sánh của chàng, Hồng-Kông có nhiều đường lớn hơn, nhiều nhà cao hơn Sài gòn, nhưng về khoản xe hơi, và nhất là về khoản nhiều thứ xe lưu-thông trong thành-phố. Hồng-Kông không nhiều xe bằng Sài gòn.

Chàng ngồi tắm nắng, hút thuốc xi-gà thưởng thức chất nước cà-phê đậm và thơm. Bên chàng là một tập nhật báo. Trong số có nhiều tờ nhật báo Sài gòn mới gởi sang

Mai Huy còn cho người mang tới cho chàng một cuốn sách khá dầy. Sách viết bằng Anh-văn của Patrick Leigh Fermor, nhan đề « Á-Châu Du Ký. »

Vài chữ trên tờ báo đính kèm cuốn sách, do Mai Huy viết, cho Hoàng-Giang biết là cuốn sách nầy có đoạn nói về nguồn gốc của đảng Hắc Xà ở Quảng Đông — Đảng bí mật hiện nay do ông Bự làm đảng trưởng và hoạt-động cho Trung-cộng, theo mệnh-lệnh của Trung-cộng — Mai Huy căn dặn chàng nên đọc kỹ những trang sách trong đoạn nầy

Chàng đang mãi đọc thì chú nhỏ bồi phòng đem vào phòng một hộp giấy, cho đó là một món quà nào đó của

Mai Huy — « Có thể chắc là thuốc lá ! ». Hoàng-Giang nghĩ thầm như vậy, chàng bảo chú nhỏ đặt hộp giấy lên mặt bàn rồi lại tiếp tục đọc sách.

Mãi đến khi chàng quay lại với tay lấy chiếc hộp quẹt Ronson để trên bàn, chàng mới nhận thấy từ bên trong chiếc hộp giấy, có những tiếng động nhỏ phát ra...

Tích... Tích... Tích... ! Đó là tiếng tích tắc của một chiếc đồng hồ báo thức.

Hoàng-Giang hiểu ngay. Không chậm một giây, chàng tung mình nằm xuống chân tường.

Chàng thu mình ngồi vào góc phòng... Tiếng « tích tắc » phát ra từ lòng hộp giấy nghe thật lớn và rõ. Chàng nghĩ thầm — « đừng hoảng. Không chạy nữa... ngồi đây là yên rồi... »

Những giây phút kéo dài như vô tận. Trong cuộc đời Điệp viên vào sinh ra tử, Hoàng-Giang đã trải qua nhiều giây phút đợi chờ, hồi hộp, nhưng chưa bao giờ chàng thấy khó chịu bằng lúc nầy.

Khó chịu bởi vì sự đe dọa rất tầm thường, rất thường mà lại nguy hiểm. Vật nổ nằm gọn trong hộp giấy kia có thể là một trái bom nổ chậm tầm thường, khi phát nổ chỉ có tiếng nổ lớn. Nhưng cũng có thể nó là một khối « Plastic » dồn ép TNT, có thể... làm căn phòng nầy tan tành khi nổ.

Bực nhất là chàng không thể liều lao mình rời chỗ nấp nầy để chạy ra khỏi phòng.

Tiếng chuông đồng hồ đột ngột reo lên... liền đó là tiếng nổ...

Tiếng nổ không lớn lắm — nó phát ra như một phát đạn súng Garant nhưng trong căn phòng kín nầy, giữa khung cảnh vắng lặng nầy tiếng nổ đó cũng dễ sợ.

Từng mảnh ciment trên trần nhà rơi đầy sàn nhà — bao nhiêu khung kính của sổ, cánh tủ vỡ hết — ly, tách và bát dĩa trên bàn biến thành bụi. Bàn ghế bị chẻ nát. Nếu Hoàng-Giang không kịp vào phòng và góc tường nầy, chắc chắn giờ nầy thân thể chàng chỉ còn là một đống thịt bầy nhầy nằm đó.

Trên tường, một vầng khói đen làm thành một vòng tròn lớn, — một mùi diêm sinh nặng nề đượm trong không khí.

Chầm chậm, Hoàng-Giang đứng dậy. Chàng phủi bụi cát bám trên quần áo, trên tóc, rồi đi vào phòng ngủ.

Chàng nhấc máy điện thoại, quay số gọi đến văn phòng Đại-Úy Lữ-Minh :

— Vừa có pháo nổ trong phòng tôi — Chàng nói bằng một giọng thản nhiên —... không sao cả. Một quả pháo nhỏ người ta vừa cho mang đến tặng tôi sáng nay. Đựng trong hộp giấy, chỉ có kính bể... Tôi vẫn lành lặng... yên tâm...

Chàng thay y phục xong thì có tiếng gõ cửa.

— Ai đó ? Chàng hỏi ra.

— Lữ Minh đây.

Đại úy Lữ Minh bước vội vào phòng. Theo sau là một anh trẻ tuổi đang ôm một cái hộp màu đen.

Không để chậm một phút, anh này qui gối xuống chỗ sàn nhà bị khói thuốc nổ làm cho cháy đen.

Anh mở hộp, lấy ra một cặp bao tay bằng cao su và chiếc kẹp. Anh cẩn thận gắp những mảnh gang sắt vụn và thủy tinh vụn bỏ vào một cái hộp sắt nhỏ.

Vừa làm việc, anh vừa hỏi Hoàng Giang về những sự việc xảy ra :

— Chuông reo trong nửa phút rồi nổ ngay ? Tôi hiểu — Cái gì đây ?

Người chuyên viên lấy ra từ trong đống thủy tinh vụn một cái ống nhỏ, tròn, để lên bàn.

Chừng vài phút sau, anh đứng dậy, nói bằng một giọng thành thạo :

— Ống acide chảy trong 30 giây, ống bị bể vì dây cốt chuông đồng hồ bật ra chạm mạnh vào ống. Acide làm đứt một sợi dây đồng hồ rất nhỏ, sau 30 giây đồng hồ sợi dây đồng đứt, mở đường cho cò nổ đập vào hạt nổ của vật này.

Anh đưa cho Hoàng Giang và Đại úy Lữ Minh xem phần cuối cùng của một viên đạn đồng.

Đạn cỡ 4, dùng để bắn voi. Thuốc đen còn may là họ không dùng tạc đạn. Nếu là tạc đạn thì ông bạn khó lòng mà còn lành lặng được để mà sống với đời. Bây giờ, coi đến vật này.

Anh cầm chiếc ống nhôm nhỏ, vặn nắp ở một đầu ống, nhẹ tay dùng chiếc nhíp rút từ trong lòng ống ra một tờ giấy mỏng.

Anh đặt tờ giấy nằm phẳng trên mặt bàn.

Tờ giấy nhỏ chỉ có ba hàng chữ đánh máy.

Hoàng Giang Và Lữ Minh cùng cúi xuống bàn...

Họ đọc.

— TRÁI TIM CỦA CHIẾC ĐỒNG HỒ NÀY ĐÃ NGỪNG ĐẬP — TRÁI TIM CỦA ANH CŨNG SẼ NGỪNG NHƯ VẬY.

Bản tin không có chữ ký.

Hai người đứng thẳng dậy.

Hoàng giang cười nhẹ.

— Hừ... Thiên hạ cũng khá đấy chứ ? Biết đánh cả đòn tâm lý.

Lữ Minh thắc mắc.

— Nhưng... tại sao chúng nó lại biết đích xác là anh ở đây ?

Hoàng Giang kể lại cho Đại úy Lữ Minh nghe chuyện chiếc xe hơi Cadillac màu đen hôm qua.

Chàng nhấn mạnh.

— Điều quan trọng là trong âm mưu này không phải là làm sao. Hắn biết được tôi ở trong khách sạn này — chàng dùng danh từ Hắn để chỉ ông Bự, Lữ Minh hiểu và gật đầu — mà là điều Hắn biết tôi tới đây để làm gì. Điều này chứng tỏ rằng Hắn có đồng đảng ở Saigon. Hắn biết rõ công tác của tôi ngay từ khi tôi mới bước chân lên phi cơ. Có kẻ nào tiết lộ những việc làm của chúng mình với Hắn.

Lữ Minh nhìn nhận lời nhận xét của Hoàng Giang là đúng. Nhưng anh cũng không dấu được sự khó chịu. Vụ mưu sát và đe dọa quá táo bạo xảy ra ở Hồng Kông, trên phần đất mà Đại úy Lữ Minh có trách nhiệm về an

ninh. Ngoài việc là một hành động dọa nạt kiểu đàn bà, vụ nổ này còn biểu lộ khinh thường bộ máy công an của Hồng Kông.

Lữ Minh cau mày.

— Chưa chắc đã có phải tiết lộ ngay tại Saigon. Bọn chúng thiếu gì cách để biết công tác mật của anh ở đây ?? — Lữ Minh gượng cười — Phải nhìn nhận rằng chúng mình đã thua một hiệp, nhưng trong bất cứ trận đánh nào cũng vậy, thua một hiệp chưa phải là thua cả trận. Tôi hứa với anh là tôi sẽ cấp tốc mở cuộc điều tra về vụ này, điều mừng nhất của tôi là anh không hề hấn gì.

Hoàng Giang cười tươi hơn :

— Đây là một tấm danh thiếp của hắn. Hắn làm tôi bắt buộc phải có một món quà gì để đáp lễ.

4. bàn nghe

Khi Đại úy Lữ Minh và người chuyên viên ra khỏi phòng đem theo những mảnh vụn của trái nổ và tờ thư đe dọa, Hoàng Giang lấy khăn ướt lau chùi những vết khói ám trên tường. Chàng nhấn chuông gọi bồi phòng bảo quét dọn và tính tiền thiệt hại vào tiền mướn phòng. Rồi chàng ra khỏi khách sạn Gloucester.

Chàng dạo chơi suốt buổi sáng trong những phố đông dân cư nhất ở Hồng Kông. Đi chơi vô định, vào những cửa hiệu xem hàng, mua vài đồ vật nhỏ như bật lửa, bút viết, khung manchette và nhìn người qua lại. Chàng cố ra vẻ tự nhiên như chàng cũng là dân Hồng Kông, là người đã sống ở đây từ lâu năm. Chàng hài lòng khi nhận thấy không một ai quanh chàng phải tò mò nhìn chàng đến hai lần.

Chàng ăn trưa trong một tiệm ăn ở bờ biển. Rồi chàng nhẩy lên xe tắc xi, đến Nha công an — Chàng hẹn gặp Mai Huy và Lữ Minh ở đây vào lúc một giờ trưa.

Họ bắt tay vào việc ngay. Trước hết, Đại úy Lữ Minh cho Hoàng Giang và Mai Huy xem những tập hồ sơ về ông Bự và bọn thủ hạ của nhân vật đáng ngại này. Những chi tiết về đời tư Ông Bự không có gì quan trọng hơn những chi tiết mà Mai Huy đã nói cho Hoàng Giang biết. Sự kiện này cho Điệp viên 007 từ Thủ đô Saigon đến Cảng Thơm thấy rõ rằng cơ quan Công an Hồng Kông có một sự hiểu biết rất nghèo nàn về ông Bự, và hơn bao giờ hết, chàng thấy địch thủ của chàng quả là nguy hiểm và khéo léo. Phải là một người khéo léo, gian xảo lắm, nhân vật côn đồ ấy mới có thể dấu diếm đời tư của y kỹ càng đến thế.

Ba người xem những báo cáo của sở Kiểm soát Hàng Hải về những chuyến đi và đến của Du thuyền Phượng Hoàng. Họ nghiên cứu những nhận xét của sở quan thu về du thuyền Phượng Hoàng — Cơ quan này đã được lịnh theo dõi và kiểm soát chiếc du thuyền này thật ngặt từ nửa năm nay.

Những báo cáo cho họ thấy rõ rằng du thuyền Phượng Hoàng đến Hồng Kông không có định kỳ trong vòng sáu tháng vừa qua — Và lần nào tới đây, du thuyền cũng buông neo đậu tại một bến tàu riêng. Đó là bến tàu của Công ty xuất cảng cá Viễn Châu, một công ty có vẻ làm ăn rất lương thiện. Như tên hiệu, công ty này xuất bản cá khô khắp nơi, nhiều nhất là sang Hoa kỳ.

Công ty này cũng mua những loại cá biển sống — loại cá dữ như cá mập, cá đuối, cá đao — để bán cho những sở thú, những Viện nghiên cứu cá độc khắp thế giới. Loại cá có nọc độc được các phòng thí nghiệm Âu Mỹ mua bằng những giá đắt Ngoài ra, Công ty Viễn Châu còn bán vỏ óc, vỏ sò để làm xà cừ và đồ vật trang hoàng.

Trong các báo cáo mật công khai, du thuyền Phượng Hoàng có nhận chở hàng mướn cho công ty Viễn Châu. Thuyền mang đến cho Công ty những số lượng thật lớn vỏ sò, vỏ óc tại Việt Nam. Nhiều loại cá biển độc dữ bắt được ở miền duyên hải Việt Nam cũng được du thuyền Phượng Hoàng đem đến đây bán lại.

Giám đốc công ty xuất nhập cảng Viễn Châu là một anh Bồ đào nha lai Tàu, tên là Bảo Bạch. Hồ sơ lý lịch của Bảo Bạch có thể gọi là trắng như tuyết.

Sở Công an Hồng Kông, với sự hợp tác của sở tình báo Hải quân Anh quốc, vẫn rình nghe những giờ máy radio dưới du thuyền Phượng Hoàng phát tin đi khắp nơi. Nhưng các biệu thính viên không tìm được gì khả nghi. Du thuyền Phượng Hoàng cũng không mấy khi dùng đến máy truyền tin.

Đại úy Lữ Minh nói :

— Có rất nhiều đồng vàng mới xuất hiện ở đây — chỉ mới trong vòng 15 ngày nay, chúng tôi đã kiểm soát được tới 500 đồng vàng — Các ông quyết định chúng ta phải làm gì bây giờ ? Nếu các ông cho rằng đó là tiền của Cộng sản tung vào đất mình, chẳng lẽ chúng ta cứ ngồi yên đây để chúng nó lộng hành hay sao ?

Mai Huy cười :

— Ông xếp cứ ra lệnh chứ cứ để cho chúng nó nhung nhăng ít lâu nữa, nhưng không còn lâu nữa đâu, chúng ta sắp phải hành động rồi.

Văn phòng của Đại úy Lữ Minh có một vẻ buồn rầu tê tái — Mai Huy và Hoàng Giang đưa mắt nhìn nhau — họ đứng dậy — Mai Huy nói mấy lời từ biệt.

— Cám ơn sự giúp đỡ của Đại úy...

Lữ Minh đáp bằng một giọng thiếu nhiều nồng nàn.

— Không có chi.

Ra tới đường, Hoàng Giang nói với bạn.

— Tối nay, tôi muốn làm một cuộc thăm thú các hộp đêm Hồng kông. Có thể mình sẽ có dịp tiếp xúc với những người bạn buôn vàng đen ở đây...

Mai Huy hiểu ngay ý định của bạn..

— Đồng ý ! Tôi sẽ đưa anh đến một hộp đêm của thủ hạ ông Bự. May ra, anh có thể được ông Bự chiếu cố.



Chín giờ tối Hoàng Giang tắm nước nóng và cạo râu cẩn thận. Chàng sửa soạn để đến hộp đêm Vệ nữ với Mai Huy. Theo lời Mai Huy, Vệ nữ là một « hộp đêm » trong số cả chục « hộp đêm » của ông Bự ở Hồng kông, Vệ nữ cũng là địa điểm mà Bự hay tới nhất.

Hoàng Giang ăn bận chải chuốt. Chàng chọn một chiếc cravate kẻ vạch màu đỏ trắng thật nổi, bận

complet bằng Tergal màu xám nhạt. Chàng đeo bao súng ra áo sơ mi, ở dưới nách bên trái chừng bẩy phân tây.

Chàng rút khẩu Beretta mở gắp đạn cho cả tám viên đạn rớt xuống mặt giường, rồi từ từ tra từng viên đạn vào gắp đạn, lắp gắp đạn vào súng và đặt súng vào bao da.

Chàng mở va li lấy ra một đôi giầy còn gần như mới nguyên. Giầy mũi nhọn, da cam. Giữa miếng da mũi nhọn có lót một miếng thép nhọn. Mũi giầy này đá trúng và đủ mạnh, có thể làm cho người bị đá gẫy chân hoặc bị thương như dao găm.

Có đôi giầy đế thép đặc biệt đó đi dưới chân, Hoàng Giang thấy vững bụng hơn.

Chàng xuống ngồi trong phòng ăn của khách sạn — đúng giờ hẹn, Mai Huy tới nơi. Tối nay, Mai Huy cũng ăn mặc diêm dúa không kém Hoàng Giang. Trông họ rõ ra là hai tay chơi phong lưu công tử.

Mai Huy ngồi xuống trước mặt bạn, sau khi gọi rượu anh nói :

— Đột nhiên, tôi thấy công tác này trở thành một công tác quan trọng. Tôi hy vọng đêm nay, công tác điều tra của mình được mở màn êm đẹp...

— Chúng ta phải thận trọng lắm mới được.

Hai ly rượu làm cho họ ấm bụng và thêm hăng hái. Khi họ ra khỏi khách sạn, trời đổ mưa. Cơn mưa bất ngờ ấy không làm cho họ nghi ngờ sự thành đạt của chuyến đi đêm nay.

Hoàng Giang nâng cao cổ áo khi ngồi vào lòng chiếc xe Hillman của Mai Huy, chàng thở khói thuốc lá và nheo mắt nhìn qua làn khói xanh về cuối dãy phố dài, về phía bờ biển, về giang sơn của địch thủ.

Chàng chưa gặp mặt ông Bự lần nào nhưng chàng có cảm giác rất gần hắn. Chàng nóng nảy muốn được gặp Bự, gặp để thử sức. Chàng tự tin, yên tâm và cảm thấy mình mạnh khoẻ, đầy đủ khả năng chiến đấu.

Đêm nay chắc chắn chàng sẽ thâu được nhiều thành-tích thắng lợi.

Chiếc Hillman chuyển bánh từ cửa khách san Gloucester vào đúng 21 giờ 30 để đưa hai chàng Điệp-viên về quán Vệ nữ.

Lúc 21 giờ 35 phút, viên quản lý họp đêm Vệ nữ nghe máy điện thoại.

Một giọng nói trầm lặng và mạnh, ra lệnh :

— Có hai gã sắp vô đó — cho chúng nó ngồi bàn Z 14.

Viên Quản-lý kính cẩn :

— Bẩm ông vâng.

— Chúng nó đến bằng xe Hillman, sẽ có đứa vô trước báo cho anh biết.

— Bẩm vâng.

Xin làm đúng ý ông.

5. bàn Z 14

Kim đồng hồ chỉ 21 giờ 48 phút khi hai chàng Điệp viên mặc diện diêm dúa như hai chú rể ngày nhị hỷ bước qua khung cửa có gắn bóng néon chữ đỏ sáng chói Vệ-Nữ bên trên.

Cánh cửa lớn bọc da đỏ vừa khép lại sau lưng, họ nghe tiếng nhạc trầm và nặng vọng ra qua mấy lần màn nhung — màu màn nhung cũng đỏ thẫm ở đây, tất cả mọi vật đều có màu đỏ. Màu đỏ ấy tô đậm trên làn da mặt mọi người — kẻ nào yếu tim vào đây chắc không thể chịu nổi màu đỏ đậm này lấy 15 phút.

Hộp đêm Vệ nữ thuộc loại thanh-lịch ở Hồng-Kông, có phòng gửi mũ và áo ngoài gần ngay cửa chính — người giữ đồ ở đây là một thiếu nữ — Hoàng-Giang mỉm cười đáp lại nụ cười chào mời của nàng và nghĩ rằng nếu

người thiếu nữ này ở Saigon, nàng có thể trở thành một hoa hậu, hoặc ít nhất cũng là một người đẹp có thẩm quyền làm mưa làm gió...

Họ bước qua tấm màn nhung vào phòng.

Một người đàn ông bận áo veste trắng thắt noeud đen, quần đen, giầy đen, đúng kiểu y phục dự dạ tiệc, bước đến gần họ :

— Hai ngài co giữ bàn trước ?

Viên Quản-lý hỏi hai chàng bằng một giọng kính trọng. Mai Huy lắc đầu :

— Chúng tôi không giữ bàn, nhưng không sao, nếu hết bàn, chúng tôi ngồi ở Bar cũng được.

Người quản-lý nhìn quanh phòng bằng một đôi mắt có đầy đủ thẩm quyền. Sau một thoáng do dự, anh quay lại nói :

— Thưa có một bàn « réservé » đây, nhưng khách không đến. Nhà hàng xin dành quý ngài.

Mai Huy cười :

— Thế thì còn gì bằng nữa..

Hai chàng đi theo anh Quản-lý hướng dẫn, len lỏi trên lối đi chữ chi qua những dãy bàn chật người ngồi. Họ đến trước một chiếc bàn trong một góc phòng. Người Quản-lý lanh lẹ nhấc tấm bảng giấy kẻ chữ « réservé » kẹp vào nách. Anh dơ hai ngón tay lên búng một tiếng nhỏ, gọi người hầu :

— Chú lo hầu hai ông đây...

Hai chàng gọi whisky soda.

Hoàng Giang ngửi thấy trong bầu không khí tù túng, nặng nề của gian phòng kín, có một thứ mùi lạ. Mùi nó lẫn quất trong khói thuốc lá trong mùi hơi người và mùi quần áo.

Chàng khịt mũi và nói nhỏ với Mai Huy :

— Thấy không ?. Có kẻ hút «Marilmana» ở quanh đây... Mai Huy gật đầu :

— Chắc thế, việc dùng «Marilmana» gần như công khai ở đây không phải là chuyện lạ hiếm có đâu. Ở đây, thuốc phiện và Marilmana có đầy...

Phòng không rộng lắm — Hoàng Giang nhìn quanh và ước lượng phòng dài chừng ba mươi thước, rộng chừng mười lăm thước. Trong phòng dài chừng 50 bàn, khách đàn ông đàn bà ngồi sát vào nhau như những đậu phọng trong một bình thủy tinh.

Bên ngoài trời mưa lạnh. Nhưng bầu không khí trong này nóng và ngột ngạt, bó hơi, những ánh đèn màu đỏ hắt xuống làm cho Hoàng Giang có cảm giác như chàng đang ngồi trong một biển máu.

Những âm thanh sắc và mạnh chen lấn nhau. Ban nhạc kèn đồng nhạc công toàn là những Phi luật Tân tấu nhạc với những âm thanh mạnh nhất, cao nhất. Khách cười nói lớn như ngồi ở nhà riêng. Những tiếng cười sắc, the thé, rít lên của đàn bà xen lẫn trong những tràng cười ồm ồm, dâm dục hơn đàn ông.

Trên sàn nhảy, chừng 30 cặp quay cuồng theo điệu nhạc. Những cặp đùi đỏ, lộ ra giữa vạt «xường sám» của phụ nữ Trung Hoa xẻ đến gần thắt lưng để hở gần trọn vẹn cả hai bên đùi, một kiểu áo gợi tình nhất thế giới, chàng thắc mắc không hiểu vì lý do nào nước Trung

Hoa có 6000 năm lịch sử có một nền luân lý phong kiến nặng như núi, có các cụ Khổng, Mạnh truyền bá những tư tưởng coi khinh đàn bà, coi đàn bà chỉ là những máy đẻ, máy phụng sự đàn ông lại nẩy sinh ra một kiểu áo phụ nữ khêu gợi ác liệt đến thế.

Ban nhạc ngừng. Im lặng đột ngột và nặng nề như một vật gì hữu hình chạy xuống toàn thể căn phòng kín. Những cặp đang quay cuồng trên sàn đưa nhau về bàn Những người đang cười nói ngừng cười nói. Những người đang ăn ngừng nhai. Tất cả đều quay mặt nhìn về phía sân khấu, nơi có đặt một cần micro đứng chơ vơ trong vầng sáng chói của ngọn đèn rọi. Một vũ nữ thoát y trình diễn.

. . . .

Đột ngột, nàng giựt một ngôi sao nhung gắn trên ngực bên trái và liệng vào khán giả.

Tất cả «gừ» một tiếng, nhưng ngay sau đó, họ lại yên lặng. Tiếng trống nổi loạn cuồng gần như không còn nhịp điệu gì nữa. Những nhạc công đánh trống ướt cả mồ hôi. Mồ hôi đọng thành từng giọt trên mặt họ, rớt xuống ướt cả mặt trống. Vũ nữ uốn bụng, lắc mông, vừa đưa tay lên nhắc ngôi sao nhung thứ hai gắn trên ngực phải...

Nàng vung tay – ngôi sao nhung bay như một vật ám khí trong những tiểu thuyết kiếm hiệp, bay vào bóng tối và đám đông khán giả, họ « gừ » lên tiếng thứ hai – tiếng «gừ» như tiếng hổ đói vồ mồi. Rồi lại im. Khán giả cũng phả mồ hôi. Những con người thở lồ, xoay tròn vòng mắt. Những cái đầu nghiêng nghiêng, cúi

xuống như đang chăm chú nghe một cái gì. Khán giả có nhiều người thở hào hển như hụt hơi sau một đường chạy dài. Có những con mắt như muốn lọt tròng ra ngoài.

Người vũ nữ cũng ướt mồ hôi, thân mình nàng trở thành bóng nhẫy, đôi vú nàng và làn da bụng nàng sáng loang loáng. Thân mình nàng có những rung động như người rùng mình. Làn môi nàng hé mở để thốt ra những tiếng gắn theo nhịp trống.

Hai bàn tay nàng vờn hai bên sườn như muốn cấu xé...

Một người la...

Rồi nhiều người la :

– Làm nốt... toàn diện... Sumatra... xuống tay...

Người vũ nữ quị gối xuống...

Bàn tay nàng đặt trên mảnh Slip nhỏ síu. .

Vừa đúng lúc người vũ nữ giựt mạnh, bóng đèn chiếu tắt phụt... bóng đen đặc chụp xuống căn phòng. Tiếng người la ré lên, cuồng nộ và mê loạn...

Và cũng đúng lúc ấy, tất cả giác quan của Hoàng-Giang báo động — có một sự lạ vừa xảy ra quanh chàng, với chàng...

Tiếng la ó của đám đông tắt đi ngay, Hoàng-Giang tưởng như chàng đang ngồi bên một chiếc máy phát thanh và máy đột ngột mất điện...

Chàng có cái cảm giác như chỗ chàng ngồi thình-lình tụt xuống, rơi xuống.

Tiếng Mai Huy hét lên :

— Ê... chi đó ?.

Trong bóng tối dầy đặt ấy, Hoàng-Giang thấy có mộ vật gì chụp xuống đầu chàng. Một bàn tay chàng quơ quạng ngoài chân ghế sờ phải một bức tường...

Và bức tường ấy đang chuyển động.

Một giọng nói bình tĩnh vang lên :

— Bật đèn...

Khi vòng tay cứng như sắt nguội choàng lấy mình Hoàng-Giang bắt chàng ngồi cứng trên ghế.

Đèn bật sáng và Hoàng-Giang trông thấy Mai Huy ngồi trước mặt chàng.

Họ vẫn ngồi yên trên hai chiếc ghế, cái bàn nhỏ trên có mấy ly rượu đỏ cũng vẫn nằm giữa hai người. Nhưng gian phòng Vệ Nữ không còn nữa. Quanh họ là bốn vách tường gỗ kín mít.

Hoàng-Giang hiểu ngay. Chàng và Mai Huy đã bị đưa vào một cạm bẫy. Chiếc bàn mà bọn côn đồ trong quán này mời họ đến ngồi là một kiểu bàn đặc biệt. Bàn đó có thể hạ thấp xuống bằng điện.

Bàn được kê trên một cái hầm. Đúng điệu vũ của Vũ nữ Sumatra đến giai đoạn gay cấn cuối cùng thì đèn tắt và trong bóng tối như mực, một nút điện ấn cho bàn tụt xuống hầm.

Khi đèn trên kia sáng trở lại, mặt sàn vẫn phẳng như cũ. Chỉ có chiếc bàn trong góc này là biến mất. Nhưng trong giây phút trong mải mê theo dõi màn vũ giật gân, làm gì có ai chú ý đến sự vắng mất của một cái bàn ? ?

Hoàng Giang thấy chàng và Mai Huy đã bị giam trong một cái hòm vuông. Và cái hòm đó vẫn còn rơi xuống. Rơi như một chiếc thang máy.

Trong hòm có một gã đàn ông to lớn mặt mày gân guốc.

Một gã giữ tay Mai Huy, một gã giữ tay Hoàng Giang.

Gã có vẻ là đàn anh nhất, đứng đó, tay cầm khẩu súng lục Luger.

Gã này nở một nụ cười méo mó :

— Sao hai chú ? Coi nhẫy «cởi chuồng» đã mắt chưa ?

Mai Huy thốt ra một tiếng chửi ròn tan.

Hoàng Giang không nói gì cả. Chàng chỉ chuẩn bị bắp thịt.

Gã cầm súng đưa mũi súng đi lại trên khoảng trống trước mặt hai chàng. Gã hỏi, giọng ồn ồn.

— Thằng nào là thằng Saigon ?

Tên côn đồ giữ tay Hoàng Giang đáp :

— Chắc thằng này. Nó có sẹo ở mặt.

Vết dao để trên má phải Điệp Viên 007 từ năm năm xưa là một dấu vết tố cáo rõ rệt nhất...

Chàng đoán gã côn đồ đang khóa tay chàng phải có sức khoẻ của một lực sĩ chuyên cử tạ nặng cân hoặc phải là một tên phu gạo — Vòng tay gã nắm tay chặt như những gọng kiềm sắt. Hoàng Giang bắt đầu thấy hai cổ tay chàng tê buốt...

Mũi súng luger chiếu thẳng vào ngực Điệp Viên 007.

Đúng vào trái tim chàng.

Vòng tay của gã côn đồ sau lưng Hoàng Giang nới lỏng.

Sau vài cái nắn bóp rất thành thạo, khẩu Beretta nằm dưới nách Điệp Viên 007 được móc ra. Khẩu súng của Mai Huy cũng vậy.

Gã côn đồ đàn anh ra lệnh :

— Tí Hi... mày dẫn thằng Sài gòn lên gặp ông chủ — còn thằng này để tao lo ..

Gã ra hiệu cho Hoàng-Giang đứng dậy.

Một chân Hoàng-Giang móc vào chân bàn. Khi đứng dậy, Chàng kéo mạnh chân làm chiếc bàn đổ về phía chàng — Mấy chiếc ly để trên bàn rơi xuống vỡ loảng xoảng.

Cùng lúc ấy, Mai Huy cũng đạp mạnh chân để cho cả chiếc ghế chàng ngồi đổ vào tên côn đồ đứng sau lưng chàng.

Gót giầy Mai Huy đập sống chân gã côn đồ phát ra một tiếng « cắc » nghe có nhiều hứa hẹn. Hoàng Giang cũng đá hậu một cái thật mạnh nhưng hụt...

Sự rối loạn chỉ xẩy ra trong năm ba giây đồng hồ· Ngay sau đó, mọi sự lại đâu vào đấy. Bọn bắt cóc vẫn nắm vững tình thế.

Tên côn đồ có phận sự giữ Mai Huy nhấc bổng chàng lên như một đứa trẻ. Mai-Huy bị ném mạnh vào một thành gỗ. Khi tên côn đồ lật Mai Huy trở lại, Hoàng. Giang thấy từ mép Mai Huy có một giòng máu tươi rỉ ra.

Tuy không thành công, nhưng trong ba giây đồng hồ đó, hai chàng Điệp-viên cũng gây khó cho địch thủ và làm cho cuộc bắt cóc nầy không đến nỗi dễ dàng quá — nghĩa là dù biết là không thể thoát, hai chàng cũng làm như vậy để khỏi quá nhục nhã.

— Đừng phí sức vô ích. Không thoát tay chúng tao được đâu...

Gã côn đồ đàn anh cầm khẩu Luger nói bằng một giọng ngạo mạn.

Gã hất hàm bảo tên đàn em :

— Lẹ lên. Ông Bự đang chờ...

Gã quay lại nói với Mai-Huy :

— Còn chú mầy... Chú mầy nên nói đôi lời vĩnh biệt với thằng bạn của chú mầy đi. Poen nầy, chắc bạn mầy được đi một « chuyến tàu suốt » đó — còn lâu hai thằng mầy mới lại gặp mặt nhau... trừ phi, mầy cũng sớm được du chơi âm phủ.

Gã cất tiếng cười hề hệt nghe vừa thô bỉ, vừa rờn-rợn.

Hoàng-Giang nở nụ cười tươi nhất của chàng. Chàng nói với Mai Huy :

— Cũng may là chúng mình có hẹn trước với Đại-úy LỮ-MINH ở đây. Lát nữa, khi các bạn công-an còng tay tất cả những ông bạn nầy, hai chúng mình lại bắt buộc phải gặp lại nhau rồi...

Mai Huy cũng cười. Hàm răng trắng của Mai Huy nhuộm đầy máu tươi :

— Đại-úy LỮ-MINH tánh nóng như Trương-Phi lát nữa tha hồ mà đánh đấm. Đêm nay, chúng mình giăng bẫy cho ông bắt được một mẻ cá lớn ạ...

Những câu nói của hai chàng Điệp-Viên không làm cho bọn côn đồ nao núng chút nào.

Tên côn đồ đàn anh nhổ một bãi nước miếng xuống đất.

— Đừng hòng bịp bọn tao, gã nói, chúng tao đư biết những trò bịp lầm cầm của bọn mầy... Đi. .

Tên có bổn phận canh giữ Hoàng Giang dùng mũi súng đầy mạnh vào một bên vách gỗ — tấm vách nầy mở ra như một cánh cửa, để lộ một lối đi trần trùi — tên được gọi là Ti Hi đi trước, dẫn đường.

Cánh cửa bí mật từ từ khép lại sau lưng Hoàng Giang.

Tiếng gót giầy của ba người đi gõ vang vang trên lối đi lát đát. Đầu lối đi đó là một cánh cửa. Qua cánh cửa đó, họ bước vào một hành lang khác. Con đường kín, bốn bề là vách gạch với ciment, lối đi lát đá nầy chỉ được soi sáng bằng vài ba bóng đèn điện vàng khè.

Họ lại qua một cánh cửa nữa trước khi bước chân vào một kho hàng rộng. Những kiện hàng, những thùng gỗ lớn đựng hàng được xếp vuông vắn cẩn thận. Kho có đường sắt để cho xe chở hàng chạy qua. Căn cứ trên giòng chữ in, trên những thùng gỗ, Hoàng Giang đoán biết rằng đây là một kho rượu.

Hai tên côn đồ — một tên đi trước, một tên đi sau — dẫn Hoàng Giang theo một lối đi, đi ngang qua kho hàng tới một cánh cửa sắt.

Gã côn đồ tên là Ti Hi nhấn nút chuông điện bên cửa. Im lặng hoàn toàn — Hoàng Giang ước lượng rằng lúc đầu, chàng đang đứng ở một địa điểm cách xa vũ trường Vệ nữ ít lắm là 100 thước.

Có tiếng khóa cửa vang lên và cánh cửa sắt mở ra. Một gã Tàu lai da đen, complet đen áo sơ mi trắng, nhích sang một bên cánh cửa nhường bước :

— Ti Hi... gã nầy nói — cho nó lên đi. Ông chờ...

Hoàng Giang lại được dẫn tới một cánh cửa sắt nữa. Ti Hi chỉ gõ vào cánh cửa mấy tiếng rồi đẩy cửa, gõ lùi lại cho Hoàng Giang bước vào phòng.

Trong một chiếc ghế bành da có thành sau rất cao, sau một cái bàn viết lớn, rộng, đẹp và đắt tiền. Ông Bự ngồi đó, điềm tĩnh nhìn bọn mới vào phòng.

— Chào ông Hoàng Giang... Giọng nói êm và trầm — ... mời ông ngồi...

Tên côn đồ đi sau nắm cánh tay Hoàng Giang, đẩy chàng đi qua một tấm thảm dầy đến bên chiếc ghế đặt ngay ngắn trước bàn.

Chiếc ghế nầy cũng bọc da, cũng có hai thành đặt tay và lưng ghế cao. Trong một thoáng mắt, Hoàng Giang nhận thấy ghế có chân sắt bắt ốc liền xuống sàn, ngồi vào ghế, khi đứng dậy, chàng sẽ bị kẹt giữa chiếc ghế và mép bàn.

Tới đây, tên côn đồ buông tay ra cho Hoàng Giang ngồi xuống.

Hoàng-Giang cảm thấy dễ chịu khi tên côn-đồ buông cánh tay chàng ra. Bàn tay tên đó như những gọng kìm sắt, bóp cứng những thớ thịt trên cánh tay chàng. Chàng nghĩ rằng tên côn đồ đó có bàn tay mạnh và cứng như sắt thép ấy phải là một tên cao cường của môn võ Karaté.

Một bên tay chàng như tê dại đi vì bị bóp quá mạnh, quá chắc, quá lâu. Chàng ngồi xuống ghế và buông thỏng hai tay xuống hai bên thành ghế. Chàng hy-vọng những mạch máu trong cánh tay bị tê dại nầy mau lưu-thông đều như trước, vì chàng sắp cần đến sức của cánh tay.

Ông Bự dựa đầu và thành ghế da, một cái đầu lớn, lớn gấp rưỡi đầu người thường ông nhìn Hoàng - Giang, một lúc khá lâu không nói gì cả.

Ngay lúc đó, Hoàng-Giang thấy toàn những bức hình chụp nhân - vật mà chàng đã được thấy trong những tập hồ-sơ công-an không xác thực một chút nào, những bức hình ấy không cho chàng biết gì về sự to lớn quá khổ của thân thể ông Bự, nhất là về sức mạnh và sự thông-minh phát tiết ra từ những nét to lớn của con người « vĩ đại » nầy.

Đầu bự gợi cho người nhìn nghĩ đến một trái ba long. Rất tròn, làn da đen sám như màu tro nguội, làn da căng và bóng loáng như thoa dầu, Bự sói tóc. Cả một vầng trán rộng nhẵn bóng, số tóc còn lại thưa và cứng, cứng như những sợi cước bàn chải.

Đôi mắt thật là quái dị. Đôi mắt ấn không có lông mày mà cũng không có cả lông mi. Hai mắt nằm cách nhau thật xa. Xa đến nỗi người ta không có thể nhìn thấy cả hai con mắt ấy trong cùng một lúc. Ánh mắt sắc sảo và bình thản.

Tròng mắt đỏ hoe-hoe. Lòng đen trong mắt như lồi lèn. Đó là đôi mắt một con vật trong rừng rậm, chớ không phải đôi mắt người.

Đôi môi bự thật dầy và đen. Miệng bự lớn nhưng lúc nào cũng khép kín — bàm răng trắng bóng dài và lơn như răng ngựa — hai bên mép bự lòi ra hai chiếc ràng nanh, nhọn hoắt như răng chó sói.

Tuy lớn, nhưng tất cả mọi thứ trong bộ mặt lớn đều lớn, nên trông bọn người đó người ta không thấy gì

là lệch lạc. Đầu lớn, tay lớn, mặt, mũi, miệng, răng, tất cả đều lớn. Cổ bự lớn như một khúc cột nhà đứng vững chãi trên đôi vai cánh phản, đôi vai của người khổng lồ.

Căn cứ vào chiều cao của mặt bàn, của chiếc ghế bành, Hoàng Giang đoán bự phải cao ít nhất là 1 thước 98 phân, cân nặng ít nhất là 130 kg. Con người to lớn ấy hầu như không có một chút mỡ thừa nào. Bàn tay hộ pháp kia đấm mạnh đến bò cũng có thể ngã ra chết.

Chỉ cần với tấm thân vĩ đại ấy bự cũng làm cho người khác phải kinh sợ, chưa kể những thủ phạm lợi dụng mê tín để thần thánh hóa cá nhân. Con người ấy biết người đời sợ mình, sợ và ghét, nên y lợi dụng để trả thù người đời.

Bự mặc complet màu xám, bộ đồ lớn được cắt thật khéo và sang, những hạt kim cương được dùng làm nút áo và nút tay áo phản chiếu ánh đèn sáng chói trên ngực bự. Nơi hai cổ tay bự cho Hoàng Giang biết rằng y là người chải chuốt và nhiều tự ái.

Hoàng Giang nhận thấy trong lòng chiếc dĩa bạc lớn để trên bàn không có mẩu thuốc lá tàn nào. Căn phòng kín nầy cũng không có một mùi vị gì đặc biệt cả. Trên mặt bàn, ngoài chiếc dĩa bạc, chỉ còn một bộ máy điện thoại thật lớn, có tới 20 nút bấm và đặc biệt, một cây roi da nhỏ, cán roi bằng ngà.

Bự quan sát Hoàng Giang với một vẻ yên lặng và tập trung tư tưởng đáng sợ. Trong lúc đó, Hoàng Giang nhìn quanh phòng.

Phòng có nhiều tủ sắt che gần kín bốn bên tường trong tủ có thật nhiều sách. Phòng rộng, nhưng không khí

êm tĩnh và sạch như phòng sách của một nhà tỷ phú. Chỉ có một khung cửa sổ nằm trên cao, gần sát trần nhà. Hoàng Giang nhìn quanh và không thấy một khung cửa nào cả. Chàng đoán không có những cánh cửa bí mật nằm sau những tủ sách kia.

Sau lưng chàng, hai tên côn đồ dẫn chàng vào hồi nãy đứng sát vào tường. Hai tên có vẻ sợ. Chúng không nhìn ông Bự. Chúng trợn những đôi mắt trắng nhìn một vật ở sau lưng ông Bự.

Tuy không biết gì nhiều hơn những chuyện mà Hoàng Giang đã được đọc trong cuốn du ký của Leigh Fermor nói về người gốc Hắc Xà ở Đông Nam Á-Châu, nhìn vật sau lưng ông Bự, chàng cũng biết ngài đó là một vật được coi là Thần vật của bọn Hắc Xà.

Đó là người hình nhân bằng gỗ, dựng trên một cây cột rêu mọc sù sì. hình nhân bện bằng rơm, nhượm đen trắng sù sì như da rắn hình người, nhưng đầu và mắt là đầu rắn.

Trên bệ gỗ dưới chân hình nhân là một đống xác rắn đen — rắn chết, nhưng được ướp trông còn tươi nguyên như rắn sống — những ngón tay của hình nhân đều là rắn

Thần-vật đó được những tín đồ Hắc xà coi là vật chí bảo có quyền lực làm cho người đang sống bị chết thê thảm, như bị rắn độc cắn. Hoặc bị biến hóa thành rắn.

Ngay với Hoàng-Giang cây hình-nhân rắn đó cũng nặng những đe dọa.

Chàng đưa mắt nhìn trả lại bộ mặt lớn màu xám tro của ông Bự.

Cùng lúc đó, Bự mở miệng :

—Ti-Hi... Tao cần mầy ở đây.

Đôi mắt y di-chuyển, y nói tiếp :

—Thằng mi ra ngoài.

Hai tên côn đồ đáp đồng nhịp :

— Bẩm ông vâng.

Hoàng-Giang nghe tiếng một cánh cửa mở ra rồi khép lại. Sau đó, yên lặng hoàn-toàn. Lúc đầu đôi mắt lớn và đỏ của Bự nhìn thẳng vào Hoàng-Giang nhìn và chú ý quan sát chàng. Bây giờ, đôi mắt ấy vẫn nhìn chàng nhưng không còn thấy chàng nữa. Chàng có cảm tưởng bị đang mãi nghĩ đến một chuyện gì khác.

Hoàng-Giang quyết-định sẽ đương đầu với tên chúa đảng côn đồ nầy bằng đủ mọi cách, dù chàng đã bị y bắt cóc. Chàng nhất-định không chịu thua hắn ngay trong keo đầu.

Hai cánh tay bị tê dại hồi nãy của chàng đã trở lại trạng thái bình thường. Chàng đơ tay lên nận túi tìm bao thuốc lá Lucky và chiếc bật lửa.

Bự mở miệng :

Anh có thể hút thuốc được. Nhưng chỉ hút thuốc thôi. Nếu anh có ý muốn làm việc gì khác, anh nên cúi xuống, nhìn kỹ thành bàn giấy của tôi. Bàn nầy bằng sắt, và ngay trước chỗ anh ngồi, bàn có ba cái lỗ tròn.

Nhìn kỹ đi...

Hoàng-Giang làm theo lời, chàng thấy giữa thành bàn có ba cái lỗ tròn xoe như lỗ súng liên thanh Thompson. Vì thành bàn sắt màu xám lại không để ý, nên hồi

nãy chàng không nhận thấy ba cái lỗ đó. Đó là ba họng súng. Có thể là súng liên thanh. Họng súng chĩa thẳng vào ghế chàng ngồi. Nếu chàng dại dột vùng lên, chỉ cần nhấn một cái chốt nào đó, tên chúa đảng kia chỉ cần ngồi yên một chỗ để nhìn chàng bị bắn trúng bụng và ngực, quỵ xuống trước mặt y.

Con người nầy thật nhiều thủ đoạn — Hoàng-Giang nghĩ thầm — những thủ đoạn vặt vãnh, nhưng không thể coi thường. Từ giây phút chàng đặt chân lên Hồng-Kông, tất cả những trò vặt của Bự — trái đạn nổ chậm gắn vào đồng hồ, chiếc bàn tụt xuống hầm tối — đều là những trò thành công hoàn-toàn. Những trò đó không phải chỉ cốt để làm địch thủ e sợ mà thôi. Như khẩu súng đặt dưới gầm bàn nầy chẳng hạn. Kể ra thì chẳng có gì đặc biệt, nhưng cũng đủ để làm cho một Điệp viên đã vào sinh ra tử như Điệp-viên 007 phải bó tay, ngoan ngoãn ngồi yên như một cậu học trò hiền lành.

Hoàng-Giang đốt một điếu thuốc lá và hít một cách khoái lạc một hơi khói dài vào phổi. Tuy bị bắt nhưng chàng không lấy làm lo lắm. Chàng không muốn nghĩ rằng bọn đạo tặc nầy dám thủ tiêu chàng, nhất là khi chàng vừa mới đến Hồng-Kông được hai ngày và chưa làm gì thiệt-hại đến chúng.

Nếu chàng đã làm hại chúng hoặc biết nhiều chuyện tai hại cho chúng có thể chúng sẽ bày ra một tai nạn để hóa trang vụ chúng giết chàng.

Nhưng nếu chúng giết chàng, chúng phải giết luôn cả Mai Huy mà cùng một lúc giết luôn hai Điệp viên thì

một tên đầu đảng không ngu dại như Bự sẽ không bao giờ làm, chỉ những trường hợp bắt buộc, không giết không xong, không giết thì chết, bọn đạo tặc mới dám đụng đến những nhân viên tình báo quốc tế.

Tuy vậy, Hoàng Giang cũng lo lắng cho số phận của Mai Huy, chàng không ngại Mai Huy bị giết, chàng chỉ ngại bạn bị đòn đau.

Đôi môi dầy của Bự căng lên :

— Anh Giang... từ lâu rồi, từ nhiều năm nay, tôi vẫn mong có dịp được gặp một tình báo viên người Việt Nam. Trong trận thế chiến thứ hai, tôi có sống ít ngày trên đất nước anh. Tôi có ở Sài gòn, Đà nẵng và Hà nội. Nước anh thật đẹp và đàn bà nước anh thật đa tình. Tôi cũng tiếc khi thấy nước anh bị chia đôi.

Những nước bị chia đôi không thể nào tiến bộ. Tôi vẫn theo dõi những biến chuyển bên nước anh. Mấy năm sau nầy ngành tình báo nước anh có làm được vài chuyện đáng kể. Các bạn tôi cho tôi biết anh là một Điệp viên hữu hạng. Anh mang số 007 ?. Con số hai 00 đó... Nếu tôi không lầm : anh cái quyền giết người khi hành sự ??. Trong cơ quan của anh dường như số nhân viên có hai số 00 không mấy nhiều ?. Anh được phái tới đây để giết ai vậy, anh Hoàng Giang ?. Để giết tôi chăng ?.

Giọng nói êm và gần như ru hồn. Nghĩa là không giận dữ, không dọa nạt, cũng không muốn thuyết phục. Hoàng Giang tiếp tục giữ yên lặng.

Chàng nghĩ rằng bọn tình báo Việt Cộng hoặc Trung cộng đã cho Bự biết những chi tiết đó về chàng.

Anh nên trả lời thì hơn—Bự ôn tồn tiếp—tính mệnh anh và người bạn của anh tùy thuộc những lời anh nói với tôi đêm nay, hoặc ở những gì anh không nói. Tô có những nguồn tin rất chính xác và tôi tin ở nguồn tin của tôi. Tôi biết nhiều hơn là tôi nói và nếu anh nói, tô có thể biết ngay anh nói dối hay nói thật.

Về câu nói sau cùng này của Bự, Hoàng-Giang biế là y nói đúng.

Trong giây phút ngắn ngủi ấy, trí óc chàng làm việc thật nhanh. Chàng không thể làm tàng ở đây. Làm tàng không chịu khai công-tác của anh là cầm chắc cái chết trong tay. Chết này không những chỉ một mình chàng bị chúng hạ sát mà thôi, cả Mai Huy cũng vậy.

Chàng quyết-định nói — chàng sẽ nói với Bự những gì mà Bự đã biết về chàng.

Ít lâu nay — chàng nói — ở Saigon, có xuất-hiện nhiều đồng tiền vàng — người ta cho rằng những đồng tiền vàng xuất-phát từ kho vàng của Từ-Hi Thái-Hậu đó đến Việt-Nam, từ ngả Hồng-Kông — Chánh-phủ tôi phái tôi sang đây công-tác với công-an Hồng-Kông để điều tra về việc xuất xứ của những đồng vàng đó. Người bạn của tôi là một nhân viên sở Tài-chánh.

Tôi hy vọng các anh đã thả cho anh bạn tôi về khách sạn rồi, anh bạn tôi không biết gì về công-tác của tôi.

Giọng nói của Bự không một do dự :

— Người bạn anh tên là Mai-Huy, là nhân-viên tình-báo C.I.A. chớ không phải là người của kho bạc. Tình trạng của ông ta trong lúc này rất đáng ngại.

Bự dừng lại và có vẻ suy nghĩ.

Bự nhìn phía sau lưng Hoàng-Giang :

— Từ-Hi !

Hắn cất tiếng gọi.

— Dạ

— Trói ông Hoàng-Giang vô ghế.

— Hoàng-Giang vừa chuyển mình toan nhổm dậy:

— Đừng cựa quậy.

Giọng nói của Bự vẫn êm và trầm tĩnh :

— Ngồi yên đó may ra anh còn có cơ thoát chết.

Hoàng-Giang ngồi xuống. Một sợi dây thừng vòng qua mình chàng rồi chàng bị trói chặt vào chiếc ghế, sợi dây vòng qua mình chàng hai vòng rồi cuốn hai vòng khác quanh cổ tay chàng. Hai cổ chân chàng cũng bị trói vào chân ghế.

Ông Bự nhận một nút điện trên bàn, rồi nói vào một máy điện thoại trong nhà :

— Mời cô Tư vào đây.

Yên lặng ngự trị gian phòng. Đột nhiên, một vùng tủ sách kê sát vách tường bên phải chuyển động, xoay mở để lộ một ô cửa.

Một người đàn bà, người đàn bà đẹp nhất trong số những người đàn bà đẹp mà Hoàng-Giang được gặp khoan thai bước vào phòng. Nàng chậm chậm đóng cửa lại. Nàng đứng đó, người thật thẳng và thanh toát, nhìn đăm đăm Hoàng-Giang.

Nàng nhìn chàng từ đầu đến chân. Sau đó, khi đã nhìn kỹ chàng, nàng từ từ quay mặt lại phía Bự.

Nàng chỉ thốt ra một tiếng nói :

— Dạ ? ? ?

Một tiếng vô tình cảm.

Bự không nhìn nàng, y vẫn nhìn thẳng vào chỗ Hoàng-Giang ngồi. Y nói với chàng :

Nàng là một người đàn bà phi thường, Bự vẫn nói bằng giọng nói êm và từ tốn : tôi sẽ cưới nàng làm vợ vì nàng là một người đàn bà vô song. Trên thế gian nầy, không thể tìm được một người đàn bà thứ hai như nàng.

Tôi gặp nàng trong một quán rượu ở Ma cao, nàng là cô gái Bộ Lạc Thái lai Nhật đấy, nàng có một nhân điện kỳ dị, một nhân điện cực mạnh — Bự nhấn mạnh lời nói :

Tôi phải nói rõ để anh hiểu : nàng có một khả năng kỳ diệu. Nàng co thể nghe anh mà biết anh nói dối hay nói thực. Vì vậy, nàng sẽ là vợ tôi nếu không là vợ tôi, nàng sẽ phải chết, con chúng tôi sẽ là những giai nhân.

Bự quay lại nhìn nàng như nhìn một vật quý báu :

Hiện giờ thì nàng đang bất mãn với cuộc sống tôi dành cho nàng. Tôi không thể để nàng giao thiệp với bất cứ một người đàn ông nào khác về bất cứ chuyện gì. Vì vậy, ở đây người ta đặt tên cho nàng là Đơn Tư, Cô Đơn Tư, mặc dầu nàng không tư tưởng ai hết. Đơn Tư... em ngồi xuống đây.

Em nói cho anh biết người này nói dối hay nói thật.

Từ Hi xách đến một chiếc ghế đặt cạnh bàn, phía bên phải Hoàng Giang.

Người thiếu nữ lẳng lặng ngồi xuống. Hình như nàng phải ngồi gần như vậy mới có thể kiểm soát được ý của Hoàng Giang.

— Bự nói tiếp :

– Em cẩn thận, tránh đường đạn...

Hoàng Giang thấy tia mắt của Đơn Tư thoáng nhìn xuống những họng súng ở cạnh bạn, những họng súng đang chỉa thẳng vào ngực chàng. Nhưng nàng vẫn ngồi nguyên chỗ, không lùi xa. Đầu gối nàng gần chạm gần đầu gối Hoàng Giang.

Và nàng nhìn vào mắt chàng.

Nước da nàng trắng mát, nhưng màu trắng đó không phải là màu trắng của bệnh tật, của yếu đuối, hoặc của người thiếu hồng huyết cầu. Đôi mắt nàng trong, đen như nhung, có vẻ kiêu hãnh, nhưng cũng có ánh riễu cợt.

Đột nhiên, Hoàng Giang cảm thấy như người thiếu nữ dị kỳ nầy muốn nói một lời gì đó với chàng qua đôi mắt nàng nhìn.

Lời nói thầm ấy chỉ thoát qua trên mắt nàng chừng hai giây đồng hồ. Hoàng Giang cũng dùng mắt trả lời ngay.

Mái tóc nhung của nàng thật dài và dầy, đen bóng, tỏa xuống đôi bờ vai. Nàng có đôi gò má cao, miệng nàng đa tình và thoát vẻ tàn nhẫn. Cằm nàng hơi nhọn

và có một đường xẻ rãnh ở giữa như càm cô đào hát bóng Ava Gardner.

Hoàng Giang, Điệp viên 007, có nghiên cứu qua về khoa Tướng Dạng, — đây là một môn học trong chương trình huấn luyện tình báo của chàng. Tướng Dạng và tr.ết tự, chữ ký và cả tiếng nói, tiếng cười — và giờ phút này, khi áp dụng những điều học hỏi đó, qua chiếc càm dài có rãnh xẻ giữa nhọn như càm Ava Gardner đó của giai nhân Đơn Tư, chàng đoán biết nàng là một người có một sức mạnh tinh thần đáng kể, vững như sắt thép, tự tin và không ưa hòa hoãn. Khuôn mặt đó là một khuôn mặt được sinh ra để chỉ huy, sai khiến, khuôn mặt của một Nữ Thần Sống trong những miền rừng thẳm âm u, là khuôn mặt của một trưởng nữ Bộ Lạc có nhiều nô lệ.

Đơn Tư mặc một bộ áo dài phụ nữ Trung Hoa bằng nhung đen, kiểu áo cắt cổ điển và kín đáo. Nhưng kiểu áo đó vẫn để cho người nhìn nàng đoán được tâm tư qua một bộ ngực tròn đầy, sau làn nhung ấy. Nàng mang đôi bông tai kim cương tỏa ánh sáng chói phản chiếu ánh đèn, cổ tay trái của nàng mang một chiếc vòng bích ngọc. Ngón tay nàng ngắn không mang nhẫn và không tô son.

Người thiếu nữ nhìn thẳng vào mắt Hoàng-Giang, đôi mắt họ nhìn nhau rất lâu.

Hai tay nàng khoanh trước ngực, từ từ xiết chặt lại, làm tăng thêm sự đầy đặn của bộ ngực đầy hứa hẹn.

Chàng nhận được lời nói thầm của nàng và sau khi trả lời «thông điệp» thầm lặng ấy, khuôn mặt mệt và lạnh của Hoàng-Giang có một dòng máu nóng dâng lên.

Bự cũng nhận ra ngay sự nói thầm đó giữa Đơn Tư và Hoàng-Giang. Y cầm cây roi da cán ngà trên mặt bàn và vung tay, sợi roi vút gió rúc lên một tiếng. Như một con rắn, đầu roi da bay đến cắn vào vai người thiếu nữ.

Hoàng Giang đau vì ngọn roi ấy nhiều hơn là người thiếu nữ. Trong chừng hai giây đồng hồ, đôi mắt người thiếu nữ rực sáng nhưng ngay sau đó, đôi mắt ấy dịu dàng đi, vô tình cảm như cũ.

Bự ôm tồm nói :

— Ngồi lại tử tế nghe em. Đừng bao giờ em quên là có anh.

Đơn Tư chậm chậm làm theo lời. Nàng ngồi nhích xa người thanh niên bị bắt hơn một chút. Rồi nàng lấy trong chiếc sắc da trên bàn ra một bộ bài tây, trang bài nhè nhẹ. Rồi có lẽ muốn khiêu khích, muốn làm một hành động gì đi quá sự hợp lý để chứng tỏ với chính nàng và nàng không hãi sợ gã đàn ông to lớn, quái dị ngồi xuống, Đơn Tư lại thầm gửi cho Hoàng Giang một ý nghĩ gần như là đồng lõa quá hơn cả sự đồng lõa.

Giữa những ngón tay thon, nàng đặt quân «Bồi Cơ» ra ngoài, rồi cây «Đầm Bích» và xào bài. Nàng chia bộ bài ra làm hai cây bài trên đây đối diện nhau. Khi nàng xấp hai phần bài làm một, hai cây «Bồi Cơ» và «Đầm Bích» nằm ấp vào nhau. Nàng lại xào bài.

Suốt trong thời gian đó, nàng không ngước mắt nhìn Hoàng Giang cũng không nhìn Bự : Khoảnh khắc thời gian đó cũng kéo dài chừng một phút đồng hồ, và Hoàng Giang cảm thấy mạch máu chàng chạy mau hơn. một nỗi xôn xao, kích thích đến xâm chiếm lòng chàng. Chàng đã có một người bạn đồng minh trong hàng ngũ kẻ thù. Người bạn đồng minh đó là Đơn Tư.

— Sẵn sàng chưa. Đơn Tư ? Bự cất tiếng.

Người thiếu nữ trả lời, giọng trầm và tươi mát :

— Xong.

— Anh Hoàng Giang — Bự ra lệnh — ...anh nhìn vào mắt cô này anh nhắc lại cái lý do đã làm anh được phái đến đây như anh vừa nói với tôi.

Hoàng Giang nhìn thẳng vào đôi mắt nhung, nhưng chàng không đọc được tình ý nào trong đôi mắt ấy. Vì người thiếu nữ không nhìn qua chàng.

Chàng nhắc lại những lời chàng vừa nói :

Trong cái yên lặng kéo dài sau đó, Hoàng Giang cảm thấy lo ngại có thể nào người thiếu nữ này nhìn rõ được tiềm thức của chàng ? Và nếu quả thực nàng có thể biết được là chàng nói thực hay nói dối, nàng sẽ nói sao để hại chàng, hoặc sẽ nói sao để cứu chàng ?

Sự yên lặng trong phòng lúc đó là một sự cái yên lặng chết chốc. Hoàng Giang cố làm ra vẻ tỉnh trí và thản nhiên. Chàng ngước mặt nhìn lên trần nhà rồi nhìn người thiếu nữ.

Đôi mắt cô nàng nhìn Hoàng Giang, rồi chuyển sang nhìn Bự :

— Người này nói đúng sự thực...

Nàng lạnh lùng nói.

6.

Bự suy nghĩ rất lung. Sau cùng, chừng như y chọn xong một quyết định, ngón tay lớn của y nhấc lên một nút điện trên bàn máy điện thoại.

— Mầy đó. Cụt ?

— Bẩm vâng.

— Mầy coi thằng Cớm Cộc đó hả ?

— Bẩm vâng.

— Tao muốn mầy đập nó một trận thật đau. Làm cho nó khờ... Rồi mầy lấy xe đưa nó đi. Ném nó xuống một chỗ nào đó gần nhà thương chó hiểu chưa.

— Bẩm... hiểu.

— Cẩn thận đừng để đứa nào trông thấy lúc mầy liệng nó xuống nghe.

— Dạ.

Ngón tay lớn của Bự rời nút điện.

Hoàng Giang thốt ra một tiếng chửi rủa :

— Đồ khốn nạn. Anh không thể thoát được C.I A. người ta sẽ bắt anh đền tội.

Như không nghe tiếng Hoàng Giang nói gì hết, Bự gọi :

— Từ Hi... lại đây.

Từ Hi đến gần và dừng lại bên bàn, Bự quay lại nhìn Hoàng Giang :

— Ngón tay nào là ngón tay anh ít dùng đến nhất ?

Hoàng Giang không ngờ chàng lại bị hỏi một câu oái oăm như vậy. Trí óc chàng làm việc thật nhanh—trong khi đó, vẫn bằng một giọng nói thật ôn tồn, Bự nói tiếp :

— Tôi đoán rằng anh sẽ trả lời : ngón tay út của bàn tay trái. Từ Hi... mầy bẻ gãy ngón út tay trái của ông Hoàng Giang đi.

Tên côn đồ sung sướng cười rúc lên — Tiếng cười của gã phát ra những « Từ Hi, Từ Hi », nghe thật khôi hài và dã man — có lẽ vì tiếng cười đó mà gã được đặt cho cái tên là Từ Hi.

Hoàng Giang có một phản ứng, nhưng hai cổ tay chàng đã bị trói chặt vào thành ghế. Phản ứng chống đỡ ấy làm cho hai cánh tay chàng đè nặng xuống thành sắt tay ghế. Mồ hôi lấm tấm tiết ra trên trán chàng, trong

áo chàng — chàng cố tưởng tượng ra cái cảm giác đau đớn khi ngón tay út của chàng bị bẻ gãy — tưởng tượng để biết trước và chế ngự sự đau đớn.

Chầm chậm, gã Tàu côn đồ dơ bàn tay, có những ngón tay gân guốc ra nhón lấy ngón tay út của Hoàng Giang. Gã nhón ngón tay đó như một vật quý báu, mảnh dẻ. Toàn thân Hoàng Giang như dính chặt xuống ghế. Người đàn ông có thể can đảm trước họng súng, trước mũi dao, nhưng nhiều khi, không chịu nổi một trò hành hạ rất con nít.

Từ Hi cười sằng sặc một cách ngu xuẩn, từ từ bẻ ngón tay Hoàng Giang ngược lên, lật đằng sau. Hoàng Giang rẫy rụa, nhưng vô ích, chiếc ghế sắt đã được bắt đinh ốc xuống sàn. Chàng có muốn làm cho ghế lật đổ cũng không được. Môi chàng mím chặt lại làm cho mặt chàng méo mó đi cảm giác đau đớn tăng bội phần. Chàng chỉ còn nhìn thấy một vật : đôi mắt của người thiếu nữ kỳ diệu đang nhìn chàng đăm đăm, và đôi môi hồng của nàng hé nở.

Từ Hi vẫn bẻ ngược ngón tay tù tội. Bỗng, một tiếng xương gẫy, vang lên.

— Thôi được rồi, Từ Hi !

Câu nói đó của Bự làm cho Từ Hi bắt buộc phải ngừng tay. Gã buông ngón tay gãy của Hoàng Giang với một vẻ tiếc rẻ.

Hoàng Giang rên lên một tiếng nhỏ. Chàng ngất đi.

Từ Hi cười điên dại và nói như nói một mình :

— Thằng cha này kém quá...

Đơn Tư thở ra một hơi dài, làn ngực của nàng phồng lên rồi xẹp xuống như một mặt biển nổi sóng — nàng ngồi dựa lưng vào thành ghế và nhắm mắt lại.

Bự hất hàm :

— Nó có súng không ?

Từ-Hi đáp :

— Dạ có.

Từ-Hi lấy khẩu súng Beretta từ trong túi gã ra, đặt lên mặt bàn. Bự lượm khẩu súng, giơ lên xem bằng một đôi mắt thành thạo. Y nâng nâng khẩu súng để ước-lượng nặng nhẹ, sờ vào cò bấm. Sau đó, y mở khẩu súng lấy hết đạn ra và đẩy khẩu súng không đạn về phía Hoàng-Giang.

— Làm nó tỉnh lại...

Bự vừa nói vừa nhìn đồng hồ tay. Kim đồng hồ chỉ một giờ sáng — Từ-Hi đến đứng sau ghế Hoàng-Giang — Gã chọc hai ngón tay cái vào chỗ lõm dưới và sau hai tai Hoàng-Giang.

Chàng Điệp viên gừ lên một tiếng và mở mắt — Đôi mắt chàng ghim vào mặt ông Bự, miệng chàng thốt ra một tràng chửi rủa.

Bự vẫn thản nhiên.

— Lẽ ra... anh phải cám ơn tôi mới phải. Tôi có thể giết anh chết. Nhưng tôi chỉ làm anh đau đớn. So với cái chết bất cứ nỗi đau đớn về thể xác hay tâm hồn nào cũng là nhỏ và không đáng kể .Súng của anh đây. Tôi lấy hết đạn ra rồi. Từ Hi... đưa trả súng cho ông ấy.

Từ-Hi đút khẩu súng vào túi da dưới nách Hoàng-Giang.

Bự lại nói :

— Tôi giải thích để anh hiểu tại sao tôi lại không giết anh. Tại sao tôi lại chỉ làm cho anh đau đớn một chút... một chút về thể xác.

Y ngừng lại vài giây :

— Vì tôi buồn — vì không còn gì ở cõi đời này có thể hấp dẫn tôi — tôi là người no đủ hoàn-toàn, no đủ thể xác đến tinh thần. Tôi không còn thèm muốn gì nữa. Tôi hoàn toàn không còn đối thủ trong cái nghề tôi đã tự chọn — tôi được tất cả mọi người quanh tôi tin cẩn, kính phục và kính sợ. Tôi không còn gì để mà chinh phục nữa — và... tôi không còn điều kiện để tôi đổi sang một địa hạt mới. Tôi không còn trẻ đủ để thay nghề.

Hay nữa quyền lực là mục đích của tất cả những nỗi ước muốn, và đổi sang địa hạt khác, chưa chắc tôi đã thâu được nhiều quyền lực như quyền lực mà tôi đang có hiện nay.

Hoàng-Giang đã tỉnh lại hoàn toàn. Nhưng những lời nói của Bự chỉ lọt vào tai chàng có nửa phần, tâm trí chàng đang hoạt động và chàng đã có một chương trình hành động, chàng vẫn cảm thấy sự hiện diện của Đơn Tư nhưng chàng không muốn nhìn nàng — chàng nhìn đăm đăm vào khuôn mặt lớn, sám sám màu tro nguội của gã đàn ông to lớn quá khổ đang ngồi trước mặt chàng. Khuôn mặt có đôi mắt không lông mày, không lông mi.

Giọng nói êm đềm ấy tiếp tục vang lên trong căn phòng có bốn người :

— Giờ đây, tôi chỉ còn lấy làm vui trong việc thực hiện một cách có nghệ thuật, thật là nghệ thuật và hoàn toàn khéo léo, khéo léo đến mực độ cao nhất, những chương trình hành động của chúng tôi. Tôi muốn tôi làm gì cũng phải thành công hoàn toàn, và mỗi thành công của tôi, phải làm cho người khác thán phục, kinh dị. Những thành công của tôi phải là những tuyệt phẩm, trước tôi và sau tôi, không có ai, không còn ai làm được như thế.

Hoàng-Giang nghĩ thầm — «Lại một thằng mắc bệnh tự cao tự đại nặng – một tên tự tôn nguy hiểm. Nó nguy hiểm cho xã hội này nhiều hơn những tên côn đồ sát nhân khác ở chỗ nó không giết người vì tiền. Nó giết người, vì... nghệ thuật ! Thật đáng sợ. Đa số côn đồ chết vì lòng tham... Tên này không tham tiền. Nó chỉ muốn làm đẹp làm khéo, nó muốn chứng tỏ là nó có tài hơn người.

Tên này không phải là một tên cướp thường, nó là một mối đe dọa lớn cho xã hội».

Chàng vừa bị hấp dẫn vì con người đặc biệt ấy, vừa cảm thấy hãi sợ.

— Tôi âm thầm sống và làm việc trong bóng tối... như nói với một người bạn thân, Bự ôn tồn tiếp —... Vì hai lý do. Một là : người nghệ sĩ chân chính bao giờ cũng vô danh, cũng làm việc một mình, hai là bản chất những việc tôi làm bắt buộc tôi phải giữ bí mật.

Tôi như những lão đạo sĩ tu tiên trên núi cao, suốt một đời, vui với mình, không cần một kẻ trần tục nào biết đến sự đắc đạo của mình, tôi như những họa sĩ Ai-Cập cổ xưa tràn lực sáng tác những họa phẩm đẹp như những tuyệt vời trong những nhà mồ vua chúa, dù biết chắc rằng mai sau và mãi mãi mai sau sẽ không có những người nào nhìn thấy tác phẩm của mình.

Đôi mắt lớn đỏ ngầu khép lại trong giây lát.

— Trở về với chuyện chúng ta, Bự nói tiếp — lý do tôi không muốn giết anh đêm nay là... tôi không thấy có gì đẹp, có gì hứng thú trong việc làm cho dạ dầy anh thủng một lỗ tròn cho máu chảy ra ngoài. Ngồi ở đây, tôi đã quá nhiều lần, làm quá nhiều người thủng dạ dầy rồi.

Tôi đã có nhiều dịp để hài lòng vơi khẩu súng này do chính tôi chế tạo — Bự vỗ nhẹ tay lên bàn, nơi.. đặt khẩu súng này do chính tôi chế tạo — Ngoài ra, chắc anh cũng dư biết rằng tôi không muốn thấy một lô công an viên đến đây đặt những câu hỏi ngớ ngẩn, vớ vẩn về sự mất tích của anh và anh Mai Huy.

Chuyện đó chỉ gây phiền nhiễu thôi, không có gì nguy hiểm cả ? Tôi có thể thích nguy hiểm, nhưng tôi không thích phiền nhiễu. Tôi muốn dành tâm trí vào thì giờ của tôi, vào nhiều việc khác hấp dẫn hơn. Vì vậy...

Bự nhìn chiếc đồng hồ đeo tay : một chiếc đồng hồ Rolex mặt đen hộp thép thật lớn và dường như được đặt chế riêng.

— Tôi quyết định đặt trên thân thể anh một dấu của tôi, như một tấm danh thiếp — đó là lời cảnh

cáo long trọng đầu tiên mà cũng là cuối cùng của tôi. Anh sẽ rời khỏi đất này ngay ngày hôm nay và từ mai anh Mai Huy sẽ phụ trách một công tác khác. Tôi không muốn thấy những công an ngoại quốc tới đây dí mũi vào những công việc của tôi. Nếu tôi còn gặp anh lần thứ hai ở đây, anh sẽ chết một cách xứng đáng trong những trường hợp ác ôn mà anh không thể nào tưởng tượng nổi. Xong Từ Hi... đưa tiễn ông Giang ra nhà xe. Bảo hai thằng đưa ông Giang ra biển, liệng ông Giang xuống chỗ nào nước sâu nhất. Nếu ông chống cự, cho chúng đánh, nhưng chỉ làm ông bị thương thôi. Đừng đánh chết. Hiểu chưa ?

— Bẩm... hiểu !

Từ Hi cười ré lên ngóc dậy và thích thú.

Gã đến cởi trói cho Hoàng Giang — Gã nắm cổ tay của bàn tay bị bẻ gẫy ngón út của chàng, bẻ hoắt ra sau lưng chàng, rồi cởi nốt sợi dây thừng ràng ngực và buộc chàng với thành ghế.

— Đứng dậy !

Gã thúc chàng đứng lên.

Một lần nữa, Hoàng-Giang nhìn vào bộ mặt màu tro nguội.

— Những tên giết người sớm muộn cũng phải đền mạng — chàng nghiến răng nói —... Anh sẽ phải chết khổ sở, ghê rợn hơn là sự tưởng tượng của anh — anh nên ghi nhận điều đó...

Rồi chàng nhìn Đơn Tư.

Đôi mắt người thiếu nữ cố tình cúi xuống. Nàng không ngước nhìn lên khi chàng ra khỏi căn phòng bí mật.

Từ-Hi nói :

— Thôi... Đi.

Gã bẻ tay Hoàng-Giang, đẩy chàng đi. Chàng phải xoay mình nửa vòng, đi về phía bức tường sau lưng chàng hồi nãy. Gã vặn tay chàng thanh niên mạnh đến nỗi chàng có cảm giác như là xương bả vai bị gẫy lìa hoặc nứt rạn.

Người tù rên lên một tiếng đau đớn nghe như thực và loạn-choạng như muốn gục hai đầu gối xuống.

Hoàng-Giang muốn lừa cho gã Tàu, côn đồ đen đúa và dữ tợn, hung ác này tin rằng chàng chỉ là một thằng nhát gan, sợ đau và hèn hạ. Gã tàu bẻ tay chàng mạnh đến nỗi nếu chàng cựa mình, chàng có thể bị gãy tay ngay tức khắc.

Đẩy Hoàng-Giang đến trước một ngăn tủ sách, Từ-Hi đưa tay qua tay chàng, nhấn mạnh vào một chốt điện bí mật nằm sau những cuốn sách dầy bìa da. Có tiếng máy chạy rè rè và cả một ngăn tủ chuyển động để lộ ra một cánh cửa đằng sau, Từ-Hi đẩy người tù qua ô cửa.

Thoáng nhìn bề dầy của cánh cửa, Hoàng-Giang biết rằng cánh cửa này được bọc sắt và căn phòng bí mật này có bốn bức tường cản âm thanh, tiếng động — tiếng người la hét, tiếng súng nổ — trong phòng, không thể vang ra được ngoài. Chàng đi vào một lối đi nhỏ hẹp — lối ra này khác lối chúng đưa chàng vào phòng hồi nãy. Lối đi này dài chừng hai mươi bước. Trước mặt chàng là bực thang xi-măng đi xuống.

Chàng rên rỉ :

— Đau quá. Gẫy tay tôi rồi...

Chàng lại vấp và loạng choạng. Chàng xác định đúng vị trí của tên sau lưng chàng trong cái loạng choạng ngắn đó. Chàng nhớ lại những lời dặn của ông giáo sư Thái Cực Đạo — «Ống chân, bẹn, dạ dầy, cuống họng... đừng đánh vào chỗ khác — chỉ gẫy tay, vô ích».

— Câm mồm... G

Gã côn đồ tuôn ra một tràng chửi rủa tục tĩu, nhưng gã cũng nới tay.

Hoàng Giang chỉ cần có thế.

Chỉ còn hai thước nữa là đến những bậc thang đi xuống, một lần nữa, chàng lại loạng choạng.. Gã côn đồ phải bước vội lên, và như người gã sát vào người Hoàng-Giang, gần đúng như chàng muốn...

Chàng cúi mình một chút và dùng cạnh bàn tay phải, với hết sức mạnh, chàng chém một nhát vào bụng dưới gã côn đồ, chàng cảm thấy ngón đòn của chàng đi ngọt và đích đáng, hữu hiệu, — gã Tàu rít lên một tiếng sắc, nghe như tiếng rít của một con thú rừng bị thương, gã buông bàn tay trái của Hoàng-Giang ra...

Chàng Điệp-viên quay phắt lại và dùng tay phải rút khẩu súng không có đạn trong nách ra.

Gã Tàu cúi gập người xuống, hai tay ôm lấy bụng, miệng như sùi bọt mép, cổ họng, phát ra những tiếng ặc ặc.

Hoàng-Giang hạ cán súng xuống đầu sọ tóc cứng lởm chởm và lưa thưa — Rắc ! Chàng có cảm giác như chàng vừa nện một nhát búa vào một cánh cửa.

Cổ họng gã Tàu phát ra một tiếng « ặc » lớn rồi gã quy gối xuống, hai tay chống xuống gạch.

Hoàng Giang lẹ làng lùi lại sau kẻ thù, và dùng tất cả số sức lực còn lại, chàng đá mũi giầy đế thép nhọn hoắt như một mũi dao vào bộ mông lớn đang nhấp nhổm. .

Gã côn đồ lại thốt ra một tiếng « ặc » ghê rợn nữa trong lúc gã ngã nhào nhiều vòng trên những bậc xi măng. Đầu gã chạm mạnh vào tường, rồi chừng ba giây đồng hồ sau đó, Hoàng Giang nghe thấy một tiếng « phịch » từ dưới vang lên. Tấm thân voi của gã côn đồ đã chạm đất. Gã nằm im đó, lù lù một đống thịt không cựa quậy.

Yên lặng rơi xuống.

Hoàng Giang giơ tay vuốt những giọt mồ hôi đọng trên trán chàng Chàng dùng hết khả năng của hai tai để nghe. Có thể nói lúc đó chàng nghe ngóng bằng toàn thân bằng tất cả ngũ quan và tri giác. Chàng bỏ bàn tay trái có ngón út bị thương vào trong túi veston — bàn tay này làm chàng đau đớn nhiều và nó đã sưng vù lên gần gấp đôi lúc thường.

Khẩu súng cầm trong tay phải, chàng nhón gót đi chậm chậm và nhẹ nhẹ xuống thang.

Khoảng thang lầu 25 bậc chia cách chàng với cây thịt nằm lù dưới kia. Khi xuống hết thang, chàng đứng lại để nghe ngóng — rất gần đâu đây, chàng nghe thấy có tiếng

máy phát thanh vô tuyến điện — chàng đang ở gần phòng vô tuyến điện bí mật của ông Bự Trước mặt chàng có hai cánh cửa khép kín. Tiếng máy rè rè và sắc phát ra từ một trong hai cánh cửa đó — chàng muốn xông vào đó phá phách, nhưng súng của chàng đã bị lấy hết đạn rồi, và chàng không biết có bao nhiêu kẻ chờ chàng sau cánh cửa sắt kia. Nhờ tiếng máy và cửa phòng đóng kín, nên bọn trong phòng không nghe thấy tiếng Từ Hỉ ngã bịch bịch trên những bậc thang ngoài này.

Từ-Hi đã chết rồi hoặc sắp chết, đang chết, gã nằm ngửa, chân tay duỗi thẳng, miệng há ra, ứa đầy máu. Màu máu tươi giống hệt màu đỏ của chiếc cravate vắt ngang mặt Từ-Hi, Hoàng - Giang không thấy ân hận mẩy may. Chàng cúi xuống lục soát Từ-Hi và tìm thấy khẩu súng Colt 38 dắt ở thắt lưng — khẩu súng này được cưa nòng cho ngắn hơn. Lòng súng còn nguyên số đạn.

Hoàng-Giang bỏ khẩu súng Beretta trở thành vô dụng vào bao da dưới nách, chàng cầm khẩu súng lớn trong tay giơ lên nhìn, môi chàng nở một nụ cười man rợ

Chàng đi xuống một tầng nữa. Cuối lối đi có một cánh cửa lớn — cửa sắt — chàng nhẹ bước đến ghé tai vào cánh cửa sắt — từ phía cửa bên kia vang đến tai chàng những tiếng động cơ gừ-gừ — chàng đoán đó là tiếng máy xe hơi và bên kia cánh cửa sắt này là nhà để xe hơi của bọn côn đồ

Nhưng tại sao lại có tiếng máy xe chạy trong ga-ra vào cái giờ đêm khuya khoắc này ? Chàng suy nghĩ trong

vài giây và hiểu ngay. Chàng nghiến răng lại. Chắc bọn côn đồ trong nhà để xe hơi này đã nhận được lệnh của Bự bằng máy «INTER-PHONE» rằng Từ-Hi sắp dẫn tên tù xuống giao cho chúng. Vào giây phút này, có thể bọn côn đồ bên kia cánh cửa sắt này đang nóng ruột hỏi tại sao chưa thấy bóng Từ-Hi và tên tù xuất hiện? Có tiếng chúng đang chú ý nhìn về cánh cửa này.

Dù sao đi nữa chàng cũng còn lợi thế hơn chúng ở điểm chàng có thể đột ngột nhảy vào đấy. Nếu cánh cửa sắt này dễ mở.

Chàng không thể xử dụng được bàn tay trái, và như vậy là cả cánh tay trái chàng vô dụng.

Nhưng tay phải cầm khẩu súng Colt, chàng phải dùng bàn tay trái để mở cửa. Cánh cửa, đẩy trên rãnh, di chuyển ngay. Tiếng máy xe hơi nổ làm mất tiếng động phát ra từ cánh cửa. Giây phút quyết định đã đến...

Hoàng Giang nép vào cánh cửa, nhìn vào trong...

Trước mặt chàng cách chừng 10 thước, một chiếc xe hơi sơn đen đang nổ máy. Xe đậu hướng ra phía cửa ga ra mở rộng, sẵn sàng vọt đi. Hai ngọn đèn pha sáng rực soi sáng cả chục chiếc xe khác.

Một gã côn đồ to lớn — Hoàng Giang nhận thấy đa số những tên côn đồ đàn em của Bự đều to lớn, hình như Bự chỉ thích những tên vóc vạc cao lớn làm đàn em, tay sai — ngồi sẵn trước tay lái của chiếc xe đen. Bên cạnh, gã thứ hai ngồi nửa trong nửa ngoài giữa cánh cửa xe mở rộng.

Hai tên này chờ đón chàng.

Chàng không thấy còn tên nào khác.

Khi nhìn thấy Hoàng Giang, hai tên côn đồ há hốc mồm vì kinh ngạc. Tên ngồi ôm tay lái — há miệng để rớt mẩu thuốc lá xuống đùi. Rồi cả hai tên cùng vội vã đưa tay lên rút súng.

Hoàng Giang nhắm bắn ngay tên ngồi ngoài chàng nghĩ rằng tên này là tên sẽ rút được súng ra trước nhất — khẩu súng lớn « sủa » lên một tiếng dữ dội trong vòm nhà để xe toàn là xi măng.

Tên côn đồ giơ hai tay ôm bụng, gã ngã nhào ra ngoài xe mặt đập xuống nền xi măng — khẩu súng trong thắt lưng gã rớt ra ngoài.

Tên ngồi trong xe rú lên khi khẩu súng trong tay Hoàng Giang nổ phát thứ hai, bị vướng vì tay lái, gã không kịp rút súng, cũng không kịp thoát ra khỏi xe. Hoàng Giang bắn ngay vào lỗ miệng há hóc của gã và đầu gã côn đồ đập mạnh vào tấm kính cửa xe.

Hoàng-Giang chạy thẳng đến cửa xe. May mắn cho chàng, máy xe vẫn nổ. Chàng chạy vòng qua phía bên kia, mở cánh cửa cho xác tên cướp ngồi trong ngã ra và nhanh nhẹn ngồi vào chỗ hắn. Máu tươi của vết thương nơi miệng tên cướp này tóe đầy trên vòng tay lái, trên kính xe. Hoàng-Giang đặt khẩu Colt xuống mặt ghế, rồi cho xe chạy.

Chiếc xe này thuộc loại xe Huê-kỳ. Nó có số tự động. Chàng chỉ cần giữ tay lái và nhấn ga, nó vọt đi. Cùng lúc ấy, một phát súng nổ — viên đạn ghim vào

thành ghế chỉ cách vai Hoàng-Giang chừng nửa gang tay. Chàng phóng xe ra cửa và bẻ quặt tay lái sang một bên, tránh được viên đạn thứ hai. Viên đạn này bay thẳng ra đàng trước, phá vỡ một khung cửa kính căn nhà bên kia đường.

Rồi thôi — không còn tiếng súng nào nữa. Chàng đoán là tên côn đồ bị chàng bắn vào bụng chỉ bị thương nên đã quơ được khẩu súng bắn theo chàng — nhìn vào kính chiếu hậu, chàng chỉ thấy một dẫy phố dày, vắng ngắc.

Hoàng-Giang không biết chàng đang ở đâu và chàng đang lái xe đi về góc cạnh nào của châu thành này. Chàng thấy mình đang lái xe trong một dãy phố khá lớn và vắng, có hai dãy nhà trệt viền quanh, tương tự cả trăm dãy phố khác, trong thị-trấn Hồng-Kông Chàng nhận thấy chàng lái xe theo tay phải — ở đây, chạy như vậy là ngược chiều — và vội vã bẻ tay lái sang mép đường bên trái.

Bàn tay trái làm chàng đau đớn nhiều, chàng dùng cùi chỏ của cánh tay đặt trên bánh lái, giữ cho xe chạy thẳng, tay phải của chàng quơ khẩu súng đặt lên lòng. Chàng cố tránh để tay và quần áo khỏi dính vào máu tên cướp.

Chàng cho xe chạy đều với tốc độ 80 cây số một giờ. Chàng chạy bừa qua một ngả tư đường đang có đèn đỏ. Chàng đi qua nhiều dãy phố tăm tối lắm, vắng vẻ khác và sau cùng, chàng lọt vào giữa một giòng xe chạy trong một Đại-lộ tràn đầy ánh nắng.

Chàng dừng xe trước một công viên, quanh đó chàng nhìn thấy có đến năm sáu viên cảnh binh Hồng-Không đội nón Casque mặc áo bốn túi, quần short đi vớ cao đến đầu gối, giầy óng.

Cẩn thận dắt khẩu Colt vào mình, Hoàng-Giang mở của xe bước ra. Chàng đi bộ qua phía bên kia của công viên, đến đây chàng dừng lại, đốt một điếu thuốc lá, rồi vẫy chiếc tắc-xi vừa chạy đến.

— Cho tôi về khách sạn Gloucester.

Vài phút sau, Hoàng-Giang — tay trái bỏ vào túi áo veston — rảo bước đi lên những bậc đá trước cửa khách sạn Gloucester.

Người ngồi trong khung cửa gỗ phòng tiếp tân khách sạn, nói với chàng :

— Thưa ông... Ông gửi ông ấy mấy chữ bằng điện thoại... Người đó đưa cho Hoàng-Giang chiếc chìa khoá phòng và một tờ giấy. Chàng mở tờ giấy bằng bàn tay phải. Mấy chữ đó của Mai Huy. Trước đây nửa giờ, Mai Huy gọi dây nói đến cho chàng và gửi lại chàng một câu — gọi ngay điện thoại cho tôi — Mai Huy.

Một nụ cười nở trên làn môi khô của Hoàng Giang — bất giác, chàng thở ra một hơi dài nhẹ nhõm — Mai Huy đã thoát trước chàng.

Mai Huy đã về được trước chàng nửa giờ. Như vậy là cả hai chàng cùng còn sống.

7. giả hay thực

Hoàng-Giang vào phòng — Sau khi khóa cửa phòng lại cẩn thận, chàng mới thấy một cảm giác mỏi mệt ghê gớm làm toàn thân chàng rã rời, tất cả những đốt xương đều như muốn rời nhau ra. Cả bàn tay trái của chàng dường như làm chàng đau nhức đến một độ tối đa, nhất là khi chàng cởi áo.

Chàng nằm vật xuống giường — Năm phút sau, chàng mở mắt nhìn chiếc điện thoại để trên chiếc bàn ngủ bên giường — Chàng trở dậy, cởi nút áo sơ mi, cởi giầy, đi chơn không và mình trần đến mở chai Haig and Haig rót vào ly. Một nửa ly rượu và một cục đá lạnh lớn bằng ngón tay — Chàng lắc nhẹ nhẹ vài cái cho chất rượu đủ mát rồi ngửa cổ uống cạn. Chàng dơ ngón tay út lên xem. Ngón tay sưng phồng và đen như một khúc « lạp xưởng ».

Chàng trở lại ngồi trên giường, nhấc ống điện thoại Mai Huy trả lời ngay :

Hoàng Giang đấy à ? — Giọng nói của Mai Huy có những âm thanh xúc động chân thành — Quá mừng. Cám ơn trời đất. Có bị thiệt hại gì không ?

Hoàng Giang trả lời ngắn và gọn :

— Một ngón tay bị gẫy. Ngón út bàn tay trái. Chúng nó bẽ lúc mình còn bị trói. Còn anh ?

Mai Huy cười nhẹ như người thích thú.

— Mình bị chúng nó đánh đòn hội chợ và bất tỉnh nhân sự, bất khả cục cựa một lúc chừng 10 phút. Nhưng không có gì quá quan trọng cả. Lúc đầu bọn chúng nó tính chuyện hành hạ mình bằng đủ mọi thứ cực hình. Có thằng định bắt chước Võ Tắc Thiên.. bắt mình ngồi vào một cái nồi đồng hun lửa thật nóng, có thằng đòi đổ nước savon vào lỗ mũi mình. Nhưng sau cùng, không thằng nào thực hiện được ý định vì thằng nào cũng muốn làm xếp.

Trong lúc chúng nó cãi nhau thì mình bắt chuyện được với cái thằng cầm súng dọa chúng mình lúc chúng mình mới bị tụt xuống hầm, cái thằng to con cầm khẩu súng cán khẩm xà cừ đó — Tên nó là Cụt — Mình với nó nói chuyện về... bóng tròn — Thảo luận một hồi, mình đồng ý với nó là Hội tuyển Bóng tròn Hồng-Kông là Hội đá banh nghệ thuật nhất thế giới và dân Trung-hoa là giống dân đá banh, bóng rổ, đánh ping-pong... cừ khôi nhất thế giới. Đúng lúc câu chuyện... thể thao đang mặn nồng thì thằng cha Bự gọi dây nói xuống, ra lệnh cho thằng Cụt phải đập mình một trận thật đau. Cụt nó khó giải quyết quá, vì nó đang có cảm tình nồng hậu với mình, nó không thể

nhẫn tâm xuống tay đánh được một người vừa khen dân Trung-hoa là giống dân đá banh, đánh banh nghệ thuật nhất thế giới. Nhưng chủ nó ra lệnh, nó phải làm, tức là nó phải đập mình. Nó đi đi, lại lại trong phòng, hai tay chắp sau lưng, nói lẩm nhẩm một mình những gì đó lầm bầm trong miệng.

Chợt... nó rút súng đập mình một phát vào đầu, mình ngã ra ngất đi. Khi tỉnh lại, mình thấy mình nằm chỏng chơ trong một phố vắng sau nhà thương. Tôi không vào nhà thương nữa, tôi về đây ngay. Tôi lo cho anh quá — nhưng không lâu sau tôi được sở công an cho biết là ông Bự vừa gọi dây nói đến thưa một du khách người Việt Nam đến giải trí trong Quán Vệ Nữ của hắn, đã tự dưng nổi khùng.. đánh và bắn chết ba nhân-viên trong quán... Một anh bầu bàn, hai anh tài xế... gã du khách này còn cướp chiếc xe hơi phóng đi sau khi đã hạ sát ba người nói trên. Được tin đó, tôi mừng quá đi.

Mấy ông trong sở công-an bực lắm. Mấy ông cho là bọn người vô cớ giết người. Ngay lúc này thì tin này chưa được tiết lộ ra ngoài nhưng không thể bưng bít mãi được đâu. Chỉ sáng sớm mai là cả Hồng-Kông này biết rõ về 3 vụ án mạng ấy.

Các phóng viên nhà báo, phóng viên các đài vô tuyến truyền hình, sẽ vồ lấy vụ này như hổ vồ mồi. Hai nữa, Bự hắn sẽ không để yên cho chúng mình đâu. Hắn sẽ theo mình như một bầy ong. Nhưng cũng không sao, tôi có một chương trình đối phó đây rồi. Bây giờ đến lượt anh kể cho tôi nghe có những chuyện gì xảy

ra về phần anh đi... Mẹ kiếp nghe tiếng anh nói, tôi khoái quá đi. Êm tai thật đấy. Nghe như tiếng người đàn bà mình yêu thương nhất đời.

Hoàng Giang nằm xuống giường.

Chàng chậm rãi kể cho bạn nghe những chuyện xảy ra, không thiếu một chi tiết.

Trong lúc kể lại, chàng tưởng như vẫn còn nhìn thấy đôi mắt của Đơn Tư và tưởng như nàng có mặt đâu đây trong phòng. Khi chàng kể xong, Mai Huy huýt gió, thán phục :

— Cừ thực đấy ! — Tôi phục anh đấy. Xin ngả nón, cúi đầu... Ông Bự chắc phải điên lên mất. Anh may mắn lắm. Phải nói là nhờ cô Đơn Tư, Tương Tư gì đó đã cứu sống anh. Chúng mình liệu có thể nhờ vả gì nàng được không nhỉ ?

Hoàng Giang đáp :

— Có thể. Nếu mình có thể đến gần được nàng. Nhưng tôi chắc hơi khó. Vì Bự có vẻ bắt nàng « cấm cung » kỹ lắm...

— Được rồi. Chuyện đó mình sẽ bàn lại sau. Bây giờ, chúng mình còn nhiều chuyện khác, phải làm ngay. Trước hết, tôi sẽ cho bác sĩ của sở công an lại ngay phòng anh để băng bó cho anh.

Sau đó, tôi sẽ gặp ngay ông giám đốc công an ở đây để trình bày chi tiết về vụ này. Chắc ông ấy sẽ rên la dữ dội. Nhưng tôi tin rằng ông sẽ phải che đậy chúng mình đến cùng — cần phải làm sao cho các bạn phóng

viên ở đây không cho tên tuổi Điệp Viên 007 của Việt Nam Cộng Hòa vào các bài báo tường thuật vụ án mạng này. Về phần anh, tôi đề nghị anh cũng nên cho ông Hoàng nhà hay biết tin. Thức dậy, đừng có ngủ. Chúng mình chỉ có quyền ngủ khi chúng mình đi... một chuyến tàu suốt, khi chúng mình đi... áo bà ba bằng gỗ. Tôi sẽ gửi lại anh ngay đây.

Mai Huy ngưng cuộc nói chuyện. Hoàng Giang mỉm cười một mình. Nghe giọng nói sốt sắng, tràn đầy lạc quan và sống động của Mai Huy, nghe Mai Huy nói rằng anh sẽ lo liệu mọi sự, chàng cảm thấy khỏe khoắn hẳn lại như lời nói của Mai Huy... Như làn gió lộng thổi bay những mệt mỏi và tư tưởng hắc ám của chàng.

Chàng nhấc ống nói yêu cầu sở bưu điện cho nói chuyện với Sàigòn.

Giọng nói của cô điện thoại viên trong trẻo đáp lại :

— Ông chờ cho 5 phút.

Chàng nốc ly rượu thứ hai rồi trở vào phòng tắm cạo râu. Chàng cố nén đau để mặc chiếc áo sơ mi mới, mặc chiếc quần mới.

Chàng lấy khẩu Colt 12 đoạt của Từ Hi bọc trong chiếc áo sơ mi, bỏ vào đáy va ly. Chàng lấy khẩu súng Beretta ra lắp đạn mới — Chàng sửa soạn vừa xong thì tiếng chuông điện thoại reo lên.

Chàng nghe trong ống điện thoại tiếng rì rào của những âm thanh của trời đất thâu vào làn sóng điện, những tín hiệu phát ra từ những chiếc phi cơ đang bay

trên trời cao, những chiếc tàu biển đang lênh đênh giữa biển cả.

Chàng tưởng tượng ra tòa bin đình xám, có điện thoại viên tổng đài bận rộn, tíu tít những đường giây điện, những mặt bàn giấy bừa bộn, những ly cà phê. Một khoảng thời gian sau, chàng nghe thấy giọng nói lạnh và trầm tĩnh, giọng nói mà chàng vẫn kính phục.

— Thưa ông, Hoàng Giang đây ạ... Tôi hiện ở chỗ giao hàng, tôi cần ông giúp thêm đôi chút, vì vụ này hơi khó thực hiện ..

Ông H. nói tiếp, giọng vẫn trầm và lạnh.

— Nói đi.

— Đêm qua, tôi đã đi thăm chủ của Công Ty mình. Có ba nhân viên của ông ấy bỗng dưng đau nặng trong lúc tôi ở đấy.

— Đau nặng lắm không ?

— Dạ nặng. Họ đã từ trần ngay lúc tôi còn ở đó.

— Tôi hy vọng chú không hề hấn gì chứ ?

— Dạ, tôi cũng có bị lây, nhưng nhẹ thôi — lát nữa, tôi sẽ viết thư kể rõ tình hình gửi về — Có điều rắc rối là Nghiệp Đoàn Xuất Cảng ở đây nghĩ rằng tôi nên ra khỏi tỉnh — Hoàng-Giang tưởng tượng ra nét mặt ông H. lúc đó — tôi sẽ đi với cô Hồng Hoa.

— Cô nào ?

— Thưa cô Hồng Hoa. Cô nữ thơ ký được Nghiệp đoàn cho đến làm việc giúp tôi ở đây.

— Tôi hiểu — Còn công việc của mình thì làm sao ?

— Thưa... hấp dẫn lắm. Nhưng lúc đầu, công việc hơi khó. Cô Hồng Hoa đánh máy bản báo cáo gửi về ông ngay hôm nay.

— Tốt — Còn gì nữa không ?

— Thưa chỉ có thế thôi. Cám ơn sự giúp đỡ của ông.

— Đừng cám ơn vội. Điều cần thiết là chú phải giữ gìn cẩn thận, tránh đau ốm. Chào chú...

Hoàng Giang buông ống nói xuống mỉm cười. Chàng tưởng tượng đến ngay lúc này. Ông đã gọi dây nói cho ông Chánh văn phòng kế hoạch để nói – «Điệp viên 007 vừa gây một vụ lộn xộn ở Hồng Kông – Hắn đi thăm Bự đêm qua và bắn hạ ba tên đàn em của Bự, 007 nó cũng bị thương nhưng chắc nhẹ thôi, không hề hấn gì — Nó phải đi khỏi Hồng Kông trong hôm nay, và cũng hôm nay, hắn sẽ gửi báo cáo đầy đủ về...

Chắc chắn chúng mình sẽ bị các bạn công an Hồng Kông phản đối. Nhưng tôi tin ở 007. Hắn không bao giờ gây đổ máu nếu tính mạng hắn không bị đe dọa. Ông nên nói cho Bộ Ngoại giao biết để họ liệu trả lời.

Ngay sau đó, chuông điện thoại lại reo.

Giọng nói lạc quan, vui vẻ của Mai Huy lại vang lên.

— Này bạn... Cả làng ở đây đã dìu dịu cơn phẫn nộ rồi —... Bạn vừa giúp họ loại ra ngoài cõi đời này ba tên côn đồ ác đang muốn trừ khử — Cả ba tên đều là sát nhân đang bị theo dõi, tìm bắt — Sở FBI ở đây che chở cho bạn, mặc dầu bất đắc dĩ. Nhưng chúng mình phải đi

khỏi khu nhượng địa này nội trong hôm nay. Việc đó được sắp xếp đâu vào đấy. Chúng mình không thể cùng đi được với nhau. Anh sẽ đi tàu biển, tôi tàu bay. Lấy giấy bút ra ghi đi.

Hoàng Giang kẹp ống nói vào giữa cằm và vai, chàng rút bút và mở cuốn sổ tay ghi những lời dặn về chuyến đi của Mai Huy.

Mai Huy kết luận :

— Đầy đủ cả chưa ? Anh còn cần hỏi gì nữa không ?

Hoàng Giang đáp :

— Đầy đủ lắm rồi. Tôi vừa nói đầu đuôi câu chuyện với ông H. Ông ấy sẽ can thiệp và che đậy tôi với những ông lớn ở đây. Anh cũng phải cẩn thận đấy. Bọn chúng nó muốn thịt cả hai chúng mình. Tôi còn muốn ăn nhậu với anh nhiều lần nữa.

— Yên trí... Mai Huy đáp — Ngày mai lại gặp nhau...

Lúc ấy thời gian vào khoảng năm giờ sáng — Hoàng Giang ra đứng trước cửa sổ, nhìn ra bầu trời bình minh đang ửng hồng. Ngày đang lên trên thành phố — Một ngày thật đẹp — Bên dưới — trong lòng những con đường dưới kia, bóng tối vẫn còn đầy, nhưng mái nhà cao đã bắt đầu có màu hồng.

Ông bác sĩ của sở công an xách túi đồ nghề mới đến nơi. Ông này làm Hoàng Giang phải qua đến ba mươi phút đồng hồ đau đớn nửa với bàn tay trái — ông phán quyết :

— Gẫy xương — Phải nhiều ngày mới lành được — Ông làm cách nào mà gãy được ngón tay đến thế !

Hoàng Giang đáp, giọng « tỉnh khô » :

— À... tôi bị mắc ngón tay vào kẹt cửa.

Ông bác sĩ dư biết lý do làm cho ngón tay của ông khách bị gãy. Nhưng trước câu trả lời dấu diếm một cách không cần che đậy ấy, ông bác sĩ vẫn thản nhiên :

— Ông nên cẩn thận cửa giả... Lần sau, tôi sợ ông mất luôn cả bàn tay đấy... Cũng may mà ông không bị kẹt cổ vào khe cửa...

Khi ông bác sĩ xách túi da đồ nghề đi khỏi. Hoàng Giang cảm thấy bàn tay bị thương được băng bó dễ chịu hơn. Chàng bắt đầu cuộc sửa soạn hành lý để làm chuyến đi giã từ Hồng Kông. Một chuyến đi giã từ không mấy vinh quang nhưng cũng không nhục nhã. Trong cuộc thử lửa và thử súng đêm qua, chàng bị địch bắt, gãy một ngón tay, nhưng đổi lại, chàng loại khỏi cuộc lưu thông ba tên địch. Tuy ba tên đó chỉ là bọn đàn em tay sai, nhưng dù sao, chàng cũng làm cho kẻ thù bị một vố đau. Coi như vậy là huề.

Chàng đang định nhấc ống nói gọi xuống phòng tiếp tân. Bảo mang thức ăn sáng lên phòng thì chuông điện thoại lại reo vang.

Hoàng Giang nhấc ống nói — Chàng chờ được nghe giọng nói khó chịu, ác cảm của công an Hồng Kông có nhiệm vụ điều tra về vụ án mạng đẫm máu xẩy ra đêm qua trong hộp đêm vệ nữ.

Nhưng giọng nói lại là một giọng đàn bà, trầm và vội vã, người nói có vẻ sợ hãi và hấp tấp.

Nàng hỏi trúng ngay tên Hoàng Giang :

Muốn kéo dài thì giờ, Hoàng Giang.

— Thưa... ai gọi đến đó ạ ?...

Chàng dư biết câu trả lời :

– Tôi biết là anh rồi. Tôi nhớ giọng anh nói — không trả lời vào câu hỏi của Hoàng Giang, người thiếu nữ nói ngay – Nghe giọng nàng, Hoàng Giang biết là nàng kề sát miệng vào ống nói – Đơn Tư gọi anh đây.

Những tiếng xưng tên nói thật nhỏ, nghe như tiếng thì thầm :

Hoàng Giang đợi chờ. Tất cả tâm trí và giác quan của chàng ở trong tình trạng báo động. Chàng cố tưởng tượng ra cái cảnh đang diễn ra ở đầu dây bên kia. Đơn Tư hiện ở đâu ? Nàng đang một mình gọi dây nói cho chàng hay bên nàng còn có kẻ khác. Có thể nào Đơn Tư ngu dại đến nỗi gọi dây nói cho chàng ở trong tòa nhà nàng bị giam lỏng nơi có cả năm, bảy tên đàn em của Bự chờ sẵn, và chính Bự cũng đang nghe những câu trả lời của chàng để viết câu hỏi tiếp lên giấy cho Đơn Tư.

— Này anh...

Giọng Đơn Tư nói nhanh và vội vàng, như người ra lệnh.

— Tôi không có nhiều thì giờ. Chúng nó canh chừng tôi rất gắt. Tôi cần được gặp anh. Rất cần, một chuyện cần thiết sống chết. Tôi đang ở trong một tiệm cà phê, nhưng tôi phải về nhà ngay bây giờ. Xin anh tin tôi.

Hoàng Giang lấy khăn tay che lên ống nói — Lối dùng vải che này cốt để làm thay đổi giọng nói, làm giọng nói của mình khác đi.

— Thưa... ông Hoàng Giang đi vắng cô muốn nói gì với ông xin cho biết, để lúc ông về tôi xin thưa lại.

— Đừng có bày đặt...

Giọng nói của người thiếu nữ có những âm thanh sợ hãi chân thành.

— Tôi thề với anh trên linh hồn mẹ tôi... Đơn Tư vội vã nói tiếp — Qua tiếng nói — có cả tiếng thở... — trên đầu những đứa con... sẽ ra đời của tôi, là... tôi nói sự thật — tôi không giăng bẫy anh đâu — tôi phải trốn đi. Cả anh cũng phải trốn đi. Trốn mau, chúng nó đang tìm giết anh.

Ở đây, anh không thể thoát tay chúng đâu. Anh mang tôi đi theo anh. Tôi sẽ giúp được anh nhiều. Rất nhiều, tôi biết nhiều chuyện bí mật của nó. Nhưng phải trốn đi mau. Tôi phải liều mạng sống của tôi để nói chuyện như thế này với anh đấy...

Nàng có một tiếng nấc sợ hãi và hốt hoảng :

Lạy Chúa.. Lạy Chúa.. Anh phải nghe tôi, anh phải tin tôi. Không thì hai đứa mình chết cả.

Hoàng Giang vẫn im lặng. Trí óc chàng làm việc hết tốc lực.

— Này anh... — Nàng lại nói, khẽ như người kiệt sức và tuyệt vọng. — Nếu anh không mang tôi đi, tôi sẽ tự tử — Anh muốn vậy phải không ? Tôi sẽ chết vì anh.. giết tôi...

Nếu quả là thật nàng đang đóng kịch, nếu đúng là nàng đang vờ sợ hãi, đang giương lên một cái bẫy để chui đầu vào, nàng là một nữ kịch sĩ đại tài. Chàng bắt buộc phải lựa chọn. Một sự lựa chọn không tha thứ cho sự lầm lỡ — chọn lầm là chết — Nhưng Hoàng Giang đã quyết định chàng bỏ chiếc khăn tay ra và nói thẳng ống nói, giọng trầm và dằn từng tiếng.

— Đơn Tư... nếu cô lừa tôi, tôi sẽ giết cô. Cô có sẵn giấy bút đó không ?

Người thiếu nữ nói ríu lại như người bị kích thích đến tột độ.

— Có... Có đây — chờ tôi ti.

Chàng nói chậm và rõ ràng cho nàng ghi.

— Cô đến bến tàu vào lúc 21g20. Nhớ đến đúng giờ. Xuống tàu Ville de Hải Phòng...

Chàng nghĩ thầm — « Nếu người thiếu nữ này muốn hại mình phen này chết chắc chắn, chết không còn chạy vào đâu được, chết... Chết không còn ai có thể chết hơn được nữa ». Nhưng chàng vẫn nói tiếp. Chàng nhìn vào cuốn sổ tay vừa ghi những lời Mai Huy dặn chàng về chuyến đi đêm nay.

— Tàu đi về Việt Nam. Phòng số 245-H. Cô nói cô là bà Bích... Bà Đặng Bích. Nhân viên hãng tàu có mặt tại bến cầm giấy tàu của cô. Không ai hỏi han cô hết kể cả công an thương khẩu, cô xuống tàu đi ngay vào phòng số 245-H, ngồi chờ đợi tôi ở trong đó, nếu tôi chưa đến. Nhớ kỹ chưa.

— Nhớ rồi... nhớ rồi... — người thiếu nữ nói vội — cám ơn Hoàng Giang.

— Cố tránh đừng để ai thấy... vào phòng, cô đóng cửa lại cẩn thận khi có người vào phòng...

— Hoàng Giang yên tâm đi — đêm nay gặp nhau...

Em phải về...

Nàng cắt cuộc điện đàm.

— Hoàng Giang nhìn ống điện thoại câm nính rồi đặt xuống máy.

— Giả hay là thực đây ? Chàng nói lớn một mình —... đêm nay khắc biệt.

8. tàu đêm

Trời mưa dầm và gió lạnh.

Điệp viên 007, khuôn mặt được che gần kín bởi vì vành mũ Mossant và cổ áo chiếc áo mưa mới mua dựng cao đi ra khỏi khách sạn Gloucester trong một chiếc xe của khách sạn ra đường bằng lối cổng sau. Mai Huy bầy ra cho chàng cách ra đi kín đáo này, vì họ biết rằng cửa trước cũng như cửa sau của khách sạn đều có bọn đảng viên Hắc xà canh chừng.

Hoàng Giang mở cửa xe nhảy xuống đường ở ngả tư. Chàng xách va ly vào ngay một chiếc tắc xi chờ sẵn ở đó.

Bọn Hắc xà chờ sẵn ở cửa trước cửa sau khách sạn không biết kẻ thù của bọn chúng đã đi thoát. Nhưng khi Điệp viên 007 bước vào nhà ga Hải cảng, chàng bị một tên Tàu đảng viên Hắc xà nhận được mặt.

Tên này gọi ngay điện thoại về sào huyệt báo tin.

Hoàng Giang đi nhanh qua «Ke» để lên tàu.

Chiếc Ville de Hải phòng nằm chờ đó, một khối sắt khổng lồ, đen ngòm, sẵn sàng nhổ neo. Từ trong lòng khối sắt đó, chàng nghe có tiếng máy i i chuyển động.

Chỉ còn chừng mười lăm phút nữa là chuyến tàu chuyển mình — Hoàng Giang rảo bước qua những đám người tiễn biệt nhau — tuy đi nhanh, chàng cũng trông thấy những đôi mắt đẫm lệ nhìn người yêu ra đi của những nàng thiếu nữ Trung Hoa — những đôi mắt ấy làm chàng nghĩ đến không biết bao nhiêu là chuyến đi của chàng trong đời, những chuyến đi không một cảm xúc, không một người tiễn đưa.

Chàng lên thang — một nhân viên hãng tàu đội mũ «Két» mặc đồng phục trông như một ông sĩ quan cấp tá trong quân đội Pháp, đứng chờ chàng trên tầu. — Một khuôn mặt quen thuộc — đây là người Việt Nam đầu tiên chàng gặp sau những giờ phút sôi nổi ở đây.

Chàng nói trước.

— Phòng số 245-H.

Người bồi tàu mỉm cười :

— Ông Đặng Bích à ? Thưa ông, bà nhà vừa mới lên tàu. Bà đang ở trong phòng.

— Tốt.

Khu H là khu phòng thượng hạng.

Cửa phòng đóng kín. Chàng đẩy nhẹ và biết là bên trong có khóa. Chàng gõ nhẹ :

— Ai đó ?

Một giọng thiếu phụ lo sợ từ bên trong hỏi ra.

— Tôi đây... Đặng Bích ! Chàng đáp.

Cánh cửa mở. Hoàng Giang bước vào phòng, chàng đặt chiếc va-li xuống và khóa cửa lại.

Đơn Tư mặc theo lối phụ nữ Tây Phương, áo hàng đen, một kiểu áo thật sang. Nàng mang bao tay đen — một tay nàng để lên ngực và giữa sự trái ngược nổi bật lên giữa màu nhung đen và màu da trắng. Hoàng-Giang thấy khuôn mặt nàng trắng xanh vì xúc động và chờ đợi. Trông nàng giống hệt một thiếu nữ Việt Nam.

Và nàng rất đẹp, tuyệt đẹp.

— Cám ơn Chúa...

Nàng nói sau một tiếng thở dài.

Hoàng Giang nhìn quanh phòng — chàng mở cửa phòng tắm, thò đầu vào nhìn — không có ai cả.

Bên ngoài, một tiếng óc hụ vang lên. Rồi con tàu có sự chuyển động. Những giây phút ấy nặng nề nhất...

Họ đã bắt đầu khởi hành một chuyến đi không nhìn rõ ngày mai. Không thể biết rõ có những gì vui, những gì đau đớn, chờ đợi họ trên chuyến đi này.

Hoàng Giang cảm thấy sự sợ hãi của Đơn Tư mỗi lúc một tăng — cảm giác ấy như muốn lây sang chàng để nói một chuyện gì cho vui, chàng hỏi :

— Đơn Tư... chúng mình phải ăn trong phòng này và ở luôn trong này đến lúc nào tàu cập bến. Cô muốn ăn cơm vào mấy giờ ?

Nàng hồi hộp đáp :

— Anh muốn thế nào cũng được...

Nàng ngồi trên chiếc ghế trước mặt chàng, họ cách nhau một chiếc bàn nhỏ. Nàng đột ngột dơ tay lên gỡ cây cài trên mái tóc và sau một cái lắc đầu nhẹ, mái tóc dài, đen nhung, xõa xuống đôi vai.

Dưới đôi mắt Đơn Tư có quầng xanh nhạt Hoàng Giang nhận thấy đôi quầng mắt xanh ấy, và nghĩ rằng đêm qua, chắc là nàng suốt đêm thao thức không ngủ

Chợt, nàng nhô người ra đằng trước Qua mặt bàn, nàng cầm lấy bàn tay phải của Hoàng Giang, đưa lên môi hôn. Khuôn mặt nàng cúi xuống bàn tay chàng. Hoàng Giang nhíu mày, chàng muốn rút tay lại, nhưng nàng giữ chặt lấy bằng cả hai bàn tay của nàng.

Nàng ngửa mặt lên và đôi mắt nhung đen ngây thơ nhìn thẳng vào mắt chàng :

— Cám ơn anh — nàng nói — em cám ơn anh vì anh đã tin em, cho em đi theo anh. Em biết là khó...

Nàng buông bàn tay ra và ngã người trên thành ghế :

— Tôi lấy làm hài lòng vì có dịp giúp cô .. — Hoàng Giang nói – chàng muốn gợi chuyện để tìm hiểu người đàn bà bí mật này và cùng lúc, làm cho nàng quên sợ hãi. Chàng tìm gói thuốc lá và chiếc bậc lửa Ronsons trong túi bỏ ra mặt bàn.

Gói thuốc Lucky mới nguyên. Cần phải có hai bàn tay mới có thể mở bao giấy bóng gói thuốc một cách dễ dàng – nhưng một tay chàng đã bị thương.

Hoàng Giang vừa đưa gói thuốc lên miệng để dùng hàm răng cắn vào sợi dây đỏ, mấy ngón tay thon của Đơn Tư đã lướt qua mặt chàng, êm và nhẹ như một cánh chim. Bàn tay lướt qua ấy như có sức hút lấy gói thuốc trong tay chàng. Nàng mở gói giấy với một vẻ thành thạo — móng tay dài xé mảnh giấy bạc trong thật đẹp — Hoàng Giang đoán nàng cũng hút thuốc lá.

Đơn Tư rút một điếu Lucky, đặt lên môi nàng. Nàng đánh bật lửa, châm thuốc rồi mới gắn điếu thuốc lên môi Hoàng Giang. Chàng nhận và mỉm cười vội vàng, cùng lúc đó, chàng thưởng thức làn khói đầu tiên thoảng mùi son môi của nàng.

— Mỗi ngày tôi hút chừng ba gói — chàng nói, cô sẽ có việc để làm luôn tay.

Nàng mơ màng :

— Em sẽ hầu anh như một vũ nữ nô lệ hầu một ông Hoàng. Anh đừng lo, em sẽ không làm gì để anh phải phiền suốt từ đây về tới Việt Nam đâu.

Nụ cười biến đi trên mặt Điệp viên 007, đôi mắt chàng nheo lại, trở nên tàn nhẫn.

— Em chắc anh sẽ có nhiều việc phải làm, cần làm, cần làm hơn là việc ngồi cho em châm thuốc. Bọn Bợ chúng nó không để hai chúng mình đi thoát yên ổn như thế này đâu. Nó biết là anh và anh gì.. bạn anh đó sẽ đi về Việt Nam. Nó biết ngay đêm anh vừa thoát ra khỏi Hộp Đêm Vệ Nữ sau khi bắn chết ba thằng bọn nó.

Giọng nàng có những âm thanh thán phục :

— Anh giỏi thật đấy. Đêm qua em yên trí là anh nguy rồi. Em nắm chắt anh không chết vì bị chúng nó đánh, anh được chúng nó thả về là may rồi. Nào ngờ, anh... tài quá đi. Anh vừa thoát ra được là em biết ngay. Lúc ấy, em vẫn còn ở trong đó. Bự nó tức, nó giận điên lên như một con hổ dữ.

Nó phái nhiều thằng nguy hiểm đi tìm anh, để hạ anh... lúc anh xuống tàu anh có thấy đứa nào đi theo anh không ? — Tôi thì tôi thấy không có — Hoàng Giang đáp— nhưng chưa chắc. Chúng có thể theo dõi tôi đến bến mà tôi không biết. Còn cô thế nào ? Cô trốn khỏi tay bọn nó có khó không, gay cấn lắm không ?

— Hôm nay là ngày em đi học hát ! Bự nó muốn làm em trở thành một nữ ca sĩ chuyên hát những bài diễm tình. Có một tên vệ sĩ của nó đưa em đến nhà bà giáo sư như mọi lần trước. Em cho tiền nó đi uống rượu. Thằng vệ sĩ đó không ngờ là em lại có ý định trốn hoặc là em dám trốn đi... Bây giờ, chắc là thằng đó đau khổ. Đến tối, thằng đó trở lại đón em về. Thỉnh thoảng em ở lại ăn tối với bà giáo. Em ít khi được đi ra ngoài lắm. Bự nó bắt em ngày nào cũng phải ngồi ăn với nó.

Nàng nhìn đồng hồ tay.

Hoàng Giang nhận thấy đó là một chiếc đồng hồ đắt tiền, bằng bạch kim và kim cương.

— Trước đây một giờ, chắc là chúng nó đã tổng động binh để đi tìm em. Đơn Tư nói — em có để thư lại cho bà giáo dạy nhạc của em nói là em trốn về Trung Cộng. Nhưng chắc Bự nó không mắc lừa đâu. Bự nó tinh lắm.

Từ nhà bà giáo ra, em đi về trung tâm thành phố. Em đi mua vài thứ vật dụng như bàn chải đánh răng, vài bộ áo ngủ... tất cả gia tài của em ở trong chiếc sắc da này... Em mang hết nữ trang đi, cùng với số bạc năm ngàn mỹ kim của em...

Nàng mỉm cười, sung sướng và kiêu hãnh :

– Như vậy... em sẽ không làm phiền anh về vấn đề tài chính. Em vẫn nghĩ rằng có ngày em sẽ được sống cuộc sống theo ý muốn của anh, được tự mình xây dựng cuộc sống...

Nàng làm một cái khoát tay. Vùng không gian trong cái khoát tay ấy tượng trưng cho cuộc đời, cho thế giới rộng rãi, bao la và tự do phơi phới này...

— Anh đem lại cho em một cuộc sống mới. Em phải sống gần một năm trời dài đăng đẳng, nặng nề và đen tối với bọn cướp ngày đó. Cuộc đời hôm nay đối với em là Thiên Đàng. Anh đem lại cho em Thiên Đàng. .

Hoàng Giang có cảm tưởng như nàng là một cánh chim đang tung cánh bay trên nền trời xanh cao rộng, cánh chim ấy sẽ bay không biết mỏi, bay chưa biết đến bao giờ ngừng. Bay và sung sướng được bay.

Tâm hồn nàng là một đôi cánh chim đang bay.

Chàng mỉm cười :

— Anh hy vọng anh sẽ đem lại cho em một cuộc sống vui tươi, vui sướng hơn cuộc sống mà em đã sống, nhưng Đơn Tư không... cần phải cám ơn anh — chúng ta hòa nhau — đêm qua, em đã cứu sống anh.. Nếu...

Chàng tò mò nhìn nàng :

— Nếu... thật là có quyền lực đọc được những ý nghĩ của người khác — Nếu thực em có tài chỉ nghe và nhìn và cảm mà biết chắc được là người ta nói thật hay nói dối.

Nàng nghiêm trọng gật đầu :

— Em có tài đó thực đấy. Em không thể giải thích ý do hoặc nói rõ về cái đó, nhưng thực là em có cái chiều đặc biệt.. Đôi khi em có thể biết trước được những việc xảy ra cho người khác. Lẽ tự nhiên là em có vẽ vời, thêm thắt — trò « thêm mắm, thêm muối » mà anh — để cho những phát giác của em thêm kỳ bí, huyền diệu. Có một thời, chỉ nhờ cái tài đó mà em sống đầy đủ đấy. Em trình diễn trò đó trong những họp đêm, những vũ trường và hý viện. Người đời mê tín lắm. Có rất nhiều người mê tín. Người mê tín tin rằng em là một mụ phù thủy, hoặc là một đồng cô, bóng cậu. Nhưng em xin thề với anh rằng giây phút đầu tiên khi nhìn thấy anh ngồi trong căn phòng dưới hầm Vệ Nữ đó, em biết ngay rằng anh là người được Chúa sai đến để cứu em. Em còn thấy...

Nàng dừng lại, đôi gò má đang trắng xanh bỗng ửng hồng :

— Em còn nhìn thấy trước nhiều chuyện khác nữa...

— Những chuyện gì ?

Đôi mắt nàng sáng long lanh như đầy ánh lửa.

— Nhiều chuyện... khó nói quá đi... nàng nói tiếp — Nhưng rồi chúng ta sẽ thấy. Nhiều vui sướng, mà cũng nhiều đau đớn, nhiều sợ hãi...

Nàng nói rất nghiêm trọng :

— Chúng ta sẽ sống bên nhau những giây phút nồng say... và... Nếu em cảm không lầm, yêu đương. Nhưng có rất nhiều nguy hiểm đe dọa cuộc đời chúng ta. Anh phải cẩn thận đề phòng... cho hai chúng ta nhiều lắm..

— Anh sẽ cố gắng làm hết sức anh. Bây giờ việc mà chúng mình cần làm nhất là ngủ. Chúng mình nên gọi sandwich lên đây ăn, uống bia hoặc nước cam tươi, rồi ngủ.

Nhìn thấy vùng ánh sáng tắt đi trong đôi mắt đang long lanh của Đơn Tư, chàng vội tiếp :

— Em đừng ngượng. Em không cần phải hổ thẹn. Anh nhường giường cho em nằm một mình. Anh sẽ ngủ ngoài này. Anh quen rồi. Chiếc divan này sẽ là giường ngủ của anh. Còn sướng và êm hơn là nằm rừng ngủ bụi nhiều.

Anh đã sống nhiều năm trong quân ngũ, em biết không. Chúng mình còn phải sống chung nhiều giờ đồng hồ nữa trong căn phòng chật chội này. Hơn nữa — chàng nói tiếp, giọng đùa bỡn —... em là bà Đặng Bích mà ? Em còn nhớ em là bà Bích không ? Em phải xử sự sao cho giống với vai trò của một người vợ mới cưới đi du lịch hưởng tuần trăng mật với chồng chớ ?

Nàng cười đôi mắt nàng nặng những ẩn ý, những hậu ý.

Không nói gì thêm, nàng nhấn nút điện trên vách sắt gần chỗ nàng ngồi.

Người nhân viên hãng tầu chào Hoàng Giang hồi nãy trên cầu tầu theo vào phòng với người bồi.

Hoàng Giang gọi bánh « Sandwich » gà với Salade, nước cam tươi và nước cà tô mát cho Đơn Tư, rượu bourbon hiệu Old granddad cho chàng, và cà phê Relax. Thứ cà phê này không làm cho người uống mất ngủ và họ đang cần ngủ yên.

Người hãng tầu nói :

— Thưa ông Bích... Ông còn một vé tầu cho bà...

— Đúng. Tôi đưa tiền ông đây...

Đơn Tư làm một cử chỉ dơ tay về phía chiếc sắc da,

Hoàng Giang rút ví và bảo nàng :

— Để đấy em. Mình quên là trước khi xuống tầu mình đã giao hết tiền cho anh giữ à ?

— Khi cánh cửa phòng đã khép lại và trong phòng tầu chỉ còn chàng và Đơn Tư ngửa cổ thốt ra một tràng cười vui và trong lanh lảnh.

— Tại sao anh nghĩ rằng em sẽ ngượng và hổ thẹn khi phải sống với anh trong căn phòng chật hẹp này nhỉ ?. Ai bảo anh làm em sẽ xấu hổ ?. Em biết anh... ghê lắm với đàn bà.

Đôi mắt nàng nhìn nặng những tình tứ, đầy đủ những hứa hẹn :

— Và .. em đã chuẩn bị sẵn sàng để chịu đựng tất cả những gì ghê gớm có thể xảy đến cho em. Để bắt đầu.. em xin vắng mặt một lát... Trông em có xấu xí lắm không anh ?.

Nàng đi vào phòng tắm. Một mùi thơm tỏa ra trong làn không khí trên đường đi của nàng. Rượu và thức ăn

được mang vào phòng. Hoàng Giang ngồi uống rượu và suy nghĩ :

Sự thực, khi quyết định mang Đơn Tư đi khỏi Hồng Kông, chàng không có ý định cứu nàng thoát khỏi sự giam cầm của Chúa Đảng Hắc Xà. Chàng muốn lợi dụng nàng để tiêu diệt bọn cướp và đảng gian này. Lợi dụng và khai thác càng nhiều càng tốt.

Nếu có người nào còn sống ở cõi đời này biết nhiều về những hoạt động cùng đời tư của Bự, người đó phải là Đơn Tư.

Nàng biết nhiều chuyện bí mật của bọn Hắc Xà. Biết mà có thể trả lời nhiều về vấn đề Nhưng lúc này chưa phải là lúc để chàng hỏi nàng những chuyện ấy.

Chàng sẽ hỏi nhưng không hỏi ngay đêm nay, rất có thể chàng sẽ không khai thác nàng một đêm nào hết trong chuyến đi này.

Hiện giờ, chàng thấy có một việc quan trọng : Chúa Đảng Hắc Xà vừa phải chịu đựng một ngọn đòn đau, và ngọn đòn này lại đánh trúng vào điểm yếu nhất, dễ bị thương tổn nhất của Bự : lòng tự ái.

Còn về Đơn Tư, trên phương diện đàn bà thuần tuy chàng thấy nàng là một người đàn bà đẹp xứng đáng để chàng trổ tài chinh phục. Chuyện tình duyên và ái ân không phải là chuyện bị cấm đoán trong công tác của Điệp viên. Miễn là chuyện đó không có hại đến công tác. Đằng này, nếu làm tình với Đơn Tư, công tác điều tra của Điệp viên 007 chỉ có lợi.

Chàng lấy làm bằng lòng khi nghĩ rằng chỉ cần gặp nhau một phút, chàng và nàng đã thân nhau dễ dàng trao

đổi ý kiến với nhau như những người đã thân nhau cả năm. Họ đã đi nhanh từ tình trạng mới quen nhau vào tình bạn này có nhiều điểm để dễ dàng hoán chuyển sang tình yêu.

Chàng nhớ lại một câu nói của Bự về Đơn Tư : cấm Đơn Tư không được gần đàn ông.

Câu nói ấy có nghĩa là Bự khoe Đơn Tư vẫn còn là một trinh nữ ?. Có thể tin được nàng còn là trinh nữ không nhỉ ??? Bự có thể tin như vậy nhưng chàng — Điệp viên 007, với tư cách một thanh niên ưa gần đàn bà, không bao giờ từ chối ái ân với đàn bà đẹp, người đã có nhiều kinh nghiệm về đàn bà — không tin như thế.

Chàng không tin là Đơn Tư còn trinh.

Chàng thấy nàng có một vẻ đàn bà rất chín mùi và đa tình. Người thiếu nữ nào chưa biết qua tình yêu là gì, nghĩa là chưa biết qua đàn ông, không có cái vẻ đa tình khêu gợi như Đơn Tư.

Nàng có vẻ sẵn sàng làm chuyện yêu đương. Sẵn sàng và còn chờ đợi nữa là khác.

Dầu sao, nàng cũng là một thiếu nữ đẹp và xứng đáng để chàng trổ tài chinh phục — lát nữa đây, nàng sẽ trở lại đây ngồi với chàng — đột nhiên chàng thấy thèm muốn được nhìn làn môi mỏng của nàng, được nghe thấy giọng nói oanh vàng thánh thót của nàng.

Chàng định lát nữa, chàng sẽ không hỏi dò nàng, những điều liên quan đến công tác tiêu diệt bọn Hắc Xà, chàng sẽ hỏi nàng những điều về đời tư của nàng. Đơn

Tư... cái tên thật đẹp thật hợp với cuộc sống «cấm cung» của nàng. Không hiểu ai đã đặt cho nàng cái tên đẹp ấy? Bự chăng? Nếu quả Bự là kẻ tìm ra cái tên đẹp Đơn Tư để đặt cho nàng, hắn được coi là một nhà nghệ sĩ.

Quanh Đơn Tư quả có một làn nhân điện mạnh và kỳ diệu, huyền bí. Chàng ngồi hút thuốc lá, uống rượu cảm chất khói và chất rượu hòa hợp nhau trong huyết quản và tưởng về quãng đời thơ ấu của nàng. Những ngày thơ ấu cô đơn trong một miền biển vắng, hoang vu và nghèo nàn. Một gia đình đông con, bố mẹ già vất vả: mẹ đau yếu, ho hen, bố ngư phủ hay phu mỏ nghiện, bọn anh em du đẵng, ăn trộm, ăn cắp từ sớm.

Những ngày bơ vơ sau khi cha chết, mẹ chết lưu lạc về châu thành xa hoa, những cám dỗ, những lợi dụng. Sắc đẹp là cái vốn trời cho duy nhất của nàng. Chắc nàng phải chiến đấu nhiều để không sa đọa, không bị những cám dỗ vật chất lôi kéo vào con đường trụy lạc, đĩ điếm. Người thiếu nữ như Đơn Tư không thể mơ đi làm nữ thơ ký, nàng mơ trở thành nữ danh ca, nữ minh tinh màn bạc.

Những bước đầu chập chững và nghề... Những đêm đầu trình diễn ảo thuật trong những hộp đêm. Rồi một đêm, có một gã đàn ông to lớn.. khuôn mặt sám màu tro nguội, đôi môi thật dầy, mắt mang cặp kính đen lớn như vua Farouk lưu vong, đến ngồi một mình một bàn trong cái hộp đêm có nàng trình diễn.

Người thiếu nữ được mời đến ngồi bàn. Hắn hứa sẽ giúp nàng cơ hội ca hát trong những Dancing lớn nhất Đông Nam Á Châu. Nàng chụp ngay lấy dịp đó, một cơ

một cơ hội bằng vàng để được nổi tiếng, được thoát ra ngoài cuộc sống thiếu thốn, khổ sở, bần thỉu.

Hoàng Giang mỉm cười.

Có lẽ chàng đã lãng mạn thi vị hóa cuộc đời của Đơn Tư. Nhưng nếu có, chắc phần lãng mạn được chàng tự ý thêm vào đời nàng cũng không nhiều lắm.

Chàng nghe tiếng cửa mở rồi người thiếu nữ trở vào ngồi trước mặt chàng. Nàng có vẻ tươi trẻ và vui vẻ. Nàng chăm chú nhìn chàng :

— Anh... — Nàng nói — Em biết anh đang đặt nhiều câu hỏi về em. Em cảm thấy thế cũng chẳng sao. Đời em chẳng có gì xấu xa. Chẳng có gì là xấu quá ở trong cuộc đời em. Một ngày nào đó, em sẽ kể cho anh nghe biết về đời em, kể từ đầu đến cuối. Không dấu diếm Khi chúng ta có thì giờ ngồi nói chuyện tâm tình lâu dài với nhau. Còn bây giờ em đang muốn quên quá khứ, bây giờ... em đang bị quá khứ ám ảnh và em muốn quên.

Em thấy em chỉ cần nói với anh một điều : em là gái lai Việt Nam. Bọn Hắc Xà chúng không biết rõ tông tích của em, Ba em sang Đông Dương, ông là một sĩ quan Tình Báo trong quân đội Thiên Hoàng, từ năm 1940..., Mẹ em là một người đàn bà Lạng Sơn, bà đẹp lắm... Em không được nhìn mặt mẹ em... Bà chết sớm. Mẹ em mất từ ngày em mới ra đời.. Ba em đem em về Nhật từ năm em lên ba. Em chỉ được nhìn hình ảnh của mẹ em thôi, và em thấy là bà tuyệt đẹp. Năm nay em mười chín tuổi và em đang sung sướng. Em thích được sống ở gần anh... Em đói, mệt và buồn ngủ...

Hoàng Giang cười, nụ cười chân thành không một ẩn ý :

— Ăn đi. Anh đang chờ em đấy...

Trong lúc ăn, chàng nói :

— Đêm nay, Đơn Tư ngủ trong phòng, tôi sẽ lấy nệm ghế trải ở chỗ trước cửa này để nằm ngủ...

Chàng vội tiếp khi thấy đôi lông mày vòng cung của nàng nhíu lại :

— Không có gì đáng lo ngại lắm cả, nhưng mình cứ đề phòng vẫn hơn — Người Việt mình có câu « cẩn tắc vô áy náy... » Bọn Hắc Xà chắc chắn là phải có thằng theo mình... Ngay dưới tầu này hẳn cũng có đảng viên Hắc Xà.

— Em không sợ gì hết. Em chỉ sợ anh đau tay, anh ngủ không được.

Lẽ tự nhiên là... ngủ không được rồi...

Đôi gò má của Đơn Tư ửng hồng — Đôi mắt nàng nhìn Hoàng Giang nặng những trìu mến và luyến ái.

Khi họ ăn xong, một người bồi phòng vào dọn bàn — Người này là một người đàn ông Việt Nam, chừng 45 tuổi, nét mặt có vẻ chất phát — Hình như ông ta có điều gì muốn nói với Hoàng Giang nhưng còn ngại sự có mặt của Đơn Tư nên do dự.

Linh tính của người thiếu nữ thật bén nhậy, nàng cảm được ý nghĩ của người bồi nên tự ý đi vào phòng ngủ. Đợi cho cánh cửa phòng khép lại, người bồi mới cúi xuống nói nhỏ với Hoàng Giang :

— Thưa ông... chuyện này không phải là chuyện của tôi nhưng nếu... tôi không báo để ông biết, tôi không

được yên tâm. Có người biện có mặt trong chuyến tàu này muốn làm hại ông bà... Bọn họ nguy hiểm lắm... ông nên đề phòng...

Ông ta rút trong túi áo ra hai cây gỗ ngắn đưa cho Hoàng Giang :

— Đêm ngủ ông khóa cửa phòng cẩn thận và để hai khúc gỗ này dưới kẹt cửa. Có hai khúc cây này chẹn bên trong, không ai có thể vào phòng này được... Tôi chỉ có thể giúp ông được đến thế. Nếu chúng nó biết, chúng nó dám cắt cổ tôi lắm...

Hoàng Giang ngồi cầm hai khúc cây trong tay và suy nghĩ một lúc khá lâu khi người bồi đã bưng khay thức ăn ra khỏi phòng — chàng quyết định không nên cho Đơn Tư biết rõ hơn về vụ này.

Nói cho nàng biết, nàng chỉ thêm sợ hãi vô ích — Nên để cho nàng ngủ yên. Nhưng thực tình chàng cũng không ngờ rằng bọn Hắc xà lại đuổi kịp chàng nhanh đến thế. Chàng thắc mắc về Đơn Tư không hiểu phải bọn đi với chàng là Đơn Tư hay chưa ? Có thể là chúng chưa kịp biết — chàng hy vọng chúng chưa được bọn đàn anh cho biết về vụ Đơn Tư trốn đi — nếu chúng biết, Đơn Tư cũng bị nguy hiểm — có thể tính mạng nàng còn bị đe dọa hơn chàng.

Một lát sau đó có tiếng nàng gọi và Hoàng Giang đẩy nhẹ cánh cửa phòng ngủ nhìn vào — phòng tối mờ Đơn Tư đã nằm trên giường — tấm Drap trắng choàng lên ngang ngực nàng — Dưới làn vải ấy, chắc là tấm thân tươi trẻ tượng thần vệ nữ của nàng không còn có sự che đậy.

Ngọn đèn nhỏ trên chiếc bàn ngủ đầu giường lờ mờ soi khung cảnh thần tiên ấy.

Trong một khoảng khắc thời gian ngắn — thật ngắn nhưng cũng có thể thật là dài — Hoàng Giang quên tất cả những nỗi nguy hiểm đang đe dọa chàng trong lòng sắt của con tàu đang trôi xa Hồng Kông này. Chàng tưởng như thế gian nầy chỉ có chàng và người thiếu nữ đang chờ đợi kia và họ như một đôi vợ chồng trẻ yêu nhau đi hưởng tuần trăng mật đầu tiên được sắp gần nhau.

Nàng âu yếm :

— Ngủ ngon, anh nhé ...

Một người Điệp-viên trong chàng thanh niên đa tình nắm lấy quyền chủ động ngay Hoàng Giang mỉm cười nói với nàng rồi lui ra. Sự đi ra của chàng đôi chút vội vã. Đứng lại trước cảnh quyến rủ cám dỗ ấy lâu hơn chút nữa chàng sợ chàng sẽ có những hành động không đẹp đối với người thiếu nữ đã trao gửi tính mệnh trong bàn tay còn lại của chàng nhất là trong lúc tính mệnh nàng đang bị đe dọa hơn bao giờ hết.

Chàng kéo mấy chiếc nệm ghế xuống đặt xếp hàng ngang trước cửa ra vào. Cánh cửa này, nếu mở, sẽ phải chạm vào người chàng. Rồi chàng lấy hai khúc cây chèn vào khe cửa. Xong, chàng ngã mình nằm xuống nệm.

Không một ám ảnh nào về hiện tại, cũng không có một hình ảnh nào về tương lai, Điệp viên 007 ngủ ngon như lời chàng vừa được chúc.

9. tia lửa

Sau một đêm yên lành, họ đã đi xa bờ biển Trung Hoa được nhiều hải lý và buổi sáng, trời thật đẹp — Hoàng Giang đưa Đơn Tư lên phòng ăn cho nàng hưởng cảnh biển lặng, sống êm và buổi sáng nắng vàng trên biển. Chàng quyết định không cần phải dấu kín Đơn Tư trong phòng nữa. Giờ đây, bọn Hắc Xà trên tầu này hẳn đã dò biết được rõ về chàng và nàng — nếu chúng làm liều, chàng tin chàng thừa sức đối phó với chúng, chàng với khẩu súng Beretta đầy đạn và bàn tay phải còn ngnyên khả năng của chàng. Chàng nghĩ rằng bọn Hắc Xà nhiều lắm thì cũng chỉ có thể có đến hai tên ở trên tầu này là cùng chúng chỉ lợi thế hơn chàng ở điểm chúng bắn trộm nhưng chàng tin rằng dù có liều lĩnh đến đâu, chúng cũng không dại dột ra mặt hạ sát chàng và nàng ngay lúc ban ngày ở nơi đông người.

Chúng không thể vì muốn giết hai người đi trốn mà sát hại tất cả mọi người có mặt trên tầu.

Chúng không thể vì những du khách cùng đi một chuyến với họ, nhìn họ âu yếm ngồi ăn sáng với nhau, đều yên trí rằng họ là một cặp vợ chồng mới cưới.

Có lẽ Đơn Tư quên tình trạng nguy hiểm của nàng có lẽ vì đây là chuyến du hành thứ nhất trong đời nàng, mà nàng được sung sướng, nên nàng cười nói luôn miệng, tiếng nói ríu rít như tiếng chim.

Ánh mắt nàng nhìn Hoàng Giang chứa nặng những trìu mến và biết ơn.

Ăn sáng xong, chàng đưa nàng ra boong tầu đứng trong gió biển và ánh nắng, khi đứng dựa mình vào người chàng, nàng mới nói :

— Đẹp quá phải không anh ? Em không ngờ chuyến đi này của chúng mình lại có thể đẹp đến thế này — nhiều lúc, em cứ tưởng em đang nằm mơ... Em muốn được mơ như thế này mãi em muốn được cùng đi với anh mãi mãi đi đâu cũng được. Miễn là lúc nào cũng có anh, không bao giờ em xa anh.

Đó là một lời tỏ tình chân thành và nồng nàn nhất mà Hoàng Giang được nghe trong cuộc đời đã được nghe nhiều đàn bà tỏ tình cùng chàng. Lời tỏ tình ấy làm cho chàng xúc động. Chàng đứng quàng tay trái ra trước ngực nàng, ôm nàng, nhưng vẫn đề phòng có thể dùng tay phải rút súng ngay khi cần đến. Chàng không nói gì để trả lời nàng.

Chàng cố bắt trí óc nhớ lại những hình ảnh thê thảm đã qua những cuộc chia ly sau khi công tác chấm dứt, có những cuộc chia ly não nùng thê thảm, nhưng cũng có những cuộc chia ly mà cả hai người đã yêu nhau cùng thấy nhẹ nhõm. Người thiếu nữ này có thể yêu chàng chân thành và nồng nàn, nhưng trường hợp của nàng cũng không khác gì hơn trường hợp của những người đàn bà đẹp mà chàng gặp phải trong những công tác trước đây.

Vì vậy, chàng không đáp lại tình nồng nàn ấy của Đơn Tư. Chàng nghĩ thầm hứa sẽ làm hết sức để đưa nàng về một khu an toàn, làm cho cuộc đời nàng hết bị đe dọa. Muốn thế chàng chỉ có một cách để làm : tiêu diệt bọn Hắc Xà, phá tan tổ chức giết người, buôn lậu, tay sai của Cộng sản đế quốc đó.

Và muốn diệt đảng Hắc Xà, trước hết và cần nhất, chàng phải giết tiêu bọn Bự.

Chàng đưa nàng đi xuống phòng — ở đây, trong căn phòng kín đáo, họ ngồi bên nhau trong chiếc divan, ngoan và hiền, như một đôi trẻ con ngồi nói chuyện, không cần Hoàng Giang phải hỏi, Đơn Tư cũng nói về Bự :

— Bọn tay chân của nó... — lời Đơn Tư – toàn là mê tín cả. Chưa bao giờ em lại gặp nhiều thằng mê tín tụ họp lại làm ăn với nhau đến như thế. Có thể là chúng nó cuồng tín.

Có những chuyện mà anh và em, và chắc tất cả những người có chút suy xét ở đời này, chắc không thể nào tin được. Vậy mà chúng nó tin — chẳng hạn như chuyện đảng trưởng của chúng là một ông thần có phép tiên không bao giờ chết và... súng đạn bắn không chết.

Chúng nó tin súng đạn không chạm được vào mình tên Bự thật đấy anh ạ — chúng nó còn nói rằng Bự có thể truyền phép cho những tên nào mà hắn muốn truyền — vì vậy, chúng nó đều cố gắng làm việc thật hăng, thật trung thành, để hy vọng đảng trưởng để mắt đến...

Hoàng Giang nghĩ đến những người có gồng, loại gồng là dao đâm không thủng, chàng cười :

— Chuyện Bự có phép chém không thủng, đạn bắn không trúng ấy chắc là do chính hắn nói ?

Đơn Tư gật đầu :

— Em chắc thế, bọn chúng tin lắm ..

— Em có hỏi chính hắn về chuyện đó không ?.

Nàng thở dài :

— Em thú thực với anh... Em cũng ngán nó lắm — em sợ hắn — đúng — em sợ và em kinh tởm hắn — Mỗi lần phải ngồi gần Bự, người em nổi hết gai óc. Có mặt người khác thì còn đỡ... ngồi riêng với hắn, em bấn loạn cả tinh thần, không còn thiết hỏi chuyện hắn nữa.

Hoàng Giang nhớ lại cây roi da cán sừng xinh xinh để trên chiếc bàn trước mặt Bự trong căn phòng bí mật, dưới hầm họp đêm Vệ Nữ, nơi chàng bị Từ Hi bẻ gẫy ngón tay út giờ nầy đã dịu dịu đau của chàng. Cây roi ấy trông thì xinh, nhưng chắc khi quất, vẫn đau và có thể làm cho da thịt người ta chẩy máu, nhất là làn da mịn của Đơn Tư.

Và chàng đã thấy tận mắt Bự quất ngọn roi đó vào vai Đơn Tư.

Chắc tên chúa đảng khát máu đó đã quen tay đánh nàng, dọa nàng.

Chàng lại nói :

– Chuyện đó cũng không lạ. Đó chỉ là một thủ đoạn của Bự. Nhiều người không thông minh hoặc giàu thủ đoạn trên thế giới này vẫn thường lợi dụng sự mê tín của người khác để thống trị. Ở nước anh... Chàng cười... tức là ở quê ngoại em đó, cách đây ít lâu cũng có một bà tự xưng là Phàn Lê Huê tái sinh. Bà này tổ chức một đạo nữ binh và khoe rằng bà có bùa đạn bắn không trúng. Lẽ tự nhiên là có một số phụ nữ mê tín đầu quân theo bà ta. Trước khi đánh nhau, bà Phàn Lê Huê tân thời ấy lập đàn cúng tế, rồi phù phép cho nữ binh. Đám nữ binh xung phong vào đồn Tây hăng lắm, nhưng bị súng liên thanh quét ngã, rút lui không kịp.

Nàng cười, đôi mắt mở lớn ngạc nhiên :

— Thật sao anh ?. Nước Việt Nam mình cũng có những chuyện kỳ quặc như ở Phi Châu đó sao ?.

Hoàng Giang gật đầu :

— Có — và còn có nhiều chuyện kỳ quặc hơn cả Phi Châu nữa kia.

Chàng dẫn dắt câu chuyện trở lại bọn Hắc Xà.

— Hơn nữa, người ta có thân hình như Bự cũng dễ tự cho mình là siêu nhân.

Có lẽ dùng danh từ « Siêu nhân » không đúng đâu. Nhưng những tên thủ đoạn đó muốn cho người đời ngu dốt tưởng rằng chúng là thần thánh — không biết bọn Hắc Xà có nhiều thằng tin ở thần Bự không ?.

Chúng nó tin hết anh ạ — em không thấy một thằng nào không tin Bự là siêu nhân — em cũng chưa thấy đứa nào không trung thành với Bự.

— Bọn chúng hình như là không có đàn bà ?.

— Không có một đàn bà nào cả, ngoài em ra — hình như luật lệ của bọn chúng nó là không dùng đàn bà...

— Nếu bọn Trung cộng gửi cán bộ phụ nữ đến thì sao ?. Không biết trong trường hợp đó Bự có phải nhận đàn bà vào đảng không nhỉ ?

— Em không biết—Em chỉ biết là chúng nó có liên lạc với bọn Cộng sản Trung Hoa — chúng nó nhận lệnh của Bắc Kinh và thỉnh thoảng, vẫn có cán bộ Cộng sản Tàu đến gặp Bự.

— Tại sao em biết những tên đó là cán bộ Cộng sản ?

— Chúng là người Tàu, nói toàn tiếng Tàu. Vả lại, em cảm biết chúng là những tên Cộng sản bất lương vì chúng mang sự xáo trộn, sự rối loạn, với máu và chết chóc đến những nơi chúng tới — Nàng cười duyên — và anh quên em có cái tài trời cho có thể đoán biết được những sự thật thầm kín của người khác hay sao.

Nàng lại cười.

Lần nầy, nàng cười vui. Sung sướng như một cô gái thơ thành công trong một vụ trêu chọc láu lỉnh :

— Nói thế chứ em biết là vì em được chứng kiến những cuộc gặp gỡ ấy. Bự cho em ngồi nghe chuyện để rồi sau đó, hỏi em về những người khách đó.

Hắn muốn biết những tên Cộng sản đó nói thật hay nói dối và có thể tin được không. Những lần được hắn hỏi ý như vậy, em vẫn nói theo ý hắn. Nghĩa là nếu em đoán thấy hắn có lẽ tin hoặc muốn tin, em nói là có

thể tin được. Với những tên cán bộ Trung cộng thật cao quý cao cấp, những tên chỉ chịu gặp một mình Bự mà thôi, hắn để cho em ngồi trong căn phòng cạnh đó nghe chuyện. Hoàng Giang cảm thấy xương sống chàng bỗng lành lạnh. Cảm thấy đó làm người chàng gây gây.

Đơn Tư là người biết quá nhiều chuyện Bí Mật của Bự và bọn Cộng Sản Tàu. Không thể nào bọn chúng chịu buông tha cho nàng sống sót.

— Bự đã phạm nhiều tội ác quá rồi. Anh chỉ lấy làm lạ rằng tại sao... Từ bao lâu đến giờ, chưa có ai thử giết hắn.

— Anh đừng quên rằng hắn được coi là một « siêu nhân » đạn bắn không chết.

— Gọi hắn là ma, là quỉ đúng hơn — Hoàng Giang mỉm cười — em đừng lo. Anh sẽ bắn. Khi cơ hội tới, anh sẽ gạch một dấu thập tự giá vào viên đạn súng của anh và chắc chắn anh bắn sẽ trúng. Trước anh đã có nhiều người dùng đạn có dấu thánh giá để bắn ma quỉ và thành công rồi.

Đơn Tư cầm bàn tay bị thương của Hoàng Giang bằng cả hai bàn tay nàng, nâng lên, vuốt ve.

Nàng có vẻ suy tư trong giây lâu :

— Nếu có một người nào ở đời này có thể tiêu diệt được hắn, em tin rằng người đó là anh — nàng nói — đêm trước đây, anh đã đánh hắn một đòn quá nặng. Cũng đủ để trả đũa hắn về ngón tay đau của anh.

Nàng cúi xuống hôn nhẹ lên bàn tay chàng :

— Bây giờ. Anh bảo em phải làm gì, anh ?

— Em nằm nghỉ, và nếu có thể, ngủ đi — ngủ lấy sức — chàng nhìn đồng hồ tay — chúng ta sẽ đi khỏi chiếc tàu này khi trời tối, bỏ mặc bọn Hắc xà lỡ bộ đi nốt cuộc hành trình. Chúng ta chưa đi xa Hồng Kông đâu. Còn nhiều việc phải làm mà chưa làm xong ở Hồng Kông. Nhưng trước khi trở lại đó, anh sẽ đưa em đến một nơi hoàn toàn an ninh cho em.

Chàng mỉm cười và nói tiếp :

— Em nên biết chưa bao giờ anh phải chạy trốn một ai cả. Bất cứ là ai, kể cả những tổ chức lớn.

Nàng cười đôi mắt ngời sáng long lanh lộ vẻ thán phục :

Em cũng nghĩ thế. Từ phút xuống tầu em vẫn chờ đợi giây phút anh nói, câu anh vừa nói. Em sẵn sàng và sung sướng đi theo anh. Bất cứ đi đâu. Cùng anh trở lại Hồng Kông cũng được. Có anh, em không còn sợ nó nữa.

Tiếng «nó» xa xôi đầy của Đơn Tư đã mất hết ý nghĩa đe dọa.

Chàng và nàng cùng đứng dậy, và đột nhiên, họ thấy họ đứng sát mặt nhau. Rồi cánh tay phải của Hoàng Giang vòng sau lưng Đơn Tư. Nàng choàng cả hai cánh tay lên cổ chàng, ôm ghì lấy chàng, và họ hôn nhau đến tận cùng hơi thở.

Chàng dựa lưng nàng vào thành gỗ phòng tàu và ôm nàng gọn trong vòng tay. Nàng, hết thở, dùng hai bàn tay đẩy nhẹ mặt chàng ra xa nàng một chút. Đôi mắt

nàng sáng lên như có ánh lửa bên trong. Nàng hít thở vài hơi dài, làn ngực phòng lên, hạ xuống như một đại dương nổi sóng, rồi nàng lại ghé môi lên miệng chàng, hôn chàng nồng nàn, say đắm như trên cõi đời này chỉ có chàng là đàn ông và chỉ có nàng là đàn bà.

Hoàng Giang giận bàn tay đau nên chàng chỉ còn có một tay để cảm thân thể của nàng, để ôm nàng và ghì nàng chặt hơn như chàng muốn.

Nàng lấy bàn tay phải của chàng từ sau lưng nàng ra đặt trên ngực nàng. Chàng cảm thấy đôi gò ngực nàng như rắn lại như thèm muốn. Chàng hôn nàng như điên dại.

Sau cùng, nàng thâu cánh tay nàng vòng trên cổ chàng về để gỡ vòng tay chàng quàng quanh mình nàng ra.

Nàng đẩy nhẹ cho chàng lùi xa một chút.

— Từ lâu rồi, em vẫn mơ có ngày em sẽ được hôn một người như anh, giọng nàng trầm trầm, khi vừa trông thấy anh, em biết ngay người mà em sẽ hôn như thế là anh.

Hai cánh tay nàng buông xuống, nàng vẫn đứng dựa lưng vào thành gỗ nhưng cả tấm thân nàng đợi chờ chàng, toàn thân nàng thèm muốn chàng.

— Em đẹp lắm. Em rất đẹp. Hoàng Giang cố nén cảm xúc để nói — em quyến rủ hơn tất cả những người đàn bà quyến rủ, gợi cảm anh được gặp từ trước đến nay.

Chàng cúi xuống nhìn bàn tay trái nằm trong vòng băng trắng.

— Bậy quá, tay anh lại đau. Anh không thể yêu em như anh muốn. Tên Bự sẽ khổ sở nhiều với anh về vụ này.

Nàng cười, nàng dơ chiếc khăn tay nhỏ xíu lên chùi nhẹ vết son trên môi chàng. Rồi nàng dùng năm ngón tay chải nhẹ lại những sợi tóc xoè xuống trán chàng, nàng hôn nhẹ chàng, trìu mến và âu yếm :

— Thế này đủ rồi. — Nàng nói — chúng ta hiện còn nhiều việc phải làm hơn.

Chàng cúi xuống hôn nhẹ lên làn da ngực trắng ngần tượng ngọc của nàng.

Chàng dìu nàng đi ra giữa căn phòng nhỏ :

— Em nói đúng — chàng mỉm cười — anh rất muốn gần em nhưng bây giờ chưa phải lúc để chúng ta gần nhau. Nhưng sẽ có ngày chúng ta được tự do không bị ai dòm ngó, với tất cả thời gian và không gian cần thiết để yêu nhau. Đêm nay, ở đây ít nhất cũng có một kẻ đang rình mò để làm hại chúng ta. Anh và em không thể hưởng được trọn vẹn một đêm tình ái — hai nữa, chúng ta sắp phải đi khỏi đây. Có lẽ đêm nay chúng ta sẽ không được ngủ, hoặc là sẽ ngủ rất ít — em nên đi nằm nghỉ đi.

Chàng và nàng ôm nhau và hôn nhau lần nữa — chầm chậm nàng lùi xa chàng.

Chàng khẽ nói :

— Thử coi có ông khách nào đến viếng chúng ta không.

Không một tiếng động, chàng rút hai miếng gỗ chẹn dưới chân cửa ra rồi rút khẩu Beretta ra cầm tay, chàng

ra hiệu cho nàng mở cửa và khi mở đứng lùi vào bên trong để tránh đường đạn.

Đơn Tư làm theo ý chàng không một chút do dự.

Cánh cửa mở ra rất nhanh, nhưng trước mặt Hoàng Giang, chỉ có hành lang vắng với những canh cửa phòng tàu đóng kín.

Hoàng Giang mỉm cười ra hiệu cho Đơn Tư đóng cửa lại.

Chàng tra khẩu Beretta vào bao và còn ở lại phòng ngoài có một mình, chàng nhìn quanh phòng tìm những chỗ mà kẻ thù có thể lợi dụng làm hại chàng và nàng.

Chàng chỉ tìm thấy một hai lỗ hở trên trần. Đó là lỗ thông hơi và lỗ may điều hòa không khí. Kẻ thù có thể dùng lỗ điều hòa không khí đưa hơi độc vào phòng nàng, nhưng chúng sẽ không dám làm vì làm như thế chúng giết lây cả những hành khách khác ngụ ở những phòng bên cạnh.

Hoàng Giang nhún vai Nếu có kẻ nào muốn vào phòng nàng, hắn chỉ có thể vào bằng lối cửa. Chỉ cần chàng tỉnh thức là đủ. Có tiếng Đơn Tư gọi chàng. Căn phòng ngủ thật hẹp, chỉ có chiếc giường và vừa vặn cái giường, thơm mùi nước hoa «Vent Vert» ngây ngất của Balmain. Chống hai khuỷu tay, Đơn Tư nửa nằm nửa ngồi trên giường. Tấm thân nàng trôi dài dưới làn vải drap trắng toát. Làn vải đó được kéo lên phủ kín gần hết vai nàng. Làn da nàng trắng gần lẫn với làn vải.

Suối tóc nàng chảy dài xuống vải, đen như nhung Hoàng Giang nghĩ rằng chắc nàng trần truồng dưới làn

vải đó. Ngọn đèn ngủ bên giường được bật sáng, nhưng khuôn mặt nàng vẫn nằm trong bóng tối.

Hoàng Giang đến gần giường và cúi xuống. Nàng ngồi hẳn dậy và lật tấm vải xuống.

Hoàng Giang kêu lên :

— Trời... trời...

Nàng đặt bàn tay lên miệng chàng :

— Em là tia lửa thiêu đốt anh à.

Nàng nói — anh chế ngự được tình cảm của anh, anh mạnh và lạnh lùng, em muốn dùng em làm lửa nóng thiêu cho anh hết lạnh lùng. Mắt anh có lửa sáng kia kia. Em biết em giận em nhưng em hết chịu nổi rồi. Đến bao giờ tay anh mới thật lành hẳn ?

Hoàng Giang cắn vào bàn tay thơm như hoa của Đơn Tư, nàng thốt ra một tiếng kêu đau.

Chóng lắm. ! Anh lành da mau lắm — Chàng nói — chưa biết anh sẽ khỏi tay lúc nào. Lúc đó, em có chạy trời cũng không thoát tay anh đâu.

Nàng choàng tay lên cổ chàng — họ trao đổi nhau một chiếc hôn say đắm.

Sau cùng, chàng ngã vật xuống giường :

— Khỏi tay mau lên anh.

Nàng dục dã như một cô gái bé thơ sốt ruột dục bạn.

Hoàng Giang lùi ra. Chàng nhẹ kéo tấm màn xanh che kín chỗ Đơn Tư nằm :

— Cố ngủ đi em. Đêm còn dài lắm.

Nàng nói nhỏ một lời gì đó, nghe như lời nguyện cầu. Chàng nghe tiếng nàng cựa mình trong giường, và chàng vội vã quay đi để khỏi nhìn thấy cánh tay ngà ngọc đưa ra nhấn nút ngọn đèn ngủ.

Hoàng Giang nhìn kỹ xem hai khúc gỗ cây có còn nguyên vị trí dưới cánh cửa phòng hay đã bị xê dịch, rồi chàng cởi áo Veston, cởi cravate ngã mình xuống. Chàng tắt đèn ngay, nhưng trái với đêm qua, chàng nằm rất lâu không ngủ, tai nghe và đoán những tiếng động bên ngoài rồi chàng nghĩ đến Đơn Tư, đến tương lai, đến cuộc đi trốn để tới Ma cao, nơi Mai Huy đang chờ đợi họ.

Một thời gian sau đó chàng ngủ yên, vào lúc gần một giờ đêm có một tiếng sắt thép chạm nhau rất nhẹ vang lên gần nơi chàng nằm, Hoàng Giang tỉnh giấc ngay, và chàng rút ngay súng ra cầm tay.

Ngoài hành lang, có một kẻ nào đó định mở cửa vào phòng.

Hoàng Giang lẹ làng trở dậy như một con báo đánh hơi thấy kẻ thù. Chàng di chuyển êm ru trên sàn tàu, chân chàng không xỏ vào dép. Rất êm, chàng rút hai cây chẹn cửa ra và dùng bàn tay trái bị thương để mở cửa.

Bàn tay vụng dại làm khóa cửa kêu lên một tiếng tách quá lớn — Hoàng Giang mở tung cửa để nhảy ra hành lang nhưng chàng chỉ còn thoáng thấy một bóng người mất hút ngay nơi đầu hành lang bên kia.

Nếu hai tay chàng còn lành nguyên, tên nào đó muốn vào phòng đêm nay chắc chắn là khó chạy thoát. Chàng trở vào cẩn thận khóa cửa phòng chẹn hai khúc cây như cũ rồi nằm hút thuốc lá chờ sáng.

10. bích ngọc

Sau một nửa đêm và một nửa ngày ngồi sát bên nhau trong CABINE chiếc xuồng máy đón họ ở giữa biển -- hai chiếc tàu lớn dừng lại lấy cá — vào lúc một giờ trưa một ngày mùa thu đẹp trời, họ lên hải cảng Macao.

Chiếc xe Buick màu đen, mang số thường chờ họ trên bến. Người tài xế chào Hoàng Giang với một vẻ thân mật và nói ngay :

— Thiếu Tá Mai Huy đang chờ Thiếu Tá.

Chiếc xe rời khoảng sân xi măng bao la của bến tàu để chạy vào Trung tâm thành phố. Đơn Tư hạ tấm kín của xe cho gió thổi vào, nàng đưa mặt ra cửa hứng gió :

— Thích quá. Hồng Kông với Macao không cách xa là bao nhiêu. Thế mà mấy năm rồi, bây giờ em mới được sang đây.

Hoàng Giang mỉm cười trước vẻ sung sướng hồn nhiên của nàng. Chàng muốn lên tiếng bảo nàng nên cẩn thận đừng để lộ mặt ra ngoài cửa xe như vậy, nhưng chàng lại không nói — chàng không muốn làm cho nàng mất vui.

Như cảm thấy ý nghĩ đó của chàng, nàng quay lại, nhìn chàng âu yếm và nói :

— Anh đừng sợ — ở đây, không có ai biết em đâu.



Cùng lúc đó, một anh «cặp rằng» bến tàu hốt hoảng và vội vã bước vào một phòng điện thoại công cộng ngoài bến.

Gã nói bằng một giọng quan trọng. Nét mặt của gã cũng quan trọng, không kém, đôi mắt đỏ ngầu vì rượu đảo lia đảo lịa :

Ba Búa đây — Ba Búa. Tao đang ở bến tàu. Chết cha. Ông Bự hiện ở đây sao mầy ?. Ông Bự, ông chủ... mầy không biết sao ?. Mầy mà cũng không biết là ông Bự hiện có mặt ở đâu thì chết cha cả bọn rồi mầy hỏi coi.

Hay là ông mới tới ??. Chính mắt tao trông thấy cô vợ của Ông. Cô gì đẹp đẹp đó. Cô Đơn Tư ? Ờ phải rồi Cô Đơn Tư. Tao vừa thấy cô Đơn Tư xong.

Chính mắt tao nhìn thấy — có Cô Đơn Tư là có Ông Bự ở gần — tao trông rõ mà — tao đâu có say. Cô ấy vừa lên bến... cô đi với một thằng cha cao cao. Thằng đó trạt độ 30, ba mươi lăm tuổi, mặt nó có cái sẹo dài trên má — hhai người vừa mới tới nè. Tao không biết họ về khác

sạn nào — họ lên một cái xe màu đen đến đón họ — xe nhà... ở. Tao về ngay. Tao quên không dòm số xe... để tao hỏi dò bọn về số xe. Tin tao đi.

Đảng viên Hắc Xà ở Ma cao đã được Trung ương cho biết về vụ Hoàng Giang — tên gián điệp mặt thẹo vừa bỏ trốn từ Hồng Kông — và được lệnh cho đàn em canh chừng các Hải cảng, phi cảng chờ đón tên này. Nhưng gã không hiểu tại sao Đơn Tư – Cô nhân tình đẹp lộng lẫy như tiên nga của ông Bự — lại cùng đến Macao với tên Điệp viên kẻ thù mà trung ương cho lệnh tầm nã.

Mười phút sao đó, bọn Hắc xà ở Hồng Kông đã được báo cáo về tin Đơn Tư và Hoàng Giang đến Macao.



Chiếc xe Buick màu đen dừng lại trong một khu toàn một màu xanh ngọc bích — đây là một khu lịch sự của đảo Macao, nằm ngay bờ biển, một vùng biển và đường đá yên tĩnh với những hàng thùy dương lã ngọn trong nắng vàng.

Sau những ngày mưa dầm ở Sàigòn, sau những đêm u uất ở Hồng Kông. Màu xanh Ngọc Bích đây là một khu lịch sự của đảo Macao, nằm ngay bờ biển. Màu xanh ngọc bích êm mát và thần tiên ở đây là một sự thay đổi thật đẹp cho đôi kẻ đi trốn.

Với Đơn Tư đi theo sau gót, Hoàng Giang bước qua một lối sỏi dẫn qua khu vườn hoa lá, bước lên thềm một dẫy nhà gạch bóng. Một thiếu phụ ra chào đón họ, với nụ cười :

— Ông Bà Đặng Bích, phải không ạ ?.

— Thưa vâng — Hoàng Giang trả lời — Ông Mai Huy hẹn chúng tôi ở đây...

Người thiếu phụ chủ nhân dẫy nhà lịch sự cho du khách mướn nghỉ mát nhanh nhẹn trả lời :

— Thưa vâng — Ông Mai Huy đang chờ ông bà ở khu I. Lô A — Mời Ông bà đi lối này.

Với một đôi mắt thật sắc, người thiếu phụ nhìn Đơn Tư một thoáng nhìn bao bọc, toàn thân nàng. Bà ta, qua tia nhìn ấy, như muốn để cho đôi người mới đến này biết rằng bà ta dư biết họ không phải là vợ chồng, nhưng không muốn nói ra đấy thôi.

Bà ta hướng dẫn hai người đi suốt thềm nhà đến một căn phòng đầu dẫy. Sau vài tiếng gõ nhẹ lên cánh cửa, cửa mở và Mai Huy hiện ra.

Đây là lần đầu tiên Hoàng Giang gặp lại Mai Huy kể từ giây phút họ bị sa bẫy trong Hộp đêm Vệ nữ và bị bọn đàn em Hắc Xà bắt mỗi người dẫn đi một ngả.

Hoàng Giang đợi chờ một cuộc tiếp đón nồng hậu, nhưng Mai Huy như người đang bối rối vì một chuyện gì ghê gớm vừa xảy ra. Mai Huy trố mắt nhìn Hoàng Giang như nhìn một bóng ma.

Hoàng Giang thấy người bạn đồng nghiệp của chàng đang bị bịnh khủng hoảng rõ rệt.

Chàng cười lên và lên tiếng trước :

— Giới thiệu anh Bà Đặng Bích, vợ tôi.

Mai Huy lúng túng :

— Dạ... Dạ... mời anh chị vô.

Rõ ràng là Mai Huy đang bị «tình hình qua mặt» anh không «nắm vững nổi tình hình». Anh kéo tay Hoàng Giang vào phòng và toan đóng ngay cửa lại, chợt nhớ là còn Đơn Tư ở ngoài, anh lại mở cửa kéo nốt nàng vào — Bà chủ khách sạn Bích Ngọc bị cánh cửa đóng vào mặt.

Hoàng Giang đặt chiếc va-ly nhỏ của Đơn Tư xuống bàn và nhìn quanh. Ba người đang ở trong một căn phòng khách rộng, trang hoàng sang và đẹp. Suốt một mặt tiền phòng được lắp kính, nhìn ra biển và những hàng thùy dương.

Chợt, có tiếng chuông điện thoại reo vang.

Mai Huy tỉnh cơn mộng, anh đến nhấc ống nói :

— Tôi đây. Thưa hai người đó vừa mới tới. Vâng, họ nguyên lành cả không có ai bị cụt chân, gẫy tay. Lát nữa sẽ gọi điện thoại lại để báo cáo với Đại Tá.

Mai Huy đặt ống nói xuống và rút khăn tay ra lau mồ hôi trán — Anh ngồi xuống ghế trước mặt Hoàng Giang và Đơn Tư — Anh nhìn Đơn Tư và một nụ cười nở trên môi anh.

Xin lỗi Đơn Tư. Tôi sẽ tiếp cô không được lịch sự lắm. Nguyên do là vì tôi bị sửng sốt. Tôi đã yên trí là hai người đã nát thịt ở dưới chiếc tàu về Việt Nam rồi. Hai người thoát được thế này là đại phước.

Tôi đã tưởng là không bao giờ tôi còn gặp lại anh bạn tôi đây nữa chứ.

Hoàng Giang đốt một điếu thuốc lá :

— Có chuyện gì vừa xảy ra thế ? Nói ngay xem nào, vào đón mãi. Cô Đơn Tư hiện giờ là người phe mình.

— Anh và cô không được đọc báo, không nghe radio trong mười hai tiếng đồng hồ vừa qua. — Mai Huy nói tiếp — nên không biết có chuyện gì xảy ra. Chiếc tàu anh và cô đi vừa xảy ra một vụ phá hoại. Đúng cái phòng tôi mua cho anh Hoàng Giang bị đặt mìn nổ tung. Tàu gần chìm... Tin mới nhất cho biết nhiều người chết và bị thương. Tôi yên trí là anh Hoàng Giang đã bị tan xác trong phòng.

Người ta mở cuộc điều tra và tìm biết là công an FBI đã mua phòng tàu đó. Thế là cả làng ùa nhau vào đổ tội lên đầu tôi. Tôi yên trí rằng có anh ở trong phòng và anh đã đi sang thế giới bên kia rồi, nên tôi bực, tôi nói nặng lại họ. Vừa vặng lúc đó thì anh và cô Đơn Tư xuất hiện trước mặt tôi, hai người tươi như hoa.

Kể dứt lời, Mai Huy phát lên một tràng cười trong trẻo :

— Nếu hồi nãy, anh được nghe những câu người ta trách tôi. — Mai Huy nói trong tràng cười khoái trá — người ta làm như tôi là thằng đã đặt mình căn phòng đó không bằng.

Mai Huy rút một điếu thuốc lá, đưa lên môi.

— Chuyện phim của tôi đến đây là hết. Bây giờ đến chuyện của anh.

Hoàng Giang kể lại tất cả mọi chuyện xảy ra từ giây phút Mai Huy gọi dây nói cho chàng ở khách sạn Gloucester, Hồng Kông.

Khi chàng ngừng kể, Mai Huy hỏi :

— Có ai trông thấy hai người lên bến tàu ở đây không ?

Tôi chắc không có tên Hắc Xà nào đâu — Hoàng Giang đáp — nhưng cô Đơn Tư cũng nên « cấm cung » một chỗ thì hơn. Chắc ở đây cũng không thiếu gì tay chân của Bự. Tôi đề nghị chúng ta nên mua giấy máy bay đưa cô ấy về Sàigòn.

Chàng nói cho Mai Huy biết chuyện Đơn Tư là con gái Việt Nam lai Nhật.

Mai Huy gật đầu :

Tôi đồng ý đưa cô Đơn Tư về Sài gòn càng sớm càng tốt. Nhưng hôm nay thì nên để cô lại đây, chuyến phi cơ đầu tiên ở đây về Saigon trong một ngày mai sẽ có cô Đơn Tư !

— Đơn Tư nghĩ sao ?

Hoàng Giang hỏi nàng.

Người thiếu nữ nhìn ra cửa sổ, đôi mắt nàng mơ màng xa xôi, cái vẻ mơ màng và xa xôi ấy đã làm cho Hoàng Giang phải chú ý ngay trong đêm thứ nhất chàng gặp nàng dưới căn hầm bí mật.

Đột ngột nàng rùng mình.

Đôi mắt nàng trở lại nhìn Hoàng Giang.

Nàng nắm nhẹ bàn tay chàng :

— Vâng — nàng do dự — Anh muốn sao cũng được.

11. cái chết của một con ngỗng biển

Đơn Tư đứng dậy :

— Em sửa soạn trang phục lại một chút — nàng nó — chắc các anh còn nhiều chuyện cần nói với nhau.

Mai Huy đứng ngay dậy :

— Xin lỗi tôi bất lịch sự quá. Chắc cô mệt lắm, cô cần phải nằm nghỉ. Mời cô sang phòng bên. Tôi và anh Hoàng Giang ở phòng bên này. Có cửa ngay đây, nếu cần gì cô cứ gọi.

Mai Huy đưa Đơn Tư sang phòng bên — Một lát sau anh trở lại với một chai rượu — Đôi bạn nhìn nhau cười, thông cảm :

— Haig and Haig đây đúng «khẩu» của bạn nhé.

— Nhất định rồi.

Đôi bạn ngồi uống rượu và hoạch định một chương trình hành sự phản công.

— Tổ chức Hắc Xà của Bự đáng được kể là hoàn hảo — Mai Huy nói — Trước ngày anh đi tới Hồng Kông chúng tôi tìm mãi không ra một lỗi lầm nào của Bự. Nhưng từ phút anh tới Hồng Kông, Bự đã làm liều mấy vụ.

Như vậy để đổi lại ngón tay út bị gẫy nhưng sẽ lành của anh, chúng ta tạm kể là chúng ta thắng điểm. Bự quả là tên làm mưa, làm gió ở xứ này.

Kiểm điểm lại, tôi nghĩ như thế này : đúng là bọn Hắc Xà đem tiền vàng từ Hồng Kông vào Việt Nam và nhất định là số vàng đó phải được chuyên chở trên du thuyền Phượng Hoàng.

Mình đã theo dõi và kiểm soát du thuyền này nhiều lần mà chưa tìm ra vàng không có nghĩa là du thuyền không chở vàng, chỉ vì chưa tìm ra chỗ dấu vàng đấy thôi. Hiện lúc này, chiếc Phượng Hoàng đang đậu ở gần đây.

Hai chàng cùng đồng ý thực hiện một cuộc đến thăm du thuyền Phượng Hoàng — « Chúng ta phải đích thân đến đó mới được ». Mai Huy nói và Hoàng Giang gật đầu. Họ quyết định dùng một chiếc tàu máy đi sang Hồng Kông ngay trong buổi chiều.

Hoàng Giang đi tắm, thay y phục và vào phòng tạm biệt Đơn Tư.

Nàng không muốn phải ở lại đây một mình, với dáng điệu của người bị bỏ rơi, nàng nắm lấy tay chàng :

— Em muốn đi khỏi đây — Đôi mắt đẹp của nàng tràn đầy sợ hãi — Không có anh em sợ lắm. Em cảm thấy...

Hoàng Giang ngắt lời nàng bằng một chiếc hôn.

— Không sao đâu. Anh chỉ xa em nhiều lắm là sáu tiếng đồng hồ. Tối nay anh sẽ đưa em đi nhảy ở Dancing Eden — Ở đây có Dancing Eden thơ mộng lắm — Tối nay anh sẽ ở liền bên em không phút nào rời cho đến lúc anh đưa em lên phi cơ về Sàigòn. Em đừng giữ anh, anh có công việc phải làm.

Nàng vòng hai cánh tay lên ôm lấy cổ chàng :

— Em chỉ muốn được gần anh...

Và nàng say đắm hôn chàng. Hôn như người hôn cuối cùng trước khi chết.

— Rồi chúng ta sẽ được gần nhau.

Bên ngoài có tiếng Mai Huy gọi chàng.

Hoàng Giang nhẹ gỡ đôi cánh tay tròn, thon và thơm phức ra khỏi cổ. Sự thực, trong thâm tâm, chàng cũng không muốn xa nàng chút nào.

Ngồi trên chiếc xe hơi bên cạnh Mai Huy đi ra bến tàu, Hoàng Giang cảm thấy một nỗi lo sợ vẩn vơ đến xâm chiếm tâm hồn chàng. Chàng sợ cho Đơn Tư mặc dầu chàng không biết rõ là ở đây, nàng sẽ bị nguy hiểm đến chừng nào, có gì đe dọa nàng ? Chàng nghĩ rằng bọn Hắc Xà không thể nào theo dõi họ đến tận đây được. Chắc chắn chúng yên trí là chàng và nàng đã chết vì trái mìn nổ ở dưới tàu. Chúng sẽ biết là chúng lầm, nhưng nhiều ngày nữa chúng mới biết.

Mặc dầu nghĩ như vậy. Hoàng Giang vẫn thấy lo sợ cho Đơn Tư.

Tuy gần nhau chưa lâu, chàng đã phải nhận rằng nàng có một linh tinh cảm thông rất bén nhậy — Quả thực, Đơn Tư có linh tinh có thể biết trước được những việc sắp xẩy đến — xẩy đến cho nàng và những người quanh nàng, những người mà nàng thương yêu — và nếu nàng sợ, tức là sẽ có chuyện gì đó xẩy ra.



— Chúng mình nên xuống xe ở đây để đi bộ đến thì hơn — Mai Huy dừng xe và nói với Hoàng Giang — đi hết hàng cây này, chúng mình tới đó.

Họ đang ở trên một bãi biển vắng của nhượng địa Hồng Kông. Họ xuống xe và đi bộ trên con đường đá dẫn vào kho chứa hàng của Công ty xuất nhập cảng Viễn Châu.

Hai bên đường, họ thấy nhiều vựa thạn củi, một khu chứa dầu với những thùng chứa dầu khổng lồ. Kho hàng Viễn Châu quay lưng ra biển, một dãy nhà mái tôn, vách gỗ và xi măng trông có vẻ đã lâu đời. Một cây cầu gỗ chạy từ cửa kho ra biển. Những chân cầu lớn bám đầy rêu ốc.

Hai chàng điệp viên thấy kho hàng này không có gì khác hàng trăm kho hàng khác ở trên bãi biển này, ngoài một hàng rào dây thép gai phòng thủ thật kiên cố, có vẻ quá kiên cố cho một kho hàng bên trong chỉ có chứa toàn cá, cá sống và cá khô. Nơi đầu dãy hàng rào dây kẽm gai ấy, một tấm bảng gỗ nền trắng chữ đỏ đập vào mặt họ.

NGUY HIỂM CHẾT NGƯỜI CẤM VÀO

Dưới tấm bảng ấy, một người đàn ông đang ngồi trên một chiếc thùng gỗ, lưng dựa vào thân cột. Gã đàn ông này — khi hai chàng điệp viên tới gần — đang lau chùi một khẩu súng trường – Hoàng Giang đoán đó là khẩu súng Remington 30

Người đàn ông trạc tuổi 45, mặt hơi gầy. Qua cái nhìn đầu tiên, Hoàng Giang thấy gã có vẻ độc ác, tàn nhẫn và nham hiểm.

Một cây tăm dài thò ra một nửa từ miệng gã. Gã mặc chiếc quần ka ki bạc phếch, chiếc áo thun bên trên đã ngả màu nước dưa, gã đi giầy vải cao cổ. Càng nhìn lâu, Hoàng Giang càng thấy gã có vẻ tàn nhẫn và lạnh lùng.

Khi chàng phải đi lên cây cầu gỗ để vào kho — Mai Huy nói nhỏ với bạn :

Chắc tên nầy là tên Bảo Bạch đây. Trông có vẻ đảng viên Hắc Xà lắm.

Hoàng Giang không đáp : Chàng chỉ gật đầu tỏ vẻ đồng ý.



Chưa — tôi chỉ mới lên du thuyền Phượng Hoàng có một lần.

— Người của mình đã khám xét khu hàng này rồi ?

— Rồi — khám mấy lần rồi nhưng không thấy gì cả — trong số toàn là cá — cá khô, cá sống, trong đó có nhiều bồn cá nuôi cá còn sống để gởi đi bán cho những Viện Hải Học và những Sở thú Âu Mỹ — toàn là cá độc, cá có

nọc làm chết người — bọn chúng chuyên mua bán loại cá nguy hiểm đó.

— Tôi muốn vô đó coi tận mắt.

— Anh muốn vô đ bằng cách nào ?. Hợp pháp hay là bất hợp pháp ?.

— Với bọn bất hợp pháp, mình xử sự bất hợp pháp nhiều khi không thể thành công được.

Họ lên xe trở về thành phố, Mai Huy khéo léo đặt nhiều câu hỏi về Đơn Tư. Bằng một giọng thật tử tế và chân thật Mai Huy nói :

Anh thấy tôi chia cho cô ta ở riêng một phòng như vậy có tiện không ?.

— Sao lại không ?

Tôi sợ anh muốn được gần nàng hơn để có thể bảo vệ cho nàng hữu hiệu hơn nữa.

Hoàng Giang chỉ cười. Chàng biết nếu chàng nói nhiều về Đơn Tư, chàng sẽ mắc mưu Mai Huy. Hơn nữa chàng muốn chối cũng không được. Vì sự thực đã hiện quá rõ ràng trên khuôn mặt diễm kiều của Đơn Tư. Chỉ nhìn thoáng qua đôi mắt đẹp của nàng khi có Hoàng Giang đứng trong tầm mắt ấy, người kém nhận xét nhất cũng biết rõ là nàng đã yêu chàng đến mức độ nào.

Chàng chỉ nói lãng chuyện :

— Bạn đọc nhiều tiểu thuyết phiêu lưu ái tình quá đấy.

— Có lẽ — Mai Huy gật đầu — có điều anh cũng nên cẩn thận, vì vách phòng khách sạn mỏng lắm. Tiếng người nói bên phòng này có thể đi qua vách đi sang phòng bên

cạnh. Tôi lại có cái tật quen dùng tai để nghe nhưng khôn khéo dùng tai để thí nghiệm các thứ mỹ phẩm trang điểm như là... son môi chẳng hạn... Hoàng Giang vội rút khăn tay.

— Tai nào?

Chàng cẩn thận đơ tay lên lau mạnh cả hai vành tai.

Mai Huy cười phát lên :

— Làm chi kỳ vậy ?. Tai anh có dơ dáy gì đâu mà lau chùi dữ quá thế ?

Hoàng Giang cũng cười :

— Nếu đêm nay, lúc anh đang ngủ say, có kẻ vào giường anh bóp cổ anh. Anh biết kẻ ấy là ai rồi không.

Đôi bạn vẫn còn cười đùa khi họ về đến cư xá Bích Ngọc. Bà chủ cư xá chào đón họ với một bộ mặt không lấy gì làm tươi vui cho lắm.

— Thưa ông, ông tha lỗi cho. — Bà ta nói với Mai Huy — cư xá chúng tôi là một khu yên tĩnh. Thân chủ chúng tôi tới đây là cốt để nghỉ ngơi, nếu có tiếng đàn ồn ào tôi sợ các ông bà ấy không chịu.

Mai Huy ngạc nhiên :

— Có chuyện gì vậy bà ?

— Người ta đã mang đến một dàn máy hát vào phòng bà Đặng Bích. Rương đựng máy lớn quá, thiếu chút nữa thì người ta không cho rương vô lọt cửa phòng.

12. bắt cóc và trả đũa

Người thiếu nữ không may vừa như con chim xổ ồng đã bị bắt lại không chống cự nhiều — có lẽ nàng cam hịu số mệnh khi thấy rằng chống cự vô ích và nàng hông thể cưỡng lại được số mệnh. Nàng đã biết trước về ố phận của nàng.

Khi Hoàng Giang và Mai Huy bỏ mặc bà chủ cư xá gần ngơ đứng đó — chạy bổ vào phòng Đơn Tư, họ hấy đồ đạc trong phòng vẫn ngăn nắp — sự ngăn nắp y làm cho họ biết rằng khi bị bắt cóc thì Đơn Tư không hống cự lại bọn côn đồ.

Khi bọn Hắc Xà đến, có lẽ Đơn Tư đang ngủ — hiếc gối trên giường ôm hình mái tóc dài của người đã a đi.

Ổ khóa cửa bị mở bằng một loại kìm đặc biệt, rồi ai tên côn đồ bước vào tay cầm súng. Hoàng Giang

ng tượng chúng nói với Đơn Tư — yên lặng. Dậy mặc đồ vô rồi đi. Ngoan ngoãn thì đỡ phải đòn. Sau đó, chúng trói nàng, nhét giẻ vào mồm nàng, hoặc là chúng phải đánh nàng ngất đi, rồi chúng bỏ nàng nằm vào cái rương gỗ đựng dàn máy hát và khiêng nàng ra xe. Chiếc xe vận tải đậu ngay sau nhà. Vết bánh xe còn in trên nền đất ẩm.

Hoàng Giang tưởng tượng ra nét mặt sợ hãi đến điên dại của Đơn Tư, tưởng tượng rõ như chàng thấy nàng đang sợ trước mặt chàng vậy ? Nàng đã đặt hết tin tưởng ở chàng, ở sự bảo vệ của chàng, và chàng đã tỏ ra hoàn toàn không xứng đáng với sự tin tưởng ấy.

Chàng không ngờ rằng bọn Hắc Xà lại có thể tìm đến dấu vết chàng và nàng mau chóng đến như thế Bọn Hắc Xà nguy hiểm hơn là chàng tưởng.

Mai Huy gọi ngay dây nói đến công ty Macao.

— Kiểm soát đến mức tối đa phi trường, hải cảng, tất cả đường ra khỏi thành phố — Mai Huy nói gần như ra lệnh — tôi bảo đảm với quý ông đây là một vụ tối khẩn — xin cho động viên hết Cảnh sát — cám ơn. Tôi ở đây. Xin cho tôi biết những biến chuyển.

Mai Huy đặt ống điện thoại xuống :

— Nhờ ơn trời, công an cảnh sát ở đây họ có thiện chí cộng tác với mình. Họ mở ngay một cuộc hành quân đại qui mô và nếu cần, họ có thể qui động cả lực lượng địa phương quân giúp mình. Tôi phải báo cáo ngay về Hồng Kông, anh ra thanh toán ngay bà chủ nhà dùm tôi. Nói với bà ấy rằng đây là một vụ trộm và cô gái ở đây

đã trốn đi với bọn trộm. Anh cứ nói thế. Bà ta không tin đâu nhưng chúng mình cũng giúp cho bà ta được một chuyện hợp lý để khai với cảnh sát và nói với những ông bà khách nghỉ mát ở đây. Anh cũng nên báo cho bà ấy biết rằng Cảnh sát sắp tới và chúng mình muốn tránh cho cư xá này khỏi mang tiếng là xảy ra bắt cóc.

Hoàng Giang công nhận lối giải quyết của Mai Huy là phải. Có thể nào Đơn Tư trốn đi theo bọn Hắc Xà được chăng ?. Có thể nào việc nàng trốn đi với chàng là một trò giả dối : Đơn Tư giả bộ trốn đi để dò xét chàng — nàng đã dùng sắc đẹp để tìm hiểu chàng — rồi khi chàng trở lại đây, thấy nàng hết nhiệm vụ, Bự ra lệnh cho nàng trở lại ? Chuyện đó rất có thể xảy ra nhưng chàng không tin. Chàng không tin Đơn Tư có thể phản bội.

Chàng trở vào phòng Đơn Tư và lục soát kỹ lưỡng căn phòng — không khí trong phòng còn phảng phất mùi nước hoa « Vent Vert » mùi thơm này gợi cho chàng nhớ lại những giây phút êm đẹp chàng với nàng đã sống dưới chiếc tàu biển.

Chiếc kính đen của nàng còn, vài vật dụng trang điểm còn nằm trên bồn rửa mặt trong phòng tắm. Hoàng Giang tìm thấy chiếc sắc tay nằm trong gầm giường. Chiếc sắc tay ấy và vị trí nằm lại của nó làm cho sự nghi ngờ nhỏ bé trong lòng Hoàng Giang tiêu tan đi như một chút sương đọng trên cánh hoa nắng sớm.

Chàng biết rằng Đơn Tư không trốn đi là đúng — Nếu trốn đi, nàng sẽ không quên chiếc sắc tay. Đằng này, chiếc sắc lại nằm gọn trong gầm giường — nàng đã — trong

một giấy lộn xộn — để rơi nó xuống sàn nhà và dùng chân đá nó vào gầm giường. Nàng cốt làm thế để lại cho chàng một dấu vết, cốt để cho chàng biết rằng nàng bị bắt cóc đem đi.

Chàng tưởng tượng ra lúc đó, nàng đứng trước những họng súng chĩa thẳng vào bộ ngực, cái động chân nhỏ và tự nhiên ấy của nàng đã qua mặt được bọn côn đồ. Chúng không biết là nàng đá chiếc sắc vào gầm giường.

Chàng mở sắc dốc hết đồ vật bên trong lên mặt bàn. Chàng sờ nắn làn da dầy và mềm của chiếc sắc tay đắt tiền. Rồi chàng lấy lưỡi dao cạo đưa nhẹ trên mặt da. Chàng tìm thấy tập bạc năm trăm đô la.

Số tiền dành dụm để làm vốn của Đơn Tư — nằm giữa hai lớp da.

Chàng bỏ tập bạc vào túi.

Dù chàng có chết bọn Hắc Xà cũng không thể đặt tay lên số bạc này của Đơn Tư.

Nếu nàng chết vì tay tên Bự chàng sẽ dùng số bạc này vào việc trả thù cho nàng.

Đến chín giờ tối, những thủ tục điều tra thông thường đã làm xong, hai chàng Điệp viên bị thất bại liên tiếp từ ngày họ khởi sự công tác uống mỗi người một ly rượu mạnh để lấy lại đôi chút tinh thần, họ đến phòng ăn của cư xá trong lúc những người khách khác đã ăn xong bữa và đang ngồi uống cà phê.

Tất cả mọi người nhìn hai chàng bằng những đôi mắt tò mò chen lẫn sợ hãi. Họ tự hỏi : Hai anh chàng có

điệu bộ bí mật và khả nghi này đến đây làm gì ? Người thiếu nữ đẹp cũng đến với họ đâu rồi ? Họ đưa những đồ vật quí giá tới đây mà vừa đến đã bị trộm ngay như vậy ? Trộm gì mà lại trộm giữa ban ngày ?

Trộm hay là cướp ? Trong hai chàng này, người nào là chồng hoặc người nào là tình, hay phải là nhân viên công an ? hay họ là cán bộ Cộng sản.

Dư luận chung cho rằng hai chàng này chỉ đem lại cho cư xá Bích Ngọc những chuyện rắc rối, xáo trộn.

Bàn ăn mà Hoàng Giang và Mai Huy được mời đến ngồi kê ở một góc phòng tồi tệ nhất : gần ngay cửa đi xuống nhà bếp. Thực đơn gồm những món rất thường hóa trang dưới những cái tên Tây kênh kiệu. Các món ăn cũng dở như tên món ăn. Nhưng dù bữa ăn có ngon, hai chàng tối nay cũng không thể nào ăn được. Họ buồn rầu ngồi nhai, nặng nhọc như nhai cao su, nhai cỏ khô trong lúc phòng ăn dần dần vắng người và những ngọn đèn điện theo nhau tắt đi. Hai cái khăn tay tẩm nước nóng sặc mùi nước hoa thợ cạo đặt trên một cái đĩa tây được mang ra, hai ly cà phê nhạt và chua là món kết liễu một cách hợp tình hợp cảnh trong cơn buồn rầu ấy.

Hoàng Giang nhăn mặt vì chất cà phê loảng và chua. Mai Huy cố gắng gượng cười :

Đi, chúng mình đi say sưa một chầu đêm nay, chúng mình có quyền được say. Uống rượu không, hay là anh thích ra phòng khách gạ đánh cờ với một cụ già nào ???

Hoàng Giang nhún vai — họ về phòng, gọi lấy rượu vào ngồi uống trước cửa sổ, nhìn ra bãi biển sáng dưới ánh trăng bạc.

Khi Hoàng Giang thấy rằng chàng không thể dùng rượu để giải buồn và việc uống rượu quên sầu mà chàng đang làm chỉ là một việc rồ dại, chàng đứng dậy đi vào căn phòng dành riêng cho Đơn Tư. Chàng vào chiếc giường mà nệm, gối đã được ôm ấp tấm thân tròn, thơm của Đơn Tư.

Trước giây phút đắm hồn trong giấc ngủ, chàng đã có quyết định. Ngay sáng mai, chàng sẽ trở sang Hồng Kông. Chàng đến gặp tên Bảo Bạch — Gã đàn ông chủ nhân kho hàng Viễn Châu mà chàng đến gặp hồi chiều, gã đàn ông đã cầm súng bắn chết con ngỗng biển trước mặt chàng — chàng sẽ bắt buộc hắn phải nói ra những gì hắn biết về Đơn Tư, dù có phải bắt hắn nói bằng cách bóp cổ hắn đến chết, chàng nghĩ ra dù Bảo Bạch chắc chắn phải có dính líu đến vụ bắt cóc Đơn Tư. Quyết định như vậy rồi chàng cảm thấy dễ chịu hơn và chàng chợp ngủ.

Chàng thức giấc vào lúc 8 g sáng. Chàng thốt ra một tiếng rủa khi nhìn đồng hồ và nhanh nhẹn nhẩy ra khỏi giường. Chàng vào phòng tắm, cởi y phục đứng dưới vòi nước búp sen đến 3 phút. Chưa mặc y phục, chàng quấn một chiếc khăn ngang mình rồi mở cửa đi sang phòng Ma Huy.

Cửa sổ phòng Mai Huy còn đóng kín, nhưng phòng cũng đủ sáng để Hoàng Giang thấy rằng cả hai chiếc

giường trong phòng vẫn y nguyên mền gối, nghĩa là trong đêm qua, không có ai nằm ngủ trong phòng này.

Hoàng Giang nở một nụ cười méo mó khi nghĩ rằng đêm qua, Mai Huy đã một mình ngồi uống hết chai whisky và say mèm nằm ngủ vật trên chiếc divan ngoài phòng khách, nhưng ngoài này cũng vắng tanh.

Chai Whisky còn đầy một phần ba đặt trên bàn, bên cạnh đĩa gạt tàn thuốc lá đầy có ngọn những mẩu thuốc Lucky và Camel.

Hoàng Giang mở tung cửa sổ, buổi sáng bên ngoài rực rỡ nắng vàng. Trời sáng nay thật đẹp, da trời xanh lơ và biển lặng, nhưng Hoàng Giang quay lưng về buổi sáng ấy.

Và chàng nhìn thấy tờ thư của Mai Huy để lại cho chàng. Thư viết vội bằng bút chì, gài ngay trên cánh cửa ăn thông sang phòng chàng.

Tôi suy nghĩ nhiều và tôi không thấy muốn ngủ. Bây giờ là 5 giờ sáng. Tôi làm một chuyến đi «sang bên nó» để «hỏi thăm sức khỏe» người anh em bắn con ngỗng biển của chúng mình hôm qua. Chắc chắn người anh em phải biết tin «em gái» chúng mình. Tôi có cảm giác bữa qua, người anh em định gây sự với chúng mình với mục đích giữ chân chúng mình ở lại «bên nó».

Nếu sáng nay, 12 giờ trưa mà không thấy tôi trở về, anh báo tin cho C.A. Hồng Kông biết. *Thân,*

M.H

Hoàng Giang không chờ đến 12 giờ, từ đây đến giờ Mai Huy hẹn trở về còn những bốn tiếng đồng hồ, nghĩa

là còn 220 phút nữa, thời gian chờ đợi này sẽ dài lê thê và nặng nề biết là chừng nào — Đơn Tư đã bị bắt đi Mai Huy cũng đi nốt rồi chàng còn ở lại căn phòng trọ vắng vẻ, vô hồn này làm gì nữa.

Chàng không phải là người chờ đợi.

Người khác có thể chờ đợi chàng, nhưng chàng không thể ngồi chờ người khách.

Hoàng Giang vào ngay phòng rửa mặt cạo bộ râu lởm chởm chàng ra phòng ăn gọi Sandwich và cà phê đen thật nóng – Chàng nhờ người bồi gọi dùm một chiếc xe taxi.

Chàng vừa uống được nửa ly cà phê thứ nhất trong ngày thì người thiếu nữ ngồi giữ điện thoại lên tiếng nói lớn :

— Ông Đặng Bích có điện thoại.

Hoàng Giang nhẩy xổ đến chỗ đặt máy nói :

— Ông Đặng Bích ? ? đây là Bệnh Viện Dân Chủ – một giọng nói vang lên bên tai Hoàng Giang —... Khu cứu cấp. Có một ông tên là Mai Huy bị thương ngỏ ý muốn được gặp ông. Ông có thể tới bệnh viện chúng tôi ngay bây giờ được không ạ ?

Hoàng Giang sợ hãi :

— Bạn tôi làm sao vậy ạ ?

— Ông Mai Huy bị thương vì tai nạn xe hơi.

— Có nặng lắm không ông ?

— Thưa .. không nặng lắm Xe hơi của ông đụng phải một chiếc xe vận tải chạy ngược chiều. Ông chỉ bị chảy máu nhiều thôi, ông muốn được gặp ông ngay.

— Cám ơn. Tôi tới ngay.

Hoàng Giang đặt ống điện thoại xuống và thở ra một hơi dài nhẹ nhõm. Một nửa phần lo âu, sợ hãi đè nặng lên ngực chàng vừa được bỏ xuống.

Chàng chỉ còn phải lo cho Đơn Tư mà thôi.

Hoàng Giang có một phán đoán ngay về tai nạn đụng xe của Mai Huy. Chắc chắn đó không phải là tai nạn ngẫu nhiên mà xảy ra. Bọn Hắc Xà là thủ phạm tai nạn ấy, chúng đã gây ra tai nạn để cản trở không cho Mai Huy sang Hồng Kông. Chúng gây ra tai nạn để hạ sát Mai Huy. Chắc chắn giờ phút này, có vài tên bồn cũ... soạn lại cái trò đụng xe cổ điển như vậy còn nguyên hữu hiệu mà chúng đã dùng để hại Mai Huy với chàng hay không ?

Tuy biết chắc là khẩu Beretta trung thành vẫn nằm trong bao da, Hoàng Giang cũng ép nhẹ cánh tay trái vào chỗ sườn dưới nách để cán súng, trước khi chàng lao mình chạy qua khu vườn cỏ xanh non ra đường.

Chiếc Tắc xi đưa chàng đi khỏi cư xá Bích Ngọc được chừng năm trăm thước thì có một chiếc xe Hồng thập tự có mở cờ chạy ngược chiều. Hoàng Giang nghĩ đến Mai Huy đang nằm ở bệnh viện rồi chàng lại nghĩ — « Sáng nay hình như ở đây có nhiều tai nạn đấy. Xe Hồng thập tự này chạy đi đâu ?

Bệnh viện Dân Chủ có lẽ là bệnh viện lớn nhất ở Ma cao, chiếc taxi chưa kịp ngừng hẳn trước cánh cổng sắt lớn như cổng dinh Độc lập Sài gòn, Hoàng Giang đã

mở cửa xe nhảy ra khỏi xe – Chàng chạy bay lên những bậc xi măng dẫn lên phòng trực.

— Cô cho tôi vào phòng cứu cấp.

Cô y tá trực — Khác với đa số nữ y tá mặt mũi khó đăm đăm và lúc nào cũng cằm cằm, khó chịu và bất mãn mà Hoàng Giang đã gặp trong đời. Có lẽ cô này đã được qua một khoá huấn luyện đặc biệt về khoa tiếp khách — Ngước khuôn mặt tươi tỉnh lên nhìn Hoàng Giang:

— Ông cho biết ông có việc gì đến phòng cứu cấp

— Tôi cần gặp một người bạn — Hoàng Giang cố nén nóng nảy để giải thích — Bạn tôi bị đụng xe bị thương vừa được đưa vào đây. Bạn tôi tên là Mai Huy.

— Ông nhớ dùm xe ông bạn ông vô bệnh viện sáng hôm nay hay là hôm nào ạ?

Hoàng Giang nghĩ thầm — « Lại kiếm chuyện rắc rối đi! Nhưng chàng gạt ý nghĩ thầm đó ngay, vì chàng thấy rõ đó là cô y tá này có thiện chí giúp chàng nhiều hơn là muốn là phiền chàng.

Chàng cố giữ cho giọng nói không có những âm thanh bực bội :

— Thưa sáng nay. Mới vừa xong.

Cô y tá cúi xuống nhìn lấy cuốn sổ lớn trước mặt

— Lạ nhỉ. Sáng nay có ông nào tên là Mai Huy về đây không?

— Chính bệnh viện này gọi dây nói đến báo cho tôi biết tin bạn tôi mà. Ở đây vừa mới gọi dây nói tô

xong, chưa đầy mười lăm phút. Tôi ngụ ở cư xá Bich Ngọc.

Cô y tá nhíu đôi lông mày.

— Chắc có sự lầm sao đó ông à? Cách đây hơn nửa giờ, bệnh viện chúng tôi không có tiếp bệnh nhân mới nào hết mà cũng chẳng gọi điện thoại đi đâu hết. Nếu có gọi đi đâu là chúng tôi gọi.

Đột nhiên, Hoàng Giang xuất mồ hôi. Mặc dầu trời lạnh, mồ hôi chàng cũng toát ra đầy mình. Cơn sợ hãi của chàng đột ngột gia tăng cường độ. Chàng đứng đó, hồi hộp đợi chờ cô y tá dở sổ tra cứu và gọi điện thoại xuống phòng cứu cấp hỏi về người bị thương vì tai nạn xe cộ tên là Mai Huy.

Vài người y tá nữa thấy có chuyện lộn xộn đến gần hỏi chuyện và tìm giúp.

— Hay là ông lầm bệnh viện?

Một người hỏi Hoàng Giang, rồi muốn cho chàng yên tâm, đưa chàng xuống phòng cứu cấp.

Phòng này có ba người bị bệnh nặng đang được bác sĩ săn sóc, ông bác sĩ trực ở đây cũng nói là từ năm giờ sáng là ông nhận trực đến giờ, không thấy có đưa một người nào vào đây hết.

Hoàng Giang lại chạy ra khỏi bệnh viện Dân Chủ. Chiếc Taxi vẫn còn chờ chàng ở đó. Chàng lật đật ngồi vào xe, bảo tài xế đưa chàng trở về cư xá Bich Ngọc.

Trong giây phút hoang mang này, chàng chỉ còn biết rõ một điều : Bọn Hắc xà đã bắt giữ được Mai Huy — lần này, chúng sẽ không nương tay với Mai Huy, vì chúng đã cảnh cáo Mai Huy lần trước ở dưới hầm họp đêm Vệ nữ rồi — và vì một lý do nào đó mà chàng chưa được biết, chúng làm chàng đi khỏi cư xá Bích Ngọc.

Chàng thấy rõ ràng một lần nữa, chàng và Mai Huy lại bị thua và tên Bự — đảng trưởng đảng Hắc xà — lại nắm quyền chủ động.

Bà Bích Ngọc chạy vội ra khi thấy Hoàng Giang xuống xe tắc xi.

— Tội nghiệp ông bạn của ông — bà ta vội vã nói — Ông vừa ra khỏi thì người ta mang ông ấy về.

— Ai mang bạn tôi về, bà ?

— Mấy ông ở bệnh viện... chở ông Mai Huy về bằng xe hồng thập tự. Mặt ông Mai Huy băng bó kín hết. Ông vô mau coi ổng có nặng lắm không, người ta đưa ổng vô phòng... Tôi không dám vô coi...

— Có ông y-tá nào còn trong đó không bà ?

— Không ạ. Các ông ấy về theo xe hồng thập tự cả rồi.

Hoàng Giang không nghe thêm nửa tiếng. Dù có đứng lại nghe, chàng cũng không có thể nghe được thêm một tiếng. Như người điên chàng chạy trên hành lang, về phòng.

Trên giường, có một người nằm không động đậy, phủ dưới một lớp vải trắng, trông bất động như một

thây ma. Không một làn hơi nào làm động nhẹ trên vải phủ trên mặt người nằm đó.

Khi cúi mình xuống giường, Hoàng Giang nghiến chặc hàm răng lại. Hình như chàng vừa thoáng thấy dưới làn vải này có một cử động.

Chàng mở nhẹ làn vải ra để nhìn mặt người nằm.

Nhưng người nằm đó hình như là không còn có mặt nữa. Nơi mặt người đó chỉ còn là một tảng xương thịt bọc trong những mảnh băng và cuộn vải dơ dáy. Cố trấn tĩnh để cho hai bàn tay khỏi run, chàng kéo tấm vải phủ xuống thấp hơn nữa. Vẫn những miếng băng bằn quấn đầy, đẫm máu tươi đỏ lòm. Phần dưới thân thể người nằm được đút vào một cái bao bố.

Cái bao vải dầy này cũng đẫm máu tươi. Một mảnh giấy cuộn tròn cắm vào chỗ mà trước kia, là miệng của kẻ bị hành hạ.

Hoàng Giang rút tờ giấy ra và cúi sát xuống giường, chàng để tai vào gần miệng người nằm.

Chàng cảm thấy có một làn hơi thở rất nhẹ, rất yếu, từ đó bay ra chạm vào má chàng. Chàng lao mình đến chỗ đặt máy điện thoại — sau nhiều giây phút dài bằng thế kỷ, chàng mới nói chuyện được với Sở Công An Hồng Kông — sau đó như người mất hồn, chàng thẫn thờ nhìn vào tờ giấy vấy máu cầm tay.

Đó là một tờ giấy loại rẻ tiền dùng để gói hàng. Trên đó ghi vài hàng chữ viết theo lối chữ in vụng dại :

CÁ KHÔNG ĂN MUỐI CÁ ƯƠNG.

Và ở dưới, một hàng chữ nhỏ hơn :

Nếu muốn được sung sướng như tên này thì mời vô.

Với những cử chỉ của một kẻ mộng du, Hoàng Giang đặt tờ giấy lên mặt bàn ngủ. Rồi chàng trở lại với cái xác đẫm máu nằm trên giường. Chàng không dám chạm tay vào đó, như sợ sự đụng chạm đó có thể làm cho một chút đời sống còn thoi thóp trong đó bay đi. Rất nhẹ nhàng, với những cử chỉ thật thận trọng chàng mở dải đường băng bao quanh mặt người nằm đó.

Không có thể nào lầm được. Một khoảng trán — vừng trán rộng và tinh anh — của Mai Huy hiện ra, với những sợi tóc đen, bồng bềnh uốn quăn từng lọn tự nhiên của người Điệp viên tinh anh và dũng cảm đã từng sống với chàng nhiều công tác gian nguy nhưng hào hứng. Mai Huy đang nằm đó. Chàng không hiểu bọn Hắc Xà đã làm những gì để có thể biến đổi một người thanh niên tuấn tú thành một cái xác đẫm máu ghê rợn đến như thế.

Trong một khoảng thời gian khá lâu, Hoàng Giang tưởng tượng lại hình ảnh Mai Huy, như lúc Mai Huy cười vui, như đêm qua, Mai Huy ngồi uống rượu với chàng.

Khi hai viên Công an và ông Bác sĩ tới nơi, Hoàng Giang kể lại với họ tất cả những gì chàng biết bằng một giọng nói bình thản và lạnh lùng.

Hai viên Công an, từ Hồng Kông đáp phi cơ sang, cho chàng biết rằng ngay sau khi được chàng báo tin bằng điện thoại họ đã chờ cho người đến khám xét kho hàng

Viễn Châu và họ sẽ cho biết kết quả khám xét này ngay khi có kết quả. Trong lúc ấy, ông bác sĩ mở bảng khám nghiệm xác người bị thương trong phòng bên.

Khi ông bác sĩ trở ra nét mặt nặng những ưu tư và mệt mỏi, Hoàng Giang đứng bật dậy chờ đợi.

Như người mất hết sức lực. Ông bác sĩ buông mình xuống ghế, ông nhìn Hoàng Giang, nói rõ ràng và như buồn rầu :

— Tôi hy vọng ông ấy sẽ... còn sống được may ra thì có thể sống nhưng chẳng còn gì nhiều, chẳng còn gì là thú vui. Ông ấy đã bị mất... một cánh tay, một chân cụt từ đầu gối chân trái. Tội nghiệp... bọn dã man nào đã phá hoại thân thể ông ấy đến như thế? Mặt ông ấy bị rách nát nhưng không sao, chỉ bị sẹo.

Tôi nghĩ rằng... ông ấy đã bị một con thú rừng nào cắn xé và cào xé, có thể là một con cá lớn. Tôi sẽ biết rõ hơn sau khi khám kỹ ông ấy ở bệnh viện. Chắc chắn phải có vết răng để lại. Xe cứu thương sắp tới. Tôi sẽ chở ông ấy bằng phi cơ về Hồng Kông. .

Họ ngồi đó, như những vật bất động, ngồi như mọc rễ trong một vùng im lặng nặng nề ghê rợn. Tất cả mọi người, trừ ông bác sĩ, đều hút thuốc lá liên tiếp. Khói thuốc dày đặc trong căn phòng trở nên ngột ngạt, bên ngoài, trời buổi sáng nắng đẹp đi dần vào buổi trưa đìu hiu, nhưng dường như không ai để ý đến cảnh vật.

Vài phút, chuông điện thoại lại reo vang. Tất cả các sở tình báo, công an đều muốn biết rõ chi tiết về

những vụ rắc rối này. Sau cùng, hai viên công an nhận được một « cú » điện thoại từ Hồng-Kông gọi sang.

Người ta báo tin cho họ biết họ đã kiểm soát thật kỹ kho hàng Viễn Châu — khám từng viên gạch, từng tấc vách — nhưng không có gì khả nghi.

Nhân viên hành sự chỉ tìm thấy những thùng lớn chứa cá, và vỏ ốc, vỏ sò, san hô và bọt biển. Lão Bảo Bạch, chủ nhân kho Viễn Châu và hai gã làm công ở đây, bị bắt và thẩm vấn liên tiếp trong hai tiếng đồng hồ. Ba tên cũng có người làm chứng là không dính líu gì vào vụ bắt cóc Mai Huy, nghĩa là trong khoảng thời gian Mai Huy đi khỏi cư xá Bích Ngọc rồi lại trở về. Thân thể không toàn vẹn — lão Bảo Bạch và hai tên công nhân nọ đều có nhiều người làm chứng là không hề gặp Mai Huy và cũng không đi ra khỏi kho hàng Viễn Châu lấy năm phút. Bảo Bạch tỏ ra rất khó chịu. Lão có luật sư riêng và theo đúng luật pháp, lão đòi mời luật sư của lão tới và khi luật sư tới, người ta phải trả tự do cho Bảo Bạch ngay. Không có lý do hay bằng cớ gì để có thể kết tội Bảo Bạch. Cuộc điều tra như vậy là ngưng trệ ở khắp mọi mặt.

Xe hồng thập tự đến mang xác người gần chết và ông bác sĩ đi khỏi cư xá. Hai viên công an cũng tạm biệt Hoàng Giang, họ hứa sẽ liên lạc thường xuyên với chàng.

Ngồi lại một mình trong văn phòng vắng vẻ — vắng Đơn Tư, vắng cả Mai Huy — Hoàng Giang cảm thấy cô

đơn như chưa bao giờ cô đơn đến thế trong đời. Buổi trưa đìu hiu chầm chậm trôi qua, buồn hiu hắt như những buổi trưa cuối thu ngoài Bắc — chàng ngồi chìm đắm trong suy tư — chàng không thấy đói, chàng uống hết chai rượu của Mai Huy để lại — hai tiếng đồng hồ sau đó, chàng tỉnh lại để làm một cuộc điện đàm với Sàigòn — người nói chuyện với chàng từ Sàigòn là ông Trưởng phòng công tác.

Ông này — bằng một giọng nhã nhặn đầy lạnh lùng — nói rằng ông H. muốn chàng trở về Sàigòn. Êm lặng mà về. Hoàng Giang khó chịu vì giọng nói nhã nhặn ấy, chàng đã có khá nhiều kinh nghiệm về những cuộc thành bại ở đời qua giọng nói của ông Trưởng phòng dùng giọng nói thật thân mật để nói chuyện với chàng. Chàng càng thành công rực rỡ, vinh quang chừng nào ông trưởng phòng công tác càng thân mật với chàng chừng ấy. Khi ông ta « nhã nhặn, lịch sự » với chàng như hôm nay, chàng phải hiểu rằng chàng đã thất bại trong công tác. Một cuộc thất bại nặng nề nữa là khác.

Hoàng Giang biết là sáng nay từ Macao có một chuyến phi cơ về Manila, thủ đô Phi Luật Tân, rồi về Saigon — chàng nói với ông Trưởng phòng công tác là chàng sẽ về bằng chuyến phi cơ đó.

Sau đó, chàng nằm dài trên giường — trên chiếc giường đã bay hết mùi Đơn Tư — nhắm mắt như ngủ mà tâm trí vẫn hoàn toàn thức tỉnh — chàng suy nghĩ thật lâu rồi sau cùng, ngồi dậy gọi điện thoại đến Viện Hải Học Macao hỏi cách thức mua một con cá mập sống cho một sở thú.

Một giọng nói vui vẻ đầy thiện chí trả lời chàng :

— Thưa ông, nếu ông ở Macao thì tiện lắm. Ông sang ngay Hồng Kông là có chỗ ông muốn mua bao nhiêu cá mập cũng có. Chỗ tôi muốn mách ông đó là công ty cá Viễn Châu. Họ có đặt vựa cá ở Hồng Kông. Họ bán cá mập, và nhiều thứ cá dữ khác, cho các sở thú khắp nơi — ông tới đó mua là có... Hoàng Giang lấy khẩu súng ra khỏi bao, lau chùi dầu lại cẩn thận, lắp lại đạn và nằm chờ đêm xuống.

13. nửa đêm ở cư xá

Đến bảy giờ tối Hoàng Giang thu dọn hành lý và trả tiền phòng — Bà chủ cư xá tỏ vẻ vui mừng ra mặt khi thấy chàng ra đi. Cư xá này kể từ trận bão lốc năm ngoái chưa bao giờ có một ông khách bí mật gây nhiều lộn xộn như ông khách trẻ tuổi này.

Chiếc xe của Mai Huy được cảnh sát Ma Cao đưa từ bến tàu về đậu bên ngoài cư xá. Hoàng Giang ngồi vào xe đi vào trung tâm châu - thành. Chàng đến một tiệm ăn Tây chàng đã ăn nhiều lần—những lần chàng đến công tác ở đây trước kia — tiệm ăn nhỏ nhưng có món ăn « Steak » đặc biệt — chàng uống một chai rượu Old Grand Dad với miếng « Steak », rồi kết thúc bữa ăn với hai ly cà - phê thật đậm — sau đó, chàng cảm thấy dễ chịu hơn trước kia.

Hoàng . Giang đến Hồng-Kông vào lúc tám giờ tối. Chàng mở bản đồ Hồng - Kông ra nghiên cứu, rồi gọi

tắc-xi, bảo tài-xế lái xe đưa chàng đến một bãi biển vắng.

Chàng đi bộ qua một bãi biển hoang vắng, trèo qua nhiều mỏm đá trơ trụi trong đêm trăng bắt đầu sáng chàng thấy chàng đứng ở một góc biển bên hong kho hàng Viễn Châu.

Dãy nhà chạy dài, in bóng đậm và xanh xuống bãi cát trắng. Cả khu bãi bể này được hoàn toàn hoang vắng chỉ có tiếng sóng biển vỗ i-ầm vào ghềnh đá và tiếng nước chảy trên những sàn gỗ cầu tàu.

Chàng Điệp Viên đi ra khỏi vùng bóng tối của mỏm núi và cẩn thận bước nhẹ trong biển trăng sáng im lặng về phía dãy nhà.

Càng đến gần dãy nhà, chàng càng nghe rõ có một tiếng động từ đó phát ra. Một thứ tiếng nghe như tiếng gió. Tiếng động cao sắc.

Khi rướn mình nhảy lên thềm xi măng sau bức vách nhà kho, chàng hiểu tiếng đó là tiếng phát ra từ cái máy điện có nhiệm vụ phát ra hơi nóng giữ cho cá trong bồn khỏi chết vì lạnh.

Máy nầy chỉ chạy ban đêm. Chàng còn đoán rằng một phần lớn của mái nhà này phải được lợp bằng một thứ kính dầy, để cho ánh nắng mặt trời có thể soi được vào một chỗ nuôi cá ban ngày.

Và chàng đoán đúng.

Cả bức vách sau, từ chỗ ngay đầu chàng lên đến mái nhà, đều là kính mờ. Qua làn kính đó, chàng lờ mờ

trông thấy đồ vật bên trong kho. Rất cao trên kia, ngoài tầm tay với của chàng, là một dẫy cửa sổ mở rộng cho thoáng khí.

Chỉ có leo lên thang, chàng mới lên tới được dẫy cửa sổ ấy, mà dù có lên được tới nơi cũng vô ích, vì cửa sổ có chấn song sắt lớn. Hai nữa chàng cũng không định vào kho hàng này bằng lối cửa sổ.

Tấm vách có một khung cửa sau. Cửa nhỏ, nhưng trông thật kiên cố. Vài sợi dây điện nằm một cách khả nghi trên cánh cửa kho Hoàng Giang biết rằng ở đó có gắn chuông báo động.

Hoàng Giang không đến gần cánh cửa đó. Chàng bắt tay ngay vào việc thực hiện dự định vào kho hàng bằng cách đi qua vách kính. Chàng cần một chỗ đứng cao hơn nền xi măng chừng một thước. Chỗ này sẵn thùng gỗ rộng và vỏ xe ô tô hư — Chàng xếp những thứ này lên nhau làm thành một cái bục chắc chắn, đứng lên và rút con dao cắt kiếng đặc biệt có gắn kim cương ra để cắt kiếng.

Tiếng máy bơm hơi nóng che đậy tiếng động nhẹ phát ra từ mũi dao của chàng.

Vừa làm việc, Hoàng Giang vừa để ý nhìn qua khung kiếng mở vào kho hàng. Kho hàng rộng, có ánh trăng đêm soi sáng lờ mờ, chàng thấy những dãy nhà gần như bất tận, những thùng gỗ và bồn thủy tinh lớn đựng cá, đặt trên những chân giá gỗ. Giữa những dãy thùng gỗ và bồn cá này có một lối đi nhỏ. Một lối đi lớn chia đôi kho cá. Dưới những giá gỗ, chàng còn thấy nhiều bồn cá nhỏ nữa đặt ngay trên mặt đất.

Ngay sát vách gỗ chàng đứng cắt kiếng, có xếp những scần xéo vỏ ốc, vỏ hào hến cao hơn đầu người. Phần lớn những bồn cá và thùng đựng cá đều tối om, nhưng cố nhìn vào bồn dường như có ánh sáng lập lòe. Dưới những bồn cá này, Hoàng Giang còn thấy những đường sắt để đẩy bồn cá đi, khi cần di chuyển hoặc cần để riêng một con cá dao nào đó ra một nơi riêng biệt.

Cái thế giới mà chàng sắp đặt chân vào tràn đầy kỳ dị và bí mật. Chàng có một cảm giác kỳ dị khi nhìn đến những con sâu biển, cá biển đang lúc nhúc trong đêm tối trong kia, và cả ngàn mang cá đang hít thở không khí trong nước và vô số cần bắt điện ghi nhận những sự thay đổi trong không khí.

Sau chừng mười lăm phút làm việc thận trọng, có một tiếng kính vỡ gọn và sắc vang lên — Mảnh kính lớn rời ra khỏi vách, ngã về phía Hoàng Giang. Chàng bước xuống và đặt mảnh kính ra xa — Rồi chàng cởi giày, đút giày vào ngực áo sơ mi — Vì chàng chỉ còn một tay phải, đôi giày có mũi thép của chàng sẽ giúp được chàng nhiều trong cuộc đụng độ sắp tới.

Trở lên bục gỗ, chàng đứng nhìn qua ô kính vào trong, nghe ngóng, không một tiếng động nào cả trừ tiếng máy chạy rè rè.

Chàng ngẩng đầu lên xem may ra có đám mây nào bay qua che mặt trăng cho đêm trăng tối bớt đi chút nào chăng, nhưng bầu trời thật trong, chàng đưa nửa mình qua ô kính vào kho.

Chàng lọt vào trong kho một cách dễ dàng nhờ những « cần xé » vỏ ốc xếp cao bên tường, chàng nhanh nhẹn tuột xuống nền nhà và thấy đó là nền xi măng lạnh và ráo. Chàng không nghe thấy qua một tiếng động nào khác ngoài tiếng mái điện trong lúc chàng đứng im lấy hết khả năng của thính giác ra để nghe ngóng. Chàng không những chỉ nghe bằng tai, mà là nghe bằng toàn thân. Chàng rút đôi giày ra, mang vào chân. Chàng di chuyển không một tiếng động trên nền xi măng, rọi đường đi bằng một cây đèn bấm nhỏ bằng cây viết máy.

Chàng đang ở trong khu cá biển. Và, trong lúc rọi đèn vào những mảnh giấy viết tên cá dán trên những bồn cá, đôi khi chàng bắt gặp một vài con cá thật đẹp nhìn chàng bằng những đôi mắt thủy tinh thật lớn.

Một bầu không khí hôi hám nặng nề sặc mùi rong biển và vảy cá đè nặng, bóp nghẹt lấy ngực Hoàng Giang. Mùi tanh tưởi bay lên từ những hộp sắt đặt bên những bồn cá làm cho chàng lợm giọng.

Chàng đã đi vào lối đi chính của vựa cá này. Và Chàng vẫn chưa tìm thấy chỗ chứa loại cá độc mà chàng muốn tìm.

Sau cùng, chàng cũng tìm đến chỗ đó. Khu này đặt toàn những bồn cá nhỏ, và chỉ đựng mỗi bồn một con cá. Trên bồn cá ngoài cùng, ngọn đèn rọi trong tay Hoàng —Giang chiếu lên tấm giấy có những hàng chữ : CÁ ĐỘC NGUY HIỂM — CẤM ĐẾN GẦN.

Khu này ít nhất là 100 bồn cá dữ, có những con cá mập thật lớn, qua những con cá cưa, cá thủy lôi cá đàn

đến những con cá ăn thịt nhỏ nhất răng sắc như những mũi kim khâu. Đặc biệt nhất là có cả loại cá bò cạp. xương sống của loại cá này có chứa những túi thuốc độc trọng lượng mạnh bằng nọc một con rắn hổ mang.

Đôi mắt Hoàng Giang nheo lại khi nhìn qua những bồn thủy tinh đựng những con cá dữ nhất, độc nhất ấy — chàng thấy chất cá trong đáy bồn lên đến hai phần ba chiều cao của bồn.

Chàng chọn chiếc bồn đựng một con cá bò cạp dài đến 20 phân tây—chàng có biết qua một vài đặc điểm về loại cá này và biết chắc rằng nó chỉ cắn khi có kẻ thù chạm vào mình nó.

Nắp bồn cá được mở ra, con cá độc bên trong như cảm thấy có sự nguy hiểm sắp tới, đứng im như bất động, như chờ đợi. Hoàng Giang rút dao găm ra, vén tay áo, thò tay vào bồn nước và đâm mạnh mũi dao vào đầu cá. Trong lúc bàn tay chàng cầm dao ấn mạnh đầu con cá xuống nền cát, đuôi nó quẫy mạnh làm cho bồn cát vẩy lên. Hai mang nó đập nước rào-rào —nước tanh bắn tung lên mặt chàng.

Hoàng Giang rút dao lên, đâm xuống thật nhanh — chàng đâm thủng được đầu cá và ghim con dao trong đó đến lúc đuôi cá quẫy nhẹ rồi im luôn. Chàng kéo con cá lại cạnh bồn bằng con dao vẫn nằm trong đầu cá và nhấc nó ra khỏi bồn, và lùi lại một bước bỏ nằm xuống sàn xi-măng.

Rồi chàng cho tay vào bồn, thọc tay xuống nền cát và bùn đất dưới đáy bồn.

Đúng như chàng đoán, không sai mảy may. Những đồng tiền vàng và những thỏi vàng được dấu trong nền cát của những bồn cá độc này. Những ngón tay chàng nắm lại và nhấc lên trên mặt nước một nắm tiền vàng. Những đồng tiền được xếp nằm ngay ngắn như trong một cái rương đựng tiền.

Hoàng Giang cầm lấy một đồng tiền vàng, rửa nhẹ vào chỗ nước trong trên mặt bồn, đưa lên coi. Trong ánh sáng tròn nhỏ của ngọn đèn bấm nhỏ xíu chàng nhận ra đồng tiền vàng đó giống hệt như đồng tiền vàng đã được ông H. cho xem ở Sàigòn.

Chàng nhìn ngắm bồn cá để ước lượng nó bằng mắt. Trong bồn cá này có thể tới một ngàn đồng tiền vàng và không một nhân viên quan thuế nào trên cõi đời này lại tò mò thọc tay vào nền bùn cát đó. Cả triệu bạc tiền vàng nằm đó, dưới sự giữ gìn vô ý thức của một loài cá độc nguy hiểm và hung dữ. Những bồn cá dữ nay được đưa xuống tàu biển đem đi khắp nơi... Trong số có Sàigòn. Tới một địa điểm nào đó của cuộc du hành, bọn Hắc xà và bọn Cộng sản sẽ vớt con cá dữ ra khỏi bồn, vứt nó xuống biển hoặc là đem chôn nó xuống đất, lấy số vàng đem vào thị trường địa phương.

Kế hoạch di chuyển vàng lậu này thật là thần sầu — chàng thấy chỉ có một người có thể nghĩ ra được nó.

Người đó là ông Bự — kế hoạch này có đủ những đặc tính của Bự. Sáng kiến táo bạo, mới là kỹ thuật hữu hiệu kết quả bảo đảm.

Bất giác, Hoàng Giang cảm thấy thán phục kẻ địch. Chàng cúi xuống xóc lưỡi dao vào mình con cá, nhấc nó lên bỏ nó trở vào bồn nước. Chàng không muốn để cho kẻ thù tìm thấy ngay dấu vết của chàng trong vựa cá này. Chàng chưa muốn để cho chúng biết là chàng đã dò ra nơi chúng dấu vàng.

Chàng vừa bỏ xong con cá chết vào bồn thì ánh đèn điện vụt bật sáng lòa, một giọng đàn ông tàn nhẫn và dữ dội, vang lên đâu đó.

— Cấm chạy. Dơ tay lên...

Trong khoảng khắc thời gian Hoàng Giang phóng mình vào dưới dãy kệ gỗ, chàng thoáng trông thấy bóng dáng gầy guộc, khẳng khiu của lão Bảo Bạch, với cây súng cabine cầm tay đứng thẳng trên lối đi chính, cách chỗ chàng chừng ba mươi thước. Khẩu súng trong tay Bảo Bạch «sủa» lên một tiếng, bồn thủy tinh đựng con cá bò cạp trên đầu Hoàng Giang vỡ toang ra nhiều mảnh và nước bắt đầu chảy xuống.

Hoàng Giang cúi đầu khom lưng chạy chéo chữ chi giữa những bồn cá. Chàng định thoát ra khỏi nơi này theo lối chàng vào. Khi chàng tung mình qua một khoảng trống, một tiếng nổ nữa lại vang lên một bồn cá khác nổ vang như một trái bom ngay đầu chàng. Giờ đây, chàng

đã đến gần chỗ vách kiếng bị cắt. Bảo Bạch với khẩu súng Cabine đứng xa chàng 50 thước.

Nhưng chàng không thể leo lên vách mà không bị trúng. Nhưng mất ít nhất là ba giây đồng hồ để nhảy lên đóng vỏ ốc và thoát ra lỗ thủng trên đáy kiếng, trong lúc đó, kẻ địch của chàng có thể bắn liên tiếp ba phát đạn. Chưa kể đến chuyện hắn sẽ thừa thời gian bắn hạ chàng trong lúc chàng lao đầu chạy qua bãi biển trống ngoài kia. Chàng dừng lại để thở và để nghỉ.

Giây phút cực kỳ nguy hiểm và khẩn trương. Chàng không thể trèo lên được cũng không thể đứng mãi ở đây. Chàng nhận rõ tất cả sự nguy hiểm của tình hình khi viên đạn thứ ba bay vèo qua mặt chàng tới ghim vào đóng vỏ ốc, vỡ hào làm phát ra một tràng tiếng động liên tiếp như tiếng ong reo.

Chàng chạy về phía bên phải và một viên đạn nữa bay vèo qua hai chân chàng. Chàng vấp chân vào một tấm ván và té nhào vào một cần xé hào hến. Chàng tung mình quay lại, chàng rút khẩu Beretta và nổ hai phát về phía kẻ địch. Chàng trông thấy Bảo Bạch phóng mình nhảy vào một chỗ nấp, trong lúc một bồn cá gần chỗ lão đứng vỡ toang.

Chắc nước trong bồn phải chảy xuống đầu Bảo Bạch — Hy vọng hắn bị nước chảy vào mặt không trông thấy gì, Hoàng Giang quì gối dơ súng bắn liền hai phát nữa về phía bắn.

Nhưng khoảng cách 50 thước là một khoảng cách xa quá đối với một khẩu súng lục cỡ nhỏ — chàng nghe

thấy một tiếng thủy tinh vỡ nữa vang lên và những mảnh vỡ loảng-xoảng xuống đất — nhưng phát đạn thứ hai lại ghim vào một tấm sắt nào đó, phát ra một tiếng «keng» gọn và sắc.

Bảo Bạch nổ súng liên tiếp và Hoàng-Giang không còn làm cách nào hơn là liều chạy lủi giữa những dẫy bồn cá, chờ đợi một viên đạn bay đến ghim vào lưng hoặc vào hai chân. Nhưng chàng cũng bắn trả vài phát cầm chừng để giữ cho Bảo Bạch không dám đến gần chàng.

Nhưng chàng hiểu rằng chàng đã thu thập trong trận chạm súng, trước sau gì chàng cũng bị bắn trúng. Và chuyện súng chàng hết đạn là một chuyện đã dĩ nhiên. Bảo Bạch sẽ đến tận chỗ để bắt sống chàng như gã bắt sống Mai Hay, bắt sống để hành hạ cho sống dở, chết dở chớ không cho chàng được chết ngay.

Khẩu Beretta của chàng chỉ còn có hai viên đạn nữa thôi. Còn Bảo Bạch thì như là người có sẵn cả trăm viên đạn. Gã nổ súng liền liền và những viên đạn đồng theo nhau bay vèo vèo qua chỗ Hoàng-Giang nấp hoặc chạy, bất cứ là chàng ở chỗ nào. Khoảng cách giữa hai người dần dần thâu ngắn lại.

Hoàng Giang vớ lấy những con hào lớn ném về phía kẻ thù. Khi thấy là mình vừa làm một hành động rất trẻ con. Chàng ngừng tay lại và nghĩ đến chuyện dùng hai viên đạn còn lại để bắn vỡ bóng đèn và thoát chạy trong bóng tối.

Chàng ngẩng đầu lên và tuyệt vọng ngay : vựa cá nầy có tới hai mươi bóng đèn néon.

Sau cùng Hoàng Giang quyết định bỏ súng chàng chỉ còn thủ đoạn duy nhất để thoát hiểm thôi — nhưng, chàng thấy chàng cần phải làm ngưng cuộc đuổi bắn này bằng đủ mọi cách. Đây không phải là một trận đấu súng — đây chỉ là một cuộc đuổi bắn mà chàng là con vật bị đuổi bắn. Tình trạng mới dù có bất lợi cho chàng đến chừng nào đi nữa, chàng cũng ít bị nguy hiểm hơn là tình trạng này.

Cúi đầu chạy qua một hàng kệ gỗ trên bày cả trăm bồn cá vàng nho nhỏ, Hoàng Giang đập mạnh vào chân kệ những bầy cá theo nhau trôi tuốt qua phía đầu kệ bên kia. Tiếng thủy tinh vỡ rổn rảng hòa lẫn trong tiếng nước chảy ào ào.

Tiếng thủy tinh vỡ và tiếng nước chảy, đối với Hoàng Giag nghe thật vui tai.

Trong vài giây đồng hồ, Bảo Bach không trông thấy chàng. Gã dừng lại bên ngoài, chưa dám đặt chân lên nền xi măng đầy nước và có hằng trăm con cá đang lẫn lộn — lợi dụng khoảnh khắc thời gian ngắn ngủi và quý báu ấy, Hoàng Giang cúi xuống buộc chặt lại sợi dây chiếc giầy nhọn mũi chân phải của chàng.

— Thằng Sàigòn... Ê... Thằng Sàigòn.

Bảo Bạch gọi chàng bằng một giọng nói thản nhiên và kiên nhẫn.

Y đã cầm chắc cái thắng trong tay.

Rõ ràng là y không cần phải vội vàng.

— Thằng Sàigòn... mày ra ngay may ra tao còn để cho mày sống. Không thì tao liệng lựu đạn vô. Tao chờ

mày đây... Tao có nhiều đạn lắm. Tao bắn đến sáng cũng chưa hết đạn.

Hoàng Giang dơ hai tay lên chemiệng trả lời :

— Tôi hàng... Anh bắn trúng chân tôi rồi...

— Tao không bắn nữa... — Bảo Bạch gọi vào — mầy liệng súng ra cửa rồi đi ra đây. Đi lối đi ở giữa nhà. Hai tay dơ lên đầu. Lẹ lên...

Hoàng Giang cố lấy hết sức tài nghệ kịch sĩ của chàng để thốt ra một tiếng rên rỉ tuyệt vọng.

Tôi ra đây... Đừng bắn ..

Chàng ném khẩu Beretta về phía cửa — khầu súng trên mặt xi măng. Chàng dấu đồng tiền vàng vừa tìm được trong bồn cá vào bàn tay trái còn buộc băng và hai tay dơ lên khỏi đầu chậm chạm đi ra.

Chàng vừa đi vừa rên, một chân kéo lệt-sệt — ra tới lối đi giữa nhà — chàng dừng lại, hai tay vẫn dơ trên đầu.

Bảo Bạch đi chậm chậm đến gần chàng — hắn đi hơi gù gù, mũi súng chỉ ngay vào bụng kẻ bại trận.

Hoàng Giang hơi mừng khi thấy áo Bảo Bạch ướt đẫm những nước và mặt gã có một vết máu chảy dài trên má — có thể gã bị chàng bắn sướt, có thể gã rách mặt vì một miếng thủy tinh vỡ bay vào.

Tới trước mặt Hoàng Giang chừng 10 thước. Bảo Bạch dừng lại. Gã làm một cử chỉ đe dọa với mũi súng.

Dơ cao tay lên.

Giọng ra lệnh tàn nhẫn và sắc.

Hoàng Giang rên rỉ và dơ cao tay hơn vài phân nữa. Trước đó, hai bàn tay chàng để ở trước mặt, như người sợ hãi che chở.

Chàng trông thấy chân Bảo Bạch đẩy một vật gì đó dưới sàng xi-măng sang một bên. Có một tiếng động vang lên như khi người ta vặn khóa hoặc kéo một cái chốt sắt.

Đôi mắt Hoàng Giang bất giác ánh lên những tia lửa hung dữ, xương quai hàm chàng banh ra.

Chàng đã hiểu có những gì đã xảy ra với Mai Huy. Bọn côn đồ đã làm gì Mai Huy để thân thể chàng bị nhầu nát ghê rợn đến như thế.

— Trời... trời... Hoàng-Giang rên rỉ, người chàng cúi xuống nhưng hai tay vẫn như cố dơ cao — tôi đau chân quá chịu không nổi... cho tôi ngồi.

Bảo - Bạch dừng lại cách Hoàng - Giang chừng hai thước :

— Đứng lên, đi lại đây... Đồ khốn nạn. Tao cần hỏi mày vài câu...

Hắn cười thật dã man. Nhe hàm răng khập khễnh vàng khè những khói thuốc.

— Đừng lo... Mày sắp được nằm nghỉ sướng thật rồi.

Bảo Bạch đứng cao hơn, bóng hắn đè lên vai, lên ngực Hoàng Giang. Như đứng không vững, chàng điệu điên lảo đảo, chao mình sau bộ mặt nạ thất bại tuyệt vọng, trí óc chàng làm việc thật nhanh, thật mạnh ước lượng từng bước.

— Đồ khốn kiếp Bảo Bạch chửi...

Đúng lúc đó, Hoàng Giang để rơi đồng tiền vàng chàng cầm trong bàn tay trái — đồng tiền rớt xuống nền xi măng, kêu lên một tiếng và lăn tròn.

Trong khoảnh khắc thời gian một phần nhỏ của một giây đồng hồ khi đôi mắt trố của Bảo Bạch lướt theo đồng tiền vàng lăn tròn Hoàng Giang phóng mình tung chân phải lên đá mạnh. Mũi giầy thép nhọn không thành công trong việc làm cây súng văng ra khỏi tay Bảo Bạch, nhưng cũng làm cho mũi súng hướng lên trời và làm Bảo Bạch loạn choạng ngã người ra phía sau. Hắn bóp cò súng và súng nổ, đạn bắn lên mái nhà kính.

Không do dự, Hoàng Giang lao đầu vào bụng kẻ thù, hai tay dơ ra trước.

Hai bàn tay chàng chạm phải một vật mềm và Bảo Bạch thốt ra một tiếng rên đau đớn. Cảm giác tê tái chạy từ bàn tay trái lên đến óc Hoàng Giang làm chàng đau điếng người. Chàng cũng lảo đảo khi cây súng Carbine đập vào bã vai chàng Không đếm xỉa đến đau đớn, chàng đấm liên tiếp, đấm bằng cả hai tay, đầu gụt vào hai vai, cố gắng xô ngã kẻ thù. Cảm thấy kẻ thù không đứng vững, chàng lùi lại nửa bước và nhanh như chim cắt phóng mũi giầy thép vào đầu gối hắn. Bảo Bạch rú lên một tiếng thê thảm rồi buông rơi cây súng.

Cây súng rớt chưa kịp chạm đất thì trái đấm móc tay phải của Hoàng-Giang đã hốt trúng cằm Bảo-Bạch, làm toàn thân hắn bay ra đàng sau.

Bảo-Bạch ngã ngửa người ngay giữa lối đi. Hoàng-Giang nhận thấy hắn ngã xuống đúng nơi mà hồi nãy hắn vừa dùng chân mở khóa.

Đúng lúc lưng Bảo-Bạch chạm đất, một phần của lối đi chuyển động để lộ một lỗ vuông lớn đen ngòm một cửa hầm bí mật vừa được mở.

Bảo-Bạch ngã gọn vào cửa hầm đó. Hắn rú lên một tiếng ghê rợn, vung tay ra níu lấy mép miệng hầm. Hắn cố trèo lên, nhưng không được. Hoàng-giang cũng ghẹt thở, chàng chống tay lên mạng sườn, hít thở thật nhanh hai hơi thật dài. Chàng đi đến bên miệng hầm nhìn xuống.

Bộ mặt kinh sợ rùng rợn của Bảo Bạch, đôi vành môi méo mó, rúm rú lại, đôi mắt như điên dại nhìn lên Hoàng Giang — Hắn sùi bọt mép lưỡi ríu lại nói không thành tiếng.

Dưới lưng Bảo Bạch Hoàng Giang không thấy gì, ngoài một màu đen ngòm. Nhưng chàng nghe thấy tiếng sóng vỗ — Hình như dưới đó có ánh sáng. Hoàng Giang nghĩ rằng chiếc hầm bí mật này có đường ăn thông ra biển — Lối cửa hầm ra biển chắc được chặn bằng một tấm cửa chấn song sắt.

Trong lúc giọng nói của Bảo Bạch lặng dần đi trong một tiếng rên rỉ. Hoàng Giang nghe thấy tiếng động cửa của một loài vật gì dưới hầm nước sâu. Con vật đó dáng chừng trở dậy và quậy vì nghe thấy tiếng cửa hầm mở và thấy ánh sáng chiếu xuống — Chắc nó là một loại cá độc được nuôi, nhốt dưới đó và cửa hầm này được mở để

vứt thức ăn xuống. Một con cá mập cọp, hoặc cá mập búa loại cá mập dữ ác nhất.

— Cho tôi lên. Van anh... Bảo Bạch rên rỉ...

— Tôi xin nói hết, khai hết... Không dám dấu anh điều gì hết... kéo tôi lên.

Hoàng Giang nhìn vào đôi mắt điên vì sợ.

— Cô Đơn Tư đâu ?

— Ông Bự ra lệnh bắt.

— Hai thằng nào đến bắt.

— Bọn thằng Cao, thằng Tịch ở Macao. Anh đến sòng bạc hỏi thằng Cao Cẳng Cò là nó. Cô ấy vẫn yên lành... không ai làm gì cô hết..

— Còn Mai Huy ?

Khuôn mặt kẻ gần chết lộ vẻ van xin.

— Lỗi tại ảnh... ảnh bắt tôi dẫn đi khám xét... ảnh té xuống đây... không phải tôi đầy ảnh xuống... Tôi thề tôi vớt ảnh lên ngay ảnh không có sau đâu... Anh sống mà...

Hình ảnh toàn thân Mai Huy nằm trong những mảnh băng dơ dáy nhầy nhụa, đỏ máu hiện ra trước mặt Hoàng Giang. Câu nói của ông Bác sĩ vàng vẳng bên tai chàng — «cụt một tay, mất một chân — bị con vật gì cắn... có lẽ là cá lớn đớp... có vết răng...» Chàng tưởng tượng ra cái cảnh Mai Huy đến đây một mình. Tên dã man nghe và đã mở sẵn cửa hầm cá và lừa cho Mai Huy tới đây... Chàng như nghe thấy tràng cười ha hả, sung sướng của hắn khi Mai Huy vừa nhào xuống hầm cá.

Một cơn giận mù quáng xâm chiếm thần trí chàng Điệp viên trẻ tuổi.

Chàng giơ chân lên và dậm xuống hai gót giầy...

Một tiếng rú ngắn và sắc từ hầm sâu bay lên. Có tiếng nước động và tiếp đó là những tiếng quẫy nước hỗn loạn.

Chàng nhìn kỹ miệng hầm.

Miệng hầm lớn bằng nửa cái chiếu. Nắp hầm bằng sắt nhưng có bùn đất bám lên, nên đồng màu với nền xi măng nền nhà. Trục nắp hầm, chắc được chủ nhân nó cho dầu luôn, nên thật trơn và xoay chuyền thật dễ. Hoàng Giang lấy chân đẩy nắp hầm xoay trở lại. Trước khi nắp sắt đóng hết chàng nghe thấy từ dưới sâu vang lên một tiếng ằn ặc ghê rợn, tiếng đó như tiếng người sặc nước mồm đầy nước mà vẫn há ra cố kêu la, như tiếng một con heo thật lớn mồm đầy mà vẫn kêu.

Chàng nhận ra cái tiếng quái dị đó là tiếng kêu của loài cá mập khi chúng ngồi đầu lên khỏi mặt nước để táp mồi — chàng tưởng tượng ra cái đầu dẹt, nhẵn bóng và hàm răng như hai lưỡi liềm của con cá khép lại như hai lưỡi dao.

Chàng rùng mình và đẩy mạnh mũi giày đóng chặt nắp hầm lại.

Chàng lượm lại đồng tiền vàng đã cứu mạng chàng và khẩu Beretta. Đi tới cửa kho, chàng dừng lại nhìn bao quát nơi vừa xẩy ra cuộc đấu, trí mạng...

Chàng suy luận và sau cùng, thấy rằng không có bằng cớ gì để lại cho bọn Hắc Xà thấy rằng sự bí mật của chúng

— vàng dấu trong lòng bồn cá dữ — đã bị khám phá. Bồn đựng con cá bò cạp bị chàng đâm chết đã bị đạn bắn vỡ. Bọn Hắc xà sẽ không lấy làm lạ khi thấy con cá trong bồn bị thương và nằm chết cứng trong lòng bồn cạn nước.

Đến sáng, bọn Hắc xà sẽ đến nơi, chúng nhìn những bồn cá đã đổ tan tành trong nhà chứa cá này và biết ngay là đêm qua, nơi này có xảy ra một cuộc ác chiến. Chúng tìm thấy xác tên Bảo Bạch dưới hầm cá — chúng sẽ phi báo ngay vụ này với Đảng Trưởng của chúng, tức là với ông Bự — Chúng sẽ tìm được vài viên đạn của chàng ghim đâu đây và luận ra kẻ giết Bảo Bạch là chàng.

Nhưng chỉ có vậy thôi, chúng sẽ không ngờ là khi đánh Bảo Bạch ngã nhào xuống hầm cá dữ, chàng Điệp viên 007 đã tìm ra chỗ chúng dấu vàng.

Tên Bảo Bạch chưa thể chết ngay. Loài cá mập chỉ thích máu và càng hung dữ hơn khi thấy máu chảy trong nước biển Bảo Bạch còn vùng vẫy... Không muốn nghĩ đến cái cảnh thê thảm đang diễn ra trong bóng tối của hầm nước, Hoàng Giang dơ tay tắt điện và đi ra ngoài dựa cá bằng lối cửa chính.

Chàng đã bắt đầu cuộc thanh toán món nợ máu với ông Bự, thanh toán thay cho Mai Huy và Đơn Tư.

14. đơn tư và cô đơn

Lúc ấy là hai giờ sáng.

Hoàng Giang đi bộ qua bãi biển vắng. Chàng đi về phía Đông, đi trong biển lạnh, đi không cần biết là sẽ đi tới đâu. Chàng có cái cảm giác lâng lâng, hào hùng của những ngày năm xưa, khi chàng đi suốt một đêm trăng ở miền biển Sầm Sơn, Thanh Hóa.

Chàng đi qua nhiều con đường đá nhỏ, và sau cùng, chàng đặt chân lên một con đường lớn. Đây là một xa lộ có xe buýt chạy qua. Ở đây, xe buýt chạy suốt đêm — Hoàng Giang tới trạm chờ xe vừa vặng gặp một chiếc xe buýt tới chàng lên xe. Xe đêm vắng, chỉ có ba người khách. Người nào cũng ngủ gà, ngủ gật. Chàng chọn chiếc ghế ngồi trong góc cuối xe. Ngồi đây, chàng không sợ ai đánh lén sau lưng, và chàng cũng ngủ chập chờn.

Xe chạy vào trong Trung tâm Hồng Kông. Đến ngoại ô, nhìn thấy bảng hiệu một nhà trọ sáng dưới ánh đèn né-on bên đường, Hoàng Giang xuống xe. Chàng vào đó mướn phòng. Chàng tắm nước lạnh rồi ở trần lên giường nằm.

Chàng ngủ ngay, một giấc ngủ say sưa, bình yên, không mộng mị — đây là giấc ngủ thứ nhất không bị ám ảnh của chàng từ ngày chàng đặt chân lên Hồng Kông.

Chàng ngủ yên vì đêm nay, chàng không phải bận trí đề phòng kẻ thù, không ai phải toan tính những chương trình hành động cho ngày mai.

Sáng hôm sau, chàng tỉnh dậy vào lúc 11 giờ trưa — chàng nhìn qua cửa sổ ra một vùng bãi cát nắng vàng và thấy là chàng vẫn ở ven biển – nước xanh thật đẹp và quyến rủ — chàng nhớ đến Đơn Tư — hôm tới cư xá Bích Ngọc. Khi thoạt nhìn mặt nước biển xanh như ngọc ở đó, chàng đã có ý muốn rủ Đơn Tư ra tắm biển — nhưng ý muốn đó chưa kịp nói ra, Đơn Tư đã bị mất đi — chàng tắm, rồi đi qua đường, sang tiệm cà phê bên kia đường, ăn bữa trưa.



Hoàng Giang cảm thấy nao nức, thèm khát được vùng vẫy trong vùng nước biển xanh kia — từ giây phút trở về cư xá Bích Ngọc và biết là Đơn Tư đã bị bắt cóc. Chàng bàng hoàng nhất là khi đứng trước chiếc giường nệm gối hãy còn xô lệch trong phòng Đơn Tư — đây là phút chàng cảm thấy nhớ Đơn Tư nhất.

Chàng đi bộ trên bãi biển vắng, rồi đến ngồi dưới một cây phi lao, chàng cởi áo ngoài để ngồi trong nắng, tắm nắng.

Chàng cẩn thận đặt khẩu Beretta vào trong chiếc áo và đặt áo với súng ngay cạnh mình, sẵn sàng rút súng khi thấy có kẻ khả nghi đến gần.

Nhưng cũng như trong tất cả những trường hợp bị ám sát, bị bắt cóc, khi nạn nhân đề phòng kỹ lưỡng nhất, chú ý và có đầy đủ khả năng chống cự nhất, kẻ thù không xuất đầu lộ diện.

Bọn giết người nhà nghề biết chờ đợi, chịu chờ đợi và chỉ ra tay hành động đúng lúc, chúng biết chúng chỉ có thể thành công nhờ bất ngờ, nhờ nạn nhân của chúng không đề phòng. Bao nhiêu kinh nghiệm của hàng ngàn vụ bắt cóc, ám sát đã xẩy ra giữa loài người từ ngày trái đất có loài người đến nay đã dạy cho chúng biết điều kiện cốt yếu để chiến thắng đó.

Hoàng Giang ngồi dựa lưng vào thân cây, nhìn quanh.

Trong ánh nắng vàng rực rỡ của buổi sáng đẹp trời này, chàng thấy bãi biển này thật đẹp.

Đêm qua, sau cuộc ác chiến với tên Bảo Bạch đã làm què cụt Mai Huy, chàng đi lang thang trong lúc tâm hồn bất định và lạc mất phương hướng.

Sáng nay, tâm trí chàng đã hoàn toàn bình tĩnh. Chàng nhận ra bãi biển này trên bản đồ Kông Kông và vùng phụ cận.

Đây là khu tắm biển dành cho giới thượng lưu của Hồng Kông, sau lưng chàng, dẫy núi kia nằm trong phần đất của Trung Cộng. Kho cá Viễn Châu ở bên trái chàng cách chỗ chàng ngồi chừng 10 cây số. Đêm qua chàng đã một mình một súng, đi qua bãi biển cát vàng óng ánh trước mặt kia.

Chàng nghĩ đến chuyện bọn Hắc Xà có thể bắt cóc chàng và đem chàng vào lục địa Trung Cộng — nếu chúng tổ chức như vậy, chàng khó thoát, nhất là trong lúc chàng lại cô đơn ở trong khu địa đầu biên giới này.

Kẻ thù chỉ cần đưa chàng vượt qua cánh đồng kia qua những ngọn đồi xanh, cỏ mượt kia, là... đời chàng chấm dứt, là vĩnh viễn chàng không bao giờ được thở bầu không khí tự do nữa.

Dân Trung Hoa ở Hương Cảng có thể được kể là những người thượng lưu về mục ăn diện sang trọng nhất nhì ở Á Châu. Dân Hồng Kông có lẽ chỉ kém có dân Thượng lưu Đông Kinh, Nhật bản — Về phía phải, cách chỗ Hoàng Giang ngồi chừng 200 thước, chàng thấy đậu một dẫy chừng năm sáu chiếc xe hơi kiểu Anh — những người đưa nhau đến bãi biển buổi trưa này đều là những cặp tình nhân.

Hoàng Giang nhìn những người thiếu nữ đẹp, quyến rũ và khiêu gợi trong những bộ áo tắm đi lại trên bãi cát và nhớ đến Đơn Tư. Chàng nghĩ không cô nào đẹp và quyến rũ bằng Đơn Tư.

Trong giây phút cô đơn này, chàng hồi tưởng lại hình ảnh tấm thân vệ nữ đẹp và trắng như ngà, như ngọc

của nàng khi nàng lật tung tấm mền trên giường nhỏ dưới con tàu biển đi xa Hồng Kông. Bên tai chàng còn như văng vẳng tiếng nàng nói — « ra tay lẹ đi anh... em không chịu đựng nổi nữa rồi ..» Trong lòng Hoàng Giang dâng lên một niềm tiếc hận. Chàng là người tiếc hận, nhưng trong buổi trưa cô đơn này, chàng tiếc hận.

Đợi cho ánh nắng làm cho mồ hôi đổ ra, Hoàng Giang ngồi lùi vào bóng mát của hàng phi lao.

Gió biển làm người chàng khô mồ hôi ngay. Chàng xuống biển tắm — bàn tay trái không còn làm cho chàng đau nhiều nữa — chàng chỉ còn thấy vướng vướng — chắc ngón tay út của chàng đã bắt đầu liền xương.

Tắm xong, chàng trở về phòng nhờ anh bồi mang bút giấy và cà phê, thuốc lá vào phòng và bắt đầu thảo báo cáo gửi về Saigon. Lát nữa, chàng sẽ về một trạm liên lạc ở Hồng Kông để gửi báo cáo này. Bản báo cáo sẽ được nhân viên Tòa Lãnh sự bí mật đến lấy mang về Saigon.

Hoàng Giang báo cáo đầy đủ tất cả những việc chàng đã làm, đã khám phá ra từ ngày chàng đặt chân lên đất Hồng Kông, chàng viết nhiều về Mai Huy nhưng viết tương đối ít về Đơn Tư.

Chàng không đá động đến chuyện tìm thấy vàng trong những bồn cá dữ dưới kho hàng Viễn Châu — Sài gòn đã biết rằng vàng lậu được đem vào Việt Nam Cộng Hòa trên du thuyền Phượng Hoàng, nhưng họ chưa tìm ra chỗ dấu vàng. Để cho họ chờ đợi thêm ít lâu nữa. Chàng sợ nếu tờ báo cáo này của chàng được chuyển

một phần qua Nha Quan Thuế — phần nói về vàng lậu, người ta sẽ vội vã đón bắt du thuyền Phượng Hoàng và làm hỏng, một cuộc điều tra của chàng. Nhiệm vụ của chàng là tìm ra chỗ phát xuất ra số vàng đó, và tiêu diệt tên Bự đầu đảng Hắc Xà, chớ không phải là chỉ tìm bắt vàng lậu như bất cứ một nhân viên quan thuế tầm thường nào mà thôi.

Nhất là bây giờ, sau khi ngón tay út của chàng bị bẻ gẫy, Mai Huy mất một tay, cụt một chân. Đơn Tư, bị bắt mất tích, chàng có một món nợ máu cần phải thanh toán với Bự.

Đảo Ngũ hành là một hải đảo nằm sâu nhất, gần nhất Lục địa Trung Cộng của thế giới tự do — đảo này do Chánh Phủ Anh được nhận lãnh làm nhượng địa, và dân trên đảo toàn sinh sống bằng nghề dệt chiếu, dệt thảm, đánh cá biển — Trung Cộng thấy Hải đảo Ngũ hành không có gì mầu mỡ, nên trong khi chúng còn cần có Hồng Kông làm cửa ngỏ nhập cảng và xuất cảng, chúng chỉ thỉnh thoảng cho bọn Hải quân tuần phòng để kiếm chuyện gây lộn xộn qua loa. Tựu trung chúng vẫn để yên cho lãnh sự Anh coi sóc hải đảo, miễn là chúng không thấy hải đảo biến thành một căn cứ quân sự.

Chung quanh đảo Ngũ hành có bảy hải đảo khác.

Những hải đảo này thuộc quyền kiểm soát của Trung Cộng. Số hải đảo đều hoang vắng, không dân cư — bọn Trung Cộng chỉ dùng để cho thuyền tàu vào tránh bão và đặt trạm gác Hải quân.

Vào một đêm không trăng, Hoàng Giang, Điệp viên 007 đến đảo Ngũ hành với thiếu tá Nam Huân, một sĩ quan tình báo của Hải quân Hoàng Gia Anh Cát Lợi.

Lúc chiếc đò máy chở họ đến đảo Ngũ hành. Kim đồng hồ chỉ 12 giờ đêm. Đêm ấm và êm dịu. Tiếng dế nỉ non trong bụi cỏ ven con đường đá, chiếc xe nhà binh chở chàng và thiếu tá Nam Huân từ bờ biển đi vào một đồn cảnh sát ở khuất trong một vùng gọi là núi biếc.

Hai người chỉ trao đổi với nhau những câu ngắn ngủi suốt con đường dài đi mất đến hai tiếng đồng hồ cho đến khi Nam Huân đưa ông khách đến một tòa nhà gỗ làm theo lối nhà sàn, khá đẹp ở giữa một bãi cỏ đẹp như một công viên.

Tới đây, sau khi rửa mặt và thay những bộ y phục đầy bụi, họ ra ngồi với nhau trên hiên nhà cao, nhìn xuống biển, uống rượu và nói chuyện.

Nam Huân rót cho Hoàng Giang một ly Whisky solda thật đậm với những lời kể chuyện vắn tắc nhưng rõ ràng kể lại cho Hoàng Giang nghe nội vụ. Nam Huân là một thanh niên trạc độ 35 tuổi, người dong dỏng cao, mẫu sĩ quan Hải quân điển hình mà người ta thường thấy trên màn bạc. Nam Huân vui vẻ và có thừa thiện chí cộng tác với Hoàng Giang.

Mặc dầu Nam Huân vui vẻ và cười đùa luôn, Hoàng Giang cũng thấy, qua những nếp rắn trên mặt Nam Huân và những cử chỉ đột ngột, Nam Huân là người đang lo sợ và thần kinh đang căng thẳng. Nam Huân chắc chắn phải

là một sĩ quan tình báo và an ninh thạo nghề, làm việc hữu hiệu và có lương tâm. Nhưng vụ điều tra này vượt ra ngoài phạm vi hành động của anh. Nam Huân không tỏ ra bực tức một chút nào khi thấy có người khác đến hoạt động trên phần đất của anh — Hoàng Giang mừng khi thấy Nam Huân có đầy thiện chí cộng tác.

Đây là những lời Nam Huân thuật lại với chàng

— Đối diện với đảo Ngũ hành là đảo Càn Khôn. Những hải đảo ở đây đều hoang vu và nhiều hành động. Và đảo Càn Khôn là hòn đảo có nhiều hành động nhất.

Từ lâu rồi, người ta vẫn đồn rằng trên đảo Càn Khôn có một cái hang bí mật, và trong hang đó có vàng. Do bọn cướp biển Tầu Ô ngày xưa dấu cất với đủ những huyền thoại về những vụ bị đem chôn sống làm thần giữ của.

Chuyện bọn cướp Tầu Ô ngày xưa dùng đảo Càn Khôn làm sào huyệt là chuyện có thể tin được. Những hải đảo này nằm vừa đủ xa lục địa để bọn Tầu Ô có đủ thì giờ giương buồm cho thuyền chạy thẳng ra Thái Bình Dương khi có động.

Từ lâu rồi, nhiều người tìm vàng đã thay phiên nhau tới lục soát đảo Càn khôn. Nhưng vẫn chưa thấy ai công khai nói rằng tìm thấy vàng — tuy vậy, truyền thuyết có kho vàng trên đảo vẫn được truyền tụng.

Thế rồi, cách đây chừng một năm rồi — Nam Huân kể lại — có hai sự việc khả nghi là có sự liên lạc với nhau xẩy ra cùng một lúc — việc thứ nhất là có hai thanh niên

ngư phủ bị mất tích sau khi cho thuyền về đến gần đảo Càn khôn. Người ta cho rằng hai chàng ngư phủ này gặp tai nạn chết trên đảo nhưng người ta tìm không thấy xác Cả chiếc thuyền cũng mất tích luôn.

Sau đó, một vụ công ty Hải sản đến lập cơ sở trên đảo Càn khôn — việc khai thác Hải đảo ở đây vẫn được nhà cầm quyền Hồng Kông cho dễ dãi và khuyến khích. Công ty này đóng thuế đặc biệt cho nhà nước và được trọn quyền dùng đảo Càn khôn vào việc khai thác hải sản.

Chiếc du thuyền Phượng Hoàng xuất hiện ở đảo Càn khôn. Công ty khai thác đưa người đến đảo lập bến tàu, đẽo đá núi làm cầu thang lên núi và làm nhiều dẫy nhà trên núi.

Bọn này đem theo lương thực. Họ chỉ cần mua rau và hoa quả tươi của đám dân chèo thôi. Họ có đủ thứ để sống trên đảo, kể cả suối nước ngọt.

Bọn này chịu khó làm việc và không gây chuyện. Họ nói với các tàu tuần tiễu của Hải quân và Quan Thuế đi ngang rằng họ tới đây để bắt loại cá biển dữ độc, bán cho nhiều nhà xuất cảng ở Hồng Kông, trong số có Công ty Viễn Châu. Họ đánh cá và sẵn sàng mua những con cá độc cá dữ — loại cá mà trước kia, ngư phủ chài được phải thả xuống biển — của ngư phủ trong vùng.

Trong khoảng một tuần lễ, bọn người này dùng cốt mìn để phá núi. Họ nói họ muốn đào một cái hồ trong đảo để nuôi cá.

Tầu Phượng Hoàng đi về trên đường Hồng Kông. Càng khôn mỗi tháng hai lần.

Từ đảo Ngũ hành, Nam Huân dùng ống nhòm nhìn sang đảo Càn khôn và thấy rõ ràng mỗi lần tầu Phượng Hoàng đi, người ta có khiêng lên tầu những hòm nặng đựng cá.

Không có gì khả nghi trong việc tầu Phượng Hoàng đến và chở cá đi. Nhưng có điều đảo Càn khôn được bọn người đó canh gác rất ngặt, rất kỹ. Đảo đã trở thành một khu đất riêng, không ai có thể lén lút đặt chân lên đảo mà những người có nhiệm vụ canh gác đảo lại không biết.

Trong mấy tháng đầu có vài người dân địa phương can đảm vẫn tìm cách lén lên đảo dò xét nhưng từ ngày xẩy ra hai vụ chết người thương tâm, không còn ai dám liều đến đảo Càn khôn nữa.

Vụ thứ nhất là vụ gây ra cái chết của một tay thợ lặn trong vùng. Anh này nghĩ rằng đám người nọ lên đảo Càn khôn là để tìm vàng chớ không phải là để bắt cá — Một đêm biển lặng, anh bơi vào đảo, nhưng sáng hôm sau người ta tìm thấy xác anh bị sóng đánh dạt vào ghềnh đá thân thể anh nát nhừ. Lũ cá mập, cá đuối chỉ còn để lại có thân mình anh và một khúc đùi.

Một chàng ngư phủ khác cũng bị chết trong trường hợp tương tự — từ đó, không còn ai dám lai vãng đến gần đảo Càn khôn nữa — vùng đảo này trở thành một nơi cấm địa.

Những thuyền chài lưới không dám đến gần đảo.

Hai cái chết của ngư phủ đã làm cho Thiếu Tá Nam Huân phải xúc tiến cuộc điều tra có những bí mật đang diễn ra trên đảo Càn khôn. Thoạt đầu, Nam Huân nghĩ

rằng rất có thể họ đang bí mật xây dựng trên đảo này một căn cứ tầu ngầm – loại tầu ngầm một chỗ ngồi dành cho những đội quyết tử quân đem bom đi phá hoại các chiến hạm của Trung Hoa Quốc Gia và Đệ Thất Hạm đội Hoa Kỳ trong Thái Bình Dương một khi chiến tranh xảy ra.

Cuộc điều tra ở Hồng Kông cho Nam Huân sống và biết rằng công ty khai thác đảo Càn Khôn là một công ty thuộc huyền chỉ huy của ông Bự.

Cách đây ba năm, Nam Huân nhận được lệnh phải tổ chức với bất cứ giá nào, một cuộc đổ bộ lên đảo Càn khôn xem có những gì xảy ra trên đảo. Nam Huân thành lập một tiểu đội xung kích gồm toàn những tay thợ lặn. Nam Huân mướn một trang trại ở một khu biển Miền Nam đảo Ngũ Hành làm căn cứ Tiểu đội.

Trang trại này được đặt một cái tên đẹp là Hoàng Hoa Trang trại có một tòa nhà bằng đá trắng. Tòa nhà được xây cất cả trăm năm nay, có một vẻ đẹp hoang tàn xưa và cổ. Thềm đá nhà này nhìn thẳng sang cầu tầu bên đảo Càn khôn.

Nam Huân được thượng cấp cho mượn hai «người nhái» của Hải quân Anh quốc. Đặt người gác dùng ống nhòm kiểm soát bãi biển Càn khôn suốt ngày đêm.

Những người rình xét không thấy gì khả nghi trên đảo Càn khôn cả. Rồi, vào một đêm biển lặng và tối trời Nam Huân cho hai nhân «viên người nhái» vượt eo biển sang làm một chuyến do thám vùng biển quanh đảo Càn khôn. Nam Huân diễn tả lại nỗi kinh hãi của anh khi

chừng một tiếng đồng hồ sau khi «Người nhái» ra đi anh nghe thấy những hồi trống quái đản theo chiều gió từ phía đảo Càn Khôn.

Đêm đó, hai người nhái không trở về căn cứ.

Sáng hôm sau, người ta tìm thấy hai cái xác chết — xác của hai người nhái — trôi dập dềnh theo sóng trong eo biển — xác họ không còn được vẹn toàn. Lũ cá mập, cá đuối đã làm cho hai cái xác mất nhiều bộ phận.

Nam Huân kể tới đây. Hoàng-Giang lên tiếng :

— Xin lỗi. Cho tôi ngăn anh một phút... Tại sao lại có cá mập, cá đuối can thiệp vào vụ này ? Miền biển này từ trước đến nay đâu có cá dữ ? Hai nữa loài cá mập ít khi tấn công người ta trừ khi chúng thấy có máu tươi lẫn trong nước kia mà ? Những vụ cá mập tấn công người như vậy có thường xảy ra ở vùng này không anh.?

Nam Huân lắc đầu :

— Những tai nạn do cá mập, cá đuối gây ra ở đây ít. Không hiểu tại sao ít lâu nay, chúng lại trở nên hung dữ quá như vậy. Chúng hung dữ nhất ở quanh đảo Càn-khôn. Những người ngư phủ tò mò đến đảo Càn-khôn bị cá tấn công sao tôi không rõ, còn hai người nhái của tôi thì có mang dao và súng bắn dưới nước đi theo — nghĩa là họ có đủ võ khí để tự vệ — vậy mà họ vẫn bị cá vây đánh đến chết — khinh khủng thật — người ta bảo tôi cứ tiếp-tục kiểm-soát đảo chờ anh đến...

Nam Huân uống một hớp Whisky lớn rồi nhìn Hoàng-Giang chờ đợi.

Hiện giờ chiếc tàu Phượng-Hoàng đang ở đâu ?

Hoàng-Giang hỏi.

—Nó đang trên đường biển từ Sàigòn qua đây — Nam Huân đáp — chừng bảy ngày nữa nó tới đây ?

Hoàng-Giang hỏi.

— Nó đang và tôi đã sửa soạn cho anh nhiều thứ ở đây. Anh sẽ tới ở Hoàng Hoa Trang — Anh có một chiếc xe hơi Sumbeam Talbot — vỏ ruột mới — xe chạy nhanh rất hợp với đường xá ở đây. Tôi lại có một người phục vụ anh rất tốt. Hắn có thể giúp anh được tất cả mọi chuyện. Tên hắn là Quay... chúng tôi vẫn gọi hắn là A. Quay. Hắn là cựu chiến binh trong quân-đội và là tay bơi lặn giỏi nhất ở vùng biển này. Hắn nhanh nhẹn, tháo vác, có thiện chí và rất vui tính. Anh có thể đến Hoàng-Hoa-Trang nghỉ ngơi, kiểm soát đảo Càn-Khôn và dượt lại nghề bơi lặn với A Quay.

Anh có thừa thì giờ tập dượt trong khi chờ đợi tầu Phượng-Hoàng đến đảo. Anh phải có đầy đủ sức khoẻ và phải lặn thật quen mới có thể thực hiện được ý định vượt biển ban đêm sang dọ thám đảo bên kia. Chỉ có cách lên đảo xem lén thôi. Ngoài ra, không còn cách gì khác. Tôi sẽ quanh quẩn bên anh để giúp anh. Anh có cần gì ngay bây giờ không.

Hoàng-Giang suy nghĩ vài giây rồi trả lời.

Anh hỏi mượn bên Hải quân một bộ đồ lặn của người nhái. Với bình dưỡng khí cỡ lớn nhất. Và hai khẩu súng bắn tên thép dưới nước. Anh ghi rõ cho tôi

mượn cây súng hiệu Champion của Pháp. Hiệu súng ấy theo tôi là súng bắn tên dưới nước tốt nhất thế giới.

Một cây đèn rọi dưới biển, một con dao găm của. Commando. Với tất cả tài-liệu đã có về cá mập cá đuối. Tôi muốn được cấp thứ thuốc mà Hải quân Mỹ vẫn dùng để làm cho bọn cá mập sợ và tránh xa khi có binh sĩ rớt xuống nước. Anh gởi điện xin họ cho máy bay gởi cấp tốc những món đó đến đây.

Hoàng-Giang ngừng lại.

Chàng uống một hớp rượu lớn rồi nghĩ đến Mai Huy, mắt như nhìn thấy tấm thân nhầu nát của người bạn cùng nghề lỡ thua trận đấu nằm trên tấm nệm dính máu tươi, rồi nghĩ đến Đơn Tư và thấy đôi mắt lo âu của nàng hiện ra trong màn đêm phủ mờ núi rừng và mặt biển ngoài kia, chàng tiếp :

— Đặc biệt : Anh bảo họ gửi cho tôi một trái min Loại min đặc biệt dùng để phá tầu điệp-viên của mình vẫn dùng, loại min có nam châm hút sắt, nổ chậm và có gắn tên lửa để bắn từ xa tới mục tiêu.

15. gió lạnh thu đòn

Hoàng-Giang mình trần, mặc chiếc quần short bó gọn mình dưới, chân đất, ngồi trên hiên nhà nhìn xuống biển nắng long-lanh, ăn sáng và ngắm biển — chàng vừa ăn sáng xong — chàng đang thưởng-thức cà-phê và thuốc lá, và chàng nghĩ rằng cuộc đời chàng quả là có nhiều ngày, nhiều lúc tươi đẹp, huyền diệu đền bù lại những giờ đen tối và nguy hiểm của nghề nghiệp.

Nam Huân xuất hiện trên con đường đá đi qua khu vườn rộng cỏ dại mọc đầy. Một gã đàn ông da nâu, vạm vỡ, quắc thước mặc chiếc áo sơ mi cụt xanh bạc màu và chiếc quần vải bông màu nâu cũ đi sau Nam-Huân.

Người đàn ông đó là Quay, người bơi lặn giỏi nhất miền biển này. Hoàng-Giang thấy hài lòng và mến ngay với A Quay. Khuôn mặt A Quay biểu lộ một sự can đảm và ngay thẳng. Hoàng-Giang siết chặt tay A Quay.

— Kính chào Đại-Úy hạm Trưởng... A Quay mỉm cười để lộ hàm răng bóng.

Với một binh sĩ thủy thủ già ba phần tư đời sống trong quân ngũ và trên « boong » tàu, danh vị « Đại-Úy hạm Trưởng» là một danh vị cao quý, uy lực nhất đời. A Quay gọi Hoàng-Giang bằng danh vị « Đại-Úy hạm Trưởng » không phải là vì xu nịnh. Giọng nói của anh tràn đầy cương nghị. Anh gọi như vậy vì anh tự coi anh là một thủy thủ đang sống trên một chiếc tàu chiến. Giây phút gặp gỡ đầu tiên đó quyết-định tất cả sự giao thiệp gắn bó sau này giữa Hoàng-Giang và A Quay. Một cuộc giao thiệp đầy tin tưởng và « sống chết có nhau ».

Ba người ngồi vào bàn hoạch định và thảo luận chương trình hành động. Sau đó, Hoàng-Giang ngồi vào cầm lái chiếc xe hơi do A Quay vừa mang tới. Với A Quay ngồi bên họ đi vào núi, vào Hoàng Hoa Trang ở trong núi kia, để thiếu tá Nam-Huân ở lại lo cung cấp những vật dụng cần dùng.

Buổi sáng chưa quá chín giờ trời vẫn còn lạnh khi chiếc Sumbeam chạy ven sườn, dãy núi xanh rì dọc theo chiều dài hải đảo. Những ngọn núi nhọn hoắc nhô lên trên nền trời xanh lơ trong như những vảy xương sống của con cá sấu khổng lồ. Con đường ngoằn-ngoèo đi về phía bắc hải đảo, cảnh vật bên đường trình bày nhiều hình thái đẹp tuyệt vời, màu lá xanh thay đổi đi với chiều cao.

A Quay là một người bạn tốt và là một người hướng đạo vô song. Bằng một giọng tiếng Anh không

đến nỗi khó lắm, anh kể cho Hoàng-Giang nghe những huyền thoại của địa phương, về đời sống của thổ dân và những giống vật trên rừng, dưới biển đặc biệt của miền này những loại hoa dại, cỏ độc có thể giết người trong nháy mắt nhan nhản trong những cánh rừng lộng lẫy hoa lá kia. Anh cho Hoàng-Giang biết chiều dài lưỡi rắn hổ, lưỡi rắn cạp nong, cạp nia, chiều dài cái lưỡi một con chim ruồi ; giống chim nhỏ nhất thế giới, lớn bằng đầu ngón tay, cách cá sấu mang cá con mới đẻ trong miệng, lũ con nằm xếp vào nhau như những con cá hợp.

A Quay nói chuyện với ngôn ngữ của người biết chuyện vui mà kể lại chớ không phải là một chuyên chuyên viên chỉ nói rặt những chuyện gì mình biết Nhiều lúc vừa nói, anh vừa dơ tay chào những người thổ dân đi bên đường.

Tới 10 giờ 30 phút, họ đi qua một xóm chài lưới ven biển. Họ đã đi vào khu vịnh cá mập. Nơi họ tới ở cách đây chừng hai cây số. Qua một khúc quanh đầu núi, Hoàng-Giang thấy vùng biển xanh rực rỡ trong nắng vàng hiện ra trước mắt anh.

Hoàng-Giang thấy bãi biển này là bãi biển đẹp nhất thơ mộng nhất trong số những bãi biển đẹp mà chàng đã được thấy trong đời. Mười cây số bãi cát vàng lóng lánh như có ánh sáng, những hàng dừa lượn sóng — những dãy nhà sàn nằm cả trên sông.

Toà nhà đá trắng nằm giữa cắm trại bỏ hoang có tên đẹp là Hoàng Hoa Trang cũng được xây trên những

thân cột đá lớn — Hoàng Giang cho xe vào con đường đá đi sau sân trại — A Quay nhảy xuống xe đi trước mở cổng sắt, khung cửa rỉ phát lên một tiếng kẹt rợn người.

Trong lúc A Quay dọn hành lý và thực phẩm từ xe vào căn phòng trên lầu đã được Nam Huân cho dọn dẹp từ trước, Hoàng Giang — một chiếc khăn tắm quấn ngang bụng, mình trần, đi dép — đi qua bãi cỏ, qua hàng dừa, xuống biển.

Viền nước biển chỉ cách tòa nhà có năm mươi thước. Trong một tiếng đồng hồ, chàng bơi lội, nằm trên tấm ván trôi lập lờ trong lòng nước mát. Vùng biển này nằm sâu vào trong đảo, nên chàng không sợ cá mập. Loài cá dữ không dám liều đi qua cái eo ngoài kia để vô tận đây.

Chàng nghĩ đến đảo Càn khôn và sự bí mật mà hải đảo nhỏ đó đang chứa đựng, đến khoảng cách chừng 500 thước nước biển xanh và chia hải đảo — Ngũ hành, nơi chàng dùng làm căn cứ địa và đảo Càn khôn — Chàng tự đặt những câu hỏi về loài cá mập, cá đuối, cá đao về hằng trăm nỗi đe dọa nguy hiểm của biển cả đang chờ đợi chàng.

Khi trở về tòa nhà đá, Hoàng Giang được loài muỗi rừng đến chiếu cố — muỗi ở đây không lớn lắm, nhưng chích rất đau — chỗ muỗi để nọc lại sưng lên và tím bầm lại ngay — khi muỗi vừa cất cánh.

A Quay cười phá lên khi thấy lưng « Đại Úy hạm trưởng » sần lên những nốt muỗi đốt làm Đại Úy ngứa lên đến nỗi phải đứng cọ lưng vào thành tường.

— Ở đây, không làm cách nào tránh muỗi hay làm cho muỗi khỏi cắn cả. — A Quay nói... — « Nhưng tôi có thể làm cho ông không bị ngứa. Ông hãy đi đến tắm nước cái đã. Trong nhà kia có sẵn nước đó, muỗi nó khoái chích da người nào có nước mặn lắm. Ông tắm đi rồi ra đây tôi chữa ngứa cho Ông ».

Khi Hoàng Giang ở trong phòng tắm trở ra, Quay cầm một chai thuốc màu nước xám đặc đơ lên :

— Vùng này là vùng nhiều muỗi nhất thế giới... Tôi dám cam đoan với Đại úy như vậy. Nhưng... có thuốc thì không còn sợ gì muỗi nữa.

Hoàng hôn tàn đi rất nhanh — khoảng thời gian tranh tối, tranh sáng chỉ kéo dài chừng mười phút, mặt trăng lưỡi liềm hiện lên. Trăng như treo đầu núi và những ngôi sao theo nhau lấp lánh — tiếng biển chỉ còn là những tiếng thì thầm êm đềm. Gió ngừng một lúc gió lại đổi chiều, những tàu lá dừa bắt đầu sào sạc.

Nghe tiếng gió thổi, lá reo, A Quay nghiêng đầu nhìn qua cửa sổ về phía những hàng dừa bên biển kia. Anh nói :

— Gió phu đòn...

Hoàng Giang giật mình :

— Sao lại gọi gió với cái tên kỳ thế ?

— Dân chài ở đây họ gọi như vậy đó, Đại Úy — A Quay giải thích — Ở đây chỉ có hai luồng gió, thay đổi nhau trong ngày. Gió từ đảo thổi đến và ra biển được họ gọi là gió phu đòn... Gió từ ngoài biển thổi vào đảo

được gọi là gió thầy lang. Gió phu đòn thổi khi độc ở trong đảo ra, bắt đầu từ 6 giờ tối tới 6 giờ sáng. Từ 6 giờ sáng gió thầy Lang đưa không khí lành lạnh từ biển vào trong đảo. Ngày nào cũng vậy.

Bên ngoài, tiếng dế run và côn trùng kêu vang.

Nhiều con thiêu thân, châu chấu và bướm đêm theo ánh đèn sáng, bay đến dán mình vào tấm lưới cửa sổ.

Trong lúc A Quay bận rộn làm bữa ăn tối đầu tiên của họ ở đây với cá biển hay trứng và rau tươi ba món chính của họ suốt thời gian họ ở đây, Hoàng Giang cởi trần ngồi dưới ngọn đèn dầu Tây, một tay cầm cây quạt no phe phẩy quạt và đập muỗi, mở những chồng sách do Nam Huân tìm được cho chàng ra đọc.

Những cuốn sách viết về biển xanh, về các loài cá độc.

Trong số những cuốn sách Nam Huân mượn cho chàng đọc, có cả những cuốn mới nhất của Cousteau và Hass.

Từ bây giờ cho đến phút chàng một mình xuống biển để làm một cuộc vượt trăm thước nước chia cách kia chàng muốn có một sự hiểu biết tối đa về biển và những loài vật biển. Chàng quyết định sẽ chuẩn bị thật đầy đủ để tránh mọi lỗi lầm để đối phó với mọi bất ngờ. Chàng đã biết đủ về ông Bự và tổ chức Hắc Xà để biết rằng đảo Càn khôn phải được phòng vệ bằng những chuyên viên cừ khôi nhất với những phương tiện cơ khí tân kỳ nhất.

Chàng nghĩ rằng bọn Hắc xà trên đảo không chỉ có súng trường, súng lục, lựu đạn và chất nổ làm võ khí mà thôi. Ông Bự muốn việc làm ở trên đảo mà không bị Công an dòm ngó, làm phiền. Chàng tự đặt mình vào địa vị của ông Bự và nghĩ rằng muốn không bị công an Cảnh sát làm phiền, ông Bự phải làm cách nào cho hệ thống phòng vệ đảo thật là hợp pháp — chắc những sức mạnh thiên nhiên của biển cả cũng phải được Bự lợi dụng trong cuộc phòng vệ. Dường như Bự biết cách lợi dụng biển cả và sự lợi dụng đã có kết quả — Những cái chết vì cá mập, cá đuối của ngư phủ và hai đội viên người nhái Hải quân xấu số chứng minh sự hữu hiệu đó.

Đêm hôm đó, giấc mơ của Hoàng Giang đầy rẫy những thú vật quái dị, khổng lồ. Bọn này di động một cách ma quái quanh chàng và tấn công chàng liên tiếp. Chàng rên rỉ, quằn quại và xuất hạn đầm đề trong cơn mê hoảng.

Sáng hôm sau, chàng bắt đầu cuộc tập dượt trước đôi mắt chỉ trích và tán thưởng, khích lệ của A Quay. Chương trình như sau : Mỗi buổi sáng, đúng lúc hai cây kim đồng hồ đứng thẳng : Sáu giờ sáng, chàng chạy thẳng xuống biển bơi một ngàn năm trăm thước trước khi ăn sáng, chàng chạy hai ngàn thước trên bãi cát — Ăn sáng xong, đến chín giờ, chàng và A Quay cho xuồng xuống biển. Mảnh buồm nhỏ hình tam giác gió đưa họ lướt sóng đến vùng cua, nơi đây là một vùng biển có nhiều đá ngầm, hang hốc và san hô. Đến đây, A Quay cho xuồng vào dấu trong một hốc đá rồi hai người mang mặt nạ kính, người cầm dao, người cầm một khẩu súng bắn tên nhảy

xuống nước và lặn xuống biển sâu. A Quay dạy cho Hoàng Giang thành thạo những món nghề của thợ lặn, trong một khung cảnh đáy biển tương tự với miền biển quanh đảo Càn khôn mà Hoàng Giang sắp tới, sắp gặp.

Họ săn cá một cách bình thản như hai du khách mê săn bắn dưới biển. Họ luôn luôn lặn cách nhau chừng bốn, năm thước. A Quay bơi lặn dễ dàng như một con cá lớn, dễ dàng gần như khi anh đi lại trên mặt đất.

Hoàng Giang sớm học được một quy luật của biển cả : không bao giờ chống cưỡng lại với sóng nước, lúc nào cũng để sóng đưa mình đi. Nghĩa là chàng phải áp dụng những nguyên tắc và kỹ thuật của môn võ Judo trong nước, với nước.

Sau ngày tập dượt thứ nhất chàng trở về nhà mình mẫy đầy những vết xây xát, có nhiều vết rạch sâu rớm máu không khác gì vết dao. Lưng chàng còn bị sứa lửa đốt phỏng nhiều chỗ thêm nhiều gai nhọn mắc trong da chàng — A Quay lại trở thành thầy Lang chữa thương cho học trò — anh nhổ gai, xoa dầu lên mình Hoàng Giang — đôi bàn tay lớn của anh khi nẫy, trở thành mềm mại và dịu dàng như tay đàn bà — Vừa săn sóc vết thương cho Đại Úy hạm trưởng, anh vừa nói về những con cá lạ mà họ trông thấy trong nghề, anh giải thích từng loại rong rêu, cách hóa trang của loài cá, loài rùa, ốc, và cách chúng đổi màu sắc khi gặp nguy hiểm.

A Quay cũng chưa bao giờ thấy cá mập tấn công người đang lội dưới nước — trừ những người đang bơi trên mặt nước không kể, cá mập không mấy khi tấn công

người lặn dưới nước như nó — Quay nói — trừ trường hợp nó bị khiêu khích hoặc có máu tươi chảy lan trong nước. Nhưng loài cá đao thì lại khác. A Quay cho cá đao ở đây là loại cá hung dữ « khó chơi » nhất. Cá đao có thể bơi nhanh chín chục cây số một giờ có một hàm răng nhọn như những lưỡi dao găm.

Một hôm, họ bắt một con cá đao nặng 40 ký — con cá này gặp họ và bơi luẩn quẩn bên họ không chịu bỏ đi nó chìm mất trong màu nước xám rồi đột ngột hiện ra ngay trên đầu họ, yên lặng, bất động, lù lù như một tảng đá. Đôi mắt cọp dữ đang nổi cơn điên giận của nó quan sát hai người đến gần, Hoàng Giang tưởng như chàng có thể nhìn thấy chàng trong đó.

A Quay đỡ lấy khẩu súng từ tay Hoàng Giang và bắn một mũi tên trúng ngay vào bụng cá. Con vật lao thẳng vào họ, họng há lớn như một con rắn hổ sắp cắn Hoàng Giang đâm mạnh ngọn lao vào mình cá khi cá lao đến gần A Quay. Con cá dữ táp lấy cây lao và cây lao bay ra khỏi hai bàn tay nắm chặt của Hoàng Giang.

A Quay đâm dao găm tới tấp vào bụng cá và con cá phát điên nó vùng vẫy, ruột đổ ra ngoài, răng cắn lên mũi lao, một mũi tên cắm sâu vào bụng. A Quay phải vất vả lắm mới nắm được sợi dây buộc vào mũi tên và sau cùng, đợi cho nó mệt, anh lôi nó đến một tảng đá kéo lên. Quay dùng dao cắt cổ cho cá chết hẳn và khi rút cây lao ra khỏi miệng cá, họ thấy trên cần sắt tròn có những vết như dao cứa. Đó là vết răng của con cá để lại.

Họ kéo cá lên bãi — Quay cắt đầu cá rời ra khỏi mình và dùng một miếng gỗ chêm cho miệng cá mở lớn.

Hoàng Giang tò mò xem kỹ họng con cá lớn và nguy hiểm ấy. Chàng thấy xương hàm nó có thể mở lớn đến một độ thẳng góc giữa hai hàm răng trên răng dưới và răng nó sắc như những lưỡi dao găm, có nhiều đến một độ không thể tả. Răng nọ khít vào răng kia, san sát như những hòn ngói lợp trên một mái nhà. Cả lưỡi cá cũng có nhiều chiếc răng nhỏ, nhọn hướng cả về đằng trước. Nó có hai chiếc răng nanh lớn trong như răng rắn.

Con cá dài đến hai thước — toàn thân nó là một khối gân và thịt rắn chắc như một viên đạn đại bác.

— Chúng mình không bao giờ nên bắn loài cá này — A Quay nói thật dại dột : Thiếu chút nữa thì tôi phải đi nằm nhà thương ít nhất là một tháng và... Không chừng mặt mũi nát ngướu ra rồi — nếu [illegible] vỗ tay đập nước hoặc bơi về phía nó, nó sẽ sợ mà lội đi chỗ khác — loài cá này là loài nhát sợ nhất thế giới...

Đến cuối tuần thân thể Hoàng-Giang đã rắn chắc và đỏ bóng như đồng hun. Chàng đã giảm được số thuốc lá chàng hút trong ngày từ ba mươi điếu xuống mười điếu, và từ mấy ngày nay, chàng không uống một ly rượu nào. Chàng bơi được bốn cây số liền một lúc mà không thấy mệt . Bàn tay trái của chàng đã hoàn toàn bình phục Trông chàng không có vẻ gì là công tử thành-phố nữa.

A Quay tỏ ra kiêu hãnh và hài lòng :

Đại-úy đủ tư cách đi chơi đảo Càn-khôn rồi đấy. Tôi lấy làm lo lắng cho con cá mập nào muốn ngăn đường tiến của Đại-úy.

Buổi tối đêm thứ tám, từ biển khơi trở về họ gặp Thiếu-Tá Nam Huân đang ngồi chờ họ trên thềm nhà cao

— Tôi có nhiều tin mừng đến báo cho anh biết — Nam Huân nói — trước hết ông bạn Mai Huy không.. chết Ông ấy đang bình phục lại khi bị cắt mất một chân, một tay. Giờ này, các ông bác sĩ chuyên khoa thẩm mỹ đang làm lại bộ mặt cho ông Mai Huy. Họ gọi điện thoại riêng từ Hồng-Kông đến tôi ngày hôm qua. Ông Mai Huy muốn đích thân nhắn anh một lời. Vừa tỉnh cơn mê, Mai Huy nghĩ đến anh ngay. Mai Huy nói ông rất buồn vì không được dự với anh trong đoạn kết của công-tác này.Ông ta muốn anh cẩn thận, đề phòng.

Hoàng-Giang xúc động nhiều — chàng quay nhìn ra cửa sổ :

— Anh nói lại giùm là tôi muốn Mai Huy chóng khỏi — chàng nói bằng một lời nói đột ngột, — nói là tôi cũng nhớ hắn lắm.

Chàng quay lại nhìn Nam Huân :

— Bây giờ nói đến công chuyện. Đồ nghề của tôi ra sao ?

— Có đủ mọi thứ — Nam Huân đáp — và ngày mai tàu Phượng-Hoàng đến đảo Càn-khôn. Sau những thủ tục nhập cảnh ngoài kia, vào khoảng chập tối, tàu sẽ cặp bến đảo. Ông Bự có mặt trên tàu, đây là lần thứ hai Bự tới đảo. À... trên tàu Phượng-Hoàng còn có một thiếu nữ cùng đến với Bự. Theo báo cáo của C. I. A. tên nàng là Đơn Tư, cái tên hơi lạ nhỉ ? Anh có biết gì về nữ nhân vật Đơn Tư này không ?.

— Không biết gì nhiều — Hoàng Giang đáp — nhưng tôi muốn cứu cô ta ra khỏi vòng kềm tỏa của bọn Bự Nàng không phải là đồng bọn của chúng.

Nam Huân kêu lên bằng một giọng lãng mạn :

— Một thiếu nữ đẹp bị áp bức... thơ mộng thật. Cũng theo báo cáo của G.I.A., cô Đơn Tư là một người đẹp tuyệt vời.

Nhưng Hoàng Giang không còn nghe nữa — Chàng đã đứng ngoài hiên nhà và nhìn lên trời.

Chưa bao giờ trong cuộc đời điệp viên đã nhiều lần vào sinh, ra tử, chàng bắt tay vào một công tác có nhiều người mà chàng thương yêu can dự đến như công tác này. Ngoài ra kết quả của công tác còn là : Sự bí mật về một kho vàng lớn, sự thắng hay bại của một tên sát nhân cỡ quốc tế, sự tàn phá, tiêu diệt một hệ thống gián điệp của Cộng sản quốc tế. Nổi bật lên tất cả là Đơn Tư, người đẹp mà kẻ chiến thắng được hưởng.

Trên nền trời cao, những ánh sao lấp lánh, bí mật.

16. hoàng hoa trang

Nam Huân đi về một mình, sau bữa ăn tối với Hoàng Giang và A Quay, để lại Hoàng Hoa Trang một chồng sách mới viết về biển cả và các loài cá dữ. Hoàng Giang ngồi xuống dưới ánh đèn, đọc sách với một sức tập trung tư tưởng thật mạnh.

Những cuốn sách mới này không đem lại thêm một sự hiểu biết đáng kể nào cho Hoàng Giang về biển cả và các loài cá độc hại nhất. Nhờ A Quay chỉ dẫn chàng đã biết được khá nhiều, biết tạm là đủ. Tác giả những cuốn sách này đa số đều là những nhà khoa học nghiên cứu về biển cả. Những tài liệu họ kể đều là những chuyện xảy ra trong hồi đại chiến thứ hai vừa qua, lấy trong những trận hải chiến trên Thái Bình Dương. Tất cả đều đồng ý rằng một thân thể sinh vật bị sóng đánh dập dềnh bên những ghềnh thác đều gợi tò mò của loài cá.

Nhưng gần như tất cả các tác giả viết sách này cũng đều đồng ý rằng một người lặn sâu dưới nước, có mang mặt nạ và bình hơi dưỡng khí để thở, ít gặp nguy hiểm với loài cá hơn là người bơi trên mặt nước — nghĩa là bọn cá dữ hay tấn công người đang bơi trên mặt nước hơn là tấn công người cũng quẫy mình trong lòng nước như chúng.

Chàng đọc thấy trong các cuốn sách này một định luật : Cá mập luôn luôn nổi hung và tấn công người khi chúng bị kích thích vì chất máu tươi chảy trong nước, vì mùi người tiết ra từ da thịt một người đang bơi trên mặt nước, hoặc vì những cái vùng vẫy đập chân, đập tay trong nước của một người bị thương. Nhưng người ta có thể làm cho cá sợ bằng cách đập mạnh tay cho phát ra tiếng động trong nước — kêu lớn trong nước nhiều khi cũng có thể làm cho cá sợ bỏ chạy.

Chất thuốc hóa học hiệu nghiệm nhất làm cho cá mập sợ và lãng xa là một chất hóa học do phòng nghiên cứu hóa học của Hải quân Hoa kỳ phát minh, đó là một dung hợp của chất « acétate de cuivre » với « nigrosine » có màu đậm. Chất này được làm thành những viên thuốc nhỏ, bỏ trong túi những chiếc áo hơi của binh sĩ Hải quân — khi bị đắm tàu, binh sĩ mặc chiếc áo cứu cấp đó nhảy xuống biển, chất thuốc tan ra trong nước biển làm cá mập sợ không dám đến gần.

Hoàng Giang gọi A Quay đến gần để đọc cho anh nghe những đoạn sách mà chàng cho là quan trọng nhất A Quay tỏ ra khinh mạn trước những trang sách lầm

cắm đó. Nhưng đoạn viết về chất thuốc làm cá mập sợ cũng làm cho A Quay phải thán phục. Anh bảo Hoàng Giang :

Đại úy hạm Trưởng có chất thuốc đó không ?. Đại úy nên mang theo vài viên.

Hoàng Giang hoàn toàn đồng ý — Nam Huân cho chàng biết rằng chất thuốc đó đang được gởi từ Phi Luật Tân sang bằng phi cơ, và sớm lắm là bốn mươi tám tiếng đồng hồ nữa, thuốc mới tới đây. Nhưng Hoàng Giang cũng không lấy gì làm lo lắng lắm. Dù cho thuốc có tới không kịp, chàng cũng vẫn ra đi. Chàng không nghĩ rằng chàng sẽ gặp nguy vì cá mập trong chuyến vượt biển này.

Trước khi ngủ, chàng suy tính lại và thấy rằng nhất định cá mập sẽ không tấn công chàng, vì chàng lặn sâu dưới mặt biển, chàng không làm gì để cho cá phải sợ, và nhất là không có máu tươi loan trên đường chàng đi. Về bọn bạch tuộc, cá bò cạp và những gai gốc dưới biển, chàng chỉ cần thận trọng bước chân là đủ.

Sáng hôm sau, Hoàng Giang ngừng tập. Chàng nghỉ dưỡng sức và ngủ muộn. Giấc ngủ muộn thật ngon lành và êm đềm. Suốt buổi sáng, chàng bận rộn kiểm soát lại những món đồ để vượt biển do Nam Huân mang tới cho chàng.

Chàng mặc thử bộ đồ «người nhái» bằng cao su đen bó sát lấy người, bộ áo làm bằng một chất cao su dai đến dao cứa không đứt, đội vào đầu chiếc mũ có mắt kính làm bằng chất perspex, mang đôi chân ếch vào chân. Bộ áo vừa vặng như được thử làm riêng cho chàng.

Chàng thử cho hoạt động hai bình hơi dưỡng khí, mỗi bình có một ngàn lít dưỡng khí. Chàng thấy cách xử dụng bình hơi này thật đơn giản và chắc chắn. Dưới chiều sâu của biển cả, nơi chàng sắp đi qua, hai bình hơi này có thể giúp cho chàng thở được trong hai tiếng đồng hồ.

Người ta gửi cho chàng khẩu súng bắn dưới nước hiệu Champion loại tối tân nhất, một con dao găm của Commando — sau cùng, chàng xem đến một cái hộp sắt đen, bên ngoài có sơn chữ trắng DANGER. Trong hộp có một trái mìn từ thạch, nam châm gắn trong mìn nặng đến nỗi trái mìn gắn chặt vào bất cứ một thanh sắt nào — có chừng mười hai trái hỏa tiễn được gắn vào đuôi mìn — khi dùng sẽ phụt đi — hơi lửa của hỏa tiễn là hỏa tiễn nước — đẩy trái mìn bay tới mục tiêu. Cách xử dụng trái mìn này thật dễ. Hỏa tiễn cốt để cho người phá hoại có thể không đến gần tàu địch mà vẫn cho mìn nổ chậm dính được vào tàu địch.

Chàng lại có cả một dàn đèn bấm : một bộ đồ chơi tuyệt đẹp cho người lớn. Những cây đèn bấm đặc biệt để dùng dưới nước, cây lớn nhất chiếu xa một trăm thước với một vừng sáng chu vi một thước đến chiếc đèn nhỏ xíu bằng cây bút máy, vừng sáng tròn cực nhỏ và cực sáng.

A Quay vào hợp lực với Hoàng Giang kiểm soát lại các món dụng cụ để loại bỏ tất cả những hư hỏng gây ra vì sơ xuất, sau khi cả hai người cùng hài lòng và thỏa mãn hoàn toàn, Hoàng Giang đi ra đứng dưới lùm cây ven biển, mắt chàng không rời làn nước biển trong một

khoảng thời gian rất lâu — chàng dò xét ước lượng được chiều sâu của biển, tưởng tượng ra con đường chàng sẽ đi qua những vùng đáy biển, ước định trước con đường trăng mọc và trăng lặn — đêm nay, chàng chỉ còn trông cậy vào mặt trăng dẫn đường trong chuyến du hành nguy hiểm này.

Đến bốn giờ chiều, Nam Huân phóng xe Jeep tới nơi, mang theo những tin tức mới nhất về tàu Phượng Hoàng :

Tàu Phượng Hoàng đã vào eo biển — chừng 15 phút nữa, nó sẽ tới Đảo Càn Khôn — đúng như tin báo trước của C.I.A., trên tàu có ông Bự và một thiếu nữ tuyệt đẹp. Chắc chắn cô gái đó là... Đơn Tư. Nàng bị ốm nằm trong Cabine — thuyền trưởng khai với nhân viên công an hải cảng là nàng bị say sóng.

Trên tàu có rất nhiều thùng rỗng để chứa cá — Hơn một trăm cả thảy — Ngoài những thùng cá đó ra, tàu không chở qua một món đồ khả nghi nào khác — Tôi không lên tàu. Thoạt đầu tôi cũng định theo nhân viên công an và quan thuế lên tàu nhưng sau, tôi lại nghĩ không nên gợi cho họ nghi ngờ, nên để cho họ về đảo như thường lệ, nghĩa là giống hệt những lần trước. Ông Bự cũng không ló mặt ra khỏi Cabine. Hắn đang đọc báo, nhân viên hành sự vào phòng hỏi giấy. Phòng cô Đơn Tư ở sát phòng Bự sao ? Anh hài lòng với các món đồ tôi mang tới chứ ?

— Hoàn toàn hài lòng ! — Hoàng Giang đáp — Tôi định sang bên đó vào đêm mai. Tôi hy vọng đêm mai, trời

sẽ nổi gió. Nếu biển lặng quá cũng nguy hiểm. Biển lặng... bọn họ sẽ có thể trông thấy những bong bóng nước nổi lên trên đường tôi lặn...

A Quay chạy tới, kích thích như một em bé :

— Đại-úy ơi, tàu nó vô bến...

Ba người đến bờ biển núp sau một lùm cây, chiếu ống dòm nhìn ra biển.

Chiếc Phượng Hoàng hiện ra trong ống kính, trước mắt Hoàng-Giang. Đó là một con tàu trông đẹp mà vẫn mạnh, lườn tàu sơn đen, nửa trên sơn màu xám nhạt, dài chừng 25 thước. Trông con tàu đã hãm máy mà vẫn rẽ nước đi phăng phăng . Hoàng-Giang thấy rõ máy tàu rất khoẻ, chàng ước lượng nó có thể chạy mau tới 20 hải lý một giờ.

Con tàu ghé vào cây cầu gỗ bên đảo Càn khôn một cách dễ-dàng. Thuyền trưởng và những thủy thủ trên tàu phải là những tay thiện nghệ.

Hoàng-Giang chiếu ống nhòm lên đảo và trông thấy ba anh lao công nhanh nhẹn chạy xuống trên những bực đá.

Neo được thả xuống, những sợi thừng được quăng từ tàu lên cho mấy anh lao công trên bờ đón bắt cột vào những thân cột lớn. Dù có bão lớn, con tàu đậu ở đó vẫn vững vàng, bình yên. Hoàng-Giang nghĩ chắc chỗ tàu đậu phải sâu tới 6 thước nước.

Và, trong lúc chàng đang mải nhìn con tàu mà đêm mai, chàng lén tới gần để đặt vào đáy nó một

trái mìn nổ chậm, bóng dáng to lớn của Bự đột ngộ hiện ra boong tàu — Bự cẩn thận đặt chân lên những bực thang và chầm chậm, chắc chắn lên thang — đi chừng năm bước. Bự lại dừng lại một vài giây — Hoàng-Giang nghĩ tới trái tim đau yếu đang chăm chỉ đập trong lồng ngực lớn ấy.

Có hai tên đàn em đi theo Bự. Hai tên này khiêng một cái cáng — trên cáng có người nằm — Hoàng-Giang trông thấy mái tóc nhung dài của Đơn Tư hiện ra trong lòng ống kính. Trái tim chàng se thắt lại và thấy nàng quá gầy – Chàng cảm nghĩ rằng nàng không ốm nặng đến nỗi phải nằm cáng. Chàng nghĩ rằng Đơn Tư cố ý làm ra ốm nặng để bọn Bự phải hầu hạ vất vả vì nàng. Hoặc bọn Bự muốn cáng nàng lên đảo như vậy để che dấu sự có mặt của nàng ở trên đảo.

Sau đó, một bọn 12 tên đứng dàn từ dưới lên đảo. Những thùng gỗ đựng cá được chuyền tay đưa lên. A Quay đếm được 120 thùng.

Sau cùng, những thùng thực phẩm được đưa lên đảo.

— Lần này chắc chúng nó không ở lại đảo lâu đâu Nam Huân nói — chỉ có 10 thùng lương thực — Những lần trước, chúng nó mang đến cả 50 thùng.

Nam Huân chưa nói dứt câu, qua ống nhòm, họ đã trông thấy một thùng cá được đưa từ trên đảo xuống tàu. Thùng cá đưa xuống cũng được chuyền tay như những thùng chưa có cá vừa được đưa lên đảo.

Nam Huân kêu lên :

— Mẹ kiếp... chúng nó đã cho hàng xuống tàu rồi. Như thế này tức là sáng sớm mai, nước ròng, là tàu nhổ neo đi rồi. Sao lần này chúng nó lại vội vã quá vậy ? Hay là đây là lần cuối cùng chúng đến lấy hàng chăng ?.

Hoàng Giang nhìn đồng hồ tay — cứ đều đều năm phút, bọn bên kia đưa một thùng cá xuống tàu — Chàng quan sát sự hoạt động tấp nập, đều đặn ở cách chàng một vùng biển xanh như vậy một lúc khá lâu. Khi sương bắt đầu xuống làm mờ mặt biển, chàng và Nam Huân đi vào nhà để A Quay ngồi lại quan sát.

Hai người ngồi trên hiên nhà cao, trong lúc Nam Huân bận rộn với chai Whisky, Hoàng Giang ngồi nhìn ra biển, đôi mắt xa vời, dàn xếp lại những ý tưởng trong tâm trí.

Sáu giờ tối, đom đóm bắt đầu theo nhau ra trong bóng tối dưới những lùm cây. Mặt trăng bạc đã lên cao trên nền trời và đêm xuống rất nhanh. Những làn gió nhẹ thoảng làm mặt biển nổi sóng nhẹ, những lượn sóng bạc theo nhau bò chậm lên triền cát trắng bờ biển chia ra làm hai phần rõ rệt : phần cỏ xanh và phần cát trắng, sóng bạc. Về góc biển phương Tây, vài làn mây vẫn còn rực hồng.

Hoàng Giang ngẩng đầu nhìn theo chiều nghiêng của những đầu lá dừa. Chàng nghĩ thầm :

— Gió Phu Đòn... — Chàng mỉm cười — Gió Phu Đòn đã nổi — Như vậy là mình qua biển đêm nay. Chỉ còn đêm nay. Những điều kiện đã thực hiện công tác gần

như là hoàn hảo. Chỉ còn thiếu có món thuốc làm cá mập sợ lánh xa. Thuốc chưa đến. Nhưng không cần...

Chàng quyết định vượt biển đêm nay. Chàng đã thực hiện nhiều công tác đẫm máu ở biển, những công tác có năm sáu người chết trong một đêm, có những chiếc tàu cỡ lớn, loại tàu chiến, vỡ tan... Tuy nhiên nghĩ đến chuyến đi ngắn đêm nay, chàng vẫn thấy lành lạnh xương sống và muốn nổi gai ốc trên làn da. Bất giác, chàng cảm thấy thù ghét biển và tất cả những gì ở trong biển, tất cả những gì của biển — Cả triệu sinh vật rung động, ghi nhận trên đường chàng đi đêm nay, hàng triệu đôi mắt mở ra nhìn chàng đi qua, nhưng mạch máu ngừng đập trong một phần trăm của một giây đồng hồ trước khi đập lại. Chàng nghĩ đến hằng triệu loại «Sinh vật thảo mộc» nửa cây, nửa đá không mắt, không mũi, sống mò mẫm trong đêm tối âm u của đáy biển.

Chàng sắp sửa chạm mặt, đi sát với hàng trăm triệu nỗi bí mật của biển cả. Một mình đi trong nam trăm thước dưới đáy sâu, chàng lần mò, quờ quạng đi trong một rừng bí mật. Chàng sắp đến gần một pháo đội, nơi có những tên gác cửa ác ôn đã thủ tiêu ba người không một chút do dự.

Chàng là người đã đùa rỡn với «Ông Bố Già» A Quay người chăm chú, săn sóc chàng từng ly, từng tí, từ tám ngày nay như một cậu học trò về quê ở biển nghỉ hè, vài tiếng đồng hồ nữa, chàng sẽ một mình đi ra bờ biển tối, lặn xuống đáy biển sâu để làm một chuyến đi có nhiều «hy vọng» không có phút về. Thật là điên khùng,

thật là dại dột. Toàn thân chàng phản ứng chống lại quyết định của trí óc. Thân thể chàng không muốn làm chuyện vượt biển đêm nay. Trong lòng tay Hoàng Giang, mồ hôi tiết ra ướt nhớp nháp.

Có tiếng chân đi trên lối sỏi qua vườn và A Quay lên hiên. Giấc mơ màng của Hoàng Giang tan biến đi. Hoàng Giang đứng dậy, vươn vai vặn mình, làm vài động tác hô hấp rồi trở lại đứng bên Ham Huân.

Nam Huân đang ngồi uống rượu bình thản dưới ánh trăng.

— Chúng nó ở bên đó chiếu đèn pha làm việc — A Quay thông báo — Không chừng chúng nó chuyền đồ xuống tàu suốt đêm — Cứ đúng năm phút là một thùng cá — Tôi nghĩ muốn cho hạ xuống tàu 100 thùng chúng nó phải mất 10 tiếng đồng hồ — Như vậy là đến bốn giờ sáng mai, chúng nó xong việc. Nhưng, sớm lắm cũng phải là sáu giờ sáng mai, chúng nó mới dám cho tàu ra biển. Eo biển giữa đảo mình với đảo nó có nhiều đá ngầm, chúng nó không dám cho tàu chạy ra khi còn tối đâu.

Đôi mắt sắc của A Quay, sáng long lanh trong khuôn mặt nâu rám nắng, nhìn thẳng vào đôi mắt của Hoàng Giang, đợi chờ mệnh lệnh.

Hoàng Giang nghe thấy tiếng chàng nói :

— Đúng 10 giờ đêm nay, tôi đi. Điểm khởi hành là ghềnh đá đen. Anh cho Thiếu tá và tôi ăn tối trước 8 giờ, rồi mang đồ nghề ra biển cho tôi. Mọi điều kiện đều thuận lợi. Chắc tôi chỉ phải mất nhiều lắm là 45 phút để sang bên đó.

Chàng tính trên đốt mấy ngón tay :

— Anh đặt cho tôi trái mìn nổ vào lúc 6 giờ 10 sáng mai.

— Đại Úy tin ở tôi.

A Quay đi xuống vườn.

Hoàng Giang nhìn chai Whisky. Chàng quyết định uống một nửa ly với ba viên đá. Ly rượu cuối cùng của chàng trước chuyến đi.

Chàng lấy hộp thuốc Benzédrine ra, lấy một viên thuốc trắng dơ ra cho Nam Huân thấy :

— Đây là may mắn đấy...

Chàng bỏ viên thuốc vào miệng, dùng rượu chiêu đi.

Ly rượu cuối cùng trước chuyến đi này, với Hoàng Giang, có chất đậm đà đặc biệt.



Chàng ngồi im một lát, với ly rượu trên tay, nghe chất men ngấm dần trong mạch máu — vài giây sau, chàng nói với Nam Huân :

— Anh cho tôi biết... bọn chúng sẽ làm những gì khi chúng nhổ neo ? Chúng phải mất bao nhiêu phút để đi ra khỏi vùng biển này ? Nếu chuyến tàu sớm mai là chuyến chót của bọn chúng, chúng ta sẽ phải mang thêm đi một số người — Anh không nên quên bọn người đi thêm trên tàu đó...

Ngay sau câu hỏi đó. Hoàng Giang trình bày vô số chi tiết thực tế và bắt buộc chàng phải chú ý để ghi nhớ.

Bóng dáng của sợ hãi tan biến hoàn toàn tâm trí chàng.

Đúng 10 giờ tối, một bóng đen nhẳn từ đầu đến chân, trông giống một con dơi lớn, đi giữa ghềnh đá xuống biển.

Bóng đen biến mất trong nước biển.

— Cầu Thượng Đế cho Đại Úy Hạm trưởng trở về đây được bằng an...

Người nói câu trên đây bằng một giọng thành kính là A Quay — Anh đứng im lặng như một pho tượng đồng đen trên bãi biển, nhìn quay xuống chỗ Hoàng Giang vừa ngụp xuống vừa biến đi.

Rồi anh và Thiếu Tá Nam Huân đi chậm chậm trong vùng bóng tối, trở về tòa nhà vắng — Họ bắt đầu một cuộc chờ đợi...

17. vùng bóng tối

Hoàng Giang bị kéo chìm xuống đáy nước vì sức nặng của trái mìn được chàng buộc chặt vào ngực bằng những sợi dây thừng, và vì sức nặng của chiếc dây lưng da có gắn nhiều cục chì — Dây lưng chì này có tác dụng làm cho người lặn không bị nổi phềnh lên vì hai bình dưỡng khí mang trên lưng.

Không ngừng một giây, chàng bơi craul thẳng một mạch trên khoảng đường một trăm thước đầu tiên, mặt chàng ở sát ngay mặt đáy biển. Đôi chân vịt có thể làm cho chàng bơi nhanh gấp đôi sức bơi tối đa của chàng, khiến thân thể chàng không bị vướng vì khẩu súng bắn tên chàng cầm nơi tay trái — Tuy vậy, chàng cũng không để phí phạm một giây đồng hồ nào — Chỉ thoáng sau, chàng đã tới những cây san hô đầu tiên.

Biển từ đây, bắt đầu sâu và nguy hiểm.

Tới đây, chàng ngừng lại để thở và thử phân tích cảm giác. Trong bộ áo cao su bó sát người chàng cảm thấy nóng nóng, hơn là khi chàng ở trần đi trong nắng trưa.

Chàng cử động dễ dàng và tự nhiên — Chàng hít thở nhẹ nhàng và không thấy khó khăn gì hết — Chàng nhìn theo những bong bóng không khí từ đầu chàng theo nhau trôi lên mặt biển, trắng tinh và sáng lấp lánh như một chuỗi hạt ngọc — Chàng thầm mong trên mặt biển có những lượn sống đánh, che lấp những bong bóng đó.

Thủy thủ bên trên chỉ cần nhìn thấy những bóng hơi đó nổi lên là biết rằng có người lặn ở dưới.

Thoạt đầu, trong lúc nước trong, chàng có thể trông thấy cảnh vật dưới đáy biển rõ ràng như ở trên mặt đất.

Ánh sáng được lọc đi, trắng mờ như sữa loảng. nhưng cũng đủ cho mắt nhìn. Nhưng giờ đây, kki chàng đi vào vùng sâu có nhiều đá và san hô, mọi việc đổi khác Bóng những tảng đá dưới đáy biển này hợp thành những vùng tối đen, khó đoán biết nó che dấu những gì.

Chàng thử mở cây đèn bấm cho ánh sáng rọi vào khoảng trước mặt — Đột nhiên rừng cây san hô trở thành sống động — Những bóng hoa đá trắng nhụy hồng đưa những cánh tay dài về phía chàng. Một bầy «gấu biển» lông dài, nhọn chạy tán loạn, hoảng sợ vì luồng sáng, một con « cuốn chiếu nước » dừng lại, cuộn mình thành khoanh tròn trông như cục đá. Trong lòng cát, dưới một gốc san hô, con « cá ếch » rụt cái đầu kinh dị đầy nốt ruồi xuống

cát, hằng hà sa số sân biển, trong vườn ánh sáng, trông giống như những cảnh lạ như những bóng hoa, hốt hoảng chạy đi không trở lại.

Hoàng Giang tắt đèn.

Trên đầu chàng, mặt biển sáng loáng như dát bạc, như có nước bạc lỏng chảy trên mặt — và biển reo nhè nhẹ, tiếng biển nghe như tiếng nước đun trong ấm khi sôi như tiếng phát ra từ một cái chảo đầy mỡ sôi.

Trên cao ánh sáng chiếu xuống soi mờ cái thung lũng sâu và khúc khuỷu mà chàng phải đi qua những giây phút bỡ ngỡ đầu tiên, người đi quen dần với cảm giác đi dưới nước và nhiều lúc quên đi, tưởng như là mình đang đi trên cạn.

Chàng rời khỏi gốc san hô và tiến bước — Từ đây đường đi trở thành khó khăn hơn. Dưới đáy biển, ánh sáng và bóng tối hòa hợp với nhau, trở thành giả dối và rừng cây cứng như đá có đầy những hố rãnh, những hàng cây san hô mọc sát vào nhau, để chừa những lối vào hốc núi vào những bụi cây rậm — Hoàng Giang nhiều lần phải lộn trở ra tìm đường khác.

Nhiều lần khác, chàng bắt buộc phải nổi lên gần mặt nước để vượt những bụi cây san hô và rong biển vướng víu làm thành một bức tường.

Mỗi lần phải nổi lên như vậy, chàng lợi dụng để xác định lại vị trí và chiếu lại hướng đi bằng cách nhìn mặt trăng.

Mặt trăng sáng vàng như một trái cầu, ánh sáng khổng lồ nằm trên sóng biển.

Đôi khi, chàng dừng lại bên một tảng đá, hít thở thật mạnh — Chưa đến gần đảo Càn-khôn, chàng như sợ bọn canh gác đảo trông thấy những vệt bong bóng nước từ đầu chàng trồi lên.

Trong những giây đồng hồ ngắn ngủi thở đó, chàng đưa mắt nhìn ngắm điệu vũ lấp lánh lân tinh của những sinh trùng nhỏ xíu sống trong vùng đáy biển.

Không thấy có cá lớn. Từ lúc vào vùng biển sâu, chàng chưa trông thấy bóng dáng một con cá lớn nào.

Chỉ có nhiều con tôm hùm tôm chúa — có con lớn bằng bắp chân chàng — Thò đầu ra khỏi hang trên con đường chàng đi qua. Trong nước, trông chúng to lớn khác thường như những con vật cổ quái thời tiền sử. Những con mắt lớn lồi ra có những tia sáng đỏ, những sợi râu tôm lớn dài như những cây «antenne» bằng thép của những bộ máy radio gắn trên xe hơi rung động như muốn hỏi chàng khẩu lệnh hoặc đòi chàng phải xuất trình giấy thông hành — Nhiều chú tôm bạo dạn trố mắt nhìn chàng, thân mình đứng dựng lên trên bộ đuôi tôm, nhiều chú nhát sợ vội lùi xuống hố, đuôi tôm đào bới cát đáy biển : thành hố rất nhanh.

Có một lần, đang bơi, chàng chạm vào một con giải. Con vật này bơi trên đầu chàng, ở một độ cao hơn chàng chừng bốn thước một cái tay trong số cả chục tay của bạch tuột phóng ra, thiếu chút nữa thì quấn vào cổ chàng.

Hoàng Giang giật mình, chàng vội đạp mạnh để lạng người ra xa và giơ một tay lên đỡ cổ và ngực. Trong một cuộc mò lặn dưới đáy biển trước đây, chàng đã bị một con bạch tuột quất một roi vào ngực — cái quất mạnh như một củ roi da — đau hơn nữa là tay bạch tuột khi chạm vào một sinh vật khác, nó tiết ra một chất nước độc làm cho da thịt Hoàng Giang chỗ bị quất phồng lên như bị phỏng nước sôi — Khi bạch tuột đánh trúng vào ngực người lặn có thể chết. Chàng nhìn thấy những bầy cá chình lưng xanh điểm hoa xanh xám bò lướt trên mặt cát như những bầy rắn lớn, vừa chạy vừa nhe răng.

Chàng gặp cả những bầy cá gồ trông giống như những con chim quạ, lại còn những cá heo nục nịch có bốn cái dây lớn trông như bốn cái chân. Loài cá heo di chuyển rất chậm. Chàng dùng mũi súng chạm nhẹ vào mông một con cá heo.

Những bông hoa đá xoè ra như những cánh quạt lớn, và khi có ánh trăng chiếu vào, trông như những bóng ma ngũ sắc chập chờn gợi cho chàng nghĩ đến những mảnh vải liệm thủy thủ chết quăng xuống biển — Trong bóng tối biển sâu, chàng còn bắt gặp nhiều hình thù cử động mà chàng không thể đoán trước là vật gì.

Nhiều chỗ, nước xoáy đào sâu dưới cát, để lộ ra những đôi mắt cá sáng loáng trong một giây rồi lại biến đi — Nhiều hình bóng khác đột ngột hiện ra như lao đến làm cho Hoàng Giang quay phắt lại, giơ súng ra, sẵn

sàng ứng chiến nhưng ngay sau đó, bóng đen biến mất, để cho chàng đứng hững hờ.

Vùng san khô trong trung tâm đáy biển, chỉ rộng chừng một trăm năm mươi thước, nhưng Hoàng Giang phải đi mất nửa giờ. Chàng dừng lại dưới gốc san hô cuối cùng để thở và định lại vị trí, chàng lấy làm mừng khi nghĩ rằng chàng chỉ còn có 200 thước đáy biển bằng phẳng nước trong để đi qua. Chàng cảm thấy tâm trí hoàn toàn tỉnh táo thanh thản, thân thể hoàn toàn khoẻ mạnh và dễ chịu đó một phần lớn là nhờ ở chất thuốc Benzédrine mà chàng vừa uống một viên hồi nãy.

Tuy vậy, suốt trong khoảng đường len lỏi đi qua vùng san hô, không một phút nào chàng quên rằng vào bất cứ lúc nào, bộ áo thợ lặn bằng cao su của chàng có thể bị những đầu nhọn hoắt của lá san hô đục thủng — Chất cao su của bộ áo khi bị ngâm lâu dưới nước biển cũng mềm ra và dễ bị thủng.

Bây giờ đây, rừng san hô với những cành nhọn, sắc như những lưỡi dao cạo, đã ở sau lưng chàng. Nhưng những vật chờ đợi chàng ở khoảng đường còn lại trước mặt kia còn nguy hiểm hơn nhiều. Đó là những con cá mập, cá đao, cá đuối, hoặc những trái tạc đạn rơi xuống thật êm, thật nhanh và nổ bất thình lình.

Đúng vào lúc Hoàng Giang dừng lại và suy nghĩ về những nguy hiểm đang chờ đợi chàng như vậy, con bạch tuột tấn công chàng. Nó bắt lấy cổ chân chàng.

Chàng đang ngồi trong một phiến đá, hai chân đặt trên nền cát, chợt thấy mình bị kéo miết xuống. Trong khi chàng chưa kịp hiểu có chuyện gì xảy ra, một cái vòi dài và mềm bò lên đùi chàng, rồi tiếp đến cái vòi thứ hai ngùn ngoằn bay lên — Trong bầu ánh sáng lờ mờ, vòi bạch tuột có màu hồng.

Chàng có một cử chỉ vừa sợ vừa ghê tởm và vùng đứng lên, chàng vội vã rút hai chân lên khỏi mặt cát.

Nhưng con vật đã quấn chặt được chàng, và những cử động của chàng càng làm cho nó quấn chặt hơn. Con bạch tuột có sức mạnh kỳ dị, Hoàng Giang cảm thấy chàng lao đao đứng không vững và hai chân chàng đang chìm sâu dưới cát, vướng víu bị trái mìn đeo trước ngực, và hai bình dưỡng khí sau lưng, chàng sẽ nằm chịu chết không thể chống cự gì được.

Hoàng Giang rút dao găm ra đâm chéo đi, chéo lại giữa hai chân. Nhưng tảng đá lồi ra làm chàng không thể đâm trúng vào mình con vật nấp gọn sau đó. Chàng lại sợ mũi dao đâm phải làn áo cao su, làm rách áo thì chết chắc chắn. Đột ngột chàng ngã ngồi xuống. Hai chân chàng bị lôi nhanh vào một hố sâu sau phiến đá, hang con bạch tuột ở đó. Hai tay Hoàng Giang bấu víu vào nền cát. Chàng cố xoay mình để dùng dao đâm, nhưng một lần nữa, mũi dao găm lại đâm mạnh vào mặt đá.

Trong cơn hoảng sợ, chàng chợt nhớ đến cây súng bắn tên.

Chàng vẫn tưởng rằng trong trận xung đột quá gần như thế này, cây súng bắn tên không thể dùng được

Nhưng trong phút giây ác liệt này, cây súng là thứ võ khí cuối cùng có thể giúp chàng thoát hiểm. Cây súng vẫn nằm trên mặt cát, ngay bên tay chàng. Chàng cầm lấy súng chỉa vào hang tối.

Trái mìn mang trước ngực làm chàng không trông rõ — Vì vậy, chàng phải cẩn thận chiếu đầu súng dò tìm, sợ bắn phải chính chân chàng.

Ngay lúc đó, một cái vòi bạch tuột tung lên, quấn lấy cây súng, và giật mạnh. Thiếu chút nữa thì cây súng văng ra khỏi tay Hoàng Giang.

Chàng bóp cò :

Một đám mây mực đen, đặc và nhớp nhúa từ hang đá tóe lên mặt chàng. Vòng bạch tuột quấn quanh chân trái chàng lỏng ra, chàng rút được một chân lên, rồi rút được nốt chân kia Chàng vội vã cúi xuống và nắm đuôi cây tên sắt một nửa đầu cắm trong lỗ sâu, chàng lấy hết sức mạnh kéo cây tên ra. Quanh chàng, nước đen đặc lại vì chất mực phóng ra từ con bạch tuột bị thương.

Sau cùng, chàng rút được cây tên sắt ra khỏi mình con vật.

Chàng vội vã đi xa chỗ đó. Người chàng ướt đẫm mồ hôi trong lớp áo dầy, chàng sợ bọn trên đảo có thể để ý thấy vết mực loan trong nước biển và thấy những bọt hơi thở của chàng nổi lên trên mặt nước quá nhiều.

Chàng lắp tên vào súng và tiếp tục đi, theo bóng trăng nổi sáng ở phía bên phải chàng.

Chàng lướt đi dễ dàng trong vùng nước xám. Chợt, chàng thấy một con cá nhà táng lớn bằng một cái thuyền dềnh dàng ở trước mặt. Chàng không thấy sợ. Chàng nhớ lại những lời A Quay nói về loại cá này.

Sau đó, chàng nhìn thấy nhiều bóng cá lướt trên cát, bóng những con cá lội trên đầu chàng, nhiều con lớn ngang với thân hình chàng. Một bóng cá lướt đi theo chàng, vòng chặn đầu rồi lại đi theo. Chàng ngẩng nhìn lên và trông thấy lườn bụng trắng hếu của một con cá đuối lội trên chàng chừng năm thước — Miệng cá hình lưỡi liềm, trông như một vết thương chưa lành — Con cá nghiêng mình, lạng qua một bên để nhìn chàng. Hình ảnh chàng được thâu vào một con mắt màu hồng lồi ra lớn như cái bát. Rồi con cá quay lại, vẫy đuôi và chìm mất trong bóng tối.

Chàng làm kinh động một bầy mực ma. Bọn này đứng gần như là thẳng mình trong nước, bất động và đồng đều như một ban đồng ca, có những con mực cỡ lớn nặng năm sáu ký đến những con nhỏ nhất chỉ lớn bằng bàn tay, bầy mực ma tan ra như những mảnh vụn của một trái nổ khi chàng chợt đến.

Đến nửa đoạn đường này, Hoàng Giang lại ngừng để nghỉ chừng ba phút chàng lại bơi đi. Giờ đây, có những con cá đuối cỡ lớn — chàng, ước lượng có con nặng tới 300 ký bơi lượn quanh chàng, những con cá đuối có thực này cũng đe doạ rùng rợn không kém gì những con cá đuối mà chàng trông thấy trong ác mộng.

Chúng lướt qua chàng như những chiếc tàu lặn đáy tàu sáng như dát bạc. Chúng nhìn chàng bằng đôi mắt hồ dữ. Những bong bóng nước do chàng thở ra, trở lên thành những dãy bạc dài, chắc đã làm cho lũ cá đuối này chú ý và tò mò. Chúng theo chàng, chúng bao vây chàng như một bầy chó sói vây người đi trong sa mạc, chờ đợi con đầu đàn khởi cuộc tấn công là ào ào theo sau lao tới.

Khi Hoàng Giang đến những hàng san hô đầu tiên báo hiệu là chàng đã tới ven đảo, chàng nhìn quanh lần cuối và đếm được 20 con cá đuối bao vây chàng. Làn da của Hoàng Giang nổi gai ốc trong làn áo cao su, nhưng chàng không thể làm gì khác, ngoài việc tập trung tư tưởng vào mục tiêu.

Chợt, chàng nhìn thấy một khối sắt dài hiện ra trong vùng nước xám trước mặt. Sau khối sắt ấy là một thành đá.

Khối sắt đó là đáy tàu Phượng Hoàng.

Trái tim Hoàng Giang bắt đầu đập mạnh trong lồng ngực.

Chàng nhìn đồng hồ nơi cổ tay. Đôi kim chỉ mười một giờ ba phút. Chàng lấy trái mìn ra cầm tay và bơi lên. Cùng lúc đó chàng thấy có một sự khuấy động dữ dội trong vùng nước sau lưng. Một con cá lướt qua như một tia sáng, họng cá mở rộng, đuôi cá chạm vào tai chàng.

Hoàng Giang thấy rõ là con cá đang nhìn một sự vật gì đó trên mặt nước, một vật mà chàng chưa trông thấy.

Nhưng chàng chỉ nghĩ đến trái mìn, đến điểm mà chàng phải đặt trái mìn vào trên thân tàu. Chàng phải gắn mìn vào chỗ gần cánh quạt tàu.

Trái mìn đã được A Quay đặt chất nổ từ trước. Mìn sẽ nổ vào lúc 6 giờ 10 phút sáng nay. Chất nam châm ở đầu trái mìn quá mạnh hút chàng lướt đến khối sắt. Hoàng Giang phải lấy hết sức lặn người đi để trái mìn khỏi chạm vào thanh sắt.

Chàng lặng lẽ đặt trái mìn vào đúng chỗ chàng muốn, rồi chợt thấy mình nhẹ bổng đi, chàng bơi nhanh ra xa thân tàu và quơ mạnh tay để người khỏi nổi lên mặt nước.

Vừa quay mình lại để bơi đến, nấp sau một khối đá gần đó, chàng trông thấy cảnh tượng rùng rợn đang xảy ra trên đầu.

Bầy cá đuối dường như trở thành điên cuồng. Chúng quẫy lộn và cắn nhau như những con chó dại. Ba con cá mập đến họp đoàn với bầy cá đuối còn tỏ ra dữ dội và điên dại hơn. Nước biển sôi sục. Hoàng Giang bị xô đẩy ngả nghiêng, nhiều đuôi cá đập mạnh vào mặt chàng – Nếu cứ thế này thì chỉ một lúc nữa thôi bộ áo cao su bảo vệ thân thể chàng sẽ bị xé rách, và khi áo rách chàng sẽ chết. bầy cá dữ kia sẽ làm thân thể chàng nát ra từng mảnh.

Chàng nhớ đến chất thuốc của Hải Quân, chất thuốc làm cá dữ lánh xa các thủy thủ bị đắm tàu rơi xuống biển. Đây là lúc chàng cần đến chất thuốc ấy. Tối cần không có nó, chàng chỉ còn có thể chỉ sống vài phút nữa thôi.

Và khi cần nhất, chàng lại không có chất thuốc quí đó.

Gần như tuyệt vọng, Hoàng Giang đành lùi trở lại thân tàu chàng cầm cây súng tên giơ lên, nhưng trước bầy cá dữ điên cuồng này, cây súng bắn tên trong tay Hoàng Giang chỉ còn là món đồ chơi trẻ con.

Hoàng Giang lùi gần đến lúc chạm mạnh vào cánh quạt chân vịt tầu phượng Hoàng. Chàng vịn tay vào cánh quạt., nép mình vào đó, thở dốc và kinh hoàng, chàng nhìn lên.

Chàng trông thấy những họng cá mở lớn. Phong đến lướt lên và từ trên mặt nước trôi xuống, một làn màu nâu đậm – Ngay trước mặt chàng dường như chỉ đưa tay ra là sờ được, một con cá đuối đớp một miếng gì đen vào miệng, nuốt chửng rồi lắc mình lao vào đám đông.

Chàng nhìn lên và hiểu tại sao nước biển lại có màu nâu kỳ lạ này. Đó là màu máu tươi.

Có những tảng đen rơi lả tả xuống. Chàng dùng cây súng xiên lấy một tảng, đưa lại nhìn kỹ.

Không còn có thể nghi ngờ gì được nữa. Trên cao kia, có kẻ đang vứt thịt tươi có máu xuống biển. Những khối máu thịt tươi này kích thích cá biển, làm chúng điên lên.

18. hang vàng

Hoàng Giang hiểu ngay tại sao bầy cá đuối, cá mập này lại lần quất đông đảo ở quanh đây, và tại sao chúng tỏ ra điên cuồng hung dữ như vậy.

Bọn thủ hạ của Bự trên kia đã cố ý làm cho bầy cá biển này nổi điên

Chúng làm cho cá nổi điên bằng cách liệng thịt và máu tươi xuống biển. Đúng như ý đoán của chàng, cá biển mà gặp máu tươi là nổi điên lên ngay.

Quái nhân Bự đã lợi dụng được cả loài cá biển thành những đội quân canh gác hữu hiệu cho hải đảo này.

Hai người thợ lặn được Thiếu tá Nam Huân phái tới đây do thám, những ngư phủ tới đây vì tham vàng và bị chết thảm thương, đều chết vì cá biển. Và những đêm

đó, cá biển đều bị bọn thủ hạ làm cho nổi điên. Cách dùng máu thịt làm cá biển nổi điên đúng là một phát minh của Bự. Phát minh này có đủ đặc tính tưởng tượng kỹ thuật đơn giản và chắc chắn.

Trong lúc những ý nghĩ trên đây, như những tia sáng loé lên trong óc Hoàng Giang, chàng cảm thấy bị đụng mạnh vào vai. Cái đụng làm người chàng bị đẩy bắn ra xa thân tàu. Chàng quay lại và trông thấy một con cá mập cỡ lớn. Con cá này vừa lùi lại, miệng ngậm một miếng cao su đen và chút thịt người.

Chàng không thấy đau — chàng vội bơi nhanh về phía những tảng đá gần nhất, dạ dày chàng bị bóp lại, khi chàng nghĩ đến miếng thịt của chàng để lại trong hàm răng nhọn như những lưỡi dao của con cá sau lưng.

Nước biển bắt đầu thấm vào trong bộ áo thợ lặn — chỉ một lát nữa thôi, nước sẽ lên đến cổ chàng và tràn ngập mặt nạ của chàng.

Không còn làm cách nào khác chàng quyết định nổi lên mặt nước. Lên, bọn Bự sẽ bắt được chàng — sa vào tay chúng, sẽ chết, chết đau đớn, khổ sở. Nhưng ở dưới này, chàng cũng chết, và cái chết ngạt dưới đáy biển này là một cái chết rùng rợn nhất, thê thảm nhất.

Chàng vừa nổi lên được chừng hai thước thì một con cá lù lù lao tới, xô mạnh chàng vào thành đá vẫn con cá đã làm chàng mất một mảnh thịt — chàng quay lại và chỉ còn kịp trông thấy miệng cá há ra đỏ lòm.

Không trông thấy gì hơn nữa. Hoàng Giang giơ súng lên và bóp cò — cây tên sắt bắn đi, cắm ngay vào họng cá.

Con cá dừng lại, mạnh như một chiếc xe hơi khi ngừng. Nó chỉ còn cách Hoàng Giang chừng một thước. Nó nghiêng mình, quẫy đuôi và cây súng bị giựt mạnh ra khỏi bàn tay Hoàng Giang.

Con cá bỏ chạy, kéo cây súng đi theo, cây tên sắt cắm trong miệng nó. Hoàng Giang biết rằng bọn đồng loại của nó sẽ xúm xít lại xâu xé nó, làm thân thể nó nát ra trước khi nó chạy được một trăm thước.

Hoàng Giang thầm cảm tạ ơn trời. Nhờ con cá này, giờ chết của chàng được hoãn lại vài phút nữa. Bầy cá dữ kia mãi lo cắn xé con cá bị thương sẽ tạm quên chàng trong chốc lát

Chàng thấy máu từ vai chàng, chỗ bị cá đớp, bắt đầu chảy nhiều làm đỏ một vùng nước biển quanh chàng — Lát nữa đây, bầy cá kia, sau khi thanh toán xong con cá bị thương, sẽ đánh hơi thấy máu chàng và sẽ trở lại với chàng.

Chàng bơi vội ra xa con tàu, hi vọng có đủ thời giờ và sức lực để tìm một chỗ nấp, trước khi hoạch định một kế hoạch thoát hiểm khác.

Đúng lúc đó, chàng nhìn thấy hốc đá.

Một tảng đá lớn che khuất hốc đá này.

Đó không hẳn là một hốc đá. Có thể gọi đó là một cánh cửa vuông đục vào thành đá dựng đứng như một bức tường.

Dù Hoàng Giang không hấp tấp chạy trốn bầy cá dữ, chàng cũng vào khung cửa này. Chàng lao ngay vào đó và chỉ dừng lại sau khi đã nổi hẳn lên mặt nước và bơi được một quãng khá xa.

Đầu gối chàng chạm vào mặt cát. Cửa hang dưới đáy biển dẫn chàng vào hang động tối om. Chàng đứng dậy và rút cây đèn bấm ra, chạy quay lại chiếu đèn soi xuống mặt nước. Không một con cá nào dám liều lĩnh theo chàng vào tận đấy. Cá cũng sợ chạm phải đá gầm.

Chàng chiếu đèn lên vách đá. — Thành đá nhẵn nhụi này chắc phải được hoàn thành bằng bàn tay người — chắc con đường này phải đi sâu vào lòng núi ở giữa đảo.

Hoàng Giang đứng tựa lưng vào vách đá, chàng vừa thở vừa nhìn quanh. Chắc trước kia, đây là một hang núi thiên nhiên, nhưng nhỏ thôi, nhỏ và hiểm hốc. Thế rồi, vài người tới nói rằng những người có quyền lực, những người có thể sai khiến ép buộc người khác phải làm việc thay cho mình biết đến hang núi này và nghĩ cách lợi dụng nó.

Bọn tử tù được đưa tới đây. Với những sợi xích sắt dưới chân để đào hang và để chết dưới hang núi này. Chỉ có những chế độ phong kiến thời xưa — và chế độ Cộng sản đời nay, những chế độ chủ trương khai thác con người đến triệt để — mới có thể động viên nhân lực thực hiện được những cuộc đào bới vĩ đại này. Hang núi này chắc chắn đã được hoàn thành từ cả ngàn năm trước, từ

những đời Tần Thủy Hoàng hoặc đời Tam quốc. Đến đờ Từ Hi Thái Hậu. Vua Chúa Trung Hoa và những ông tướng cướp biển đã theo nhau dùng nơi hang núi này làm chỗ dấu vàng.

Đứng dựa lưng vào vách đá, với nước biển dâng lên ngang bụng, Hoàng Giang vẫn bị sóng biển làm cho chao đi, chao lại. Những ý nghĩ về hang núi có cửa ngầm ăn ra đáy biển này thoáng hiện trong óc Hoàng Giang. Nhưng chàng không có thì giờ để nghĩ ngợi lâu..

Chàng nghe thấy tiếng trống dồn trên kia vang xuống. Hồi nãy, lặn ngoài biển kia, giữa bầy cá dữ, chàng đã loáng thoáng nghe thấy tiếng trống dồn này rồi, nhưng vì lúc đó chàng còn ở dưới đáy biển, nên không nghe rõ mấy. Bây giờ, tiếng trống dồn vang rền như tiếng sấm, liên miên bất tuyệt, cuồn cuộn trôi trong lòng hang đá. Tiếng trống như từ vách đá phát ra, như từ biển sâu đưa lên, như là mặt biển nổi sóng. Tiếng trống bao quanh chàng, chàng như một tội nhân bị cầm tù trong lòng một cái trống vĩ đại.

Hoàng Giang quyết lên trên tột đỉnh núi, bọn thủ hạ của Bự đánh trống. Và chàng thấy có hai lý do để chúng đánh trống. Trước hết, chúng đánh trống để dùng tiếng động làm cho cá biển thức tỉnh, để gọi cá biển đến quanh đảo. Mỗi lần nổi trống, chúng lại vứt thịt tươi xuống biển cho cá biển ăn, lâu dần cá biển thành quen, cứ nghe hiệu trống là kéo tới. Dân ngư phủ thường gõ cách cách vào mạn thuyền trong những chuyến đi đánh

cá đêm ngoài biển để gọi cá vào lưới. Chắc chắn Bự dùng tiếng trống để gọi cá đến.

Tiếng trống này cho Hoàng Giang biết rằng sự có mặt của chàng ở đảo Càn khôn này đã bại lộ. Bọn Bự đã biết là có kẻ thù vừa đến. Chúng biết nên chúng mới đánh trống gọi cá đến. Vứt thịt tươi xuống biển cho cá nổi điên, và dùng cá trừ khử những tên mà chúng biết đang lặn mò dưới đáy biển. Hành động quả là thâm tình và hữu hiệu. Chắc chắn ở đảo Ngũ hành bên kia, Nam Huân và A Quay cũng nghe rõ tiếng trống. Không hiểu hai người đó nghĩ gì, làm gì ? Họ không thể làm gì hơn được ngoài chuyện ngồi đó chờ đợi, lo sợ. Trước khi đi, Hoàng Giang có dặn họ là không được qua biển can thiệp trong mọi trường hợp trừ khi họ thấy chiếc tàu Phượng Hoàng bình yên đi thoát ra khỏi eo biển sau 6 giờ sáng – Sự bình yên đó của tàu Phượng Hoàng có nghĩa là chương trình phá hoại của Hoàng Giang đã bị thất bại hoàn toàn.

Giờ đây, kẻ thù đã biết là chúng bị tấn công và chúng đã nổi tiếng báo động. Nhưng chúng vẫn không biết là bao nhiêu người đến đảo và những ai tới đảo. Có khi chúng nghĩ là kẻ lén lặn tới đảo đã bị cá biển giết chết rồi. Chàng bắt buộc phải tiếp tục cuộc chiến đấu, dù nguy hiểm đến chừng nào, chàng cũng phải ra mặt chiến đấu. Chàng không thể để Đơn Tư lên tàu Phượng Hoàng vì tàu đã bị đặt mìn. Chàng không thể để Đơn Tư chết tan xác trên tàu Phượng Hoàng.

Hoàng Giang nhìn đồng hồ tay đã mười hai giờ đêm. Chàng có cảm tưởng như chàng đã rời bờ cát đảo Ngũ hành để vấn thân vào cuộc du hành nguy hiểm nầy đã lâu lắm rồi, lâu như cả tuần lễ.

Chàng cảm thấy khẩu Beretta nằm trong vỏ áo cao su thợ lặn và tự hỏi không biết chàng có còn bắn được chính xác nữa không sau cuộc lặn ngầm quá lâu nầy và sau vết thương cá đớp trên vai.

Tiếng trống dồn mỗi lúc thêm mạnh và lớn. Hoàng Giang đi sâu vào hang, ngọn đèn bấm chiếu thành một vầng trên vách đá.

Chỉ mới đi được chừng mười thước, chàng đã trông thấy làn nước trước mắt chàng lờ mờ sáng. Tắt đèn bấm đi, chàng mò mẫm bước lên. Mặt cát thoải dốc lên cao dần. Sau mỗi bước đi chàng lại thấy mặt nước sáng hơn.

Chàng đã nhìn thấy lòng hang đá. Một cái động thật lớn, giữa động là một hồ nước, chung quanh hồ, cát trắng rực rỡ lên như giữa ban ngày. Tiếng trống rền vang như sấm động. Chàng nấp sau thành vách đá và nhìn thấy ánh đèn sáng bên trong. Dường như trong động có cả trăm ngọn đèn điện.

Chợt chàng nhìn một bóng đen lướt đi trên mặt cát. Chàng vội lùi lại, vội hụp xuống nước nhưng chậm quá mất rồi...

Từ bên trên, hai tên đàn ông cởi trần, da đen chảy như than, vạm vỡ, gân guốc, mỗi tên cầm một con dao găm sáng loáng, tung mình nhảy xuống nước.

Trước khi Hoàng Giang kịp rút dao găm ở thắt lưng chàng đã bị hai tên nọ nắm chặt lấy hai tay và kéo lên bãi cát.

Bất lực, tuyệt vọng. Hoàng Giang buông mình ngã xuống cát chàng bị xốc nách đứng dậy và những bàn tay thô bạo giựt mạnh trên những chốt khoá « Fermeture» lột bộ áo lặn ra khỏi người chàng. Mặt nạ bao quanh mặt chàng bị lột ra, khẩu Beretta bị đoạt ngay. Và Hoàng Giang đứng đó, cả người chỉ mặc một chiếc quần cụt gần như là trần truồng giữa bộ áo cao su xếp đóng dưới chân như một con rắn vừa lột xác. Máu tươi chảy ra từ vết thương cá đớp trên vai chàng.

Từ giây phút bị lột chiếc nón cao su, Hoàng Giang choáng váng vì tiếng động ánh sáng. Chàng cố trấn tỉnh để không bị ngất đi.

Bọn người bắt chàng đẩy chàng đứng quay lại. Cảnh tượng hiện ra trước mắt Hoàng Giang làm cho chàng ngạc nhiên đến quên cả tiếng trống.

Trước mặt chàng, một chiếc bàn dài, loại bàn dùng để đánh bạc trong những sòng, trên mặt bàn xếp đầy hồ sơ, giấy tờ và sau chiếc bàn đó, trên một chiếc ghế bành mây, ông Bự ngồi đó, mắt đeo kính đen, tay cầm cây viết máy, nhìn chàng, vẻ mặt thản nhiên không chút ngạc nhiên không chút tò mò.

Bự mặc một bộ đồ xám cắt theo kiểu thể thao thật đẹp thật sang. Bự ngồi đó, một tay chống lên cằm

trông mát mẻ và phong lưu như đang ngồi trong một căn phòng có máy điều hoà không khí. Nét mặt Bự lúc đó như nét mặt của một chủ nhân ông đang bận tính toán những cáp phee lớn mà bị một nhân viên vào quấy rầy xin tăng lương.

Bọn thủy thủ của Bự, toàn là những tên sát nhân hạng nhứt, loại « đầu trâu mặt ngựa » số I của Á Châu, đứng xếp hàng sau lưng chủ nhân ông của chúng tên nào cũng sẵn sàng để ra tay.

Rất chậm, Bự gỡ cặp kiến đen ra khỏi mắt, và đôi mắt « cá nhảy » đỏ đỏ của y chăm chú nhìn Hoàng Giang từ đầu đến chân :

— Chào ông Hoàng Giang...

Giọng nói của Bự vô hồn, dường như không có cảm giác gì hết, không giận ghét, không bực bội, các giận cũng không có chút âm thanh khó chịu nào.

Trong lúc đó, tiếng trống vẫn nổi dồn.

— Con mồi đi ngao du, sơn thủy mãi, nhưng sau cùng, cũng tự dẫn thân vào lưới nhện — Bự nói tiếp —. Ông Hoàng Giang, ông đã báo cho chúng tôi biết cuộc viếng thăm của ông bằng cách cho chúng tôi thấy nhiều bọt nước do ông thở nổi lên mặt nước.

Bự lại ngã người lên thành ghế và yên lặng. Tiếng trống vẫn nổi dồn.

Như vậy là cuộc chiến đấu giữa Hoàng Giang và con Bạch tuột đã tố cáo sự có mặt của chàng ở đáy

biển. Trí óc của chàng tự động ghi nhận sự việc ấy trong lúc mắt chàng nhìn quanh chỗ chàng đứng.

Đây là một cái động, lớn như động núi chùa Trầm, trên động vươn lên như một tòa nhà thờ. Giữa động là hồ nước lớn. Hồ nước này chắc có đường ngầm ăn thông ra biển qua lối nước Hoàng Giang vừa lọt vào đây. Phía bên kia hồ nước là những mõm đá nhỏ lởm chởm.

Chừng 20 cây đèn cầy rọi đặt quanh vách đá chiếu những luồng ánh sáng làm chói mắt, soi sáng những bộ ngực trần ướt nhoáng mồ hôi của bọn thủ hạ lao công Bọn này ngừng tay làm việc, đứng đó lò mò nhìn Hoàng Giang, môi chúng nở những nụ cười sướng khoái tàn nhẫn.

Trong góc tận cùng của động đá. Hoàng Giang thấy một lò lửa rực than hồng đó là lò đúc vàng của bọn Bự. những thỏi vàng lớn như cục gạch được bỏ vào lò đúc, rồi đưa lên máy đúc thành những đồng tiền vàng. Bọn lao công quanh lò đúc này cũng ngừng tay làm việc. Ngoài những thỏi vàng khối. Hoàng Giang còn thấy xếp quanh lò những món đồ vật bằng vàng như bát dĩa, ly vàng, những khung hình cổ bằng vàng, lược vàng.

Không khí trong động nóng bức lại thêm lò lửa hồng thiêu đốt, vậy mà Hoàng Giang run rẩy. Chàng rùng mình trước cảnh tượng tuyệt đẹp đang hiện ra trước mắt chàng, quanh chàng. Chưa bao giờ chàng trông thấy tận mắt số vàng lớn đến thế, một lò đúc vàng.

Mắt chàng đi một vòng quanh động đá, trở lại chiếc bàn dài. Chàng nhìn khuôn mặt lớn của Bự với một sự kinh sợ gần như là kính phục.

Bự ra lệnh :

— Ngừng trống.

Một tên thủ hạ sau lưng Bự tiến lên vài bước, nói vào một ống phóng thanh. Tiếng trống ngưng hẳn.

Bự lại ra lệnh :

Lại tiếp tục làm việc đi.

Như những bộ máy, bọn lao công bắt đầu chuyển động nhịp nhàng.

Lò lửa thêm hồng, những thỏi vàng được bỏ vào lò.

Hoàng Giang vẫn đứng đó, vai chảy máu, toàn thân chảy mồ hôi dầm dề.

Bự cúi xuống dở mấy tờ giấy, ghi vài chữ trên giấy.

Hoàng Giang làm một cử động và ngay đó, chàng cảm thấy một mũi dao găm nhọn đâm vào lưng.

Bự đặt bút xuống bàn và chầm chậm đứng dậy đi ra xa bàn.

— Làm tiếp đi.

Bự hất hàm nói với tên thủ hạ.

Tên này ngồi vào bàn, cầm lấy bút Bự vừa buông xuống.

Bự đi về phía bên trái, Hoàng Giang nhìn theo và thấy y chậm chạp bước những bước chắc chắn trên những bậc thang.

Hoàng Giang cảm thấy mũi dao nhọn ấn vào lưng chàng, đẩy chàng đi. Chàng bước ra khỏi bộ áo cao su,

đi theo Bự ! Không một kẻ nào ngẩng đầu lên nhìn chàng đi ngang. Tất cả đều chăm chỉ làm việc và chăm chú vào việc đang làm. Dù Bự có mặt hay vắng mặt không kẻ nào sao lãng công việc, không kẻ nào cả gan dấu diếm lấy nửa đồng liền vàng.

19. chúc hai em ngủ ngon

Họ đi rất chậm, qua một khung cửa đục trong vách đá. Họ đi vào một hành lang đục dài chừng 20 thước. Ở đây, dưới ánh sáng của một ngọn đèn điện, hai anh lao công đứng xếp những đồng tiền vàng vào những bồn cá.

Hoàng Giang đếm thấy chừng 12 bồn cá. Những bồn cá này, sau đó, được cho cát, nước, và cá vào rồi đưa xuống tàu Phượng Hoàng, Bự đứng ở đầu hành lang – Mặt Bự cúi nhìn xuống. Hoàng Giang biết Bự dừng lại đó để thở, nhưng nhịp thở của y vẫn đều, vẫn nhẹ. Bự lại đi, Hoàng Giang lại đi theo.

Họ lại lên hai mươi bực thang đá nữa. Tới đây, họ lại đi vào một hành lang nhỏ hẹp hơn. Cuối đường là một cánh cửa sắt có khóa lớn.

Bự dừng lại trước cánh cửa sắt.

Một ý nghĩ chạy trốn thoáng hiện trên đầu óc Hoàng Giang. Nhưng cùng lúc ấy, như nhìn thấy rõ gan ruột Hoàng Giang, tên côn đồ đứng sau chàng, dùng mũi dao găm đẩy mạnh, ép chàng đứng sát vào vách đá tức là đứng xa chỗ Bự.

Sự việc này xảy ra làm cho Hoàng Giang hiểu rằng nhiệm vụ chính yếu và duy nhất của chàng trong giây phút này là sống, là cố giữ cho khỏi chết, chàng phải sống để tìm, để gặp cô Đơn Tư, ngăn không cho nàng lên tàu Phượng Hoàng, bằng tất cả mọi cách, chàng phải ngăn không để cho Đơn Tư đặt chân lên tàu Phượng Hoàng con tàu có gắn trái mìn nổ rất chậm đang đi dần đến giây phút nổ tung.

Một làn gió lạnh hun hút cuốn từ trên cao kia xuống, Hoàng Giang cảm thấy làn da chàng săn lại và những giọt mồ hôi bám trên đó khô đi rất mau. Chàng đặt bàn tay phải lên vết thương trên vai. Chàng cử động bất chấp lưỡi dao găm của tên sát nhân nhấn mạnh vào lưng chàng. Máu đã đông và khô lại trên vết thương và gần như không thể chịu nổi.

Bự ngước nhìn lên cao, nơi có cơn gió thổi xuống, cất tiếng :

– Ông Hoàng Giang... Cơn gió lạnh mà ông cảm thấy đó, ở đây người ta gọi là «gió Thu Đòn»...

Hoàng Giang yên lặng.

Bự rút trong túi ra chiếc chìa khóa và mở cửa – Bự qua cửa trước, Hoàng Giang đi theo, sau cùng là tên gác.

Họ vào căn phòng bốn bề là đá xanh. Căn phòng dài trông giống một lối đi hơn là một căn phòng. Nhiều vòng sắt rỉ được gắn vào chân vách đá, mỗi vòng cách nhau khoảng một thước.

Cuối căn phòng giam, nơi có ngọn đèn bão, đặt trên một bậc đá, leo lét cháy, Hoàng Giang trông thấy một người nằm dài trên nền đá, dưới chiếc mền da cũ — Người nằm như một xác chết. Bầu không khí giữa những vách đá ướt át ấy đượm mùi ẩm móc, hôi hám, từ hầm gợi cho người ta nghĩ đến những trừng phạt, dĩ vãng tang tóc.

Bự khẽ gọi :

— Đơn Tư...

Trái tim Hoàng Giang đập mạnh hơn trong lồng ngực, và chàng muốn chạy về phía Đơn Tư nằm.

Nhưng một bàn tay thô bạo nắm lấy chàng, kéo lại :

— Đứng yên...

Tên gác sủa vào tai Hoàng Giang và cũng lúc ấy, gã bẻ quặc tay chàng lại.

Hoàng Giang đá hậu. Chàng dùng gót chân đá vào ống chân tên côn đồ. Nhưng « cú » đá làm cho Hoàng Giang cảm thấy đau đớn hơn là tên bị chàng đá.

Bự quay lại. Một khẩu súng lục nhỏ nằm trong bàn tay lớn của y :

— Buông Ông Hoàng Giang ra...— Bự bình thản nói — Ông Hoàng Giang, nếu ông muốn có thêm một lỗ rốn nữa, ông sẽ có ngay. Tôi có tới 6 viên đạn trong khẩu súng này, tôi có thể tặng ông 3 viên.

Hoàng Giang không nghe rõ lời đe dọa của Bự, vì Đơn Tư đã đứng dậy. Nàng lại gần chàng

Khi Đơn Tư trông rõ mặt Hoàng giang, nàng chạy tới, hai bàn tay đơ lên mặt :

— Anh...— Nàng nức nở...— Anh...

Nàng quì gối xuống chân chàng — Những bàn tay họ tìm nhau nắm chặt lấy nhau.

Bự ra lệnh :

— Đưa dây thừng cho tao...

— Đừng sợ, em... Đơn Tư, đừng sợ...

Hoàng Giang kéo Đơn Tư đứng dậy — Chàng nói và biết là mình nói dối — chàng cố đỡ cho Đơn Tư đứng vững và cố chịu đựng sức nặng của thân mình nàng ngã vào lưng chàng — cảm giác đau đớn phát ra từ vết thương trên vai làm chàng đau buốt.

Người thiếu nữ xanh xao và tã tơi. Tóc nàng xõa và rối. Trán nàng có vết hằn rướm máu, hai mắt nàng có quầng thâm. Mặt nàng dơ bẩn vì những dòng nước mắt chảy xuống để lại những vệt trắng trên làn da xám bụi của mặt nàng. Đôi mắt nàng mở lớn nhìn chàng.

Chàng ôm nàng, và nàng níu lấy chàng, dấu mặ vào vai chàng — đột nhiên, nàng lùi lại và nhìn lên va chàng :

— Anh bị thương ư ?... — Nàng nghẹn ngào — anl chảy máu à ?.

Nàng bắt đầu khóc, khóc tuyệt vọng, vì là tử tộ sắp đến giờ hành hình.

Bự ra lệnh :

Trói chúng nó lại. Chỗ này... Tao cần nói chúng n đôi lời...

Tên côn đồ bước lên và Hoàng Giang xoay mình lại Nên liều chăng ?. Tên côn đồ thủ hạ tuy cao lớn nhưng chỉ có một cuộn dây thừng trên tay. Nhưng Bự cũng bước ngang sau một bước, khẩu súng trong tay y chĩa xuống

Bự chỉ nói.

—Không nên thế...

Hoàng Giang nhìn khẩu súng trong tay Bự, nhìn tên côn đồ vạm vỡ, gân guốc. Chàng nghĩ đến Đơn Tư, đến vết thương trên vai chàng.

Tên côn đồ thủ hạ tới gần và Hoàng Giang để chc gã trói quặt tay chàng ra sau lưng — Tên này biết cách trói người. Nút dây cột vừa chắc vừa ăn sâu vào da thịt Hoàng Giang.

Hoàng Giang mỉm cười với Đơn Tư — chàng nháy mắt với nàng, như ngầm nói với nàng là « yên trí — đừng

gáng cái nháy mắt của chàng chỉ là một ngón bịp, nhưng chàng cũng thấy sáng lên một tia hy vọng trong đôi mắt đẫm lệ của nàng.

Tên côn đồ trói xong Hoàng Giang thử rút lại nút dây trên cổ tay chàng, đẩy chàng đi.

Bự chỉ tay vào một vòng sắt :

— Trói nó vào đây...

Bằng một cái ngón chân, tên côn đồ làm Hoàng Giang ngã ngồi xuống viên đá. Tên côn đồ thòng sợi dây thừng vào vòng sắt, kéo mạnh làm cho Hoàng Giang phải lên đến gần chiếc vòng — Sợi thừng được cuốn nhiều lần vào sắt, rồi đưa xuống trói hai cổ chân Hoàng Giang.

Sau đó, tên côn đồ rút lưỡi dao găm dài ở thắt lưng ra, cắt sợi dây thừng nơi cổ chân Hoàng Giang, gã đi lại chỗ Đơn Tư đứng.

Hoàng Giang ngồi bệt trên nền đá, hai chân ruỗi dài trước mặt, hai tay trói quặt ra sau lưng. Vết thương trên vai chàng lại mở miệng, máu tươi lại chảy ra. Chàng không ngất đi là nhờ chất Benzédrine hãy còn trong người.

Đơn Tư được đặt ngồi trước mặt Hoàng Giang cũng bị trói vào một chiếc vòng sắt. Giữa chàng và nàng có một khoảng cách chừng nửa thước.

Trói xong hai người, Bự nhìn đồng hồ rồi nói với tên côn đồ :

— Cho mày ra.

Bự đóng cánh cửa sắt và đứng dựa lưng vào cánh cửa.

Hoàng Giang và Đơn Tư nhìn nhau.

Bự nhìn ngắm hai người.

Sau một khoảng thời gian yên lặng khá lâu và nặng nề. Bự cất tiếng nói với Hoàng Giang. Chàng trẻ tuổi ngước lên nhìn. Bộ mặt to, tròn, căng như một trái banh da, soi sáng bằng ánh sáng vàng của ngọn đèn bão, xuất hiện ghê rợn như một khuôn mặt ma quái. Bự như ác quỉ từ lòng đất hiện hình. Như hay bỗng giữa chừng không khí, đôi mắt trố như xuất lửa.

Trong giây phút lạnh lẽo, rùng rợn đó, giữa khu hầm đá âm u, quái đảng đó, nếu chưa gặp Bự được lần nào, nếu chưa được ngồi nói chuyện với Bự chắc chắn Hoàng Giang phải nghĩ rằng có một hồn ma đang hiện hình trước mặt chàng.

Hoàng Giang phải cố nhớ rằng trong lòng ngực kia, có một trái tim đang đập, và trái tim đó đang yếu, và chàng đã trông thấy nhiều giọt mồ hôi chảy trên làn da bóng nhoáng, bì bì ấy.

Người đàn ông quái dị kia cũng chỉ là người đàn ông như chàng. Một gã đàn ông khác thường, thông minh xuất chúng, nham hiểm vô song, nhưng dù sao cũng vẫn là một người đàn ông có ăn, có ngủ, phải ăn phải ngủ và cũng có những đau khổ như tất cả mọi người khác. Hơn nữa y lại còn là một người đàn ông đau tim.

Đôi mắt dầy mở ra.

— Ông Hoàng Giang... tôi công nhận ông là địch thủ tài ba nhất mà người ta đã phái tới đây để hạ tôi. Dù ông có thua tôi, ông cũng vẫn là địch thủ cừ khôi nhất mà tôi đã gặp.

Giọng nói của Bự có vẻ đắn đo và suy nghĩ :

— Ông đã giết bốn tên thủ hạ của tôi... Bọn đàn em tôi có nhiều đứa đến bây giờ vẫn không tin rằng một mình ông mà có thể hạ được bốn tên cừ trong bọn chúng. Đã đến lúc chúng ta thanh toán nợ nần. Ông Mai Huy đã trả một phần nợ rồi, nhưng vẫn chưa đủ... Sự phản bội của đứa con gái này...

Đôi mắt Bự vẫn không rời mặt Hoàng Giang :

— Đứa con gái đã được tôi đưa từ giai cấp thấp nhất của xã hội lên địa vị.. Một nữ danh ca, và được tôi cho cái hân hạnh làm người vợ sắp cưới của tôi... Hành động phản bội của nó đã làm tôi mất mát một phần tự tin. Tôi đang băn khoăn tự hỏi không biết phải chọn lựa cho nó một cái chết như thế nào... Thì vừa kịp ông đem thân tới... Nơi đây là khung cảnh tốt nhất để tổ chức cuộc hy sinh thần mà hai người sẽ là vật tế thần.

Bự ngừng lại vài giây đồng hồ :

Hoàng Giang trông thấy hai hàm răng trắng nõn xiết lại để phát ra.

— Hai người sẽ cùng chết — Sự việc này sẽ xảy ra.. — Bự nhìn đồng hồ tay... — Trong vòng ba tiếng đồng hồ nữa — Nghĩa là vào đúng lúc sáu giờ sáng.

Hoàng Giang gượng cười. Nụ cười gượng nở rất rúm trên làn môi khô của chàng.

— Lúc nào cũng được. Không vội lắm...

— Hai người sẽ được hưởng một cái chết đặc biệt nhiều cảm giác mạnh — Bự chậm rãi và gần như thân mật nói tiếp — Y như người kể một chuyện vui vui, thú vị cho đôi bạn nghe — Để tôi tả qua vài nét độc đáo cho hai bạn nghe. Các bạn sẽ chết trên biển. Trên chiếc tàu ngoài kia có một cái mành vẫn dùng để buộc mồi câu cá lớn. Mành có dây cáp buộc vào tàu...

Như người nói đùa, Bự tiếp :

— Tôi sẽ trói hai bạn vào cái mành đó kéo hai bạn đi trên tàu... và các bạn sẽ bị cá mập theo đớp xương, róc thịt.

Bự ngừng lại, đôi mắt trố di chuyển từ Hoàng Giang sang cô Đơn Tư.

Cô Đơn Tư nhìn sững Hoàng Giang, và Hoàng Giang suy nghĩ hết tốc độ. Chàng cảm thấy cần nói một câu gì.

— Anh là một tên sát nhân... Chàng nói —... Anh giết người và anh sẽ phải đền tội. Có ngày anh sẽ chết... Chết thê thảm... Rùng rợn hơn tất cả những cái chết mà anh đã tưởng tượng ra cho người khác... Nếu anh giết chúng tôi, cái chết của anh sẽ xảy ra ngay tức khắc. Tin đi... Chúng tôi chết thì ngay sau đó, anh cũng chết... Nếu anh không phát điên, anh sẽ suy nghĩ và sẽ thấy tôi nói đúng.

Miệng nói, trí óc Hoàng Giang vẫn mạnh, cuộc suy nghĩ chạy đua từng giây, từng phút, chàng biết chắc rằng giờ chết của Bự đã đến. Bự không thể sống được quá sáu giờ sáng mai — trái mìn gắn dưới đáy tàu Phượng Hoàng sẽ làm Bự chết tan xác.

Nhưng còn Đơn Tư và chàng ? Đơn Tư và chàng sẽ chết trước Bự ? Đây là một vấn đề không phải là cấp bách từng phút, mà là từng giây. Mồ hôi toát ra, đầm đìa trên mặt chàng, rớt từng giọt xuống bộ ngực trần của chàng.

Hoàng Giang mỉm cười với Đơn Tư.

Nàng nhìn chàng, nhưng không thấy chàng, chợt nàng rú lên một tiếng cao vút.

Tiếng rú như một lưỡi dao nhọn cứa vào gân óc Hoàng Giang.

— Không... ! Không.. ! — Nàng kêu lên, kinh dị — chết tới rồi — nhiều người chết lắm...

— Đơn Tư... ! Đừng nói... Hoàng Giang hét lên. Chàng rùng mình nghĩ đến Đơn Tư — với cái linh khiếu sắc bén, huyền diệu của nàng — có thể trông thấy trước,

cảm biết trước những chuyện sắp xảy ra và tiết lộ chuyện đó với Bự. Nếu nàng nói rằng tàu Phượng Hoàng sẽ nổ... Bự sẽ tin nàng, sẽ không xuống tàu nữa và chàng với nàng sẽ chết vô ích.

Có tiếng hét giận của Hoàng Giang bỗng như làm cho Đơn Tư tỉnh lại. Đôi mắt đang mất thần của nàng sáng lên. Nàng nhìn chàng nhưng không hiểu có chuyện gì vừa xảy ra. Nàng không hiểu tại sao chàng lại hét lớn và quắt mắt nhìn nàng như vậy.

Bự mỉm cười ngạo mạn :

— Tôi không điên đâu. Trái lại, tôi bình tĩnh và sáng suốt hơn bất cứ lúc nào...

Giọng nói của Bự thật đều và bình thản :

– Và... tha hồ cho ông Hoàng Giang muốn nói gì thì nói tôi không bị ảnh hưởng những lời tiên đoán của ông đâu. Hai người sẽ chết trên ghềnh đá, một nửa xương thịt các người nằm trong bụng cá, nửa kia sẽ nát bét, nhầy nhụa trên những mũi đá nhọn, và... sẽ không có một chứng cớ nào để lại. Rất có thể, tôi sẽ cho kéo xác hai bạn theo tàu mãi cho đến lúc thân thể hai bạn tan mất hết trong lòng biển cả.

Bự đưa một tay ra sau lưng, mở cánh cửa sắt :

— Bây giờ... Tôi để cho hai bạn ngồi riêng... Chờ giờ chết, và nói với nhau những lời yêu đương cuối cùng — Đây là một đặc ân mà tôi cho các bạn... Chứng tỏ tôi đại lượng và không thù ghét gì các bạn. Không nên phí

phạm thì giờ, các bạn hẹn nhau gặp lại ở kiếp khác — Các bạn nên quy định những dấu hiệu để nhận nhau ở kiếp sau... Biết đâu đấy... khi người ta muốn hết sức một việc gì, việc đó có thể thành sự thực. Các bạn không thoát chết được, nhưng nếu các bạn hết sức muốn, biết đâu các bạn lại chẳng có thể gặp nhau trong kiếp sau. Chúng ta phải sống với hy vọng.

Trên ngưỡng cửa Bự ném cho họ một cái nhìn cuối cùng :

— Đêm ngắn lắm đấy... Chúc hai bạn ngủ ngon...

20. máu hồng mặt biển

Trời chưa sáng tỏ khi bọn côn đồ vào hầm đ
đem họ đi. Dây thừng trói chân họ và buộc họ vào cá
vòng sắc được cắt ra, nhưng hai tay họ vẫn bị trói quặ
ra sau lưng, họ theo nhau bước trên những bậc đ
cuối cùng dẫn lên mặt đất.

Đứng thẳng giữa những gốc cây khẳng khiu, Hoàn
Giang hít thở mạnh làn không khí mát lạnh buổi sáng tinh
nơ có nhiều sương mù. Chàng nhìn qua những thân cây
gầy guộc về phía động và thấy những ngôi sao mờ đi trên
một chân trời trắng đục. Hải đảo hoàn toàn yên lặng. Nước
biển đã lên đầy nén, không còn có sóng vỗ. Đàng đó sau
lưng chàng, có một tiếng chim kêu.

Thời gian vào khoảng năm giờ ba mươi sáng — Chàng và nàng được chúng để đứng bên nhau ở đó một lúc dài nhiều phút — Quanh họ, bọn cồn đồ tíu tít lên xuống, khiêng đồ, cười đùa — Cửa những căn chòi gỗ mở rộng — Bọn côn đồ dọn hết đồ xuống tàu rồi ở luôn dưới tàu, không trở lên nữa — Chàng hiểu rằng đã sắp đến giờ tàu ra biển. Hoàng Giang sát tay chàng vào vai Đơn Tư và nàng đáp lại tiếng nói thầm ấy. Sau nhiều giờ ngồi trong hầm đá kín hơi, không khí buổi sáng thật lạnh, chàng và nàng cùng rung rẩy.

Giây phút chờ đợi thật dài và rùng rợn.

Trong giây phút cuối cùng, bi thảm và quyết định ấy, Hoàng Giang muốn cho những sự việc đến mau hơn, chàng không muốn phải chờ đợi. Nhất là chàng không muốn cho Đơn Tư phải chờ đợi.

Đơn Tư cũng đã biết rõ có những sự việc gì sắp sửa xẩy đến. Hồi trong đêm, khi Bự vừa ra khỏi hầm đá và đóng cánh cửa sắt lại Hoàng Giang không để phí một giây. Đã nhòi người sang Đơn Tư, nói nhỏ vào tai nàng về trái mìn nổ chậm chàng đã gắn vào đáy tàu Phượng Hoàng, trái mìn sẽ nổ vào lúc sáu giờ sáng nay.

Chàng nói cho nàng biết rằng, chàng qua đây cốt để cứu nàng, và Bự chắc chắn sẽ phải chết tan xác cùng với tàu Phượng Hoàng. Chắc chắn vì Bự là một tên độc tài, chuyên làm theo ý mình, Bự đã quyết định đi khỏi đảo vào sáu giờ sáng nay và y sẽ ra đi đúng giờ, không

có gì cản trở hết. Chỉ sợ thời tiết. Trời sáng sớm nay phải không có sương mù. Vì nếu có sương mù, tàu sẽ không bao giờ nhổ neo vì sợ không trông rõ đường đụng vào đá ngầm khi đi qua eo biển giữa hai hòn đảo Càn khôn và Ngũ hành. Nếu tàu còn đậu lại bến đảo chờ sương tan mà Hoàng Giang và Đơn Tư bị trói gần mạn tàu họ sẽ cùng chết với Bự khi min nổ. Họ sẽ chết trước Bự.

Chàng còn một mối hy vọng khác — tỷ dụ như tàu Phượng Hoàng rời đảo đúng giờ đã định, không biết chiếc mành câu mà Bự trói buộc họ kéo theo tàu sẽ cách xa tàu bao nhiêu thước. Cần phải xa họ mới có thể thoát chết vì Hoàng Giang nghĩ rằng sợi giây cáp của tầu Phượng Hoàng ngắn lắm cũng phải là năm mươi thước — Bự sẽ cho họ trôi theo tàu chừng bốn mươi thước để vừa tầm mắt y ngồi trên boong tàu nhìn ngắm — Từ bến ra tới eo biển giữa hai đảo, tàu sẽ chạy với tốc độ từ hai đến ba hải lý. Khi tàu mới trôi đi, sợi dây cáp sẽ quay tròn và họ sẽ quay theo như chong chóng. Tới eo biển, tàu sẽ chạy chậm lại trong lúc đó họ còn trớn, cứ lướt tới gần đuôi tàu. Cách tàu năm mươi thước, họ không sợ bị trúng min, nhưng nếu chỉ cách tàu hai mươi thước, rất có thể khi min nổ, họ sẽ bị sức nước ép tức ngực mà chết.

Hoàng Giang rùng mình khi chàng tưởng tượng đến cảm giác đau đớn của chàng và nàng khi thân thể họ bị kéo mạnh trên những mõm đá nhỏ và những ngọn san hô sắc như mũi dao.

Thân thể họ sẽ nát nhừ, da lưng và da đùi họ sẽ bị lột ra như vỏ chuối. Thân thể họ sẽ biến thành hai miếng mồi đẫm máu cho bầy cá biển hung dữ. Chỉ cần một con cá đuối lướt qua là gan ruột họ sẽ đổ ra nhầy nhụa...

Và Bự sẽ ngồi đàng hoàng, chễm chệ, trên chiếc ghế bành da kê ở cuối tàu, miệng ngậm điếu xì gà, bên cạnh có cái bàn nhỏ, trên để ly rượu hoặc ly cam tươi, chiếc ống dòm, thưởng thức cảnh đứng người làm mồi câu cá đó từ giây đầu đến phút cuối, cá bắt đầu nhào tới cho đến lúc hai mồi câu đều tiêu tan, chỉ còn lại ở đầu giây sắt một cái phao đỏ máu.

Đến lúc đó, lúc Hoàng Giang và Đơn Tư đã nằm gọn trong bụng cá — chiếc phao sẽ được kéo lên tàu và con tàu thuận nước, mở máy rẽ sóng chạy ra khơi.

Nếu trái min nổ trước khi tàu chạy ra tới eo biển ? họ ở cách tàu năm mươi thước ? Có những gì sẽ xẩy ra ?

Chàng chỉ còn có thể chờ và hy vọng :

— Trước hết, chàng và nàng cần phải sống và tỉnh trí đến phút cuối cùng. Họ cần phải tỉnh và thở đều, ghi nhận cảm giác đều, mặc dầu đau đớn suốt trong thời gian họ bị kéo mạnh đi trong nước.

Rất nhiều việc được quyết định tùy theo, cách họ bị trói vào phao. Bự muốn cho họ sống để cho họ chết vì cá. Bự muốn cho họ sống càng lâu càng tốt, muốn kéo dài giây phút kinh hoàng của họ để y ngồi trên tàu tận hưởng

cảm giác. Chắc Bự sẽ ra lệnh cho thủ hạ buộc họ vào phao cách nào để họ không bị chết ngay. Nếu họ chết ngay. Bự sẽ không thích thú.

Nếu họ còn thở sau khi đã đi qua khu san hô, nghĩa là nếu khi tàu Phượng Hoàng đã ra đến eo biển mà mìn vẫn chưa nổ, và khi con cá mập đầu tiên gần họ Hoàng Giang định tâm sẽ dìm đầu Đơn Tư xuống nước cho nàng chết ngạt trước khi nàng bị cá đớp. Đằng nào nàng cũng chết. Chẳng thà cho nàng chết ngay nàng còn đỡ khổ hơn là nàng bị cá đớp lòi ruột, gẫy tay, mất chân rồi mới chết. Chàng tưởng tượng đến lúc đó và nghĩ rằng việc dìm Đơn Tư chết không phải là một việc khó khăn lắm Chàng chỉ cần kéo nàng nằm xuống và nằm đè lên mình nàng. Sau khi nàng chết rồi. Chàng tự tử mới là khó — muốn chết sớm hơn vài phút, chưa chắc nàng đã làm được

Thật là rùng rợn và thê thảm. Cái chết mà tên sát nhân quái dị nghĩ ra cho họ quả là một cái chết khác thường

Nhưng Hoàng Giang cần phải tĩnh trí và bình tĩnh đến mức tối đa. Chàng quyết định chiến đấu đến phút cuối cùng để bảo vệ cuộc sống của chàng và nàng. Chàng chỉ có một ý nghĩ khích lệ : Bự và tất cả bọn côn đồ Hắc Xà trên tàu Phượng Hoàng sẽ cùng chết với chàng và nàng.

Và đáng khích lệ nhất là chàng và nàng còn có hy vọng sống sót — Một hy vọng thật nhỏ nhoi, trong lúc bọn Bự không có qua một chút hy vọng nào.

Trừ khi trái mìn không nổ.

Nếu mìn không nổ ? Toàn thân Hoàng Giang nổi gai khi nghĩ đến chuyện đó ? Chàng vội vã gạt bỏ ý nghĩ đó ra khỏi óc — không thể được — mìn sẽ nổ — Mìn phá hoại của chiến tranh gián điệp có bao giờ lại không nổ : Nhất định mìn phải nổ.

Trong ba tiếng đồng hồ ngồi bên nhau trong hầm đá chàng đã chia xẻ tất cả những hy vọng với Đơn Tư. nhưng giữ kín tất cả những lo sợ.

Hồi nẫy, nàng ngồi như một pho tượng trước mặt chàng, đôi mắt đăm đăm nhìn chàng, tin tưởng, vâng lời, gần như một người em gái ngoan và hiền.

Khi bọn côn đồ đến cắt dây trói, nàng nói với chàng :

Anh đừng lo cho em... em sung sướng được sống gần anh trong những giây phút cuối cùng này.. Em không ân hận... Dù sáng nay chúng ta phải chết. Nếu em được chết bên anh, cùng với anh... Em mãn nguyện lắm rồi. Tâm hồn em, trái tim em... tràn đầy tình yêu anh, hình ảnh anh. Em không hiểu sao em không thấy sợ chút nào, mặc dầu em trông thấy... có cái chết lãng vãng bao quanh chúng ta, có nhiều người chết... Anh, anh có yêu em không ?

— Anh yêu em nhiều... chúng ta sẽ yêu nhau nhiều. Một tên côn đồ ra lệnh :

— Đứng lên...

. . . .

. . . .

Giờ đây, sương đã tan dần, trời đã rạng sáng. Hoàng Giang nghe tiếng máy tàu từ dưới bến vọng lên — trên cao gió thổi nhẹ, nhưng mặt biển yên lặng và phẳng lì như một tấm gương vĩ đại bằng đồng.

Bự xuất hiện trên những bực thang đá, tay cầm một chiếc cặp da căng phồng giấy tờ. Bự dừng lại một lát, đưa mắt nhìn quanh.

Hoàng Giang biết là y đứng dừng như vậy để thở. Bự không chú ý gì đến Đơn Tư và Hoàng Giang. Y như không trông thấy hai người.

Bự cũng không chú ý gì đến hai tên côn đồ đứng gần Hoàng Giang và Bự, tay cầm lăm lăm hai khẩu súng lục.

Bự ngước mắt nhìn lên trời. Đúng lúc đó, một tia nắng mặt trời lóe lên trên biển, Bự cất tiếng nói trong lanh lảnh.

— Cám ơn thần Thái Dương.. Chúng tôi sẽ tận dụng ánh sáng của người. Xin cho gió thổi theo chiều.

Bự đột ngột hỏi :

— Xong cả chưa ?

Tên thủ hạ thân tín nhất đứng ngay sau lưng Bự. nhanh nhẹn.

— Thưa ông... Đã xong cả.

Bự hất hàm về phía hai kẻ bị trói.

— Cho chúng nó xuống...

Họ đi ra đầu núi và bắt đầu đi xuống những bực thang đá dốc, một tên đi sau. Bự đi sau cùng.

Máy tàu chạy đều, một làn khói xanh tỏa lên nền trời trong, từ ống khói tàu.

Có hai tên đứng trên sàn gỗ, chờ rút những sợi dây cáp ràng tàu vào cột cầu. Trên boong tàu Hoàng Giang chỉ thấy có ba người: Một thuyền trưởng, hai thủy thủ. Không còn chỗ cho người nào khác, vì trong boong tàu chất đầy bồn cá.

Đằng sau tàu, đúng như Hoàng Giang nghĩ có đặt chiếc ghế bành bằng da, chiếc ghế để cho Bự ngồi xem diễn trò « Cá đớp người » cách đuôi tàu chừng vài thước — chiếc phao câu sơn đỏ chói đã được bỏ xuống, mỗi dập dềnh, vật vờ trên mặt nước biển đã chuyển từ màu xanh đậm qua màu xám bạc — phao dài chừng hai thước, khi mồi câu được đặt lên phao, chiếc phao sẽ chìm xuống nước phân nửa — Hoàng Giang nhìn sợi dây cáp ràng phao dưới đuôi tàu và ước lượng sợi cáp dài đến 50 thước. Tới gần mặt biển Hoàng Giang thấy nước thật trong, trong suốt đến đáy, không có một con cá nào cả.

Xa xa, ẩn hiện dưới làn sương sớm màu trắng đục, bên kia biển. Hoàng Giang trông thấy thấp thoáng mái lầu Hoàng Hoa Trang giữa những lùm cây thẫm màu. Nơi đó, giây phút này, Nam Huân và A Quay đang chiếu ống dòm

nhìn sang, không biết họ có trông thấy chàng và Đơn Tư bên này hay không. Dù trông thấy dù có biết là Hoàng Giang và Đơn Tư đã bị bắt và sắp bị đem ra thủ tiêu, những người ở đảo bên kia cũng không thể can thiệp kịp.

Bự đứng trên cầu tàu — chiếc cặp da đã được giao cho một tên côn đồ thủ hạ đưa lên tàu Phượng Hoàng — để quan sát việc trói hai tử tội vào phao câu.

Bự muốn trói hai tử tội vào nhau.

— Lột quần áo nó ra.

Bự ra lệnh cho hai tên thủ hạ canh giữ Đơn Tư.

Hoàng Giang có cảm giác như sắp gục chân xuống, ngất đi. Chàng vừa liếc mắt nhìn mặt đồng hồ đeo tay của Bự : kim đồng hồ chỉ sáu giờ kém mười. Chàng nghiến răng. Mìn sẽ nổ tới nơi rồi. Không thể chậm trễ, phí phạm một giây phút nào nữa. Nhưng sự quyết định mau chóng, gấp rút hay trì hoãn không thuộc quyền chàng. Quyền đó nằm trong tay Bự. Bự chỉ cần đứng dềnh dàng trên cầu tàu này vài phút nữa là bao nhiêu công lao của Hoàng Giang trôi hết theo sóng nước.

Bự lại cất tiếng :

Xé quần áo con này buộc chặt vết thương trên vai thằng này. Tao chưa muốn thấy máu nó chảy ra. Chưa cần.

Bộ y phục đã rách tơi tả của Đơn Tư xé ra thành những băng vải dài — nàng đứng đó, trần truồng, xanh

xám run rẩy — Nàng lắc đầu và mái tóc nhung dài xõa xuống che gần kín khuôn mặt nàng — vết thương cá đớp trên vai Hoàng Giang được băng bó sơ sài.

Một câu chửi rủa thốt ra qua hàm răng nghiến chặt của Hoàng Giang.

Dưới đôi mắt kiểm soát lạnh và ác của Bự, cổ tay Hoàng Giang và Đơn Tư được cởi dây trói — Họ được đẩy đứng sát vào nhau, mặt đối mặt, nhưng ôm lấy nhau, tay người nọ được đặt ôm lưng người kia rồi trói chặt lại.

Hoàng Giang cảm thấy bộ ngực êm của Đơn Tư ép vào làn da ngực trần của chàng.

Nàng áp mặt vào ngực chàng :

– Anh... Em thật không muốn chúng ta lại phải ôm nhau như thế này...

Giọng nàng run rẩy.

Hoàng Giang không trả lời.

Chàng gần như không còn có cảm giác gì về thân thể nữa. Chàng đếm từng giây.

Trên cầu tàu, có một đống dây chảo cuộn tròn. Mặc dầu dây buộc vào phao, Hoàng Giang trông thấy sợi chảo chạy vòng vèo trên bãi cát đến chỗ chiếc phao sơn đỏ trôi lập lờ trong nước.

Bọn côn đồ dùng một sợi dây khác trói vòng dưới nách cặp tử tội. Thắt nút lại ở khoảng trống giữa cổ

họ. Chúng biết cách trói người. Nút dây thật chặt và chắc chắn.

Không có cách nào có thể tự cởi trói.

Hoàng Giang vẫn đếm từng giây.

Đã sáu giờ kém năm.

Chỉ còn năm phút nữa thôi.

Bự ném cho họ cái nhìn cuối cùng. Y gật gật đầu tỏ ý hài lòng.

— Đừng trói chân chúng nó. Để chân chúng nó quẫy, cá nó đớp sướng hơn.

Bự bước lên cầu gỗ lên tàu. Hai tên thủ hạ — Lúc nào cũng đi đứng sát sau lưng Bự — lên tàu theo chủ nhân.

Hai tên côn đồ cuối cùng còn lại trên đảo — chúng đương trên cầu tàu — Tháo dây buộc tàu vào cột cầu và lên tàu.

Trên đảo không còn một tên Hắc xà nào cả.

Chỉ còn cặp tử tội bị trói đứng trên chiếc phao đỏ, trên bãi cát.

Tiếng động cơ tàu nổ mạnh hơn. Cánh quạt chân vịt bắt đầu làm xoáy nước.

Tàu Phượng Hoàng bắt đầu chuyển mũi hướng ra khơi.

Đuôi tàu từ từ xa biển.

Bự ngồi cuối tàu, trên chiếc ghế bành mây.

Cặp tử tội nhìn lên và trông thấy đôi mắt của Bự, nhìn xuống họ. Bự không nói gì cả, không làm một cử động. Y chỉ nhìn. Tàu Phượng Hoàng bắt đầu có trớn, chạy dài theo chiều dài của cầu tàu, thẳng mũi ra biển. Hoàng Giang trông thấy sợi dây cáp cuồn cuộn chuyển mình như ruột rắn theo trên bãi cát.

Chàng ghì chặt người thiếu nữ và nói mấy tiếng báo hiệu :

— Nè... đến lượt mình...

Họ bị kéo giật đi. Hai thân thể bị trói chặt vào nhau lăn tròn nhiều vòng trên mặt cát trước khi rớt tủm xuống nước. Hoàng Giang có cảm giác như xương bả vai chàng bị gẫy vỡ nát vì sự va chạm quá mạnh, chưa kịp nghĩ đến sự đau đớn của Đơn Tư, chàng đã thấy mình rơi vào lòng nước lạnh buốt. Trong chừng ba giây đồng hồ, họ chìm lỉm dưới nước. Rồi họ nổi lên. Đôi thân thể bó chặt lấy nhau rẽ nước, nửa chìm nửa nổi trong một đường bọt nước trắng xóa.

Hoàng Giang sợ Đơn Tư ngất đi. Nếu nàng ngất, chàng không thể biết, và cũng không thể giúp đỡ gì được nàng, trừ cách cố giữ cho nàng nổi lên trên mặt nước nhiều hơn chàng. Chàng sợ nàng sặc nước, vì chính chàng đã bị sặc. Họ ngã nhào xuống biển quá đột ngột – như bị quăng từ trên cao xuống. — mặc dầu họ đã biết trước.

Vừa phun nước ra miệng, trong tiếng sóng reo vang động cách lạ thường, Hoàng Giang hét lớn.

— Thở đi... Đơn Tư... thở đều đi... Cố thở...

Chàng nghe tiếng nàng thở hổn hển bên tai.

— Ôm chặc lấy anh... Quắp chân anh.

Nàng nghe tiếng chàng mặc dầu tiếng sóng reo như xé màng tai họ. Và cảm thấy đùi nàng quắp chặt lấy đùi chàng. Họ ôm chặt nhau lướt đi trên mặt biển. Tốc độ của con tàu nhanh hơn, mạnh hơn là Hoàng Giang tưởng tượng. Nhưng đó là một điều may lớn cho họ, vì nếu tàu chạy chậm tốc độ không đủ mạnh. Họ sẽ chìm dưới nước và họ sẽ chết vì nghẹt thở.

Đơn Tư ho sặc sụa, rồi nhịp thở của nàng đều đặn hơn, êm hơn. Đúng lúc ấy, Hoàng Giang cảm thấy nhịp lướt đi của chàng và nàng chậm lại. Con tàu như vừa giảm tốc độ.

Chàng hét lớn :

— Em hít một hơi dài. Để anh nhoi lên coi.

Muốn ngoi lên nhìn về phía trước, chàng phải dìm nàng xuống nước. Đơn Tư hiểu ý gật đầu. Đợi cho nàng hít vào một hơi dài đủ sức chịu đựng dưới nước. Hoàng Giang xoay mình. Họ xoay đi gần một vòng với chiếc phao. Chàng nhô hẳn đầu lên trên mặt nước.

Quanh chàng bắt đầu có những lượn sóng ngắn và thấp — trên kia con tàu nửa trắng nửa xám đã đi vào eo biển giữa hai hòn đảo. Tốc độ của con tàu chậm lại. Sắp tới vùng san hô rồi chỉ còn chừng một trăm thước nữa. Cặp thanh niên tử tội sẽ cảm thấy những ngọn san hô sắc lẻm cào cứa vào da thịt họ.

Còn năm mươi thước nữa.

Hoàng Giang lại xoay mình vào nửa người, Đơn Tư trồi lên mặt nước. Nàng gần như ngất đi và nghẹn thở.

Họ vẫn trôi chầm chậm trên mặt nước.

Hoàng Giang tính nhẩm : năm thước, mười thước, mười lăm, hai mươi...

Chỉ còn ba mươi thước nữa thân thể họ sẽ nát ngấu trên những ngọn san hô...

Máu tươi từ thân thể họ sẽ chảy hòa mặt biển... Mùi máu gọi lũ cá biển tới nơi trong nháy mắt — Chắc chắn đã có vài ba con cá quay cuồng dưới họ. .

Chiếc Phượng Hoàng đi vào giữa eo biển. Thuyền trưởng thật lành nghề — Hoàng Giang vẫn giữ cho Đơn Tư nổi trên chàng — Cố ngóc đầu lên trên mặt nước để hít thở.

Chắc chắn đã quá sáu giờ rồi... ! Đã đến giờ trái min nổ. Trái min phải nổ ! Nhưng tại sao nó chưa nổ ? Còn chờ đợi gì nữa chứ ?

Chàng nguyện cầu trong lòng nước :

— Xin cứu chúng con...

Chợt chàng cảm thấy sợi dây kéo họ đang chùn bỗng căng thẳng ra. Chàng hiểu là tàu lại bắt đầu chạy mau.

— Thở đi em... hít vô mau...

Chàng hét lên trong lúc tiếng súng lại reo vang quanh họ.

Tàu chạy nhanh kéo họ lướt đi như bay trên mặt nước. Hai phần ba người họ trồi cao hơn mặt biển. Chân họ rẽ nước cùng với đuôi phao.

Họ đứng lại trong nháy mắt rồi lại lướt đi. Hoàng Giang hiểu rằng chiếc phao chở họ vừa vướng phải ngọn san hô đầu tiên.

Còn hai mươi thước, còn mười lăm, còn mười...

Hoàng Giang nghĩ thầm :

— Tới rồi... Chắc chúng mình phải chết...

Những thớ thịt, đường gân trong toàn thân Hoàng Giang tự động căng thẳng ra — Người chàng rắn chắc lại — như để chống chọi lại với những cảm giác đau đớn sắp đến — Chàng cố sức nâng cao Đơn Tư lên để bảo vệ nàng, dù là bảo vệ một cách không mấy hữu hiệu.

Chợt... chàng cảm thấy nghẹt thở . Một trái đấm cực mạnh làm chàng và Đơn Tư cùng bắn tung lên khỏi mặt nước. Họ văng lên cao đến hai mươi thước và như bay trên mặt nước một lúc mới rơi xuống. Trong lúc họ bay lên như thế, một tia chớp loé lên, rồi một vầng lửa hồng bốc cao như vầng lửa của một trái bom tiếng nổ làm rung chuyển biển cả. Tiếng nổ lớn đến nỗi Hoàng Giang phải khiếp đảm.

Chàng và nàng bị bắt tung ra phía sau, họ dừng ngay lại — Hoàng Giang — Giữa những con trốt sóng biển quay tròn — cảm thấy sợi dây cáp chùn lại, chàng và nàng chìm xuống đáy biển.

Choáng váng đến gần bất tỉnh — rất có thể, Hoàng Giang đã bất tỉnh, nhưng cơn ngất lịm của chàng chỉ ngắn ngủi trong một vài giây đồng hồ — chàng chìm xuống đáy biển và nước mặn sộc vào miệng chàng Nước mặn đó làm chàng tỉnh ngay. Chàng đạp mạnh hai chân để gỡ hai chân chàng ra khỏi vòng chân quấp chặt của Đơn Tư, rồi đạp nước để họ nổi lên.

Đơn Tư chỉ còn là một khối nặng chết trong vòng tay ôm chặt của Hoàng Giang. Hai tay đã bị trói. Hoàng Giang chỉ còn cách dùng chân đạp để giữ cho họ nổi lên trên mặt nước — chàng nhìn quanh.

Cái cảnh mà Hoàng Giang trông thấy trước nhất là vòng xoáy nước lớn ở cách chỗ chàng chừng hai thước — Một vùng san hô ngăn cách họ với tàu Phượng Hoàng — Nhờ vùng san hô đó, họ mới không bị thương vì trái mìn nổ.

Tàu Phượng Hoàng đã biến mất. Chỗ con tàu là một xoáy nước sâu như vực thẳm Hoàng Giang và Đơn Tư bị cuốn mạnh vào xoáy nước ấy, Hoàng Giang biết rằng nếu bị cuốn rơi xuống xoáy nước ấy, họ khó lòng thoát chết. Nước bên trên sẽ đổ úp xuống đầu họ, hàng chục tấn nước và họ sẽ không ngoi lên được. Chàng cố gắng chiến đấu cách tuyệt vọng với thần chết.

Với Đơn Tư nằm bên trên, chàng bị nghẹn thở. Lồng ngực chàng như muốn vỡ tan ra vì thiếu không khí. chàng đã nhìn thấy vùng trời rực lên một màu đỏ tía :

nhất đó là màu mà những người sắp chết vì nghẹn thở trô... thấy. Sức nặng của sợi cáp kéo nàng chìm xuống đáy biển. Tóc của Đơn Tư quấn vào mặt chàng, miệng chàng đầy tóc.

Chợt nàng cảm thấy những ngọn san hô sắc như dao cứa vào chân, vào đùi. Chàng đạp chân xuống để tìm một chỗ có thể đứng được. Sóng biển đã đánh rạt họ vào vùng san hô. Chỉ trong nháy mắt, Hoàng Giang đã không còn cảm thấy đau đớn nữa. Sự vô cảm giác ấy cho chàng biết rằng thân thể chàng đã bị nhiều vết thương và da thịt chàng đã bắt đầu chảy máu nhiều. Có lẽ lưng chàng đã trầy trụa hết. Chắc cả hai cánh tay chàng cũng vậy, càng vùng vẫy, da thịt chàng càng rách nát nhưng không vùng vẫy không được, chàng và nàng sẽ chìm xuống đáy biển. Với từng này trọng lượng, với sợi dây cáp quá nặng, chàng sẽ không đủ sức để ngoi lên, trừ khi chàng bỏ Đơn Tư cho nàng chết một mình.

Bỗng, một bàn chân chàng đặt lên được một mũi đá.

Mũi đá cũng nhọn, nhưng có đủ chỗ để chàng đặt chân đứng. Chàng cong người chống lại làn sóng cuốn về trong nước. Chàng cảm thấy sau lưng chàng có một tảng đá khác. Đứng vững rồi, chàng nhìn thấy máu loang đỏ hồng quanh chỗ chàng. Chàng vẫn ôm chặt tấm thân lạnh giá và bất động của Đơn Tư trong tay.

Trong khoảnh khắc chừng một phút đồng hồ, chàng đứng nghỉ trên mỏm đá, kiệt sức, mắt nhắm lại, tim đập như muốn phá tan lòng ngực để nhảy ra ngoài thái dương, đầu nhức như búa bổ, tay chân tê cứng.

Nhưng chàng tỉnh rất mau — ngay sau đó, chàng tỉnh lại ngay, tỉnh hoàn-toàn, với đầy đủ khả năng — ý nghĩ đầu tiên của chàng là nghĩ về máu tươi — máu loan quanh chàng làm nước biển nhuộm hồng. Nhưng chàng yên tâm ngay. Chàng nghĩ rằng loài cá không dám liều đi vào vùng san hô đầy gai sắc này — Cá còn sợ san hô hơn người. Tạm yên tâm, chàng nhìn ra biển.

Biển không còn hình bóng con tàu Phượng Hoàng, ngoài hàng trăm mảnh ván nổi dập dềnh theo ngọn sóng. Trái mìn phá hoại cỡ mạnh nhất của Hải quân Việt Nam đã nổ đúng giờ, đúng chỗ, phá hoại hoàn toàn vật mà nó có nhiệm vụ phải phá hủy.

Trên nền trời, một vầng khói đen — lớn như đám mây, lớn và đặc, và đậm một màu than đen kịt — Theo luồng gió — Gió Thầy Lang bay vào hải đảo.

Hàng trăm vật nổi lềnh bềnh trên biển. Đây đó, năm bảy đầu người lố nhố cố sực nhoi lên trên ngọn sóng, và mặt biển nổi lềnh bềnh cả ngàn xác cá lớn nhỏ. cá chết vì tiếng nổ lớn làm tức phổi, bể phổi và bong bóng, hoặc bị thương. Những mảnh bụng cá trắng hếu phản chiếu ánh nắng mặt trời mới lên loáng choáng làm cho mặt biển trở thành một vùng bao la dát bạc, một màu sữa trắng.

Trong không khí có mùi thuốc súng bốc cháy khét nghẹt — cột ống khói của con tàu là vật còn tương đối nguyên vẹn nhất, bắn tung ra xa, trôi lập lờ như một

chiếc thuyền bị lật úp ngửa đáy lên trên. Ghê rợn nhất là những bộ quần áo trôi dập dềnh trên sóng — Hơi gió do trái nổ phát ra đã cuốn những bộ quần áo ra khỏi người những nạn nhân. Chỉ có những kẻ bị thương là còn nổi trên mặt nước và lóp ngóp bơi lội — Những xác chết đều chìm ngay xuống đáy biển. Và... không xa lắm, trong vùng biển bao la quanh chỗ tàu đắm, một vài đuôi cá lớn hình tam giác đã xuất hiện. Rồi bọn cá mập, cá đuối ùn ùn kéo đến. Chỉ một thoáng, Hoàng Giang đã thấy cả trăm con cá lớn từ bốn mặt đổ xô tới. Lũ cá mập, cá đuối tinh khôn không lội đến gần tàu lớn, nên không có con nào bị chết vì mìn nổ. Giờ đây, đánh hơi thấy mùi máu tươi trong nước — Máu tươi thật nhiều, loang trên biển làm đỏ hồng cả một vùng — chúng xô nhau kéo đến chúng rẽ ngang rẽ dọc những bọn Hắc xà sống sót đang ngoi ngóp một cách tuyệt vọng.

Chợt, Hoàng Giang trông thấy ở cách chỗ chàng ôm Đơn Tư đứng mõm đá không xa, một hong cá thật lớn hả ra đớp mạnh một vật gì. Cả nửa thân cá phía sau — đen bóng — Quật lên trên mặt nước — Chàng thấy cánh tay người đen đúa, dơ lên, đập nước, rồi biến mất. Quanh chàng những tiếng gào hú la hét nổi lên. Lẫn trong đó, có cả những tiếng khóc.

Chàng thấy ba tên Hắc xà còn mạnh nhất lội về phía chàng, chúng biết đó có mõm đá và có thể đứng để chống cự lại cá mập, nên vội vã bơi tới.

Nhưng bầy cá biển nhanh hơn. Cá như biết trước ý định và đường chạy trốn của lũ người khổ sở đang chạy chết đó — Chúng phóng tới cản đường. Trước khi Hoàng Giang kịp có một phản ứng, chàng trông thấy ba tên sững lại, người chúng rung động, chúng đã bị cá táp dưới chân lôi xuống chúng hét lên. Những tiếng hét lớn rùng rợn làm Hoàng Giang choáng váng.

Sóng tung bọt trắng — Bầy cá làm nổi sóng và những đợt sóng biển tiếp tung lên mặt Hoàng Giang — Chàng lao đao gần như đứng không vững.

Khi chàng mở mắt ra, chàng thấy một vật tròn, đen sì bóng loáng như một trái banh da — lớn hơn trái banh như một trái dưa hấu Hậu giang cỡ bự nhất năm — trôi trên sóng, dập dềnh đến gần chàng.

Chàng nhìn lại nhận ra đầu người đó — Bự lội đến gần chàng.

Những sợi tóc thưa dán chặt xuống da đầu Bự, làm cho cái đầu đã tròn lại càng nhẵn nhụi, trơn bóng.

Bự có thể là một tên đại gian hùng. Bự có thể thông minh, nhưng y kém về bơi. Chắc y lại bị thương đâu đó trên thân the nên lội rất chậm. Hai tay Bự quạt nước gây ra nhiều tiếng động đủ để gọi cá mập đến.

Bây giờ, sau một cuộc thay bậc, đổi ngôi, Hoàng Giang lại trở thành khán giả, — Chàng lạnh lùng, bình thản nhìn cảnh chạy chết của kẻ thù. Đôi mắt chàng

nheo lại và nhịp thở của chàng trở lại điều hòa. Đơn Tu vẫn còn ngất trong vòng tay, bắt đầu tính đến chuyện giết kẻ thù nếu cá mập không tới.

Như một cái thùng dập dờn theo sóng nhồi lên, hụp xuống, cái đen tròn đến gần chỗ Hoàng Giang. Chàng đã trông thấy hàm răng trắng của kẻ thù nhe ra, nghiến chặt như răng chó sói, giữa đôi vành môi rân rúm lại trong một nét đau đớn và chiến đấu tuyệt vọng. Đôi mắt đần trố của Bự mở lớn, đục ngầu và lồi hẳn ra ngoài da mặt.

Hoàng Giang nghĩ đến bệnh đau tim của Bự. Trái tim suy yếu, bệnh hoạn của Bự có thể nào chịu đựng được trận vật lộn quá nặng thế này ?

Bự vẫn trôi tới — Hai vai Bự để trần — bộ y phục Bộ Trưởng — đã bị lột ra khỏi người Bự vì sức ép của không khí, nhưng mỉa mai thay chiếc «Ca vát» đen đường kẻ xám vẫn còn quấn tòn ten quanh cần cổ chàng — ca vát trôi sau đầu Bự như đuôi sam của một chú chệt.

Đôi mắt trố của Bự mở lớn nhìn vào mặt Hoàng Giang, có thể Bự trông thấy kẻ thù có thể là không — Hoàng Giang chỉ biết là mắt Bự mất thần trông như mắt người điên. Đôi mắt ấy cố nhìn nhưng có thể là không thấy gì.

Đôi mắt ghê rợn ấy không van xin, không cầu cứu. Chúng chỉ biểu lộ sự kiệt sức và vô vọng. Đôi mắt ấy, khuôn mặt ấy, hấp dẫn Hoàng Giang Đôi mắt Bự như phát ra một mãnh lực hút tia nhìn của Hoàng Giang. Chàng chỉ nhìn khuôn mặt đó không rời.

Bự vụng về lội đến cách chỗ Hoàng Giang đứng chỉ còn chừng mười thước. Chợt... đôi mắt trố mở lớn của Bự khép lại. Nét mặt Bự nhăn nhó, đau đớn :

— A... A... A... A...

Vành môi đen rúm lại, thốt ra một tiếng kêu kinh dị.

Đôi cánh tay trần trụi ngừng quạt nước. Cái đầu tròn chìm xuống, biến đi rồi lại nhô lên. Quanh cái đầu lớn ấy, máu tươi tỏa ra một vầng đen ngòm. Hoàng Giang nhìn ngay và cảm thấy thân thể của Bự bị giật trong nước. Một con cá mập nào đó đã tới đớp chân Bự.

Rồi một cánh tay Bự thò lên [illegible] sóng. Cánh tay ấy cụt ngủn, không còn bàn tay, mất cả cổ tay.

Nhưng cái đầu quái dị vẫn còn sống, cái miệng lớn vẫn còn răn rúm từ đó phát ra một tiếng rú dài, ằng ặc ghê rợn... Tiếng rú chỉ ngừng khi cái đầu bị kéo chìm xuống mặt nước.

Sau lưng Hoàng Giang có tiếng gọi phát ra từ biển xa, có tiếng xuồng máy nổ rền. Nhưng Hoàng Giang không nghe thấy những tiếng động đó. Chàng còn đang mãi nhìn cái cảnh tượng ghê rợn đang diễn ra trước mặt chàng. Chàng mãi mê nhìn.

Cách đó vài thước, một đuôi cá đen ngòm cắt mặt nước, phóng đi, rồi ngừng lại. Chàng Điệp viên tưởng như mình đang thấy họng con cá mập hả ra, đỏ lòm, dữ dội như họng con chó Berger vồ mồi, và đôi mắt cá lồi

ra, mắt cận thị, tìm mồi trong vầng máu tỏa ra như một đám mây.

Dường như Bự bị cá đớp ngay giữa ngực. Cái đầu chìm mất.

Vài bong bóng hơi theo nhau nổi lên mặt sông.

Đuôi cá lớn hơn cái quạt mở rộng. Trồi lên. Con cá mập hung dữ liên tiếp vồ mồi.

Đầu Bự lại nhô lên. Nhưng lần này đôi mắt trố đã nhắm nghiền lại, vành môi dày, đen sì không còn mở ra nữa.

Họng cá mập ló lên mặt sóng mở rộng, những chiếc răng nhọn sáng loáng sắt như dao găm... Mặt nước xoáy xuống thật nhanh và sâu — Rồi yên lặng..

Đôi mắt mở lớn của chàng vẫn nhìn ngay vùng nước đen sâm. Màu nước loan lớn dần.

Người thiếu nữ thốt ra một tiếng rên rỉ và Hoàng Giang tỉnh lại. Một tiếng gọi nữa vang lên sau lưng chàng, Hoàng Giang quay lại.

Người gọi là A Quay. Bộ ngực nâu hồng lớn như ngực lực sĩ của Quay nổi rõ như ngực tượng đồng trên mũi chiếc xuồng gỗ. Đôi cánh tay trần bắp thịt nổi cuồn cuộn, cầm bơi chèo, chèo mạnh, đẩy xuồng lướt đi vun vút

Từ phía hải đảo, thật xa chiếc xuồng tiên phong của A Quay, có cả chục chiếc xuồng nữa lướt đến.

Mặt trời đã lên cao, nắng vàng trải dài mặt biển.

Biển thật đẹp.

Từ mắt Hoàng Giang, những giọt lệ đầu tiên chảy ra. Từ năm chàng mười tuổi đến nay — ba mươi bốn tuổi — đây là lần thứ nhất chàng khóc — Những giọt nước mắt theo nhau chảy trên gò má chàng, rơi xuống hòa lẫn nhau với nước biển hồng máu.